

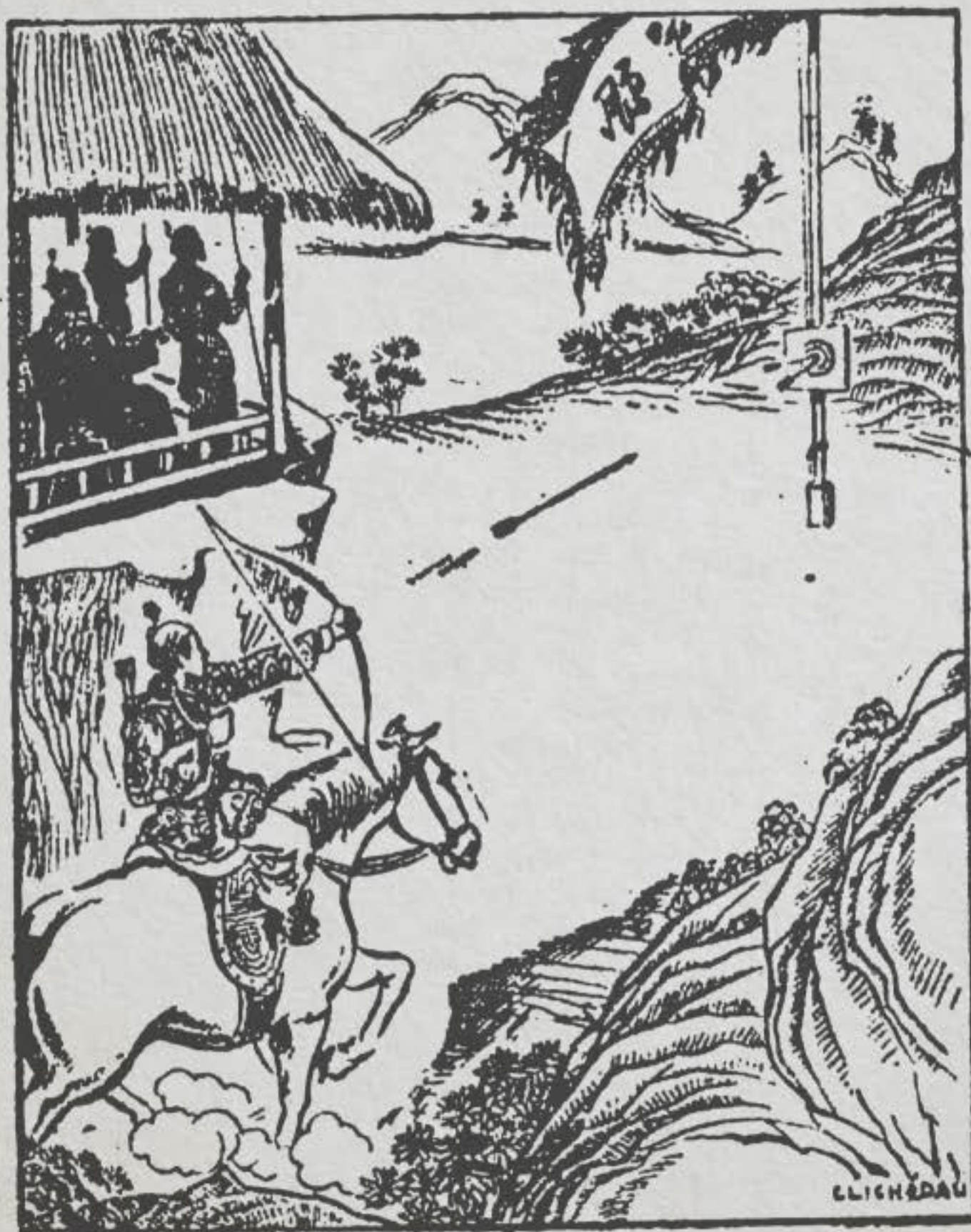
Tập 28

Cuốn 2

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Tác giả : TRƯƠNG-MINH-CHÁNH



Cao-hoài-Dức tranh ấn Tiên-phương

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

25, đường Sabourain — SAIGON

Điện-thoại : 20.678

Tập 28

Cuốn 2

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Tác giả : TRƯƠNG-MINH-CHÁNH



Cao-hoài-Dức tranh ấn Tiên-phương

In, xuất bản và phát hành tại nhà in

TIN-DU'C THU'-XA

25, đường Sabourain — SAIGON

Điện-thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Lúc ấy thiên hạ đương coi thấy vậy, nào trống phách đồn kèn chi đều bỏ chạy. Ai nấy đều rùng rùng chạy ra kiếm coi người nào bắn. Kể đó người ta ó lên rằng : « Cha chà ! Không xong, có một người uống rượu say, mặt đỏ, cỡi ngựa vào mà bắn đây. » Nói rồi liền hò lớn rằng : « Bắt nó ! Bắt nó ! » Khi ấy quan quân dân sự kẻ xách gươm đao, người thì gây hèo, đều xúm vây Khuôn Dẫn không biết mấy lớp. Trong bọn vây ấy có một người tên Giải Bảo, làm chức Đoàn luyện sứ tại Ngủ sách châu, nguyên là học trò của Hàng Thông nên biết mặt Triệu Khuôn Dẫn, vì có gặp một lần, khi còn ở bên Đại danh phủ với Hàng Thông. Khi ấy Giải Bảo bèn lên ngựa chạy bốn phía mà hò lớn rằng : « Truyền cho tam quân và bá tánh phải ra sức bắt cho đứng thẳng mặt đỏ ấy, nếu để nó sảy đi, ắt là ta làm tội nặng. Vả chăng nó là Triệu Khuôn Dẫn ở Đông kinh có tội giết Ngự nhạc của vua mà trốn, cho nên triều đình hạ chỉ mặt đỏ hình mà bắt nó bấy lâu chưa được. Nay nó đến đây như cá lọt vào nơm rồi, nếu bắt được nó thì Triều đình ban thưởng trọng lắm. » Giải Bảo nói vừa dứt lời thì ai ai cũng đều dõm mũi vào mà bắt Khuôn Dẫn, song nhúc nhát không dám. Khi ấy có bốn tên đồng sĩ và bộ hạ của Giải Bảo hơn ngàn, trăm đều cầm thương giáo áp vào, kẻ đánh người thì muốn bắt sống.

Khuôn Dẫn tuy bị vây mặc lòng, sòng ngồi trên ngựa hươu đao cửu nhĩ bát huyền mà dõ tỉnh khô, không sợ chút.

vào. Cự như vậy một hồi, rồi tả xông hữu đột phá vây mà ra. Giải Bảo thấy Khuôn Dẫn có sức mạnh như vậy thì có chạy ra cửa thành mà thoát đi chăng, bèn hối bốn dũng sĩ ra bổ hốt cửa thành lại, rồi chiêu dân làng thêm mà cự với Khuôn Dẫn. Đương khi ấy Khuôn Dẫn phá trùng vây chạy tới đầu thì quân và dân của Giải Bảo đều đón mà vây theo đó. Lúc bấy đầu Khuôn Dẫn còn nghĩ tình thương dân nên không nỡ giết ai, sau thấy làm càng ngày càng lung, bèn ra tay chém vài mươi quân và dân. Chờng ấy mới khoảng chừi vây bèn giục ngựa chạy ra cửa Nam môn thì thấy đóng rồi, lại có quân sĩ giữ cũng đông. Khuôn Dẫn xốc tới phá cửa thành song bị tên dũng sĩ của Giải Bảo là Hồng điểm Kiách giới lăm, người ấy dốc sức cho quân và dân ngựa trên cửa vọng thành lượm đá mà liệng Khuôn Dẫn như mưa bất. Khuôn Dẫn đỡ cũng hay, song bị trúng đến đôi phải rút khăn, bèn lách không xong giục ngựa chạy qua cửa Đông môn. Xốc tới phá cửa thành, cũng bị bộ hạ của Giải Bảo là Đặng Lang Môn ở trên cửa vọng lâu, khiến quân vác đá liệng xuống. Búi một cục đá trúng nhằm đầu con ngựa Xích Thổ quay quắc liền thối lui lại. Khuôn Dẫn tính bề phá không nổi bèn hoanh ngựa chạy qua Bắc môn. Mới giục ngựa Xích Thổ vừa tới không dè ở trên vọng lâu có tên bộ hạ thứ ba của Giải Bảo tên là Huỳnh Phan, khiến quân bắn cây và đá xuống rầm rầm, Khuôn Dẫn thất kinh, liền hoanh ngựa chạy qua Tây môn. Đi dọc đường thấy phía bên tả có một cái miếu, lại thấy một ông già rất tốt người tay cầm gậy, ở trong miếu xam xam ra quì đón đầu ngựa.

Hồi thứ hai mươi sáu

Ngũ sách châu anh hùng hội hiệp,

Hưng long trang huynh đệ trùng phùng.

Nói về ông già ấy đón đầu ngựa mà xưng rằng : » Nay tôi là Tiểu thần Thổ Địa trấn tại miếu này, xin đến tiếp giá Chúa

ông. » Khuôn Dẫn thấy vậy lấy làm lạ mà nghĩ rằng : « Ông già này làm cái gì lạ vậy kia, hay là ông muốn hiệp mưu với quân ấy mà bắt mình chăng ? Thôi, để mình nói chơi với ông coi ông trả lời làm sao. » Nghĩ rồi bèn nói : « Ông già kia, ông xưng là Thổ Địa trấn tại miếu này, sao ông không đến mà cứu ta cho sớm, lại đến trễ như vậy ? » Nói rồi liền ra lệnh rằng : « Chém đầu ông cho ta. » Khuôn Dẫn có ý nói chơi, không dè có phần chơn mạng Đế vương nên nói ra thì có thần hộ giá Công Tào theo phò hộ, nên nghe vậy liền chém phước Thổ Địa đi. Khi ấy Khuôn Dẫn thấy đầu ông già ấy khi không rớt xuống đất, bèn thất kinh, nhảy xuống ngựa mà xem thì thấy rõ là hình bình đất, song có đầu đứt răng rành. Xem rồi bèn đứng ngẩn ngơ một hồi.

Triệu Khuôn Dẫn xem hình ông già ấy rồi, bèn vào vào miếu thấy một tấm bảng đề ba chữ vàng là Thành hoàng miếu. Xem vừa rồi thì thấy một người đội mào văn đăng, mặc áo rộng chơn đi hia, ở trong miếu đi thẳng ra quì trước mặt mà xưng rằng : « Tôi là Thành hoàng bốn xứ trấn tại miếu này đến tiếp giá Chúa công. » Khuôn Dẫn nói : « Ủa ! Cái gì hồi này Thổ Địa tiếp giá, bây giờ lại Thành hoàng ra nữa ? Hay là ta đây ngày sau có phần làm Đế vương chăng ? » Nói rồi bèn kêu rằng : « Này, Thành hoàng ta không biết mà vào ở trong thành Ngũ sách châu đây, bị chúng vây mà không ai cứu, còn người thì đi tiếp giá trở như vậy, tội người đáng đây qua Vân nam cho rảnh. Còn như ta ra không khỏi chỗ này thì sau ta sẽ làm tội người nặng hơn nữa, nói cho người biết. » Khuôn Dẫn là người kim khẩu ngọc ngôn nên nói chơi mà Thành hoàng ấy phải vâng lời tạ ơn, rồi biến vào miếu sắm sửa soạn đặt đi qua Vân nam mà chịu đây. Khi Thành hoàng ra đi lại nghĩ rằng : « Nay chơn chú người phán đây mình qua Vân nam thì mình đi đây chẳng nói chi, ngặt ở đây không ai cứu giá người thì làm sao ? Nếu mình bỏ mà đi đi, ắt ngày sau phải mắc tội nữa. Thôi, chỉ bằng kiếm người cứu giá rồi sẽ đi. » Nói rồi bèn rầu các.

chơi để làm người hào kiệt đứng giải vây cho Triệu Khuôn Dã.

Khi ấy Khuôn Dã nói chơi, không dè Thô địa bị chém, Thành hoàng lại bị vây. Bèn lên ngựa thẳng qua Tây môn. Mới giong ngựa đi được một đôi bông nghe sau lưng có tiếng người ngựa ó rượt theo. Khuôn Dã dừng ngựa lại xem thì biết là Giải Bào đem binh theo nữa. Bọn Giải Bào theo kịp liền áp vây Khuôn Dã như kiến cỏ. Lúc ấy gươm giáo đâm nhảm vô mình Khuôn Dã mà đâm, Khuôn Dã cũng không sợ chút nào, bèn hươi Cửu nhĩ bát hườn đao mà đỡ từ phía không vật chi động tới mình dặng, bèn tả đột hữu xông, cự với binh Giải Bào, như vậy có hơn nửa ngày.

Nói về Thành hoàng chạy qua phía Nam, kiếm đảo đác một hồi lâu không thấy người nào cho đáng mặt đi cứu giá, bèn lo hết sức. Song đi tới một đôi, thấy có một cái quán rượu, bèn vào đó mà xem. Coi đi coi lại thì biết có một vị kim giáp thần kỳ ở thượng giới xuống, đầu thai cho nhà họ Sữ tên là Sữ Khôi. (Lúc ấy Sữ Khôi đương nằm ngủ trơ trong quán ấy) Thành hoàng liền cho Sữ Khôi nằm chiêm bao rằng : « Bớ Sữ Khôi, có chơn mệnh Thiên tử mắc nạn nơi miếu Thành hoàng. Vạy người phải mau mau đến đó mà cứu giá lập tức. Cứu giá rồi thì ngày sau chức Công hầu của người chẳng mất đi đâu. Như người có lời miếu ấy hề thấy người nào mặt đỏ, cưỡi ngựa hồng thì là chơn chúa. Vạy người phải kịp tỉnh dậy mà đi cho mau. » Sữ Khôi đương ngủ mê liền giật mình thức dậy, mới biết là chiêm bao, bèn không tin mà nghĩ rằng : « Mình đi một mõi, mới nằm ngủ một chút, ai lại kêu bảo đi cứu giá nơi miếu Thành hoàng kia. Lạ này, vả chẳng ở lại Ngũ sách chán có ai mà dặng chơn mạng Đế vương bao giờ, mà bảo mình đi cứu giá ? Rồi phong Hầu là chức chi ? Việc mộng mị chẳng nên tin, để ta ngủ cho khỏe. » Sữ Khôi nổi lập đáp một mình như vậy rồi nằm xuống ngủ nữa, ngày hôm sau Thành hoàng thấy Sữ Khôi không chịu tin lại nằm xuống

mà ngủ, bèn kêu năm sáu lần, lần chót hết Sĩ Khôi vắng người dậy mà rằng : « Ủa ! ai mà kêu hoài vậy kia ? Trong thế có thiệt sao chớ ? Nếu mình không tin cũng không được. Thôi, để đến đó coi có không thì biết. » Nói rồi bèn nhảy xuống đi ra.

Lúc ấy Thành hoàng thấy Sĩ Khôi đi rồi bèn thẳng qua Văn nam. Còn Sĩ Khôi ra tới đường thì trặc nhớ rằng : « Mình đi cứu giá mà đi tay không như vậy thì làm sao ? » Nói rồi và chạy và ngó hai bên đường, bỗng thấy một cái cây cũng vừa tay, dài một trượng rưỡi, coi rất đẹp. Sĩ Khôi ghé lại nhổ lên, vác chạy riết vào thành. Khi chạy gần tới miếu Thành hoàng thì thấy người ngựa rầm rộ đương có đại chiến. Sĩ Khôi thấy vậy, bèn nghĩ rằng : « Có lẽ đâu chiêm bao mà thiệt như vậy. » Nói rồi hai tay huơ cây xúc riết vào tròng vây, xây đàu lại gặp Giải Bão, bèn cho một cây nhào quách xuống ngựa. Rồi xông tới đánh tan quân chết có hơn vài mươi. Lúc ấy bốn tên đông sĩ và mấy trăm quân của Giải Bão thấy chúa tướng mình thác rồi, lại thấy Sĩ Khôi xông vào đánh phá như vậy thì thất kinh, đều quăng thương giáo mà chạy hết. Chừng ấy Khuôn Dẫn đứng thế rượt theo chém cũng hết hai ba mươi nữa ; kể lấy Sĩ Khôi nhìn biết là Triệu Khuôn Dẫn thì kêu rằng : « Triệu công tử, xin ngài chớ rượt theo, hãy trở lại có lời đây. » Khuôn Dẫn nghe liền ngó lại thì biết là người cố tri, bèn rất mừng liền quày ngựa lại, nhảy xuống nắm tay Sĩ Khôi mà rằng : « Ủy ! Từ khi ấy anh em mình gặp nhau tại Cô Tô phố cho tới nay, tôi thường vọng tưởng nhóm huynh hết sức. Không dè ngày nay lại gặp nhóm huynh cứu tôi lúc nguy cấp như vậy, thiệt là may lắm. Vậy ơn ấy tôi chẳng hề dám quên. » Sĩ Khôi nói : « Hễ việc anh em thì giúp nhau lúc nạn nghèo chớ ơn chi mà ngài nói vậy. Chỗ này ngài cũng chẳng nên ở chi lâu. Xin đi với tôi, đừng tôi đưa ra khỏi thành. Dọc đường anh em mình sẽ làm đạo với nhau. » Khuôn Dẫn nghe lời bèn dắt ngựa

đi thung thẳng mà nói chuyện với Sử Khôi. Nhon lúc ấy bèn hỏi Sử Khôi rằng : « Nhon huynh đến đây bao giờ, ai nói cho nhon huynh hay, đặng cứu tôi thành linh như vậy ? » Sử Khôi trả lời rằng : « Từ khi gặp công tử rồi thì trở về thấy gia đạo nghèo khổ quá tay, lại không thể mà làm ăn, nên tôi phải dắt Mẫu thân tôi đến Ngũ sách châu đây, đặng kiếm phương mà độ nhứt. Mẹ con tôi mới đến không biết túc tá vào đâu, nên phải vào quán nương ngụ mấy ngày rày. Bữa nay tôi đương nằm ngủ trưa, thấy chiêm bao có Thần kêu ba bốn lần, bảo tôi đi cứu giá. » Nói rồi bèn thuật tự sự hết cho Khuôn Dẫn nghe. Khuôn Dẫn thấy Sử Khôi là người hiếu nghĩa lưỡng toàn, bèn đem lòng thương mà kính phục hơn nữa, lại nói với Sử Khôi rằng : « Như Sử huynh liệu bề ở đây không khá thì theo em qua Phiên châu, đặng kiến cơ lập nghiệp hoặc may có khá chăng ? » Sử Khôi nói : « Tôi cũng muốn theo Công tử đó chút, ngặt vì mẹ tôi đã già gần đất xa trời, không biết để cho ai bảo dưỡng. Vậy xin công tử dung cho tôi ở lại, hoặc mai sau có gặp nhau nữa thì tôi cũng nguyện eăm roi dắt ngựa cho công tử, tôi cũng bằng lòng. » Khuôn Dẫn thấy Sử Khôi nói hạ mình như vậy, nên cảm động trong lòng, liền lấy bạc của Đồ nhị Công cho, trao cho Sử Khôi mà nói rằng : « Của này chẳng bao nhiêu, tôi xin để lại cho Sử huynh đặng giúp bề sanh lý mà phụng dưỡng lão thân. Như ngày sau anh em mình có gặp nhau đặng nữa thì sẽ hay. » Sử Khôi biết thế từ chối không đặng, bèn tạ ơn mà lãnh của ấy. Lúc ấy hai người vừa đi vừa đàm đạo với nhau, không dè đã tới Tây môn. Ra khỏi cửa Tây môn một đôi xa, Sử Khôi bèn từ biệt Khuôn Dẫn mà trở lại. (Đến sau Triệu khuôn Dẫn tức vị rồi, lúc đi đánh Hà đông lần thứ ba mới gặp đặng Sử Khôi).

Nói về Triệu khuôn Dẫn từ biệt Sử Khôi rồi, bèn lên ngựa thẳng qua Phiên châu. Đi dọc đường lại nghĩ rằng : « Miêu quang Nghĩa dặn mình chớ vào Ngũ sách châu mà

bị nạn, nay có như vậy thiệt chẳng sai. Chớ chi gặp đồng
va mà hỏi cho cặn kẽ sự hậu lai coi ra thế nào cho biết. »
Nghĩ rồi bèn dưng ngựa đi riết. Lúc ấy nhằm tiết Đông
thiền, trời lạnh lẽo, Khuôn Dẫn phần thì đói bụng, phần thì
lạnh, bèn dừng ngựa lại lấy áo nhung cừu của Vương viên
ngoại là cha Vương Tăng cho, mặc vào rồi liền quất ngựa
bốn ba. Đi một đôi xa, có ý kiếm quán xá chi hoặc là nhà
cửa ai dựng vào kiếm cơm mà ăn. Song coi lại thì thấy xứ
ấy núi non rừng bụi thì nhiều, nhà cửa thì không có. Phần
trời đã gần tối, phần không chỗ ngủ. Khuôn Dẫn thúc ngựa
đi một đôi rất xa, may đâu thấy một cái chòi tranh, trước cửa
có một bà già bồng một đứa nhỏ đang đứng ngó mòng.
Khuôn Dẫn bèn ghé nhà, nhảy xuống chào bà già ấy, bà ấy
liền đáp lễ lại rằng : « Qui khách ở đâu mà đến, có việc chi
chẳng ? » Khuôn Dẫn nói : « Tôi là người ở Đông kinh, đi lạc
đến đây, chẳng dám nào xin bà cho tôi nghỉ nhờ một đêm,
có được chăng ? » Bà già ấy nói : « Qui khách muốn nghỉ
nhờ cũng được, song ở nhà tôi nhỏ, chật hẹp, không đáng
chỗ nghỉ ngơi. » Nói rồi liền mời Khuôn Dẫn vào, Khuôn
Dẫn dắt ngựa vào buộc rồi, bèn xách đồ hành lý và khi giới
vô nhà. Bà già ấy lật đặt thấp đèn mời Khuôn Dẫn ngồi,
rồi vào nhà sau bưng trà ra cho Khuôn Dẫn uống. Khi
uống trà rồi, bà ấy bảo Khuôn Dẫn đem ngựa vô nhà mà
buộc. Khuôn Dẫn đem buộc rồi, bèn ngồi nói chuyện với
bà già ấy và hỏi rằng : « Bà có con cháu hết thấy mấy người ? »
Bà già ấy nói : « Tôi có một đứa trai, nó đã đi sang phương
chưa về, ở nhà đây chỉ có một mình tôi với đứa con là một
thằng nhỏ này mà thôi. » Khuôn Dẫn thấy thằng nhỏ sạch
sẽ thì hỏi rằng : « Cháu nó mấy tuổi vậy bà ? » Bà ấy nói :
« Nó mới được bốn tuổi, song có tánh thông minh lắm. » Nói
như vậy rồi thằng nhỏ liền bỏ tay qua đòi Khuôn Dẫn bồng.
Khuôn Dẫn liền bồng đề ngồi trên bắp vế rồi chỉ vật kia,
vật nọ mà nói chơi với nó. Còn bà già già ấy chạy ra nhà sau
hỏi đứa con mình nấu cơm cho mau dựng dọn cho Khuôn Dẫn
ăn. Khi ấy Khuôn Dẫn ngồi ngoài một mình với thằng nhỏ,

bền nhắm diện mạo nó mà nghĩ thầm rằng : « Thằng nhỏ này coi bộ có tánh thông minh và diện mạo nó đây chắc ngày sau nếu chẳng có trước Công hầu thì cũng hực phú gia. Khen cho nhà quê tục khéo để con. » Nói vừa dứt lời, bỗng nghe thình không gió thổi ào ào tới tắt đèn. Thằng nhỏ ấy đương ngồi chơi một bên liền nảy phóc vô lòng Khuôn Dẫn mà nằm co lại rồi nín khe. Khuôn Dẫn thấy vậy cũng ôm nó, tưởng là nó sợ. Bền ngó coi lại thì biết là luồng quái phong, liền định thần nhãn mà xem nơi trước sân, thấy có bóng đôi ba người dòm chạy vô chạy ra, làm như vậy đôi ba lần, lại nghe có tiếng xầm xì nói với nhau rằng : « Chúng ta vàng lệnh đến mà bắt thằng nhỏ đó, không dè có luồng để ngài ôm nó trong lòng thì làm sao mà bắt choặng ? Thôi, chúng ta phải lui về, chứ không lẽ dám làm chi tới nó rồi. » Khuôn Dẫn lóng tai nghe lấy làm lạ, kể một lát không thấy bóng đó nữa mà tiếng nói ấy cũng vắng teo. Khuôn Dẫn nghi chắc là ma quỷ, song không rõ sự tích làm sao mà nó đến làm như vậy. (Nguyên số thằng nhỏ ấy hểặng bốn tuổi rồi thì phải mắc nạn con sát bắt. Khi ấy đã đến kỳ, cho nên Diêm vương sai quỷ lên mà bắt hồn nó. May đầu nó lại có phước lớn, nên khiến đem ấy cho Khuôn Dẫn tới nghĩ nhờ, đặng ôm nó như vậy mà cứu nó. Bởi ấy cho nên dám con sát của Diêm vương sai lên thấy có Khuôn Dẫn bỗng nó thì không dám làm chi, phải trở về tâu cho Diêm vương hay, Diêm vương thất kinh, liền dạy Phán quan lấy bộ sổ ra bởi nạn của thằng nhỏ ấy và cho nó sống tới già). Một lát sau, bà già ấy bung còm ra, thằng nhỏ ngó thấy thì đòi bỗng. Bà già ấy đưa tay bỗng nó rồi mời Khuôn Dẫn ăn còm. Khuôn Dẫn dùng còm rồi, bà liền dọn chỗ tử tế mời Khuôn Dẫn đi nghỉ. Khuôn Dẫn liền ôm gói hành lý để một bên rồi nằm ngủ. Còn bà già ấy vào nhà sau.

Sáng ngày Khuôn Dẫn thức dậy lấy một lượng bạc trao cho bà già ấy đặng đền ơn cho bữa, rồi từ tạ mà đi. Bà già ấy

không chịu lấy, kẻ thắng nhờ ở trong nhà chạy ra. • Khuôn Dân liền âm mà đưa lượng bạc cho nó, và nựng nịu một hồi rồi mới để xuống mà lên ngựa ra đi. Đi cho tới xế chiều lại thấy trước mặt có một cái quán, bèn giục ngựa thắng tới đó nhảy xuống rồi xách gói hành lý và đồ khi giã thắng vào kêu rằng : « Tửu bảo đem cho ta một ve rượu hăm và thịt sốt cho ta ăn. » Tửu bảo thưa rằng : « Quý khách đến đã quá buổi nên rượu hăm và thịt sốt đã hết rồi. Thôi, đề tôi dọn rượu hăng đồ là hoát cho quý khách dùng đỡ một bữa. » Khuôn Dân nổi giận mắng lớn rằng : « Mi muốn bán lâu dài, hay là muốn cho ta phá quán thì nói đi. Vậy chớ rượu thịt mi để trên lò kia, để phẩm ai đó ? Mi muốn nói khi dễ ta như vậy sao ? » Tửu bảo thất kinh thưa rằng : « Quý khách không biết mà trách tôi cũng phải, vả chăng rượu thịt ấy không phải để bán cho ai đặt. Đồ ấy tôi để lại mà dùng cơm bữa cho ông Hắc ngật Đại vương của tôi tại miếu Hưng long trang ; cho nên tôi không dám vi sư tới. » Khuôn Dân hỏi : « Thần ấy sao mà gọi là Hắc ngật Đại vương ? Miếu thần ấy ở đâu bây giờ ? » Tửu bảo thưa : « Nếu tôi nói sự tích Hắc ngật Đại vương cho quý khách thì xin quý khách cũng kính phục giúp cho tôi, chớ khá nói đều chi xúc phạm, ắt là khó lắm. » Nói rồi bèn thuật các việc khi trước tại Mạnh gia trang lại cho Triệu khuôn Dân nghe, rồi nói rằng : « Từ khi ấy đến nay trong xứ tôi nhờ có thần Hắc ngật ngài trấn tại miếu ấy, cho nên thiên hạ đặt hưởng thái bình và nhà nhà no đủ. Sau chúng tôi xin cái Mạnh gia trang mà kêu là Hưng long trang, bây giờ miếu ấy ở sau xóm này. Bởi đó cho nên chúng tôi đồng lòng phân phần với nhau mà dùng rượu thịt và cơm nước mỗi người một ngày cho thần ngài hưởng. Bữa nay tới phiên tôi, cho nên tôi phải để dành phần đó. » Khuôn Dân nghe rồi hỏi rằng : « Như ta đây đến viếng thần ấy, có hề chi chăng ? » Tửu bảo nói : « Uý ! Quý khách ơi, chẳng nên đâu. Bởi vì thần Hắc ngật ngài nghiêm lắm, hễ ngài thấy ai lạ mặt đến

nói việc chi mà ngài không bằng lòng thì ngài đánh chết chớ không tha. Thì, tôi khuyên quý khách chớ đi làm chi mà khó lòng. » Khuôn Dẫn không nghe một hai cũng muốn đi. Tựa bảo can gián hết sức mà khôngặng. Lúc ấy Khuôn Dẫn liền quảy quả ra đi đến miếu. Đi gần tới thấy miếu ấy có vẻ huyền vũ rậm rạp nghiêm chỉnh, Khuôn Dẫn sẽ lên bước vào tới cửa thì thấy một người đương nằm day mặt vô trong mà ca rằng :

*Nhận lạc bầy, con Bắc con Nam,
Sớm tối kêu nhau dạ chẳng nhàm ;
Rượu thịt hằng ngày đều no dạ,
Bao giờ gặpặng bạn đồng tâm.*

Lúc ấy Khuôn Dẫn đứng rình xem bộ tướng và nghe tiếng ca thì nghĩ rằng : « Thần Hắc ngật đây là Tam đệ chớ ai, mà vì có nào lại ở đây một mình, còn Đại ca đâu không thấy. » Xem chắc rồi bèn nói : « Đễ dọa nó dứt mình chơi. » Nói rồi liền bước nhẹ nhẹ lại gần sau lưng đưa cây lên đập xuống ván một cái đập. Khi ấy Trịnh Ân ca vừa dứt lời thiếu thiếu muốn ngủ, giật mình lồm cồm ngồi dậy mắng rằng : « Ai dám cả gan đến phá không cho ta ngủ an giấc vậy kia ? » Nói rồi bèn thấy là Triệu Khuôn Dẫn, liền chạy lại ôm mà rằng : « Úy ! Nhị ca, Nhị ca. Từ em xa cách Nhị ca đến bây giờ, thì ngày ngày đều vọng lữong ; nay gặp nhau vậy em mừng quá sức. » Khuôn Dẫn hỏi : « Tam đệ, vậy chớ Đại ca đâu không thấy, sao có một mình Tam đệ ở làm sự gì đây ? » Trịnh Ân trả lời rằng : « Thấy Nhị ca hỏi đến Đại ca thì tôi nhớ mà thêm rầu. » Nói rồi bèn thuật lại các việc cho Khuôn Dẫn nghe, Khuôn Dẫn nghe bèn chắt lưỡi rằng : « Tam đệ ơi ! Qua đây bấy lâu cò thân độc mộc một mình, mà còn ba trong thiên hạ ngày nào cũng lữong tình thù tức. Nay em với qua gặp nhau đây rồi. Thương nỗi Đại ca thiệt thà yếu đuối bịnh hoạn mà thất lạc một mình nơi tha phương chẳng

biết lành dữ ? » Trịnh Ân nói : « Thôi đi Nhị ca, phải hồi đó Lạc tử mà theo Đại ca chừng ít ngày nữa thì ít là thấy đổi rồi, còn chi ngày nay mà thấy Nhị ca đặng. Đó, Nhị ca coi bề của Lạc tử ăn ở đây có phải là sung sướng hay không ? Có kẻ dưng cơm vừa nước, lại ăn mặc đồ lụa hàng, muốn màu gì cũng có màu nấy. Chớ theo đại ca đặng ảnh cho một cái áo chỉ mỏng tròn, một cái quần lới đầu gối, vậy là hiếm lắm. » Khuôn Dẫn liền coi lại thì thấy Trịnh Ân ăn mặc thiệt là đồ rất kỳ ; khăn xanh thì phải, áo cũng xanh, quần xanh, đến đôi giày vớ cũng là giống một sắc, nhắm rồi thì cười rằng : « Tam đệ ăn mặc đồ ấy coi lịch sự lắm, qua đây không bằng một phần. » Nói rồi hai người vung cười ngất. Kế đó Trịnh Ân hỏi Tiểu nhị dọn tiệc rồi mời Khuôn Dẫn ăn uống mà đàm đạo với nhau. Trịnh Ân hỏi Khuôn Dẫn việc bấy lâu lưu lạc thế nào. Khuôn Dẫn liền thuật các việc cho Trịnh Ân nghe, rồi nói qua chuyện vườn đào. Trịnh Ân nói : « Chớ chi lúc ấy có Lạc tử đặng Lạc tử nít một bụng. » Khuôn Dẫn nói : « Qua còn một trái, để kêu Tiểu nhị nó đem gói hành lý lại, đặng lấy cho Tam đệ ăn thử thì biết. » Nói rồi bèn sai Tiểu nhị đi. Tiểu nhị liền trở về quán lấy đem lại. Khuôn Dẫn mở ra lấy trái đào ấy đưa cho Trịnh Ân ăn. Trịnh Ân ăn rồi khen ngon lại hỏi vườn ấy xa hay gần. Khuôn Dẫn nói : « Để sau qua sẽ dẫn Tam đệ đi ăn một bữa. » Nói rồi hai người ăn uống cho tới tối mới mãn tiệc. Tối lại Trịnh Ân khiến Tiểu nhị dắt con ngựa Xích thố và các đồ binh khí đem đến miếu, rồi nhượng bàn chánh điện cho Khuôn Dẫn nghỉ, còn mình nằm lại một bên. Khi ấy Khuôn Dẫn coi lại trong miếu thì thấy không có tượng thờ và đồ từ khí cũng không thấy ; nguyên những là đồ cuộc của Trịnh Ân ăn ở mà thôi. Lúc ấy hai người nằm chưa ngủ, còn chuyện vãn với nhau. Trịnh Ân nói với Khuôn Dẫn rằng : « Tôi tưởng từ này sắp tới Nhị ca chẳng cần đi đâu nữa cho nhọc thân. Ở đây với Lạc tử như vậy cũng là sung sướng đến. Hề bá lánh họ biết Nhị ca là anh của Lạc tử rồi thì họ phụng cúng luôn luôn cho ảnh

em mình ăn mặc và muốn vật chi thì có nấy. » Khuôn Dân nghe Trịnh Ân nói như vậy thì có ý không bằng lòng.



Hồi thứ hai mươi bảy

*Trịnh Ân để lượng lẩn thốn phường,
Khuôn Dân đồng lòng trừ quỷ mị.*

Nói về Triệu khuôn Dân thấy Trịnh Ân có ý muốn an thân dật lạc như vậy, lại khiến mình bất chước theo, thì không bằng lòng mà trả lời rằng : « Tam đệ nói vậy thì sai lắm ; phàm con người sanh ra phải ráng cho tận nhưn lực mà làm, chẳng việc kia thì cũng việc nọ, cho có ích với đời, phòng có đề danh thơm tiếng tốt nơi đời sau. Như vậy trước là rục rở đức tổ tông, sau là hiển công sanh thành cha mẹ, mới là phải chí khí người trượng phu. Nếu Tam đệ đi ham việc vui sướng mà vô ích như vậy thì có khác chi là một đũa bất tài què tặc kia. Rồi có thác đi thì chí khí con người đâu mai một chẳng khác chi như loài cây cỏ. Nếu Tam đệ không nghe lời qua đồ quyến luyến mà ở đây, sau ắt có ngày ăn păn không kịp. » Trịnh Ân nghe Khuôn Dân nói mấy điều thì thở ra mà rằng : « Nhị ca nói nghe cũng phải, nhưng vậy muốn cho tôi bỏ đây mà đi ở đâu bây giờ ? Nói cho tôi nghe thử ? » Khuôn Dân nói : « Tam đệ khéo hỏi thì thôi, hễ đứng trượng phu biết xử thế thì trong bốn biển đâu lại không chỗ mà an thân dật lạc sao ? Thôi, Tam đệ đừng lo việc đời nọ, hãy bằng lòng mà theo qua, có bề nào qua chịu cho. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca nói vậy, thôi thì ở đây ít ngày rồi tôi sẽ đi với. » Nói rồi hai người nín ngủ.

Sáng ngày Trịnh Ân thức dậy bèn kêu tên ở hầu đến mà dạy rằng : « Mi hãy đi mời các trưởng lão và bá tánh ở Hưng long trang đến cho ta dạy việc. » Tên ấy vâng lệnh đi rao một lát thì hết thấy bá tánh ở tại Hưng long trang

đều kéo nhau đến, ra mắt Trịnh Ân. Những người ấy thấy có Khuôn Dẫu thì lấy làm lạ mà hỏi Trịnh Ân rằng : « Bẩm Thần gia, chẳng biết ở ng nào đây, ở đâu mà đến, có việc chi với Thần gia chẳng ? » Trịnh Ân nói : « Ấy là Nhị ca của ta đó. » Bá tánh nghe đều dành nhau mà làm lễ ra mắt Khuôn Dẫu. Khi xong rồi thì Trịnh Ân bèn nói với bá tánh rằng : « Các vị trưởng lão, nay ta lịnh ở đây nữa khôngặng, vì Nhị ca ta có cho vay tại Quảng tây hơn một muôn lăm ngàn lượng bạc, mà không ai đi đòi. Nên ta đi với Nhị ca ta qua đó,ặng đòi nợ ấy. Bởi vậy nên ta cho với các vị đến đặng ta từ giã mà đi, xin các vị bầy bằng lòng. » Bá tánh nghe nói vậy thì kẻ cháu mảy người cháu lười mà thưa rằng : « Ủy ! Thần gia ơi ! Thần gia đành lòng bỏ anh em tôi mà đi sao ? Vả chẳng từ khi Thần gia đến đây trừặng con yêu quái đó rồi, thì anh em tôi cầu khẩn cho Thần gia ở lại mà trừ đại miếu này. Từ ấy trong làng xóm anh em tôi đặng hưởng sự phong điều vũ thuận, nhà nhà đều no đủ. Bởi vậy anh em tôi có lòng kính trọng Thần gia hết sức. Nay Thần gia bỏ mà đi chỗ khác thiệt là ức lòng trong bá tánh lắm. Xin Thần gia bầy bằng lòng ở lại với anh em chúng tôi một ít năm nữa. » Trịnh Ân nói : « Ta đã định quyết đi với anh ta rồi xin trong bá tánh phải bằng lòng. Dầu bá tánh có cầu cho mấy cũng khôngặng. » Bá tánh thấy Trịnh Ân nói nhưt định như vậy thì thưa rằng : « Như Thần gia có quyết đi, xin ở lại ba ngày xuân nhưt với anh em tôi rồi sẽ đi, cũng không trở chi. » Trịnh Ân nói : « Ngày nào lại không ăn, không mặc áo quần tốt, có phải chờ ngày ấy làm gì. Thôi, để cho ta đi với anh ta mà thôi. » Bá tánh biết cãm thế nào cũng khôngặng, thì lui ra bàn luận với nhau rằng : « Minh có bụng cãm hết sức mà Thần ngài không cãm ở, vậy thì chúng ta phải góp tiền trong bá tánh kẻ ít người nhiều, đặng làm một tiệc mà đưa người đi. Vậy anh em có bằng lòng chẳng ? » Hết thấy đều nói : « Các ông phân đều ấy rất phải. Anh em tôi cũng ráng chịu ít nhiều mà làm tiệc ấy. » Nói rồi, đều kéo nhau về đậu tiều sắm sửa một tiệc

cất lơn, đem tới miếu dọn nơi bàn chánh điện, rồi mời Trịnh Ân và Khuôn Dân mà đãi rất hậu. Lúc ấy có hai ông trưởng lão tuổi tác đứng hầu mà chầu lư, thấy Trịnh Ân vừa có chén, bèn thừa dịp ấy mà nói với Trịnh Ân rằng : « Bấy lâu bá tánh trong bốn xứ đều như ơn của Thần gia mà bảo toàn trong gia quyến thì ơn ấy báo đáp chưa phi dạ. Nay Thần gia lại từ biệt chúng tôi mà đi đi, vậy biết chừng nào cho anh em tôi được thấy mặt ngài nữa. » Nói rồi bèn lui đi. Trịnh Ân nói : « Không hề chi, như ta đi đây thì ta cũng để lại cho một cái phù phép để bảo an trong lân lý mà đền sự khó nhọc bấy lâu cho. Thôi, các ông chớ khóc lúc làm gì. » mấy ông lão ấy liền hỏi : « Thần gia có phép chi để lại mà giúp chúng tôi, xin ngài nói cho anh em chúng tôi biết. » Trịnh Ân hỏi : « Ở đây có thợ vẽ nào giỏi thì kêu cho ta một người. » mấy ông trưởng lão ấy hỏi : « Ngài muốn đòi thợ vẽ dựng vẽ cái chi sao ? » Trịnh Ân nói : « Số là ta ta có đi khỏi chỗ này rồi, hoặc là có yên quít chi nỉ ứng lên mà phá như cũ vậy chăng. Nên ta muốn kêu thợ vẽ đến dựng họa hình của ta mà để lại, trước là ếm yêu quít, sau là bá tánh có nhớ ta thì thấy đó cũng như thấy ta vậy. » Khuôn Dân thấy vậy bèn tiếp mà nói rằng : « Làm ta tính vậy thì xong lắm. Thôi, các ông phải đi kêu thợ vẽ cho mau, dựng rồi anh em ta có đi kéo mà trở nãi lắm. » mấy ông lão ấy liền vội vã sai người đi. Kế một lát dắt tới một người thợ vẽ tên là Đôn Thanh. Đôn Thanh vào ra mắt Trịnh Ân và Khuôn Dân rồi, bèn trải giấy ra, cầm viết nhằm điện mạo Trịnh Ân mà vẽ trong giây phút thì rồi. Đôn Thanh liền dựng cho mấy ông trưởng lão ấy xem. Lúc ấy ai ai xem thấy cũng đều khen, vì thấy vẽ hình giống tạc như Trịnh Ân không khác chút nào. Khuôn Dân thấy vậy cũng chạy lại xem, xem rồi cũng khen. Bèn kêu Trịnh Ân mà rằng : « Tam đệ lại xem thử coi, hình này sánh với điện mạo của Tam đệ thì không sai chút nào, thiệt là vẽ hay lắm. » Trịnh Ân bèn chạy lại đặt trên tay mà coi. Coi một hồi thấy hình trong bức chơn dung, hai con mắt rất xấu, vì thấy con thì

lớn con thì nhỏ, bèn nổi xung mà mắng Đôn Thanh rằng : « Mặt đồ súc sanh, ai biểu mi vẽ hình ta có hai con mắt xấu tệ như vậy ? » Mắng rồi day lại nói với các ông lão rằng : « Các người khen thằng thợ này nổi gì ? Nó vẽ ta như vậy tốt lắm hay sao ? Sao chưa đuổi nó đi đi, còn để nó đứng đó kia. » Khuôn Dân thấy vậy tức cười liền can Trịnh Ân rằng : « Tam đệ chớ thấy vậy mà giận, vả chăng tại diện mạo Tam đệ như vậy, mà lại gặp người vẽ hay, nên vẽ giống hệt như vậy, chớ thợ nào dám thêm bớt mà mắng người ta, chẳng tin để ta biểu lấy kiến cho mà soi. » Nói rồi liền sai người lấy trao cho Trịnh Ân soi. Trịnh Ân cầm kiến soi một hồi, rồi ngó qua hình vẽ thì giống lắm, không sai nét nào bèn vùng cười lớn rằng : « Mặt tôi dễ thương lắm ! Bữa nay soi kiến mới thấy rõ ràng. Hèn chi hồi trước tại Mộc linh quan quân khốn ấy nó nghi tôi lấy lọ mà thoa, nó lại nhổ nước miếng lấy tay mà kỳ, chớ chỉ có lời ra hơi đỏ đỏ như mặt Nhị ca vậy, ắt là nó trối mà giải đi rồi còn gì. » Nói rồi liền để kiến xuống, chạy bưng rượu rượu rót ba chén, mà xin lỗi với Đôn Thanh rằng : « Tôi không coi trước xem sau nên mắng lữ Hòa sư quá lời, vậy tôi xin phạt ba chén rượu, hãy uống với tôi cho vui. » Nói rồi bèn rót một chén lớn bưng lên mời Đôn Thanh uống, Đôn Thanh liền tạ ơn, rồi bèn uống với Trịnh Ân. Uống rồi Trịnh Ân nói : « Đây Hòa sư, ta phạt Hòa sư ba chén rượu rồi thì tội lỗi chi đều xá cho ta hết. Bây giờ ta muốn cho Hòa sư vẽ thêm, cho ta cầm một cái cây Cờn táo và dưới chơn cho một con chó nhỏ đứng mà ngó ta đừng chẳng ? Như vậy thì ta thưởng cho ba chén nữa. »

(Xem tiếp tập 16)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

S A I G O N

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Khuôn Dẫn nói: « Tam đệ muốn vậy không dặng, vì trong bá tánh người ta có ý đề cái hình của Tam đệ mà thờ, dặng có ếm quĩ trừ ma nếu thêm cây Côn tảo chẳng nói làm chi, chớ muốn vẽ thêm một con chó thì ngật lắm. Thôi, như Tam đệ muốn thêm thì biểu vẽ trên đầu đội một cái gạch đỏ, tay thì cầm một nhánh tre, còn một bên thì vẽ con ngựa hổ ngồi chống hai cẳng trước vịnh mặt mà ngó Tam đệ thì hay hơn. Như vậy thì coi có oai phong thêm một chút. » Trịnh Ân vỗ tay cười rằng: « Nhị ca nói phải rồi, thôi Họa sư hãy làm theo y như vậy đi. » Đôn Thanh vâng lời, liền trải tượng ra lấy viết vẽ thêm một hồi đủ các món ấy rồi treo lên, ai nấy đều xúm lại mà xem, thấy rất có khí tượng oai phong hơn khi trước hội phần.

Lúc ấy Trịnh Ân xem rất đẹp, người ta thấy đều khen bèn rót ba chén rượu nữa mà nói với Đôn Thanh rằng: « Họa sư có hoa tay vẽ rất tài, vậy ta kính cho ba chén rượu nữa xin uống với ta lấy thảo. » Đôn Thanh từ rằng: « Xin đừng làm vậy thần gia, e tôi phải thất kính với ngài. Vì ngài trấn tại Tiểu trang của chúng tôi bấy lâu, chúng tôi hưởng ơn đức của ngài mà dặng sức khỏe, nay ngài đi, lại cho họa hình để lại thì chúng tôi đâu dám chịu ban thưởng như vậy. » Trịnh Ân ép rằng: « Ta thưởng thì Họa sư uống đi chớ ngại. » Đôn Thanh cự chẳng đã phải vâng lệnh mà uống. Uống rồi bèn xin kiếu mà về. Trịnh Ân bèn khiển các trưởng lão lấy mười lượng bạc mà huân công cho Đôn Thanh.

Khi Đôn Thanh đi rồi thì Trịnh Ân nói với bá tánh rằng : « Nay công chuyện đã an rồi, thôi ta nói với các vị ở lại bình an, để ta đi với anh ta. » Các trưởng lão làm đầu trong bá tánh đều thưa rằng : « Nay ngài đi, thì chúng tôi dâng cho ngài hai trăm lượng bạc để làm của phí lộ. » Trịnh Ân nói : « Bấy lâu ta ở đây, xài phí tổn hao của bá tánh đã nhiều lắm, Thôi, như bá tánh có lòng làm vậy thì ta cảm ơn, của ấy để lại mà dùng. » Các trưởng lão thưa : « Cửa này chẳng phải là của một người, xin Thần gia hãy nhậm dùng, nếu không thì chúng tôi cũng ráng đội mà dùng theo cho ngài. » Trịnh Ân thấy vậy phải lấy, rồi cho hai tên ở hầu hết tám lượng mà rằng : « Hai đứa này ở với ta bấy lâu có công khó nhọc, nay ta cho này của này ở lại mạnh giỏi mà làm ăn. » Hai tên ấy quì lạy rồi tạ mà lui ra. Còn bao nhiêu liền lộn vào lưng, rồi vào phòng góp áo quần gói lại mang lên vai, xách cây còn tào ra, đợi Khuôn Dẫn lên ngựa rồi hai người đi với nhau. Khi ấy các Trưởng lão và bá tánh đều theo đưa hơn năm dặm đường mà chưa chịu trở lại. Khuôn Dẫn thấy vậy thì nói với Trịnh Ân rằng : « Tam đệ sao không khiến bá tánh trở lại đi, để đưa đến làm chi cho xa vậy ? » Trịnh Ân nghe liền quay lại nói với những kẻ ấy rằng : « Liệt vị hãy trở lại chờ đi chỉ cho xa đường mà mệt nhọc. Không biết chừng ngày sau chúng ta còn gặp nhau nữa. » Bá tánh nghe đều khóc lóc mà trở lại.

Khi ấy Khuôn Dẫn và Trịnh Ân từ biệt bá tánh rồi, bèn đi riết. Ngày kia đến một cái quán, hai anh em vào nghỉ, cơm nước rồi thì kể tối. Khuôn Dẫn nằm ngủ không được, bèn nghỉ bốn phần mà than vẫn thở dài một mình, Trịnh Ân nằm một bên nghe vậy liền nói với Khuôn Dẫn rằng : « Tôi nói vậy, Nhị ca không nghe lời tôi mà ở lại nơi Hung long trang cho sung sướng ! để đi làm chi vậy cho cực khổ rồi than thở với ai ? » Khuôn Dẫn nói : « Chẳng phải qua than việc cực khổ. Than là nghĩ vì con người hễ sanh ra, ví như bóng ngựa qua cửa sổ. Tỉ như hai đứa mình đây, một ngày

một lớn, mà không dặng an nơi đẹp phạn, để đi bốn ba xứ này qua xứ kia làm vậy, lần dần rồi thì ngày lun tháng qua mà không nên danh giá gì hết. Thiệt là khổ cho hai ta hết sức. » Trịnh Ân cười rằng : « Nhị ca khéo lo xa thì thôi. Minh bây giờ tuổi còn xuân xanh, lo chi là ngày sau mà không nên sự nghiệp. Ngủ đi cho khoẻ, lo làm chi cho mệt. » Khuôn Dẫn bèn làm thính, rồi hai người nín ngủ.

Sáng ngày thức dậy Khuôn Dẫn buồn không muốn đi. Trịnh Ân thấy vậy bèn nói rằng : « Nhị ca lo việc chi mà buồn quá như vậy ? Có muốn uống rượu giải khuây, thì tôi sai đi mua cho mà uống. » Khuôn Dẫn nói : « Mua thì mua đi. » Trịnh Ân liền lặn lưng lấy hai chữ bạc trao cho chủ quán, bảo mua rượu và dọn một mâm cơm. Chủ quán lấy tiền bèn sai Tữu bảo đi nấu cơm. Một lát Tữu bảo nấu rồi, dọn ra một mâm bí bầu và một bầu rượu. Trịnh Ân vào phòng kêu Khuôn Dẫn ra, rồi hai người ngồi lại ăn uống.

Lúc ấy có hai người con gái rất lịch sự, diện mạo khôi ngô, dầu ai thấy cũng đều đẹp dạ. Cầm hai cái thẻ ngà, ở ngoài cửa xăm xăm bước vô mà chào Khuôn Dẫn và Trịnh Ân rằng : « Mừng nhị quý khách vạn vạn tuổi. » Trịnh Ân đương say, thấy hai người con gái ấy bèn hỏi ghẹo rằng : « Hai cô tới đây muốn tau việc chi hay sao ? » Hai người con gái ấy thưa rằng : « Hai đấng tôi nghe Nhị vị đến nghỉ nơi quán này, nên tôi xin ca chơi vài chập cho tiêu khiển. » Lúc ấy Khuôn Dẫn cũng say, thấy vậy thì nói rằng : « Hai đấng bây muốn ca xướng đờn địch chi thì làm đi, như hay thì ta thưởng. » Hai người con gái ấy liền cầm thẻ ghiệp mà ca rằng :

*« Một phen ra khỏi nhà, trăm điều thương nhớ chạnh lòng ta.
Mấy năm còn chưa gặp, ai rằng gặp gỡ dặng mau mau. Bao giờ dặng
đưa chàng phụng chầu, thì mới người tặc dạ tương tư. »*

Khuôn Dẫn nghe rất đẹp, bèn khen vô cùng. Khen rồi lại bảo ca nữa nữa. Hai người con gái ấy có ý đến làm cho

Khuôn Dấn và Trịnh Ân mê hoặc lấy mình, nên thấy Khuôn Dấn bảo ca múa nữa thì rất mừng, bèn ráng sức ca múa một hồi nữa có bộ tịch dịu dàng rất hay. Ban đầu Khuôn Dấn thấy còn khon, sau lại ngồi ngó chăm chăm đến đôi ý loạn tâm si. Khi ấy Trịnh Ân tuy say mặt lòng song ngồi tỉnh mĩn mà coi, thấy hai con gái ấy chăm chăm nhìn Khuôn Dấn hoài, bèn phát nghi mà tưởng rằng : « Hai con này sao nó ngó chăm chăm Nhị ca hoài đi vậy kia ? Ừ ! còn Nhị ca làm gì ngồi mà ngó nó sưng sốt không nháy mắt ? » Nghĩ rồi bèn định thần nhẩn mà xem tướng hai con gái ấy. Xem qua liền biết là yêu quái, liền nói trong bụng rằng : « Nếu để cho Nhị ca ngó nó một chút nữa, ắt là nó hợp hồn. » Bèn kêu Khuôn Dấn rằng : « Nhị ca làm cái gì vậy ? Không biết nó là yêu quái đó sao ? » Khuôn Dấn nghe Trịnh Ân kêu mà nói như vậy, thì dột mình tỉnh ngay dường như giấc chiêm bao, rồi hỏi rằng : « Sao tam đệ biết nó là yêu quái ? » Hỏi chưa dứt lời thì hai con gái ấy biết đã lộ tích, thề ngà cầm trên tay liền hóa ra đao, rồi cầm xốc lại chém Khuôn Dấn và Trịnh Ân, Trịnh Ân nhảy trên vô khách phòng lấy côn tảo ra mà cự, còn Khuôn Dấn lấy cây đao không kịp, bèn mở dây lưng miệng niệm thần chú, dây ấy hóa ra cây thần sát còn rồi áp đánh với hai con yêu ấy. Đánh một hồi lâu làm thời đồ đặt trong quán đồ bể không biết bao nhiêu. Hai con yêu cự không lại, một con bị Trịnh Ân đánh một cây tảo liền hóa cây đũa Ti bà. Con kia thấy chị em bạn mình đã biến ra nguyên hình rồi, thì e một mình đánh không lại, liền hóa ra một con Hồ ly mà chạy. Trịnh Ân rượt theo cho một cây quỳ đầy lè tè. Khuôn Dấn bỡi luôn một cây nữa thì con Hồ ly ấy chết tốt. (Nguyên hai con yêu này có ý hóa ra gái lịch sự, đứng đi ca xường mà ghẹo hãnh đờn ông, như ai không biết, thấy nó nhan sắc mà lấy làm nó thì nó hơn lấy đó mà bỏ sức trong mình, đứng mà nhiều hại người ta cho lâu dài).

Hồi thứ hai mươi tám

Trịnh Ân không ý bất huỳnh-oanh,

Thiên Lộc có lòng giết long-mã.

Lúc Triệu Khuôn Dã và Trịnh Ân áp đánh với hai con yêu ấy, quăng nhúm đồ đặt trong quán đồ bễ nghiêng ngang. Chủ quán và người trong nhà nghe, đều chạy ra xem. Thấy thời cả hai phe đều đánh hỗn chiến với nhau, quán bèn thất kinh, muốn lại mà can song không dám, rồi chạy lẫn xa ở ngoài mà nghĩ rằng : « Trong thế này hai chú này vô vàng chỉ hai cô đó, rồi hai cô không chịu, cho nên mới gây sự đánh lộn với nhau làm vậy. Nếu đánh với nhau rồi có một người chết đi, thì nhưn mạng ấy phải là làm cho khổ mình chăng ? » Nghĩ vừa rồi, bèn ngó lên thì thấy hai con yêu ấy bị Khuôn Dã và Trịnh Ân đánh chết rồi. Quán cả kinh liền kêu mà nói lớn rằng : « Ủy ! Nhị vị làm cái gì mà đánh chết người ta như vậy, nhưn mạng ấy ai vô mà chịu kia ? » Khi ấy Khuôn Dã chưa kịp trả lời, Trịnh Ân nói nóng chạy vô kéo tay chủ quán mà nói rằng : « Ra đây xem cho rõ, coi cái gì rồi sẽ nói. » Quán chạy theo ra tới thì thấy cây đòn lì bà và một con hồ ly chết đó bèn thất kinh mà nói rằng : « Ủy ! Hai đứa con gái này bị đánh chết, mà thấy đầu không thấy, và tở ra cây đòn lì bà và con hồ ly nằm đây ? » Khuôn Dã nói : « Quán đừng có tưởng hai đứa con gái ấy là người ta mà lộn. Và chẳng chúng nó là đồ yêu mị, thọ khí âm dương mà thành hình ra bấy lâu, đặng nhiều hại người ta đó. Nếu như anh em ta mà dỡ, hay là sa mế nó thì ắt là bị nó hớp hồn rồi. Vậy chớ thuở nay quán không rõ hai con yêu này ở đâu sao ? » Quán nghe Khuôn Dã hỏi như vậy, bèn đặt mình mà nói rằng : « Có biết đâu, vì thuở nay ai ai cũng tưởng nó là đồ kị nữ đi làm đều ấy mà kiếm tiền. Đồ đàn là yêu quái hại người ta như vậy. Hèn chi bấy lâu kẻ người khách nào chơi bởi giao cấu với nó, thì bị ốm o, rồi lại đổ

thừa cho quán tôi bất lợi, nên tôi tin như vậy, mà rước thầy ốm đối năm ba phen, coi cũng không có ích chi; nay mới rõ nó là đồ yêu quái. May gặp nhị vị trừ nó đi, chứ không thì nó hại khách thương nữa. » Nói rồi bèn trở vô hồi sắp đồ trong quán lại. Khuôn Dẫn cũng bỏ đó theo vô quán rồi hỏi Trịnh Ân sửa soạn mà đi.

Trịnh Ân chưa chịu đi, bèn nói rằng : « Tuy mình trừ hai con yêu ấy, nó đã hóa ra nguyên hình rồi, như vậy cũng chưa dứt hậu hoạn. Để tôi đem nguyên linh của nó mà đốt đi đã, rồi sẽ đi. » Khuôn Dẫn nói : « Tam độ phân đều ấy rất nhảm. » Nói rồi liền đi với Trịnh Ân ra rồi kéo thầy con hồ ly ấy đem tới chỗ đồng nội mà thiêu. Còn Trịnh Ân thì lấy cây còn tảo đập cây đôn tí bà hề tay nát, rồi cũng nổi lửa đốt tiêu hết. Xong rồi Khuôn Dẫn với Trịnh Ân về quán. Trong quán sẵn có dọn một tiệc rất nghiêm trang. Khi ấy chủ quán đứng khoanh tay mà hầu trước đó. Khuôn Dẫn thấy vậy liền hỏi rằng : « Trong quán cũng quải chi hay là làm việc gì vậy ? » Chủ quán nói : « Tôi chẳng phải cúng ai, vì thấy nhị vị hảo hớn ra sức giết diệt yêu quái ấy mà trừ cái hại cho nhơn dân trong xứ này, thì ơn ấy tôi chẳng biết lấy chi mà báo, nên bày một tiệc, xin nhị vị uống chơi một hai chén lấy thảo. » Khuôn Dẫn nói : « Nếu chủ quán có lòng tưởng thì anh em ta đâu nỡ từ. » Nói rồi liền ngồi vào tiệc. Khi ăn uống rồi thì mặt trời đã gần chên lặn, Khuôn Dẫn với Trịnh Ân ở lại đó ngủ một đêm.

Sáng ngày Khuôn Dẫn và Trịnh Ân thức dậy sửa soạn rồi từ tạ chủ quán mà đi. Khi ấy đi nhằm đường non núi, lặn ai xuống đèo, song gặp lúc mùa xuân trời mát mẻ. Ngày kia đi gần tới chợ, Khuôn Dẫn nói với Trịnh Ân rằng : « Anh em ta đi mấy bữa rày cũng mệt, thời đề ghé lại chợ này mà nghỉ vài ngày rồi sẽ đi. » Trịnh Ân nói : « Nhị vị nói đó nhằm ý Lạc tử lắm. Lạc tử đi cũng đã hết sức rồi, vậy hãy đến đó nghỉ chơi. » Nói rồi đi riết tới chợ, đến

một cái quán, Khuôn Dẫn xuống ngựa bước vào, còn Trịnh Ân chạy bộ tới sau. Vào quán rồi Khuôn Dẫn giao ngựa cho Tữu bảo đem đi cắm tào. Chủ quán chào hỏi tử tế, rồi dắt vào phòng khách, Khuôn Dẫn với Trịnh Ân cất đồ hành lý rồi nghỉ ngơi, uống nước, một lát tữu bảo dọn cơm bung vào, hai người ăn uống vừa rồi, kể lối đi nghỉ.

Sáng ngày thức dậy cơm nước rồi, Khuôn Dẫn kêu tữu bảo mà hỏi : « Chỗ này tục danh kêu là xứ chi đây ? » Tữu bảo nói : « Chỗ này tục danh kêu là Bình dương trấn, thiên hạ ở đông đảo lắm. » Khuôn Dẫn nghe rồi nói với Trịnh Ân rằng : « Tam đệ, ta đi đây là có ý tìm đại ca, song hôm nay đi đã khắp xứ, mà chưa hỏi được tông tích ở đâu. Qua lại nghe chỗ này thiên hạ đông đảo, lại có một cái đường đại lộ thông với các nơi. Vậy hai ta đi dạo chơi ra đó, hoặc may có gặp đại ca chăng ? » Trịnh Ân nói : « Nhị ca muốn vậy thì dẹp ý em lắm. Song tôi muốn dắt ngựa theo đường cái ít vòng chơi. » Khuôn Dẫn gật đầu. Trịnh Ân chạy mở ngựa dắt ra đi với Khuôn Dẫn. Khi ra đường cái rồi, coi thiên hạ đi chật nức, chen chon không lọt. Khuôn Dẫn đi không, cứ dẫn đi tới hoài, cõn Trịnh Ân thì mắc dắt ngựa, miệng thì nạt nộ om sòm, tay thì xô người này đẩy người kia, té lút ngút. Trịnh Ân bị ngăn trở, và dụng ai gây nấy nên theo không kịp. Khuôn Dẫn đi không, đi riết một hồi lâu, tưởng là Trịnh Ân theo sau, không dè ngó lại thì không thấy. Bèn đứng trông một hồi, rồi mắng thăm Trịnh Ân rằng : « Thằng lỗ phu này nó đi ngã nào đâu mất mà không thấy, hay là nó theo không kịp mình rồi nó cỡi ngựa về đi. » Nói rồi có bụng nghi, liền trở về quán.

Lúc ấy Trịnh Ân phần dắt con ngựa xích thố, phần bị người ta đông lắm, nên đi không kịp Khuôn Dẫn, bèn mắng nhiếc dầy đường. Trịnh Ân dắt ngựa vừa ngó vừa kiểm dáo dác không thấy Khuôn Dẫn, bèn nổi giận không kể chi ai, nhẩy phóc lên ngựa quất chạy như giông ; ai tránh đường thì thôi, ai tránh không được thì bị té nhàu với nhau.

Khi ấy người đi đường không biết chuyện chi, kẻ thì kêu người thì la, còn người thì thề thốt om sòm. Trịnh Ân thấy vậy thì cười thầm, rồi cứ quất ngựa nhảy hoai. Hết thấy người đi đường ai ai cũng đều ngó mà mắng thầm rằng : « Thằng quỉ đen đó nó ở đâu mà cỡi ngựa nghênh ngang dữ vậy kia. » Trịnh Ân nghe, song làm lảng giục ngựa tới một đồi xa, thấy một đám người ta, đương đứng bao chung quanh coi cái chi không biết, thì tưởng rằng : « Có khi nhị ca ở trong đó chứ chẳng không, thôi để dừng ngựa lại coi thử. » Nói rồi bèn nhảy xuống, nắm dây cương lại coi, thì thấy đương hát bình, Trịnh Ân thấy vậy tức cười, đến đồi buông con ngựa, rồi buông luôn cương vỗ tay cười ngất một hồi.

Lúc ấy con ngựa đứng rời cương, vọt nhảy một đồi rất xa, Trịnh Ân đương coi, bỗng nghe vó ngựa nháy, bèn ngó lại thấy ngựa mất, liền chạy theo.

Khi ấy con ngựa xích thố không chạy theo đường cái, lại nhảy trở vào rừng, xa ước hơn hai dặm. Trịnh Ân đi riết theo kịp, đón đầu chụp chớp mao dặng, quơ cây đánh một hồi, rồi nắm dây cương ngồi mà nghĩ. Đương lúc ngồi nghĩ, thấy bốn phía rừng cỏ cây đều tươi tốt, địa cảnh rất u nhàn, đẹp dễ.

Xem một hồi, bỗng nghe có tiếng lục lạc khua, liền chạy lại thì thấy một con chim huỳnh oanh đáp xuống, đứng trước mặt, cội bộ lông có nhiều sắc tốt, lại phụng vĩ lẫm. Trịnh Ân thấy chim ấy, mà không biết là vật quý, liền đứng dậy nghĩ trong bụng rằng : « Gà rừng ở đâu mà mào lung vậy kia, lại có mang lục lạc nữa, nó muốn bay đến mà nạp thối cho mình đây chăng ? Vậy để rượt bắt nó đem về uống rượu với nhị ca chơi. » Nói rồi liền buộc ngựa nơi gốc cây, rồi nhảy chụp con chim huỳnh oanh. Chim ấy bị bắt dẫy la om sòm, và mồ Trịnh Ân loạn đã. Trịnh Ân nổi giận, bèn vịn cổ nhô lông, rồi liệng xuống đất mà nói rằng : « Mi giỏi thì mở nữa đi. » Nói vừa dứt lời, xảy thấy một

bọn người ta, kẻ xách cây, người cầm khí giới, ở trong rừng chạy ra, coi bộ như đi kiếm vật chi vậy. Bọn ấy ra tới thấy thoi lông chim bay đầy đất thì nhìn một hồi, mới nghĩ là lông con chim huỳnh oanh, song chưa dám chắc. Coi lại thì thấy một con chim bị nhổ lông nằm chết đó, liền biết chắc là con huỳnh oanh.

Bọn ấy thấy vậy liền kinh hãi mà nói rằng : « Ai cả gan dám đập con chim oanh chết đây kia ? » Nói rồi thì ngó quanh quất, thấy Trịnh Ân ngồi gần đó, liền phát nghi mà nói nhỏ rằng : « Thăng cha đen uầy ngồi đây, có khi uó giết chớ chẳng ai ? Vậy đề lại hỏi nó coi có quả như vậy chẳng ? » Nói rồi đều xốc tới trước mặt Trịnh Ân hỏi rằng : « Thăng mặt đen kia, mi có thấy con chim huỳnh oanh bay tới đây chẳng ? » Trịnh Ân trả lời rằng : « Chim huỳnh oanh nào ta có thấy ở mô. Song có một con gà rừng mới bay xuống đó bị ta bắt mà vận cồ bở kia kìa. » Bọn ấy nghe liền nói lớn rằng : « Mi dám cả gan giết con chim huỳnh oanh rồi, lại nói gà rừng sao ? Vậy mi phải bắt đến đi, bằng không thì ta đánh chết. » Trịnh Ân nổi giận, trợn mắt mà mắng rằng : « Quân bay nói cái gì lạ vậy ? Gà rừng thì ta bắt ta ăn thịt, chớ chim oanh gì ở đâu mà quân bay đòi bắt thương ta. » Bọn ấy đều mắng rằng : « Mi đã đến số chết, rồi, nên khiến cho mi làm điều ấy. Vả chim oanh này thiệt là vật báu trong đời, vãn nó là của công tử của chúng ta nuôi dưỡng nay. Nó mới sút lông bay đến rừng này, mi lại nói là gà rừng mà vận cồ đi ; nếu công tử của chúng ta hayặng thì mi lên trời cũng không khỏi. » Trịnh Ân nghe liền hỏi rằng : « Công tử của chúng bay là ai, tên gì đó ? » Bọn ấy nói : « Mi thiệt là quân ở rừng, nên chẳng biết ai là ai. Vậy đề ta nói cho mi nghe rồi bỏ tay mà chịu tội. Công tử của chúng ta là con của quan Hoàn luyện sứ Hàng Thông, trấn tại đây thuở nay, mi không biết hay sao ? Thôi mi hãy bỏ tay theo ta đến đó mà chịu tội cho rồi. » Trong bọn ấy có một hai người nói rằng :

« Nói đang ca với nó làm chi cho mỗi miệng, bắt mà trói phước đem về nạp cho công tử, đừng người hành tội nó cho xong. » Nói rồi liền áp tới bắt Trịnh Ân. Trịnh Ân nổi giận, quơ cây đánh nhau. Đánh một hồi lâu, bọn ấy đều bị vết tích, biết thế cự không lại, lại e nổi Trịnh Ân chạy thoát đi. Nên phân nhau vây giúp vòng cự cầm chừng mà chịu. Đương lúc ấy Hàng công tử vừa tới đó, thấy bọn quân tiên đạo của mình đương vây mà đánh hỗn chiến như vậy, thì ngoắt một tên lại mà hỏi rằng : « Chúng bày vây mà đánh với người nào đó ? » Tên quân hăm rằng : « Nguyên thằng Hắc hờn ấy nó bắt con hoàng oanh của ngài, nó vật chết hồng đem về ăn thịt. Nên chúng tôi bắt nó, nó lại cự, cho nên chúng tôi vây mà bắt, đừng đem về nạp cho ngài. » Hàng công tử nghe rồi, liền ngó vào chỗ đám quân vây ấy mà xem, thấy Trịnh Ân rồi thì tướng trong bụng rằng : « Diện mạo người này chẳng phải là người hư hèn đâu. » Nói rồi liền thấy một con ngựa hồng buộc tại gốc cây gần đó, thì biết là lương mã (1), mới tính thầm rằng : « Ngựa ấy chắc là của người đó, thôi để mà bắt trờ con chim hoàng oanh cũng chẳng ưc chi. Naur va không nói chi thì thôi, bằng va có nói lẽ nào thì bắt thường hãn va, va cũng phải chịu, chớ lý đâu va dám cự với mình sao ? » Tính rồi bèn khiến tên quân ấy lên đến cội cây mở con ngựa đất lại, rồi nhảy phốc lên lưng mà bảo tên quân ấy rằng : « Mi kêu lớn lên như vậy : Bớ các anh em, hãy nói lại cho Hắc hờn ấy biết rằng : Va giết con chim oanh của công tử, nay công tử bắt con ngựa của va mà trờ, nếu va có chim oanh mà thường thì trả ngựa lại, bằng không thì anh em hãy bỏ mà về đi, chớ đừng tranh đấu với va làm chi nữa cho mệt. » Tên quân ấy nói vừa dứt lời, thì Hàng công tử quất ngựa chạy riết về dinh. Lúc ấy bọn quân vây Trịnh Ân nghe lệnh dạy như vậy thì nghĩ rằng : « Như vậy cũng phải, chớ bắt thường thì chim oanh ở đâu cho có nữa. » Nghĩ rồi liền ra đấu với nhau, rồi kéo

(1) Ngựa bay.

chạy thẳng vô rừng mà về hết. Khi quân ấy rút chạy hết rồi, Trịnh Ân coi lại thì con ngựa đã đau mắt, bèn chạy kiếm một hồi cũng không thấy dấu tích nó đi ngã nào mà theo. Trịnh Ân tức mình thề thốt mắng nhiếc bông lông một lát, rồi trở về quán. Khi về tới quán, Trịnh Ân bước vô phòng thấy Khuôn Dẫn đương ngồi trông, bèn mặc cở xăn lên bước lại ngồi phía sau lưng. Khuôn Dẫn thấy Trịnh Ân có bộ như vậy thì hỏi rằng : « Tam đệ đi ngã nào qua kiếm hết sức khôngặng ? Con ngựa đem về cột trong tào rồi hay chưa, có bảo trở cưỡi cở cho nó ăn hay không ? » Trịnh Ân muốn trả lời, song không biết nói làm sao cho xuôi, bèn ngập ngừng rồi nín đi. Khuôn Dẫn thấy vậy thêm nghi liền hỏi nữa. Trịnh Ân nín một hồi lâu, mới tỏ tự sự bắt gà rừng mà mất ngựa cho Khuôn Dẫn nghe. Khuôn Dẫn nghe rồi nổi giận rầy Trịnh Ân rằng : « Tam đệ thiệt quá bất nhơn, có một con ngựa để làm chườn mà đi, nay mi cưỡi đi chơi cho đã sức rồi để cho chúng bắt đi, thì còn chi mà nói. Vậy lúc quân ấy nó bắt con ngựa, sao Tam đệ không theo mà bắt lại, để về đây mà nói. Vậy có biết quân ấy ở đâu chăng ? » Trịnh Ân nói : « Đương khi tôi cự chiến với chúng nó, không dè chúng nó sai người lên mà bắt con ngựa, rồi rút nhau mà chạy tứ tán vào rừng, đến chừng tôi hay mất thì tôi theo kiếm, song không biết chắc nó chạy về đâu. Nhưng mà trong khi tôi đánh với chúng nó đó, tôi có hỏi thì nghe chúng nó xưng là bộ hạ của Hàng công tử là con Đoàn luyện giáo sư Hàng lão gia nào đó không biết. » Khuôn Dẫn nói : « Nếu vậy thì ngựa cũng không mất đi đâu. Thôi, để kêu tiểu nhị mà hỏi nó thì biết gốc tích quân khốn ấy chứ có khó chi. » Nói rồi bèn kêu tiểu nhị mà hỏi rằng : « Mi biết Đoàn luyện giáo sư Hàng lão gia nào mà ở gần đây đây chăng ? » Tiểu nhị nói : « Khách quan hỏi quan ấy có việc chi sao ? » Khuôn Dẫn nói : « Vì con ngựa của ta thì ít ai có lắm, nay em ta đây cưỡi đi chơi, rồi bị quân của Hàng công tử là con của Đoàn luyện giáo sư Hàng lão gia nào đó, chúng nó đoạt đi nên ta hỏi cho biết,ặng

đi kiếm mà bắt lại. » Tiểu nhị trả lời rằng : « Ủy ! Khách quan ơi ! Thôi, tưởng như ai kia, chớ như trúng Hàng lão gia thì bỏ đi, chớ không có thể chi mà bắt lại đặng đâu. » Khuôn Dân hỏi : « Vì làm sao vậy ? Người ấy có oai thế lắm hay sao ? » Tiểu nhị thưa rằng : « Khách quan là người tha phương nên chưa hiểu sự tích ấy, để tôi nói hết cho mà nghe : Vì chẳng công tử ấy tên là Hàng thiên Lộc, cha và tên là Hàng Thông, ông ấy ỷ võ nghệ cao cường cho nên làm nhiều sự húng hiếp người ta trong thiên hạ chẳng ai dám bì. Khi trước ông ấy ở tại Đại danh phủ mà qua đây cũng chừng hai năm nay. Lúc mới đến tại phủ này thì ỷ mình là người giỏi lại bộ hạ cũng đông, nên cướp đoạt một vườn nhà cửa gia tài của ông Lưu viên ngoại kia, mà ở cho đến bây giờ. Lại xưng là Đoàn luyện giáo sư, thiệt là anh hùng nhưt xừ chỗ này. Bởi vậy cho nên con ông kêu là Hàng công tử đó, ỷ thế ấy mà đi thâu của nhơn dân không biết là bao nhiêu. Đã vậy, khi gặp bất kỳ con gái ai hay là vợ ai lịch sự thì cưỡng dâm hết, chớ không tha ; thiên hạ nghe đều khiếp vía, huống chi nay nhị vị khách quan có sức đâu mà cự địch cho lại. Thôi, xin hãy nghe lời tôi mà bỏ con ngựa đi, chớ đến đó ắt là phải bị hại. » Khuôn Dân nghe rồi nghĩ trong bụng rằng : « Nói vậy thì Hàng Thông nó còn đến đây mà hại thiên hạ nữa, lẽ đâu mình lại nhịn thua mà để vậy sao ? » Nghĩ rồi bèn nói với Tiểu nhị rằng : « Mi đừng sợ, mi hãy chỉ Đoàn luyện giáo sư ấy ở chỗ nào cho ta biết. Dầu anh em ta tới đó mà bắt con ngựa lại, có bề nào thì không can chi đến mi đâu. » Tiểu nhị nói : « Như khách quan năng năng muốn tới đó thì tôi chỉ cho song phải cho cẩn thận. Khách qua hãy đi qua hướng nam, khi đi khỏi dặm rưng Giã kê rồi thì có một tòa nhà cao lớn đó thì là dinh đây của ông ấy ở. » Tiểu nhị nói rồi bèn lui ra. Khi ấy Khuôn Dân nói với Trịnh Ân rằng : « Té ra quân bắt ngựa mình đó là bọn của Hàng Thông đây chớ ai. Vậy Tam đệ sửa soạn đi với qua cho mau. » Trịnh Ân nghe lời vác cây côn tảo ra đi với Khuôn

Dân. Khi đi lời-rừng Già kể rồi, Khuôn Dân núp trong một cái bụi kia, bảo Trịnh Ân vác cây còn tảo đến tại cửa ngõ của Hàng Thông, đứng kêu mắng nhiếc mà đòi ngựa.



Hồi thứ hai mươi chín

Phen thứ hai bị đánh nơi Bình dương

Lần thứ nhất chịu đoan nơi Thất thánh

Trịnh Ân đi đến tại cửa ngõ Hàng Thông kêu mà mắng rằng : « Bớ Hàng Thông, mi phải dạy con mi đem ngựa ra mà trả cho ta, bằng không thì ta phá nhà nói cho mi biết, » Kêu mắng một hồi lâu không thấy ai trả lời, Trịnh Ân nổi giận, lấy côn tảo động cửa rầm rầm. Quân gát cửa hay, chạy vào báo cho Hàng Thông hay.

Lúc ấy Hàng Thông ở trong nhà nghe con mình đi sớm về được một con ngựa xích thố long cu tốt lắm, bèn truyền cho quân dắt ra mà xem, Hàng Thông xem ngựa ấy rồi, rất mừng; liền truyền lệnh cho gia nhơn sửa soạn dọn một tiệc đãi ăn mừng, kêu là tiệc long cu đại hội. Khi Hàng Thông và nội gia nhơn trong nhà mới ngồi vào tiệc, bỗng nghe quân gát cửa chạy vào báo rằng : « Có một người mặt đen, ở ngoài cửa Tam quan đương động rầm rầm, kêu mắng nhiếc ngai và đòi con ngựa. » Hàng Thông nghe nổi giận liền bỏ tiệc, khiến con là Hàng Thiên Lộc điềm gia tướng doái tùy binh khi, rồi cha con kéo ra, dạy mở cửa ngõ. Lúc ấy Trịnh Ân ở ngoài động cửa mắng nhiếc quá sức, rồi đứng rình mà nghe, bỗng thấy cửa mở, bèn hét lớn rằng : « Thằng nào là Hàng Thông thì ra đây cho tao bảo, bằng trê này thì bây chết với nhau cả lũ, nói cho bây biết. » Hàng Thông liền nói lớn rằng : « Ta là Hàng Thông đây, mi ở đâu, dám đến đây mà nói xúc phạm ta như vậy ? » Trịnh Ân nói : « Họ Trịnh tên Ân là ta đây, ta đến đây

chẳng phải là chơi với mi đâu. Vì con mi nó bắt con ngựa của ta mà giấu ở đâu thì mi khiến nó đem mà trả, nếu chậm trễ thì mi hãy coi cây còn táo của ta đây mà làm lệ. » Hàng Thông nổi giận rằng : « Thằng Hắc tộc kia, sao mi dám sĩ nhục ta như vậy ? Ngựa nào ai bắt của mi mà mi đến đây đòi phá nhà phá cửa ta, số là mi muốn chết. » Nói rồi bèn huơ roi xốc tới đánh Trịnh Ân, Trịnh Ân liền huơ cây còn táo nhảy tới tiếp chiến. Hai người đánh với nhau hơn 30 hiệp thì sức Trịnh Ân muốn sút Hàng Thông. Lúc hai người đương đại chiến với nhau thì Khuôn Dẫn ở trong rừng ngó thấy, o Trịnh Ân cứ không lại, bèn mở giầy lưng niệm thần chú, hóa ra cây thần sát còn, vác chạy xốc ra hét lớn rằng : « Bớ Hàng Thông, mi đừng có ý sức mạnh, mi có nhớ sự mi năn nỉ với ta đừng ta duong thứ cho mi tại Đại danh phủ chẳng ? Nay mi trốn qua đây làm mặt giõi nữa sao ? » Hàng Thông đương đánh Trịnh Ân gần bẻ, bỗng thấy Triệu Khuôn Dẫn thì thốt kinh liền thối lui, đứng mà sửng sốt. Khuôn Dẫn nhảy tới rần sức đánh Hàng Thông một roi là xuống bất tỉnh, Triệu Khuôn Dẫn lấy chơn đạp trên ngực Hàng Thông mà nói rằng : « Mi còn dữ nữa hay thôi, đừng ta xuống cho mi một cây nữa ? » Trịnh Ân đứng ngoài thấy vậy, bèn đá roi lên mà rằng : « Nhị ca để cho tôi rần nó một cây về sự hoành hành giết của người ta, cho tuyệt đều hậu hoạn cho rồi. » Khuôn Dẫn lấy tay khỏa mặt mà cao rằng : « Không nên đâu Tam đệ, để cho nó sống mới biết ai vàng ai đá, chớ giết đi thì cũng không ích gì. » Trịnh Ân nghe lời xuôi roi, chống nạnh mà xem. Lúc ấy con Hàng Thông là Hàng Thiên Lộc và nội bọn đồ đệ thấy vậy nóng ruột, muốn nhảy vào cứu, song thấy họ Khuôn Dẫn thì sợ, lại o nời có ra tay thì sợ Trịnh Ân tiếp mà đánh hủy Hàng Thông đi, nên đứng lẫn xán ở ngoài mà nhìn. Còn Hàng Thông phần bị Khuôn Dẫn đạp trên ngực, phần bị thành linh một cây rất nặng, nên nằm bất tỉnh như chết. Khuôn Dẫn liền nắm đầu Hàng Thông kéo dậy, đưa cây còn trước mặt mà nói rằng : « Mi mở con mắt

cho lớn mà coi ta là ai đây. » Hàng Thông nghe liền mở mắt ra thấy Khuôn Dẫn thì giận hết sức, song không dám nói chi, bèn té xỉu xuống mà nghĩ rằng : « Châu ơi ! Té ra là Khuôn Dẫn đây mà, sao va lại đến đây đi giúp thằng Hắc hớn mà làm nhục mình nữa kia ? Nếu gặp va một trận này nữa, ắt là phải hư hại thân danh rồi còn chi mà kể. Thôi, để mình gượng gạo làm vui mà nói dă lă đặng mời vào nhà mà trọng đãi va, coi va có chịu chẳng. » Nghĩ rồi bèn gượng gạo đứng dậy mà nói rằng : « Tôi xin lỗi công tử vì khi này tôi xem không rõ nên có thất lễ liếp. Vậy bấy lâu công tử bình an ra thế nào ? » Khuôn Dẫn cười rằng : « Mi nhìn biết ta rồi hé, vậy mi còn nhớ lúc trước tại Đại danh phủ chẳng ? » Hàng Thông nghe dường như kim châm vào dạ, song phải dă lă mà nói rằng : « Công tử ôi ! Từ ấy đến nay tôi có lòng quật hạ công tử lắm ; nhưng mà không có dịp nào đặng anh em mình vầy vui một tiệc cho phỉ tình tri ngộ. Vậy nay tôi xin thỉnh công tử vào đình đặng uống với tôi một chén rượu lấy thảo, chẳng biết ý công tử có đẹp chẳng ? » Khuôn Dẫn nói : « Thôi đi Hàng Thông, mi khéo nói cho đỡ mắc cỡ với kẻ gia nhơn của mi đó, ta không cầu mi đãi đằng chi đâu, ta muốn cho mi ít cây dặng kẻ gia nhơn của mi thấy một chút. » Nói rồi bèn huơ roi muốn đánh nữa, Hàng Thông hoảng kinh không sợ xấu hổ chi với người của mình, liền cúi lạy Khuôn Dẫn như tam thiên và năn nỉ rằng : « Trăm lạy công tử xin thứ cho tôi nhờ, vì công tử đánh tôi này giờ đã quá tay rồi. » Khuôn Dẫn nói : « Mi muốn cho ta tha mi thì mi phải nghe ta như vậy : Kể từ ngày nay, mi phải bỏ đất này, đi chỗ khác mà an thân ; nếu mi không nghe còn ở tại Bình dương trấn đây mà tàn hại trong bá tánh nữa thì ta sẽ giết mi chứ không dung, nói cho mi biết. » Hàng Thông trả lời rằng : « Nếu công tử dạy như vậy thì tôi đâu dám cãi. » Khuôn Dẫn nói : « Mi chịu vậy thì ta tha cho, song mi phải làm một cái tờ chấp chiếu trước mặt ta bây giờ, rồi lúc tức mi phải đem bọn của mi đi cho khỏi Bình dương trấn

cho mau. » Hàng Thông dạ dạ thưa vâng. Khuôn Dẫn buông Hàng Thông ra, Hàng Thông đứng thôi xơ vơ xững vững, giận mà không dám mở hơi. Lúc ấy Trịnh Ân bước lại nắm tay Hàng Thông mà nói rằng : « Mi chịu đem con ngựa ra mà trả cho nị ca ta hay là muốn thêm vài cây táo nữa cho đồng phần thì nói đi. » Hàng Thông lật đật kêu con là Thiên Lộc dắt ngựa ra tức thì giao cho Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn bắt ngựa rồi, cầm cây Thần sát còn đưa lên, miệng niệm ít câu chú, liền hóa sợi dây lưng, liền buộc vào lưng, rồi nhảy lên ngựa mà nói với Hàng Thông rằng : « Người phải theo anh em ta ra tại chợ Bình dương trấn cho ta dạy việc. » Nói vừa dứt lời bèn nháy Trịnh Ân rồi thúc đi. Trịnh Ân liền xách cây cón táo nhảy lại nắm cổ Hàng Thông kéo đi, Hàng Thông riu riu chạy theo, chẳng dám nói điều chi hết.

Lúc ấy Hàng Thiên Lộc và bộ hạ của Hàng Thông thấy vậy thì tha thiết trong lòng, song không dám làm sao mà cứu choặng. Đứng ngó theo một hồi cho đến ba người đi khuất rồi trở vào than thở cùng nhau mà chịu.

(Xem tiếp tập 17)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÁ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Khi ấy Khuôn Dân và Trịnh Ân bắt Hàng Thông dẫn đi khỏi rừng Giã kê, ra gần tới chợ Bình dương thì bá tánh thấy, đều chạy theo coi mà nói với nhau rằng : « Ủa ! Tưởng ai, chẳng ngờ là Đoàn luyện giáo sư lão gia đây mà ! Vả chẳng thuở nay có ai mà dám động tới, sao bây giờ lại bị bắt mà sĩ nhục đến nước đó kia ? » Có người thấy vậy lại chạy tới trước mặt Hàng Thông mà hỏi xát rằng : « Này Đoàn luyện lão gia, phép ngài dạy mỗi ngày trong nhơn dân phải lo cho sẵn mỗi nhà là mười lượng bạc dâng ngài sai người đến mà thâu, sao bữa nay không thấy bộ hạ ngài đến ! Hay là đợi anh em chúng tôi đem mà nạp chẳng ? » Người khác lại nói biếm nữa rằng : « Coi người của mình đó các anh, bộ trông bữa nay thiệt là xấu xa lắm, mới anh hùng cái thế hôm qua đó, bữa nay sao mà bị mấy ông này làm xơ xải đi vậy. Tôi như ngài vậy thì nên nhảy xuống vũng tràm mình mà thác cho rồi, chứ còn sống làm chi nữa mà xấu hổ đường ấy. » Hàng Thông nghe mấy điều ấy mắc cỡ sượng tràu, song phải lăm lúi mà đi, không dám ngược mặt mà ngó ai hết. Khuôn Dân thấy vậy bèn kêu bá tánh mà khuyên giải rằng : « Liệt vị ôi ! Liệt vị nói mấy điều này giờ cũng đủ xấu cho Hàng Thông rồi, vậy chẳng nên nói điều chi nữa, hãy theo ta vào đây, đừng bắt nó làm một cái tờ chấp chiếu, rồi đuổi nó đi khỏi xứ này cho rảnh. » Bá tánh nghe đều chạy theo mà nói rằng : « Hảo hơn làm đừng chuyện ấy thì lấy làm có phước cho chúng tôi lắm. » Nói rồi đều kéo nhau chạy theo

Khuôn Dẫu và Trịnh Ân. Khi vào tới chợ Bình dương, Khuôn Dẫu thấy một cái miếu ở tại đầu đường có bia đề là « Thất thánh miếu ». Khuôn Dẫu giục ngựa tới cửa miếu, nhảy xuống buộc nơi cây trụ, rồi chạy lại nói với bá tánh rằng : « Trong bá tánh như có người nào niên cao đức hậu thì lựa sáu người, dâng vào trong miếu với Hàng Thông mà thí chứng cho nó làm tờ chấp chiếu. Khi tờ chấp chiếu làm rồi, thì phải đi kiếm Lưu viên ngoại đến đây dâng cho ta đây Hàng Thông giao gia tài của cái lại cho. » Có một người đáp lại rằng : « Lưu viên ngoại ở tại đây. » Khuôn Dẫu nghe rồi bước lại xô cửa miếu mà vào, rồi kêu bá tánh rằng : « Sáu người ta biểu lựa đó là xong chưa, hãy vào đây. » Sáu ông trưởng lão ấy vâng lệnh bước vào, Khuôn Dẫu dạy thấp nhang đèn nơi các bàn rồi, bèn khiến các trưởng lão ấy cầm viết mực và giấy ra đứng trước bàn chánh điện, một bên một người. Khuôn Dẫu vào đứng giữa, rồi kêu Trịnh Ân dẫn Hàng Thông đến trước đó mà nói rằng : « Ta làm sự này chẳng phải là ý ta muốn cho có danh vọng chi, hay là cho bá tánh thấy vậy mà khen ngợi ta. Văn ta đây bình sanh thấy chuyện chi bất bình thì không chịu ; ai hung dữ thì ta trừ cho đừng mới nghe, còn ai bị hiếp đáp thì ta không bỏ. Bởi vậy ta muốn cho Hàng Thông làm một cái tờ chấp chiếu trước mặt ta và bá tánh, chịu bỏ quyết xừ này mà đi. Và nhưt là phải giao sự nghiệp lại cho Lưu viên ngoại, không đừng lấy món chi. Như vậy các ông nghĩ có phải là chánh đạo chăng ? » Các trưởng lão trả lời rằng : « Hảo hơn làm điều ấy thiệt rất công bằng, không có vậy ắt là anh em tôi phải bị húng hiếp già đời. Khuôn Dẫu liền dạy lại Hàng Thông mà nói rằng : « Ta chẳng phải cậy thế mà hiếp người vì thấy người có tánh bạo ngược lương dân, nên khuyên người từ này về sau phải cải ác tùng thiện mà làm ăn. Vậy người phải làm một cái tờ chấp chiếu y lời ta đã nói này giờ đó, người chịu hay là không thì nói cho ta biết. » Hàng Thông nghe, chẳng dám nói một tiếng chi bước lại lấy viết,

lời ký tên rồi, hai tay trao cho Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn cầm tờ ấy đọc rằng :

« Nay tôi là Hàng Thông, bởi trước có lãnh bạo ngược, không hề phép nước. Nén đến tại Bình dương trấn đây mà hà hiếp nhân dân đến đổi sang đoạt trọn gia tài sự nghiệp của Lưu viên ngoại mà làm của tôi ; ấy là đều trái phép. Vậy từ này về sau, tôi phải cải ác lành thiện, lại biết rằng tôi chẳng nên ở đất này nữa. Nay tôi lịnh nguyên giao nhũ của sự nghiệp của tôi đương ở đó lại cho Lưu viên ngoại rồi tôi sẽ đem gia quyến của tôi mà lánh tìm nơi khác. Tôi hứa tự hậu tôi chẳng động phép trở lại đây mà vì sơ đến một ngọn cỏ lá rau chắt tại chỗ này. Vậy từ chấp chiếu này tôi để lại làm bằng cớ trăm năm. »

Khuôn Dẫn đọc rồi liền trao cho các trưởng lão xem. Các trưởng lão ấy coi thì nói với nhau rằng : « Phải, như vậy thì đẹp ý trong bá tánh lắm. » Nói rồi liền thưa với Khuôn Dẫn rằng : « Nay Đoàn luyện giáo sư đã quyết lịnh mà làm tờ chấp chiếu rồi. Vậy xin Hảo hơn tha bổng cho và đi cho rảnh. » Khuôn Dẫn nhận lời, liền tha Hàng Thông và hối biểu đem gia quyến đi cho mau. Hàng Thông mặc cớ ra đi một nước.

Khi Hàng Thông đi rồi thì các Trưởng lão bàn nghĩ với nhau rằng : « Tuy nay Hàng Thông làm tờ thú để lại mà đi, e sau va còn trở lại nữa. Chừng ấy hai ông Hảo hơn này họ đi rồi thì lấy ai mà cứu mệnh cho Đặng ? Vậy để anh em mình hỏi coi hai ông hảo hơn này tên họ chi, người xứ nào, Đặng nói với hai ông có bày mưu kế chi để mà phòng việc ấy chăng. » Nghĩ rồi liền kéo nhau tới trước mặt Khuôn Dẫn mà hỏi rằng : « Nhị vị tên họ chi, xin nói cho chúng tôi biết, vì chúng tôi có một việc yếu sự muốn phân cho nhị vị tương. » Khuôn Dẫn trả lời rằng : « Tôi đây là Triệu Khuôn Dẫn, còn người này anh em kết nghĩa với tôi tên là Trịnh Ân, nếu liệt vị muốn phân sự chi thì nói đi chớ ngại. » Các Trưởng lão nói : « Chúng tôi e vài ngày sau Hàng Thông còn trở lại đây, va thăm oán mà hãm hại anh em chúng tôi

và trong bá tánh nữa, nên chúng tôi xin nhị vị rặng ở tại một ít tháng mà bảo hộ nhen vật trong xứ này. Chừng nào thiết chắc Hàng Thông không trở lại thì chừng ấy nhị vị sẽ đi, chẳng biết ý nhị vị có bằng lòng chăng? » Khuôn Dẫn nói : « Liệt vị đừng lo sự ấy, vì tôi tưởng Hàng Thông đi rồi thì thôi, không dám tái phạm chỗ này nữa đâu. Huống chi chúng ta cũng có công sự, nên ở đây lâu thì không đáng. » Nói rồi bèn hỏi Trịnh Ân sắm sửa từ biệt mà đi. Lúc ấy các trưởng lão và bá tánh thấy Khuôn Dẫn muốn đi thì áp nhau lại năn nỉ và cản đường không cho đi. Trịnh Ân thấy vậy thì mừng thầm, bèn nói với Khuôn Dẫn rằng : « Bá tánh họ cầm mình ở lại cũng phải dó nhị ca. Bấy giờ hồi trước tại Hưng long trang em giết yêu rồi cũng phải ở lại mà phòng sự tái phạm, huống chi là Hàng Thông mà nhị ca phóng sanh cho nó đi chỗ khác, lý nào nó không trở lại đây sao? Thôi, nhị ca hãy bằng lòng ở lại, trước là ngăn ngừa Hàng Thông, sau bắt trong bá tánh họ dựng rượu thịt cho anh em mình ăn uống cho phỉ phê như lúc tôi ở tại Hưng long trang vậy không sung sướng hay sao? Đề đi đâu cho cực khổ. Nghĩ lại chỗ này cũng thông đồng với các xứ, thiên hạ qua lại cũng nhiều; vậy anh em mình nên ở lại lòng nghe coi đại ca ở đâu cho biết động đi tìm cho luôn cuộc. » Khuôn Dẫn nghe rồi đứng ngẫm nghĩ rằng : « Mình đi bốn ba như vậy là có ý đi kiếm đại ca, mà nay tam đệ nó khuyên đều ấy nghe cũng có lý. Nếu mình không nghe mà từ hoài cũng ngặt, thôi, đề vị lòng ở lại ít ngày cho phỉ sự ước ao của bá tánh rồi sẽ hay. » Nghĩ rồi bèn nói với các trưởng lão rằng : « Liệt vị có lòng cầm ta thì ta ở lại ít ngày, song đến chừng nào ta muốn đi thì chẳng nên làm như vậy nữa. » Các trưởng lão và bá tánh nghe rất mừng, liền hối nhau dọn dẹp trong miếu cho Khuôn Dẫn và Trịnh Ân ở. Từ ấy Khuôn Dẫn và Trịnh Ân ở tại Thất thánh miếu thì mỗi ngày trong bá tánh đều luân phiên với nhau, dọn cơm nước rượu thịt v.v. vào cho hai người ăn uống. Cứ mỗi

ngày ăn uống rồi, thì đến chỗ chợ búa, hoặc dạo chơi nơi đường cái vắng có nghe tin coi Sài Vinh ở đâu mà tìm.

Nói về Hàng Thông chạy về gần tới nhà thì con là Hàng Thiên Lộc và gia tướng đều ra đón đường mà hỏi thăm. Hàng Thông lắc đầu liền thuật sự làm tờ thú và các việc, rồi nói với Thiên Lộc rằng : « Con ơi ! Bọn mình ở đây nữa không được đâu. Thôi, hãy vào sửa soạn dọn đồ, rồi nội đêm nay phải đi chỗ khác cho mau. » Nói rồi liền kéo nhau vào nhà dọn dẹp các đồ vật dụng chở hơn hai mươi xe, đi thẳng qua Phan châu kiếm nơi mà ở.



Hồi thứ ba mươi

*Hoảng Triệu bị đem tru gia quyến,
Sài-Vinh tiến cử bạn đồng tâm.*

Hàng Thông báo gia tiều dọn dẹp tính qua Phan châu kiếm nơi nương ngụ vắng lo thể mà báo thù. Đi dọc đường gặp một bọn hơn ba bốn mươi người cầm thương, đao, gươm và kích, Hàng Thông cỡi ngựa đi trước thấy vậy liền kêu mà hỏi rằng : « Các người cầm thương đao gươm giáo đi đâu mà đông vậy ? » Bọn ấy thấy hỏi liền đứng lại xem, thấy diện mạo Hàng Thông rồi thì biết chẳng phải là người tầm thường, nên trả lời cách cung kính rằng : « Quý nhơn ôi ! Vì anh em tôi bị thất mùa, không biết lấy chi mà độ nhật. Nay nghe Quách lĩnh công làm Nguyên soái tại Phan châu đang chiêu binh mãi mã, nên chúng tôi lính qua đó dâng có ứng mộ. » Hàng Thông nghe thì nghĩ rằng : « Nếu vậy cũng may lắm, mình đã bị Triệu khuôn Dẫn nó đánh hai lần gần chết, nay nó lại đuổi như vậy, biết đi đâu mà nương ngụ cho vắng. Thôi, để nói thử với bọn này, rồi dắt chúng nó qua Phan châu hoặc may có thể chi mà trả

thì kỳ vọng chẳng. » Nghĩ rồi bèn nói rằng : « Như các người muốn đi đầu quân ở đâu thì thôi, chớ như đến Quách lĩnh công thì người ấy bà con với ta. Ta cũng sẵn dịp đến đó. Vậy hãy đi với ta, ta sẽ phát lương cho trong lúc đi đường. » Bọn ấy nghe rất mừng đều thưa rằng : « Như ngài có lòng cố cấp thì chúng tôi cũng nguyện theo với cho chung cùng. » Hàng Thông liền dạy gia tướng mình xuất lương phát cho bọn ấy, rồi kéo nhau thẳng tới Phàn châu. Khi đến nơi Hàng Thông vào thành kiểm quân xá cho gia hữu an nghỉ, rồi đi với ít tên tùy tùng ra ngoài thành đứng hỏi thăm việc đầu quân. Hỏi ra thì thiên hạ đều nói rằng : « Phàm ai muốn đầu quân thì trước hết phải đến tại dinh Giám quân đứng mà khai lai lịch, rồi quan ấy mới dẫn ra mắt Quách lĩnh công. Lĩnh công người xét lại ai đáng làm chức gì thì người phong cho chức nấy. » Hàng Thông rõ sự tích rồi, liền trở về quán làm một bồn chương, kéo hết nội bọn thẳng tới Giám quân phủ mà xin đầu quân. Đến nơi Hàng Thông dâng bồn chương, quân gát cửa liền lĩnh đem vào dinh. Giây phút có lệnh ra dạy cho vào. Hàng Thông và nội bọn liền theo, đến trước bệ đều quì mà bẩm rằng : « Tôi là người đi đầu quân, tên là Hàng Thông, và nội bọn đến ra mắt thượng quan, xin thượng quan bĩ nhậm cho chúng tôi nhờ. » (Quan Giám quân đây vốn là Sài Vinh). Sài Vinh thấy Hàng Thông liền bước ra đỡ dậy mà rằng : « Tưởng ai kia, chẳng ngờ là hiền hữu ; thôi, vào đây mà đàm đạo cùng nhau, chẳng lẽ nghĩ lầm chi cho quá. » (Nguyên Hàng Thông với Sài Vinh hữu thữu hảo kết anh em với nhau hậu lắm. Khi lớn lên mắc việc gia sự nên phải đi cách nhau một người một nơi. Đến khi Sài Vinh thấy quân đem bồn chương vào, bèn lấy xem, thấy đề tên Hàng Thông, song nghĩ không biết có phải là bạn cũ mình chẳng, nên không đi tiếp. Tới chừng Hàng Thông vào quì trước bệ, thì thấy đã tỏ rõ, mới biết là cố hữu, liền lật đặt ra đỡ dậy dắt vào). Lúc ấy Hàng Thông thấy Sài Vinh thì mắc cỡ, song có bụng mừng thầm, liền

theo vào dinh. Vô tới, Sài Vinh an cần mời ngồi, hối quân đem trà nước đãi rất tử tế. Hàng Thông hỏi Sài Vinh rằng : « Từ khi tôi cách biệt Thai huynh cho đến nay, có dè dặt Thai huynh đặt chấp chương binh quyền như vậy. Vậy Thai huynh có thể chi mà làm đến bậc này, xin tỏ lại cho tôi mừng với ? » Sài Vinh nói : « Ấy cũng nhờ dựng tôi là Quách lĩnh công, người làm Nguyên soái trấn tại Phần châu đây. Người giao chức Giám quân cho tôi, đặt đi chiêu binh mãi mã, phòng sau có giúp triều đình cho an biên cảnh. Tôi cũng vọng tưởng hiền huynh hết sức, muốn sai kẻ đi tìm về đặt giúp nhau thuở vận trù quyết sách. Té ra chưa kịp đi, mà nay hiền huynh đến thiệt là may lắm. Vậy mai tôi sẽ liễn dẫn hiền huynh đến soái phủ, tại như hiền huynh vậy, lỡ đâu Nguyên soái ngài không dùng sao. » Nói rồi bèn khiến quân đem các bồn chương của mấy xứ đến đầu quân cho mà xem. Xem rồi liền biên vào sổ, sai người đến nạp cho Quách lĩnh công. Khi việc quan xong rồi, bèn khiến quân dọn tiệc đãi đãi Hàng Thông cho lời khuya mới đi nghỉ.

Qua ngày sau, Sài Vinh đem Hàng Thông đến ra mắt Quách ngạn Oai. Quách ngạn Oai thấy Hàng Thông người còn trai tráng, diện mạo khôi ngô, thì rất đẹp ; lại có Sài Vinh tiểu cử, nên phong cho Hàng Thông làm Ngũ dinh Đoàn luyện sứ, đặt phụ giúp Sài Vinh trong việc diễn duyệt binh mã. Hàng Thông thọ mạng rồi liền bái tạ lui về Giám quân phủ với Sài Vinh. Từ ấy Hàng Thông đặt vinh hiển rồi, bèn ráng sức bày mưu kế đặt tấn ích cho Sài Vinh.

Nói về vua Ân đế từ khi tức vị cho đến sau, cứ nghe lời sàm lấu, mê việc tửu sắc, xa người hiền, gần kẻ nịnh. Làm thói lệ dân cực khổ, nên đem lòng mà oán vọng hết sức. Nhất là yêu dùng một người tôi đại thần rất gian nịnh là Tô phụng Kiết. Đã vậy, Tô phụng Kiết làm Quốc trượng (1)

(1) Cha vợ vua.

tại trào, cho nên tàu mười đều gian thì vua Ân-đế nghe hết chín. Phụng Kiết thấy vậy lại làm nhiều sự hoành hành quá bất nhơn. Các quan thấy thì liếc mắt mà chịu, chớ không dám hử mỗi điều gì. Ngày kia, quân đi thám của Tô phụng Kiết đi vãng các trấn về, đem việc Quách ngạn Oai chiêu binh mãi mã, dọc từ đầu chí đuôi cho Phụng Kiết nghe. Tô phụng Kiết dặng tin ấy, liền nhập trào tàu với Ân đế rằng : « Tôi có tiếp dặng tờ mật báo, nói rằng Quách ngạn Oai trấn tại Phần châu đã sanh lòng làm phản, nên chiêu binh mãi mã dặng nhập trào mà soán ngôi Bệ hạ. Vậy xin Bệ hạ hãy lo trừ mối ấy cho dứt hậu hoạn, bằng không ắt phải sanh tệ lớn. » Ân đế nghe lâu thất kinh, liền trách rằng : « Lý đầu Quách ngạn Oai lại sanh lòng làm phản mà làm rối trong nước sao ? Như có vậy thì Thái sư hãy lo mưu kế chi mà trừ cho gấp đi. » Tô phụng Kiết tâu : « Xin Bệ hạ chẳng nên nóng nảy, việc ấy phải làm như vậy mới dặng cho : Trước hết phải sai người phụng chiếu ra Phần châu triệu Quách ngạn Oai về, như Quách ngạn Oai còn giữ đạo thần tử, theo sứ nhập trào thì chẳng nói làm chi, như va không vưng chiếu thì thiệt là va có lòng phản. Chừng ấy Bệ hạ sai tướng cử binh ra vấn tội va, thì trong trào và ngoài quận cũng không ai dám lòng trách Bệ hạ dặng, xin Bệ hạ xét lại. » Ân đế nghe đẹp ý liền nhậm lời. Tô phụng Kiết đứng dậy tạ ơn lui ra. Lúc ấy Ân đế vừa muốn thảo chiếu dặng sai sứ đi, bỗng thấy Thừa tướng Sữ hoằng Triệu bước ra tâu rằng : « Xin Bệ hạ chớ nghe lời sàm tấu ấy mà sanh đại biến cho triều đình. » Ân đế liền hỏi : « Quách ngạn Oai có lòng phản thì trẫm sai sứ triệu về trào, chớ có làm tội chi mà khanh cản trở ? » Hoằng Triệu tâu : « Tôi đâu dám ngăn trở bệ hạ, song tôi nghĩ vì Quách ngạn Oai có công lao phò tiêu để mà lập thành cơ nghiệp. Bởi vậy tiên đế xét công ấy mới phong cho Quách ngạn Oai trọng trấn tại Phần châu. Từ ấy đến nay ngoài biên cảnh đều khiếp oai của va mà thần sự Bệ hạ. Nay Bệ hạ đi nghe lời Thái sư mà đòi va vội vả như vậy tôi ở các trấn khác cũng phải sanh dị chí, chớ chẳng phải là một Quách ngạn Oai

mà thôi. Vả lại Quách ngạn Oai binh quyền cũng lớn mà tay
thủ hạ đông sĩ cũng đông, nếu va nghi Bộ hạ, mà dấy can
qua ra đây thì Bộ hạ lấy ai mà trừ cho đặng va, xin Bộ hạ
nghĩ lại mà coi. » Ân đế quở rằng : « Trong thế khanh vị
bọn của khanh sao chớ ? Trẫm đã biết rằng Quách ngạn Oai tự
thì ở ngoài, mà chiêu binh mãi mã làm gì, có phải là mong
lòng làm phản chăng ? Nếu sớm không trừ để cho nó lập
thành ra thì dẹp sao cho kịp. Vậy khanh chẳng nên nói nữa
để cho trẫm liệu sự mà thôi. » Hoàng Triệu không nghe bèn
tâu lại rằng : « Quách ngạn Oai chiêu binh mãi mã là có ý giữ
gìn giếng mối cho Bộ hạ. Bộ hạ lấy đầu ấy mà ngli cho va,
lại muốn trí va nơi tử địa hay sao ? Ấy thiệt Bộ hạ muốn
đoạn lìa thủ lúc đó. Vả lại khi Bộ hạ tức vị đến nay,
Bộ hạ không làm đều chơn chánh, cứ lo thầu góp của lễ
dân mà cất đền đài lầu các, viện mỹ nữ tứ phương, sa
đắm nơi lưu sắc hoai ; việc triều đình đều không biết tới.
Các đều ấy Bộ hạ gọi là vững trị đó sao ? Xin Bộ hạ hãy
nghĩ lại mà lánh những tội gian, nghe người hiền mà tu đức
hóa lại, và trước hết phải đem Tô phụng Kiết mà chém
nơi thị tào, đem Tô hậu vào lãnh cung ; phong vương cho
Quách ngạn Oai, khai kho tàng mà chẩn bần cho dân thì triều
đình mới yên cho, bằng chẳng vậy tôi e nhà nước chẳng khỏi
bao lâu phải về tay người khác ; nói cho Bộ hạ biết. » Ân
đế nghe can như vậy bèn nổi giận mà quở rằng : « Trẫm
khen cho khanh cả gan dám nói xúc phạm đã quá tay. Từ
trẫm nối ngôi tiên đế tới nay, trẫm cứ việc tuân theo
lời di mạng mà sửa trị ngôi trời, nào trẫm có làm đều chỉ
thất đức, cũng là nghe lời sàm tấu ở đầu mà hại ai ? Khanh
hãy coi lại trong nước lễ dân có phải là nơi nơi đều đặn
giàu có no đủ chăng ? Mới đây trẫm khiến lập một cái
Ngự huê viên, chẳng phải là tổn hao bao nhiêu đó ? Còn Tô
hậu là vợ hiền đức của trẫm, có làm sự chi bại hoại trong
trào hay sao, mà khanh đi khiến trẫm làm đều bỉ bực luân
lý như vậy ? Như Tô phụng Kiết tâu sự Quách ngạn Oai làm
phản, ấy cũng bởi muốn dè việc quan hệ của triều đình, chớ

chẳng phải Phụng Kiết có lòng ích kỷ hại nhơn, trẫm luận ra thiệt là khanh có ý tự thị công cao lược trọng nên nói vu phàn cho người ta. Tội khanh đó xét ra thì đáng tru lục chứ chẳng vừa, song trẫm nghĩ là tội lỗi thần của tiên đế để lại, trẫm cách chức khanh và đuổi về dân giả vịnh bất tự dụng. Vậy khanh hãy nạp tước mạng cho triều đình rồi lui đi cho khuất mắt. » Sứ hoằng Triệu thấy can vua không nghe lại bị cách chức, bèn tức mình nạp áo mão lạy tạ ơn, rồi đứng dậy lui ra. Xảy thấy Tô phụng Kiết còn đứng đó, bèn nổi nóng xỉ trong mặt mà mắng rằng : « Mi là đồ giầu lặc khi quân làm cho rối loạn triều chánh mà hại kẻ trung lương. Tội mi đáng phân thầy muôn đoan. » Nói rồi liền lấy cái triều bốt đánh trong mặt Phụng Kiết gây làm ba khúc. Tô Phụng Kiết bị xẻ mặt máu rơi đầm đề, nhào lặn xuống giữa trào la lên rằng : « Bộ hạ ôi ! xin Bộ hạ xét đó mà coi, trong thế Sứ hoằng Triệu có tư thông với Quách ngạn Oai mà làm phàn, nên nghe tôi tâu bấy nhiêu điều, và binh Quách ngạn Oai mà đánh tôi trước mặt Bộ hạ, xin Bộ hạ cứu tôi với. » Ân đế liền chỉ Hoằng Triệu mà quả rằng : « Sao mi cớ gan dám đánh Thái sư giữa trào như vậy ? Họ vệ đâu bắt thằng nghịch tặc ấy đem đến thị tào mà chém nó cho trẫm. » Họ vệ liền nhảy ra trói Sứ hoằng Triệu dẫn đi. Lúc ấy các quan thấy vậy thì có ý bất bình, muốn ra can vua, song sợ Tô phụng Kiết oán lây tới mình, nên than thầm với nhau mà chịu. Còn Tô phụng Kiết lại ra quí tâu rằng : « Tội Sứ hoằng Triệu, Bộ hạ chém một mình và chưa đáng, xin hạ chỉ tru di tam tộc và như vậy, mới răn kẻ khác dặng. » Ân đế nhậm tâu liền hạ chiếu sai quan giám sát đem cấm binh đến bắt nội nhà Sứ hoằng Triệu mà dẫn đến pháp trường. Lúc ấy nội thành, bá tánh nghe Sứ hoằng Triệu can vua mà bị toàn gia tru lục thì sửng sốt, đều kéo nhau chạy đến pháp trường mà than khóc rằng : « Gia gia ôi ! gia gia là tội lương đống của nhà Hồn, bấy lâu trong thiên hạ đều nhờ ơn đức của gia gia mà dặng ở nhà lợi nước. Nay gia gia vì chữ trung thần mà bị hại thì từ này

sắp lên còn ai mà điều đỡ cho bá tánh như xưa cho đặng? »
Sử hoàng Triệu nói : « Bá tánh ôi ! Hãy ở lại mà làm ăn, để
cho ta thác vì chữ ngay vua. Ta cũng nguyện cùng hoàng
thiên hậu thổ nếu ta sống không trừ đặng lũ gian thần, thác
xuống Âm ti ta nguyện đầu dựng trượng bạch chôn Phong đồ
(1) bắt cho đặng lũ ấy mà báo thù. » Nói vừa dứt lời kế
chỉ của vua đến, thúc giám sát phải hành quyết cho mau.
Giám sát lãnh chỉ rồi liền chém vợ chồng Sử hoàng Triệu.
trước, sau tới gia quyến hơn 103 người. Chém rồi bèn khiến
quân đem chôn hết, trở về trào phục chỉ cho vua Ân đế
hay, chùng ấy vua Ân đế mới chịu bãi trào.

Người đời sau có làm thơ mà than rằng :

*Lo nước càn dân đã mấy năm,
Tắc lòng trọn buổi ngại ngẫm ngẫm.
Trời xanh chực khiến tới gian hại,
Sa khắp chim kêu chốn ruộng thẫm.*

Ngày thứ Tô phụng Kiết vào chầu lầu cùng vua rằng :
« Xin Bệ hạ phải lập tức sai sứ đòi Quách ngạn Oai nhập trào,
nếu để lâu ắt sanh biến. » Ân đế nhậm tấu liền sai quan
thừa chỉ là Mạnh Nghiệp phụng chiếu ra Phàn châu đòi
Quách ngạn Oai.

Nói về Sử ngạn Siêu là em ruột của Sử hoàng Triệu làm
Tiết độ sứ tại Hà nam, ngày kia đương ngồi uống rượu
và đàm đạo với kẻ thủ hạ ; xảy thấy một người đi xốc vào
nhà quì mà khóc, thuật tự sự Sử hoàng Triệu và nỗi gia
quyến bị vua xử trảm hết. Sử ngạn Siêu nghe anh bị hại
liền té xiêu chết giắc, gia tướng chạy ôm đỡ dậy, một hồi
mới tỉnh lại, bèn nổi giận mà mắng rằng : « Đồ vô đạo-
lôn quân, anh ta can sự phải, sao lại nghe đũa gian nịnh
mà giết anh ta đi ? Đã vậy còn tiếc nỗi chi mà giết cả nhà
anh ta nữa ? Vậy ta đây còn nể chi là phép nước ? Ta

(1) Tào Diên-chúa.

nói thiệt, nếu ta còn sống đây, nguyện cũng ăn gan thẳng gian tặc ấy cho đựng mới nghe, cũng là đẹp hơn quân ấy cho khỏi chốn triều môn mới vừa dạ. » Nói rồi bèn khóc ròng, gia tướng khuyên giải giấy lau mới tỉnh. Ngạn Siêu liền nói với gia tướng rằng : « Nay hôn quân đã giết anh ta rồi thì chắc sao cũng cứ bình đến mà bắt ta chớ chẳng không. Anh ta cũng vì chữ đồng liêu với Quách ngạn Oai mà thác. Vả lại Quách ngạn Oai có binh quyền lớn, ta muốn qua đó mà lánh nạn. Như trong gia tướng ai đành lòng theo ta thì đi, bằng không muốn, đi đâu thì đi ta chẳng ép. » Gia tướng đều hiệp ý mà trả lời rằng : « Xưa nay anh em tôi nhờ ơn tri ngộ của ngài, nay ngài có sự đại biến, uể ngài đi thì chúng tôi cũng nguyện theo phò tá cho đến cùng. » Sử ngạn Siêu nói : « Chư tướng đành theo ta thì sửa soạn dặng nội ngày nay chúng ta phải lên đường. » Tám tướng vâng lệnh cụ bị xong rồi. Sử ngạn Siêu dắt tùy gia quyến đi với các tướng ấy thẳng qua Phàn châu đầu Quách ngạn Oai.

Hồi thứ ba mươi mốt

*Quách ngạn Oai hưng binh nơi Đàng quận,
Cao hoai Đức đại chiến tại Huột châu.*

Nói về Quách ngạn Oai ngày kia đương ngồi nơi nhà công, bỗng thấy quân vào báo rằng : « Có sứ trào đến. » Ngạn Oai nghe lật đặt mặc áo mào ra tiếp vào. Sứ đến trả nước rồi Quách ngạn Oai liền đứng dậy hỏi rằng : « Chẳng dám nào xin Khâm sai tỏ cho tôi biết, chiếu Bệ hạ đòi tôi vào trào có chuyện chi ? » Mạnh Nghiệp mỉm cười rằng : « Vì chúa thượng nghe ngài ở ngoài này chiêu binh mãi mã, tích thảo đồn lương rần rộ, cho nên sai Hạ quan đến triệu ngài về kinh dặng hỏi việc ấy. Như ngài thật tình nhập trào bái mạng, thì thôi, bằng sanh dị chí thì chúa thượng có

đay tôi ban ba vật này cho ngài đây. » Nói rồi bèn đỡ hộp lấy đồ tam ban triều điển đề ra trước mặt Quách ngạn Oai mà nói rằng : « Xin ngài liệu lẽ nào cho tôi về phục chĩ cho chúa thượng hay. » Quách ngạn Oai thấy vậy sững sốt rồi ngẫm nghĩ rằng : « Việc này thật rất khó, như theo sứ về trào thì là kiết thiếu hung đa. Còn không vưng chĩ, thì ba vật này phải lãnh một món mới yên. Còn một nôi ra tay nghịch mạng o binh vì tướng quả thì việc lớn ắt nan thành. Lại mới đây nghe thẳng Tô phụng Kiết nó sàm tấu mà hại người hiền, vua thì còn thơ ấu, đã hôn quân thì chớ mà lại đắm mê tửu sắc cả ngày có biết chi là người trung kẻ nịnh. Khó cha chả ! » Nghĩ rồi chưa kịp trả lời, kế Mạnh Nghiệp lại thúc rằng : « Xin ngài tính cho mau, đừng tôi hồi trào phục chĩ, chớ trê nãi ra ắt lệnh triều đình bắt dung cho ngài đó. » Mạnh Nghiệp nói vừa dứt lời, bỗng thấy một người xách gươm xốc ra nói lớn rằng : « Nguyên soái chớ nghe lời dằn dụ mà mắc lấy gian kế. Nếu theo sứ về kinh đô ắt chẳngặng toàn sanh đầu. » Quách ngạn Oai nghe liền ngó lên thì thấy là Sài Vinh, liền nạt rằng : « Có chiếu Thiên tử triệu, ta đâu dám nghịch mạng dặng sao ? » Sài Vinh nói : « Nguyên soái không nghe trong trào đã rối loạn như tơ hay sao, Ấu chúa cứ nghe gian thần mà không kể công lao của người trung nghĩa. Mới đây tôi nghe Sử binh chương cũng vì Tô phụng Kiết mà bị toàn gia tru lục, nay Phụng Kiết nó muốn lại tới Nguyên soái nữa, cho nên nó sàm tấu mà triều Nguyên soái gặp như vậy. Xin Nguyên soái xét lại kẻo mà lầm. » Nói rồi bèn chỉ Mạnh Nghiệp mà mắng rằng : « Còn thẳng này đây, nó cũng là một phe nịnh với Phụng Kiết, để nó sống làm gì. » Nói rồi liền xách gươm xốc lại chém Mạnh Nghiệp đầu rơi xuống đất. Lúc ấy gia tướng của Quách ngạn Oai thấy vậy đều vũ tay mắng rằng : « Sài giám quân thật đáng bực đồng sĩ. » Còn Quách ngạn Oai chạy can Sài Vinh không kịp bèn quở mắng rằng : « Úy ! Tiều tử quá bất nhơn, mi giết sứ như vậy, rồi Triều đình phát binh ra mà làm tội ta, thì mi tính làm sao cho khỏi chết chém cả họ đi

« Kia ? » Sài Vinh nói : « Xin Nguyên soái chớ lo, vì ngày nay trong triều ấu chúa bất minh, lại thêm có tôi gian nịnh, đã làm nhiều sự phản ván trong nước nữa. Xin Nguyên soái dùng cơ hội này, mà thẳng tới Kinh đô, dẹp an lũ nịnh, chọn tân quân mà đổi trị cho thiên hạ nhờ, như vậy ắt đẹp lòng trời lắm. » Chư tướng đều tiếp theo mà thưa rằng : « Lời Giám quân phản rất có lý, Nguyên soái chớ dùn dằn, xin cứ sự đi, chúng tôi cũng nguyện ráng công giúp ngài cho nên đại vương bá. » Quách ngạn Oai thấy vậy rất mừng thầm, liền nói : « Chư tướng có lòng giúp thì ta cũng cảm ơn, song ta nghĩ lại : Nếu ta là người đức bọc phước vì ; một mai ta cứ bình mà làm chuyện ấy, biết có nên chăng ? Không nên ắt là không chớ mà dung thân đó. » Nói chưa dứt lời, bỗng có người cất tiếng lên rằng : « Xin Minh công chớ hồ nghi, tôi đây dám đảm bảo việc ấy cho. »

Quách ngạn Oai ngó lại thì thấy là Vương Phát (Vương Phát tự là Tử Nhượng, người diện mạo khôi ngô, thuở nhỏ có học với tiên, cho nên biết xem thiên văn địa lý, trí mưu cũng giỏi. Vương Phát đương làm chức Tham quân giúp Quách ngạn Oai trong việc điều binh khiển tướng, ai ai cũng đều tùng phục. Bởi đó cho nên Quách ngạn Oai đem lòng ái kính hơn hết) liền hỏi rằng : « Vì làm sao tiên sanh dám chắc việc đại sự ấy nên dặng ? Hãy nói cho ta nghe thử. » Vương Phát nói : « Tôi thường hay coi thiên văn, thấy vì sao đế tinh đã lu rồi, vậy nhà Hậu hơn ngày một suy vì kiệt tới. Còn vận chánh khí thì tự tại Phần châu, nếu Minh công thừa lúc này cử hững binh về Biện lương thì thiên hạ ai không đánh lòng theo Minh công mà phò. Minh công có lo chi là vương nghiệp bất thành. » Quách ngạn Oai nghe rất mừng thầm, liền khiến tả hữu đem chôn Mạnh Nghiệp, rồi ai về dinh nấy.

Ngày thứ Quách ngạn Oai khiến dọn tiệc mời chư tướng mà đãi. Khi giữa tiệc Quách ngạn Oai hỏi rằng : « Nay liệt vị

có lòng muốn giúp ta, đừng cử binh về trào dẹp an lũ nịnh. Ta e một nồi lương thảo chưa đủ mà dùng, lại sợ nồi binh tướng còn ít lắm ; việc thắng bại cũng nan phân. Vậy chừ đứng có ai thấy đều chi lợi hại, xin phân cho ta nghe thử ? » Nói chưa dứt lời, xảy có một người đứng dậy thưa rằng : « Nguyên soái khéo lo nhiều phía thì thôi. Tôi đây nguyện xách búa đồng lãnh chức tiên phuông thì các việc ấy chắc thành. » Quách ngạn Oai ngó lại là Vương Tuấn, liền quở rằng : « Tướng quân chớ ý sức mạnh, vì đường sá từ đây về Biện lương thì xa có hơn hai ngàn dặm, lại bị cách bức sông Huỳnh hà. Nếu bọn ta mà cử binh thì sao cho khỏi có tin phi báo về trào ; như Hồn chúa phát binh mà cự với ta thì chẳng nói làm chi. Còn như người điều thủ binh các trấn mà ngăn sông Huỳnh hà đi rồi thì dầu tướng quân có mạnh như Hạng Vương thuở trước đi nữa, cũng không thể mà bay cho khỏi Huỳnh hà được. Ấy là điều phải suy nghĩ cho lắm. » Vương Tuấn bình sanh tánh nóng nảy, nghe Quách ngạn Oai nói như vậy, thì trả lời rằng : « Nguyên soái chớ nghi tôi hất tãi, nếu tôi mà lãnh chức tiên phuông đến lấy không được Biện lương thì Nguyên soái đừng coi tôi là bậc hảo hớn. Chả các bộ chừ hầu ai lại ăn qua tôi được sao ? » Vương Tuấn nói chưa dứt lời, bỗng có quân vào báo nói : « Ngoài cửa có Đoàn luyện sứ ở tại Hà nam đến xin vào ra mắt. Quách ngạn Oai nghe thì biết là Sứ ngạn Siêu, liền hỏi quân triệt tiệp, rồi sửa giải áo, đi với chừ tướng ra mà tiếp. Sứ ngạn Siêu vừa thấy Quách ngạn Oai thì lật đặt quì xuống. Quách ngạn Oai hỏi : « Ủa ! hiền hữu làm cái gì vậy ? » Và nọ và bước lại nắm tay Ngạn Siêu đỡ dậy dắt vào soái phủ. Chừ tướng chào hỏi rồi, Quách ngạn Oai mời Sứ ngạn Siêu ngồi và hỏi quân đem trà thết đãi. Đương khi uống trà, Sứ ngạn Siêu nói với Quách ngạn Oai rằng : « Nguyên soái có rõ những việc đại biến trong trào chăng ? » Quách ngạn Oai chưa kịp trả lời, Sứ ngạn Siêu liền thuật sự anh mình bị tàn gia tru lục và nhứt nhứt việc chi đều lỗ trần cho Quách ngạn Oai nghe, rồi khóc mà nói rằng : « Xin Nguyên soái tướng

ình đồng liêu, hươg binh mà đánh rốc tới Biện lương, đặng tới thừa cơ hội ấy mà báo thù cho anh tôi. Đặng như vậy thì chẳng phải một mình tôi đội ơn ấy mà thôi, anh tôi tại cứu tuyến cũng thọ nghĩa ấy của ngài. » Nói rồi bèn khóc mũi. Quách ngạn Oai nói : « Hiền hữu đừng lo, chẳng bao lâu đây ta cũng cử binh quyết trừ cho đặng lũ gian tặc ấy cho. » Sử ngạn Siêu liền tạ ơn, rồi sai người ra cho bốn bộ binh vào gặp với binh Quách ngạn Oai.

Khi ấy Quách ngạn Oai nhứt diện khiến sửa soạn dinh dấy cho gia liêu của Sử ngạn Siêu an nghỉ, nhứt diện dạy bày tiệc mà đãi Sử ngạn Siêu và chư tướng cho đến khuya mới nghỉ.

Ngày kia Quách ngạn Oai hội chư tướng đặng thương nghị việc xuất binh. Bèn cử Vương Phát làm quân sư, Sử ngạn Siêu làm chánh tiên phòng, Hàng Thông làm Hứa định Nguyên soái. Còn phú cho Ngụy nhân Phũ và Triệu ta Kỳ ở lại mà giữ Phàn châu. Thuở ấy nhằm năm Canh hợi tam mên tháng ba, ngày mười sáu, Quách ngạn Oai hạ lệnh xuất binh đánh mà đoạt thành thâu lũy. Tới đầu chẳng binh nào dám cự ; thế lẹ như chớp tre.

(Xem tiếp tập 18)



Mới vừa in xong :

Tây-Du (4 cuốn).	68\$00
Tam hạ nam đường (2 cuốn).	20.00
Bạch xà Thanh xà (1 cuốn).	8.00
Phi Long (3 cuốn).	51.00

Đang in .

• Bắc Tống
Thập nhị quả phụ
Phong thần

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA



Lúc ấy quân theo Mạnh Nghiệp đi sứ ra Phần châu, về báo cho vua Ân để hay rằng : « Quách ngạn Oai đã trở lòng phản mà chém sứ Mạnh Nghiệp rồi. » Vua Ân để nghe qua đương thanh nộ, vừa muốn khiến tướng đem binh đi vãn tội Quách ngạn Oai ; kế tiếp dâng văn biểu của các trấn cáo báo rằng : « Quách ngạn Oai đã xuất binh đánh gần tới Huỳnh hà rồi. » Ân để thất kinh, liền cho vời Tò phụng Kiết vào mà thương nghị. Phụng Kiết đến tâu rằng : « Xin Bệ hạ chớ lo, để tôi cử một người đem binh ra dẹp lũ phản tặc ấy cho. » Ân để hỏi : « Khanh tiến cử tướng nào thì nói cho trăm biết. » Phụng Kiết tâu rằng : « Xin bệ hạ phê chiếu ra ái Đồng quan sai Nguyên soái Cao hành Châu đi dẹp binh Quách ngạn Oai, thì xong. Vả Cao hành Châu có tài ngang trời dọc đất và trí dũng đủ, việc dụng binh cũng chẳng ai dám bì ; nếu dâng va mà cử binh thì ắt va lấy đầu Quách ngạn Oai dễ như thò tay vào túi mà lấy một vật kia. » Ân để nghe rất đẹp, liền thảo chiếu sai sứ ra Đồng quan truyền cho Cao hành Châu lập tức phải cử binh qua Phần châu bắt cho đảng Quách ngạn Oai, rồi sẽ hồi trào bái mạng. Khi sứ ra tới Đồng quan, vào soái phủ, khai chiếu đọc cho Cao hành Châu nghe, Cao hành Châu lãnh chiếu mạng rồi, liền phục chỉ cho sứ trở về. Lại huy động nhưn mã, kéo ba muôn binh thẳng tới Phần châu. Lúc Cao hành Châu độ binh qua khỏi sông Huỳnh hà rồi thì truyền binh riết tới ái Huột châu, không dè tới đó thì quân đi thám thính trở lại báo rằng :

« ải Huột châu đã bị Quách ngạn Oai lấy rồi. » Cao hành Châu nghe liền hạ lệnh đóng trại cách Huột châu chừng mười dặm, đợi sửa soạn binh gia, đề ngày sau mới giáp chiến.

Nói về Quách ngạn Oai lấy ải Huột châu rồi bèn cho binh nghĩ đợi lo cụ bị thuyền bè mà độ qua sông Huỳnh hà. Bỗng nghe quân thám thính về báo rằng : « Cao hành Châu đem binh đến đóng trại cách mười dặm. » Quách ngạn Oai nghe nói thất kinh mà nói rằng : « Nếu người ấy cử binh ra đây thì việc lớn của ta chắc là không xong rồi. » Nói rồi liền trực nhớ đến việc trước mà nghĩ rằng : « Vả chăng hồi trước tại Kê bửu sơn, Cao hành Châu đánh với Vương ngạn Chương một trận, Vương ngạn Chương giỏi ai đánh bi, còn phải thua rồi tự vận mà thác thay. Huống chi nay là mình. Đã vậy, Cao gia lại có đường thương pháp rất hay, trong thiên hạ hề nghe tên thì vỡ mặt, thấy bóng thì mất hồn ; Cao gia lại có một phép làm cho thiên hạ thất vía hơn nữa : Phàm như xuất trận đánh với lương nào thì trước khi giáp chiến, va ngồi trên lưng ngựa mà đánh tay đoán quẻ, tức thì biết thắng bại. Một trăm lần đoán quẻ như vậy, không sai một. » Nghĩ như vậy rồi, bèn ngồi rùn chí, muốn lui binh mà chạy ; song ngó Vương Phát mà nói rằng : « Ta nghĩ đến Cao hành Châu thì thôi chí rồi, vậy Quân sư có kế chi mà giải nạn đang chăng ? » Vương Phát thưa : « Minh công chớ lo, vì thường đêm tối hay xem thiên văn, thấy vì sao của Cao hành Châu đã lu rồi, chắc là va không còn hưởng thế đang bao lâu nữa mà sợ. Lại có một việc này, tôi xin nói cho Chúa công rõ. Tôi nghe Cao hành Châu va xưng va là Diêu tử, nghĩa là con Đều ; còn hiệu của Chúa công thì là Tước nhi ; nay Tước nhi mà tranh với Diêu tử, vì chăng khác chi như con dê muốn đấu tài với cọp, như trứng đập xuống đá, thì dê với trứng làm sao cho khỏi đều hại. Vả lại Tước nhi thì rất nhỏ mọn, nếu đều mà không gặp thì thôi, hề gặp thì nó nuốt một miếng không vừa miệng

nữa, chờ sức đầu mà cự cho lại. » Quách ngạn Oai hỏi :
« Quân sư luận như vậy thì làm sao bây giờ ? » Vương Phát
thưa : « Như vậy mà tôi có một kế làm cho Cao hành Châu
phải thôi binh mà nhượng cho Chúa công đem binh về lấy
Biện lương thẳng một đường. » Quách ngạn Oai hỏi : « Kế ấy
làm sao, xin Quân sư nói cho ta nghe thử. » Vương Phát thưa :
« Xin Chúa công hãy án binh mà đình lại Huyi châu đợi kiếm
thủ, đừng xuất chiến thì trong chừng nửa tháng, con đem bộ
bắt mỗi,ắt nó phải bỏ mà bay đi. Chừng ấy Chúa công
đặng trống đường, rượt binh về lấy Biện lương sao lại không
đặng. » Quách ngạn Oai nghe rất đẹp, vừa muốn hạ lệnh mà
án binh, bỗng thấy Sĩ ngạn Siêu đứng dậy nói lớn rằng :
« Chúa công sợ nỗi gì, Quân sư luận kế ấy lại nhát hơn nữa. Giả
chỉ một người như Cao hành Châu mà sợ va lăm vậy ? Nếu lệnh
Quân sư dạy như vậy thì thù oán của anh em tôi biết bao
giờ mà trả cho đặng ? Thôi, tôi là mặt tướng đây, xin cứ đem
bộ binh của tôi đặng ra quyết đại chiến với Cao hành Châu
đôi lấy đầu và đem về mà nạp trước huy hạ cho Quân
sư coi. » Nói rồi liền lui ra cử binh đi. Lúc ấy Quách ngạn
Oai thấy vậy chưa biết nói lẽ nào. Còn Vương Phát thì thất
kinh, liền chạy theo nắm tay Sĩ ngạn Siêu mà can rằng :
« Xin tướng quân chờ gấp, như tướng quân có quyết ra đánh
cùng Cao hành Châu thì đừng lại cho tôi dặn một hai đề
rồi sẽ đi. » Sĩ ngạn Siêu liền ngó ngoái lại hỏi : « Quân sư
muốn dặn tôi việc chi thì nói đi cho mau. » Vương Phát nói :
« Tướng quân đi thì tôi không dám can, song tôi xin tướng
quân phải cẩn thận cho lắm, vì Cao gia có đường thương
pháp rất giỏi, chẳng phải là kẻ tầm thường. Vậy tướng quân
phải nhớ mấy lời tôi dặn như sau này thì khỏi đều hậu hối :

Tri kỷ tri bỉ,

Lương địch chí tận.

Thiết mạt tâm cao,

Huân nghị cẩn thận.

Sử ngạn Siêu nghe nói mỉa cười rằng : « Quân sư hãy an lòng, tôi dầu có ra trận cũng phải rã làm sao cho thành công chứ chẳng không đâu. » Nói rồi liền từ giả về trại, đốc tùy thương ngựa, cử bốn bộ binh kéo thẳng ra trận.

Vương Phát thấy Sử ngạn Siêu cử binh đi rồi, bèn e cơ thất đi chăng, nên sai Vương Tuấn đem ba ngàn binh đi tiếp chiến, Vương Tuấn liền vàng lệnh dẫn binh theo Sử ngạn Siêu.

Khi Sử ngạn Siêu đem binh ra đến nơi lập trận rồi liền đốc tùy tám tên thủ hạ giục ngựa tới trước trại Cao hành Châu mà kêu chiến. Lúc ấy có quân thám mã vào báo cho Cao hành Châu hay. Cao hành Châu căm thương lên ngựa kéo binh ra trận. Sử ngạn Siêu vừa thấy Cao hành Châu thì nổi nóng mà mắng rằng : « Bớ Cao hành Châu, và chẳng anh ta với người đều phò Lưu tiên chúa cũng là đồng liên với nhau, nay anh ta bị hôn quân giết rồi. Hề thổ thác thế chồn cheo buồn mới phải, lẽ thì người bắt mà giết dưng giao thừa sấm tấu ấy, mà báo thù cho anh ta, mới thiết bạn đồng liêu chứ. Có đâu nay người thấy ta cử binh về báo oán ấy, người lại đem binh ra mà cự địch là nghĩa gì ? Ta nói thiết đến đây quyết chém đầu người, rồi đánh rốc về Diên lương dựng dẹp cho an trong nước mới nghe cho. » Cao hành Châu că giận mắng rằng : « Mi chớ khá lấy lòng, mà thác khi không, thử trước anh mi còn thì chưa dám khi ta. Nay mi là tiểu tử, mi khéo mượn hơi Quách ngạn Oai mà làm hồ đã hồ oai lắm. Tội mi đó đáng phân thầy trăm đoạn, nhưng vậy ta nghĩ tình anh mi, ta tha cho mi, mi hãy về kêu phản tặc Quách ngạn Oai ra đây cho ta chém phứt đi cho rảnh. » Sử ngạn Siêu nổi giận hươi thương giục ngựa tới đâm đũa Cao hành Châu. Cao hành Châu vừa muốn xông ngựa ra, xảy thấy sau lưng có một tướng thiếu niên, xốc ngựa ra rước mà đánh với Sử ngạn Siêu. Sử ngạn Siêu thấy vậy liền gán thương lại mà hỏi rằng : « Tiểu tử, mi tên chi nữa cho ta biết, kẻ ta có giết lử đi rồi thì ắt phải mai táng lại

đi. » Tiền tướng ấy nói lớn rằng : « Lão phản quốc, lão không biết ta hay sao ? Ta đây con trưởng tử của Nguyên soái sai trấn tại Đồng quan tên là Tả thiên bằng Cao hoài Đức, nói cho lão tặc biết. Nay thấy lão đem lòng phản chúa, nên ta quyết ra tay chém đầu lão, đem về trao mà hiến nạp. » Nói rồi liền huơ thương, xốc ngựa ra trận. Hai người đại chiến với nhau hơn tám mươi hiệp, chưa định hơn thua. Cao hoài Đức thấy đường thương của Sử ngạn Siêu đỡ một ngày một thêm hay, ngựa cũng lẹ, thì biết sức chẳng kém chi hơn mình, liền nghĩ trong bụng rằng : « Mình đánh với lão này đã hơn mấy chục hiệp rồi, mà chẳng bại nan phần. Thôi, để lập thế yểm thương mà làm cho lão mệt rồi thắng lão mới đáng cho. » Nghĩ rồi liền gò ngựa lại chỉnh tề, cứ ra sức đỡ đường thương của Sử ngạn Siêu. Khi ấy Cao hành Châu đứng nơi cửa trận, thấy Sử ngạn Siêu xông trận dường như nhập vô nhưn chi cảnh, còn Cao hoài Đức thì gò ngựa lại mà thủ hoà. Bèn e Hoài Đức cự không lại, liền truyền quân dục trống phất cờ ó lên xốc tới đặng trợ chiến. Cao hoài Đức thấy vậy thì hiểu ý cha mình binh sâu có tánh háo thắng, nên làm như vậy đặng giục chiến thắng cho mau. Hoài Đức liền thò tay rút cây roi cang đến vừa khỏi lưng, kể Sử ngạn Siêu xông ngựa tới đâm Cao hoài Đức một cái rất mạnh, Hoài Đức lộ tay gạt thương của Sử ngạn Siêu, rồi thúc ngựa nhảy tới dang thân lực đánh Sử ngạn Siêu một roi trên lưng rất mạnh. Ngạn Siêu liền hộc máu hoành thương chạy dài. Cao hoài Đức rượt theo.

Hồi thứ ba mươi hai

Cao hành Châu đêm xem tinh tượng,

Tổ phụng Kiết làm hại tam quân.

Cao hoài Đức rượt theo Sử ngạn Siêu gần tới vòng bình, may gặp có Vương Tuấn vừa ra tiếp, bèn đỡ cho Sử ngạn

Siêu chạy qua khỏi rồi, liền huơi búa xốc ngựa ra căn Cao Hoài Đức mà nói lớn rằng : « Tiều tướng, chớ khoe sức mạnh, có ta đây. » Hoài Đức chẳng nói chi cả, xốc lóí đánh. Đánh đặng năm mươi hiệp. Hoài Đức dụng kế hồi mã lam thương thích Vương Tuấn một mũi. Vương Tuấn cuốn vó chạy dài. Lúc ấy Cao hành Châu thấy con mình đứng trọn thắng, bèn giục binh lóí giết quân Quách ngạn Oai vô số, khi ấy Sử ngạn Siêu và Vương Tuấn bị trọng thương dẫn bại binh chạy riết về Huột châu báo cho Quách ngạn Oai hay, rồi truyền bẻ cửa thành. Còn cha con Cao hành Châu đứng trọn thắng, bèn thâu binh về trại, khao lao tướng sĩ rồi, liền khiến bày diên tiệc ăn uống mà đàm đạo với nhau. Chưa lúc ấy Cao hành Châu nghĩ con mình có võ nghệ cao cường như vậy thì mừng thầm rằng : « Nếu như chúa thượng có tướng như cha con Cao Diên đây mà trấn an Đông quan thì có sợ chi là Quách tước nhi. » Nghĩ rồi liền nói với Hoài Đức rằng : « Ngày nay con đã thắng đặng Sử ngạn Siêu và Vương Tuấn như vậy ắt là bọn phũn tặc ấy đều vỡ mặt với nhau ; như rạng ngày con có xúp chiếu nữa thì ráng một trận nữa cho thành công đặng có khải ca về trào tâu cho chúa thượng hay kéo người trông. Song : con phải biết rằng kẻ tướng sĩ của Quách ngạn Oai tuy là không ai giỏi cho lắm, duy có Vương Phát, và túc trí đa mưu và bỏi quẻ âm dương cũng hay mà xem thiên văn xét địa lý cũng chẳng ai bằng. Thuở trước va là bạn học với cha, cho nên cha biết va là người tài giỏi lắm. Vậy đêm nay con phải gia tâm mà phòng thủ cho nghiêm ngặt, chớ cha e Vương Phát va đem binh mà cướp trại mình chớ chẳng không đảm. » Hoài Đức nói : « Gia gia phân đều ấy con nghe rất phải, vậy để con ra sức mà gìn giữ cho. »

Qua rạng ngày vừa lúc hừng đông, Cao hành Châu khiến hạ trại, kéo binh đóng trước cửa thành Huột châu rồi sai Cao Hoài Đức đem một đạo binh ra khêu chiến. Hoài Đức liền mang kéo binh đi. Đến nơi hạ trại xong rồi liền giục

ngựa hươi thương tới cửa thành, thấy còn đóng. Hoài Đức nổi giận kêu lớn rằng : « Phán tặc Quách ngạn Oai ở đầu, sao chưa đem binh ra mà đối chiến cùng ta. » Kêu như vậy đôi ba lần mà không thấy ai trả lời. Bèn mắng nhiếc cho đến tối rồi mới kéo binh về ; làm như vậy hơn năm ngày mà không thấy trong thành động dạng chi hết, Hoài Đức tính hết thổ khêu chiến, phải về bắm lại cho cha mình hay. Cao hành Châu nổi giận, liền khiến đem lại một muôn binh mà giữ trại, còn bao nhiêu kéo rốc đi tới phân ra bốn phía mà công phá ải Huột châu. Khi ấy Cao hoài Đức ra sức đốc chư tướng công phá hơn ba ngày mà không hạ nổi, lại bị Quách ngạn Oai ở trên thành lăn cây và đá xuống binh mình chết không biết bao nhiêu. Nguyên trong thành Huột châu có Quân sư là Vương Phát thi mưu định kế rất hay, lại xem thiên văn thì biết rằng cha con Cao hành Châu có giới cho mấy cũng không làm gì được, nên truyền bõ cửa thành mà thả. Đã vậy thành Huột châu lại có lũy cao hào sâu, binh giặc có giới cũng không thể mà hạ cho được.

Khi ấy Quách ngạn Oai lên cửa vọng thành mà xem giặc, thấy binh Cao hành Châu ở ngoài, kẻ đánh leo người bưng tới, coi thế công phá rất gấp. Xem rồi trở xuống, mặt không còn một chút máu, liền vào soái phủ nói cùng chư tướng rằng : « Các vị ời ! Ta nghĩ việc chúng ta bày biện ra mà phản dầy, ăn năn đã không kịp rồi. Nay mà gặp đạo binh cha con Cao hành Châu thì có trông chi là thắng ; nếu một mai thành Huột châu bị phá rồi thì ta có thác cũng không tiếc chi, e cho chư công có lòng với ta, mà không nên việc rồi chịu thác thì vô danh vị. » Vương Phát thưa rằng : « Không hề chi đâu, Minh công đừng nghi ngại. Tôi dám chắc trong 10 ngày dầy thì Cao hành Châu phải lui binh. Xin Minh công nghe lời tôi, mà khuyên trong chư tướng ra công thúc binh cố thủ cho bền thì thôi. » Quách ngạn Oai nghe lời Vương Phát, liền truyền lệnh cho tam quân cứ ngày đêm giữ gìn mà chịu vậy. Khi ấy Cao hành Châu

thấy việc công thành rất gay go, mà lấy khôngặng, phần thì binh hao cũng nhiều, nên thôi chí, liền khiến Hoài Đức triệt binh về trại đóng toan mưu khác mà đánh. Khi kéo binh về trại thì vừa tối, cơn nước rồi Cao hành Châu giao việc binh cho Hoài Đức xem xét. Còn mình ngồi trong trướng mà suy nghĩ rằng : « Vì tráo nội chúa thượng còn thơ ấu, không đủ trí mà cầm quyền, nên việc triều chánh đều phó cho một tay Tô phụng Kiết. Bởi vậy chúa thượng người làm việc chuyên chế của Phụng Kiết, mà thường phạt bắt mình làm cho đến đổi Quách ngạn Oai nội thế phải phân, rồi lại sai mình đi dẹp. Nay đến đây thấy việc hao binh tổn tướng thì có, chớ chưa thấy thành công chút nào. Sĩ hoằng Triệu là bạn đồng liêu với mình, lại mắc chữ can vua mà bị toàn gia tru戮, thấy sự ấy thâm thiết biết là đường nào. » Nghĩ rồi bèn than thở chưa dứt, bỗng nghe trống trở canh ba, tứ phía đều lặng lặng. Khi ấy Cao hành Châu cầm gươm bước ra xem xét trong các dinh trại. Xem xét rồi, liền bước ra ngoài mà coi thiên văn, thì thấy vì sao Tử vi (1) nửa tỏ nửa lờ, bị một vì sao khác muốn áng đi. Còn vượng khí đều chói qua Phan châu lung lăm. Cao hành Châu xem rồi thì biết là tráo Hớn chẳng khỏi hao lâu sẽ về tay Quách ngạn Oai. Đêm ấy trời lại đổi tiết, thổi ngọn gió đông phong. Cao hành Châu xem rồi trở vào liền bị cầm mạo, lại thêm trong bụng rầu lo không ngủ được. thức cho tới sáng. Sáng ngày liền thành binh mà uể uải, cơm cháo đều phứt hết. Bèn phó cho Cao hoài Đức quản trông tam quân.

Lúc ấy trong chư tướng thấy chúa soái bị bệnh rồi thì ai ai cũng đều thôi chí, còn binh Cao hành Châu thì một ngày một thêm. Đêm kia vừa lúc canh ba. Cao nguyên soái còn nghi ngại trong lòng bèn kêu Cao hoài Đức vào mà bảo rằng : « Con hãy vịn cha ra ngoài, đứng cha xem thiên văn một lần nữa, coi thế nào cho biết. » Cao hoài Đức thưa rằng : « Xin soái phụ hãy nằm mà nghỉ cho an, để chừng

(1) Sao tử vi, tinh của vua.

nao mạnh rồi sẽ hay, chẳng phòng chi đâu ấy cho lắm. » Cao nguyên soái không nghe, hiểu một hai phải dặt đi. Cao hoải Đức tính thế chẳng dám không, liền đỡ cha mình mà đem ra trước dinh. Khi ấy Cao nguyên soái vịn vai Hoải Đức đứng mà xem thiên tượng thì thấy vì sao bốn thân đã tu rồi, lại gần muốn băng đi. Xem rồi liền lắc đầu thở ra mà không nói chi hết. Cao hoải Đức thấy vậy thì hỏi rằng : « Gia gia xem thiên văn thấy có sự chi trắc trở trong việc binh hay sao mà than thở như vậy ? Xin nói cho con biết. » Cao nguyên soái nói : « Con ôi ! Không xong rồi, cha thấy điềm rất lạ. Vì sao bốn mạng của cha nó đã lu rồi, lại muốn rớt đi nữa. Đã vậy, hôm qua cha thấy vì sao đố tinh cũng u ám lại bị một cái sao khách tinh nó muốn hiếp đi, ấy thứ nhất là điềm bất lợi cho cha ; thứ nhì là điềm giang san muốn đòi tán chúa đó con. Cha coi điềm trời muốn ứng vận cho Quách ngạn Oai rồi đây, nên xui cho cha bình hoạn như vậy, lại cha tưởng cha con mình mà ráng cho tận lực đi nữa thì hao binh tổn tướng, lại thêm nghịch lòng trời. Chờ chắc không làm chi nổi mà dẹp bọn Quách ngạn Oai đâu. Con ôi ! Ông chúa nghĩa tôi, biết làm sao cho vững bền đây con. » Hoải Đức nghe rồi thưa rằng : « Con có một kế này ắt định lưỡng toàn, chẳng biết ý gia gia có đẹp chẳng. » Cao nguyên soái hỏi : « Kế chi thì con nói đi, như định thì làm, bằng không thì thôi. » Hoải Đức thưa rằng : « Nếu trời mà xui ra lẽ ấy thì gia gia cũng chẳng uen ráng sức mà làm chi cho u học. Vậy con xin gia gia hãy lui binh về mà giữ Đồng quan, trước là bảo định toàn thân, sau coi trời khiến bề nào thì theo bề nấy cho xong. » Cao nguyên soái nói : « Con phau sự ấy cha nghe cũng phải, song cha ngại một điều rất khó. » Hoải Đức hỏi : « Gia gia ngại điều chi, xin nói cho con biết ? » Cao nguyên soái nói : « Con ôi ! Vì thần đương trung, vì tử đương hiếu : nay cha con mình ăn lộc của nhà Hán, lại chẳng hay giết giặc của nhà Hán, để đi kiếm đường mà linh nạn hay sao ? Nếu vậy e hậu thế người ta chê bai mình mà thôi, cha e quốc sử còn nêu cho cha con mình hai chữ bất

trung đó con. » Hoài Đức thưa rằng : « Gia gia ngài đều ấy cũng phải, song con nghĩ lại sách xưa có nói rằng : Quân bất chánh, thần đầu ngoại quốc, chớ như Sầm Bành qui Pôn, Tần thúc Bão bỏ Ngụy mà đầu Đường đó sao. Ấy xưa kẻ danh tướng còn vậy thay, huống chi nay Ấu chúa đã hôn quân mà lại bạc đức, yêu dứa gian thần, giết kẻ trung lương, chẳng nghĩ đến người có công lao khổ. Thôi xin gia gia chẳng nghi ngại làm chi, hãy thôi binh về mà dưỡng bệnh, rồi coi sự thế khiến lẽ nào thì theo lẽ nấy cho xong. » Cao nguyên soái trước khi đã muốn lui binh, đến chừng nghe Hoài Đức nói như vậy nữa, liền quyết ý truyền hạ trại đóng sáng ngày lui về Đồng quan.

Khi ấy trong chư tướng thấy chúa soái bị bệnh thì lo sợ hết sức, bỗng nghe có lệnh hồi binh thì cả thấy đều mừng.

Sáng ngày Cao hoài Đức vâng lệnh hảo hộc tam quân kéo thẳng về trấn Đồng quan.

Lúc ấy quân thám mã trở về Huột châu báo cho Quách ngạn Oai hay rằng : « Cao hành Châu đã lui binh rồi. » Quách ngạn Oai nghe rất mừng song e nỗi Cao hành Châu dụng kế trá binh, liền sai người đi dò lại coi thiệt giả. Người sai đi, về báo rằng cha con Hành Châu đã hạ trại rút binh về tới Đồng quan rồi. Khi ấy Vương Phát vỗ tay cười rằng : « Nguyên soái chớ nghi ngại, thiệt có như vậy chớ chẳng không đầu. Vì Cao hành Châu là bạn học với tôi, và cũng giỏi việc thiên văn lắm, chắc là va thấy sự kiết hung rồi, cho nên va mới lui binh về mà lánh nạn, đừng xem việc thành bại đó mà thôi. Vậy xin nguyên soái hãy sắp đặt, rồi có dục binh thẳng tới, đừng lo chi nữa. » Quách ngạn Oai nghe lời song còn sợ chưa dám tấn binh. Bèn sai thám tử đi dò một lần nữa, thiệt quả rồi mới chịu xuất binh ra Huột châu, đi qua sông Huỳnh hà. Đi tới đâu thì các quận huyện đều ra hàng đầu. Khi tới Biện lương, Quách ngạn Oai truyền lệnh phát ít tiếng pháo lớn, rồi truyền hạ trại nơi ngoài thành.

Lúc ấy Hớn chúa đương ngự giá tại kim loan hữu điện nghe phát pháo liên thanh không biết việc chi, kể Huỳnh môn quan vào tâu rằng : « Có Quách bình đến đóng tại cửa Phong kỳ rồi. » Hớn chúa nghe tâu cả kinh, liền hỏi Tô phụng Kiết rằng : « Ủa ! Ngày trước Thái sư đã tâu cùng trăm mà bảo cứ Cao hành Châu đi dẹp Quách ngạn Oai, sao chưa thấy có tin chi, mà nay nghịch tặc ấy đã đem binh tới bên thành rồi, vậy thì làm sao kìa ? » Tô phụng Kiết tâu rằng : « Mới đây tôi nghe đạo binh Cao hành Châu đã đi qua khỏi sông Huỳnh hà đánh phá binh Quách ngạn Oai chết không biết bao nhiêu, Quách ngạn Oai cự không lại, đã bẻ thành mà chịu. Rồi tôi không biết cứ chi lại nghe Cao hành Châu triệt binh về Đồng quan đi. Tôi nghe vậy cũng vừa muốn sai người đi thám việc ấy, không dè nay tặc binh đã tới thành lình như vậy. Xin Bệ hạ hãy hạ chiếu xuất binh trào mà bắt tội Quách ngạn Oai, coi va nói lẽ nào rồi sẽ hay. » Hớn chúa nhận tâu, liền sai hai đại tướng là Mộ Dung và Ngạn Siêu Hầu Ich đem binh ra bắt Quách ngạn Oai. Hai tướng ấy đều vâng lệnh điếm binh đi. Lúc ấy thám mã chạy vào báo cùng Quách ngạn Oai, Quách ngạn Oai liền sai Sử ngạn Siên xuất binh ra gặp chiến. Khi ấy Mộ Dung và Ngạn Siêu Hầu Ich giục ngựa tới mắng rằng : « Mi đã thọ trước mạng triều đình không lo sự báo chúa, mi lại dám phản quốc. Nay binh trời đã xuất trận sao mi chưa xuống ngựa mà chịu trời đi, để trời ta chém đầu mi cho như gươm sao ? » Sử ngạn Siên mắng lại rằng : « Bọn mi là một lũ gian thần nghịch đảng, hiệp mưu mà giết anh ta ; sự oán giận ấy ta quyết thừa lúc này mà băm thây cả bọn mi, nói cho mi biết. » Nói rồi hươu thương giục ngựa tới đánh, đánh hơn ba mươi hiệp chưa định hơn thua, xảy đầu binh Hớn trào bị loạn binh. (Ấy bởi kế của Vương Phát sai Vương Tuấn đem binh qua tập hậu mà đánh tới). Lúc ấy Hầu Ich ngó lại thấy binh Hớn bị loạn rồi, bèn quay ngựa trở lại gặp Vương Tuấn vừa hươu thương gặp chiến, bị Vương Tuấn cho một búa nhào tốt xuống ngựa.

Còn Mộ Dung thì đương đại chiến với Sử ngạn Siêu liệt thấy Hầu Ich thác rồi, bèn thất kinh, trở tay không kịp bị Sử ngạn Siêu thích một thương cũng nhào luôn. Lúc ấy Quách ngạn Oai đứng xem nơi cửa trận thấy vậy, liền giục binh tới giết binh Hồn hơn phân nửa, còn bao nhiêu đều xuôi gươm giáo mà chịu đầu hết, sót chín mươi lên chạy đặng vào thành. Quách ngạn Oai liền hạ lệnh thâu binh về trại mà ban thưởng.

Quân bại trận chạy vào thành báo cho Hồn chúa hay, Hồn chúa nghe cả kinh liền hội chư tướng đặng lo mưu kế mà thối binh Quách ngạn Oai. Bèn nói cùng các quan văn võ rằng : « Trẫm xem binh thổ của Quách ngạn Oai rất lớn, mới đây trẫm sai hai viên đại tướng ra thì đã bị thác hết rồi, vậy trong chư tướng có ai khứng lòng xuất binh mà giải nạn cho xã tắc chăng ? » Hồn chúa hỏi như vậy đòi ba phen mà không quan nào ứng đáp chi hết. Bèn ngó hai bên mà nói rằng : « Đã biết việc chánh trị của trẫm có lầm lỗi cho nên mới sanh ra sự Quách ngạn Oai làm phản, song chư khanh cũng nhờ ơn tiên đế mà gìn giữ giềng mối cho triều đình mới phải, có đâu chư khanh lại ngồi bằng an mà xem việc tôi bại như vậy sao kìa ? » Hồn chúa nói chưa dứt lời thì Tô phụng Kiết bước ra tâu rằng : « Xin bệ hạ chớ lo, vả lại trong trào hùng binh cũng còn hơn mười muôn, kỗ chiến tướng có dư thập vạn, tôi đây bắt tãi, xin ra sức thối binh Quách ngạn Oai cho. » Hồn chúa nghe cả mừng liền phân rằng : « Như Thái sư khứng lòng ra mà thối đặng giặc ấy thì trẫm chẳng còn lo chi nữa. » Tô phụng Kiết lại tâu rằng : « Xin bệ hạ ngự giá xuất chinh cùng tôi. » Hồn chúa nói : « Có Thái sư cầm binh thì đủ rồi, chớ muốn cho trẫm phải thân hành làm chi nữa ? » Phụng Kiết tâu : « Tôi e một mình tôi cầm binh thì chư tướng không hết lòng, chi bằng có bệ hạ thì người người đều nhờ oai bệ hạ mà ráng sức, mới thành công đặng. » Hồn chúa nói : « Như Thái sư muốn cho trẫm ngự giá thân chinh thì lo điểm soạn binh tướng rồi

trăm sẽ khởi hành. » Tô phụng Kiết liền vàng chiếu thẳng ra giáo trường điểm năm ngàn ngựa làm quân kéo ra lập trận rồi, trở vào thỉnh thánh giá. Lúc ấy Hôn chúa đoái tùy các quan văn võ đi giá xuất thành hạ dinh rồi, bèn xem binh thế của Quách ngạn Oai, thấy thôi cờ xí gươm giáo rực rỡ, binh tướng có oai thế rất nghiêm trang, Hôn chúa xem rồi thì thất kinh, liền đòi Tô phụng Kiết đến mà thương nghị. Khi ấy quan hộ giá liền quì tâu rằng : « Tô thái sư đương mắc việc điều binh khiển tướng nơi trận, gọi xin miễn chầu Bệ hạ. » Hôn chúa nghe thì mừng thầm rằng : « Binh tướng của mình cũng nhiều, nếu có Tô thái sư là người tài trí đường ấy thì có sợ chi là Quách tặc. » Nghĩ rồi liền khiến đục trống lệnh dựng nòng chì cho tam quân. Không dè Tô phụng Kiết ở nơi trận, đương run en phát rét song phải gương gao mà đốc chư tướng kéo binh ra giáp chiến. Lúc ấy Quách ngạn Oai đứng nơi cửa trận liền hỏi trong chư tướng rằng : « Vậy có ai ra tiếp chiến mà bắt Tô tặc cho ta kia ? » Nói chưa dứt lời thì Hàng Thông đục ngựa tới bẩm rằng : « Tôi xin xuất trận cho. » Nói rồi liền đục ngựa ra mắng rằng : « Tô tặc, sao chưa ra mà chịu thác đi cho rồi. » Tô phụng Kiết liền nổi giận ngó chư tướng mà rằng : « Ai ra bắt thẳng phần tặc ấy cho ta. » Nói vừa dứt lời thì có Đoàn luyện sứ là Sách văn Tuấn hươi đao đục ngựa ra nói lớn rằng : « Xin thừa tướng để lời ra cầm phần tặc cho. » Nói rồi liền xông ngựa ra đánh. Đánh được 20 hiệp, Tô phụng Kiết thấy Sách văn Tuấn không thắng nổi Hàng Thông, liền truyền lệnh cho 4 viên đại tướng là Tôn Lễ, Ngưu Hồng Lưu Thành và Ngô Khôn ra tiếp chiến. Bèn Quách dinh, Vương Tuấn thấy vậy liền hươi búa đục ngựa ra tiếp Hàng Thông. Khi ấy Tào Anh, Vương Báu và Giám quân Sài Vinh cũng đồng hươi thương xốc ngựa ra đại chiến với Hôn tướng. Lúc ấy Vương Phát cũng ra thị chiến, bèn thấy Tô phụng Kiết liền chỉ mà nói với Sử ngạn Siên rằng : « Tướng quân không biết người mặc áo bào đỏ và cỡi con ngựa hồng đó sao ? Ấy là gian thần giết anh của tướng quân đó. »

Sao tướng quân không thừa dịp này mà trả oán ấy, còn chờ chừng nào nữa. » Sử ngạn Siêu nghe, liền huơ thương dục ngựa riết qua Hớn dinh xốc tới đâm đũa Tô phụng Kiết. Phụng Kiết thấy vậy hồn bất phụ thể liền quày ngựa mà chạy. Sử ngạn Siêu rượt theo. Lúc ấy Hớn tướng đương đại chiến nơi trận thấy chúa soái mình cuốn vó rồi, thì sợ muốn rút binh mà chạy. Chẳng ngờ Lưu Thành bị Vương Tuấn cho một búa nhào xuống ngựa, Ngô Khôn bị Tào Anh chém đầu đầu. Còn Ngưu Hống thì bị Sài Vinh cũng chém đứt. Quách ngạn Oai dùng dịp thắng ấy liền xua đại binh tới giết binh Hớn không biết bao nhiêu. Khi ấy Hớn chúa ở lại trung dinh với các quan hộ giá, nghe binh ó thì không biết Tô phụng Kiết thắng bại dường nào, đương nóng nảy trông đợi, không dè thấy thành linh Quách binh ào tới như giông, còn Hớn tướng thì trở tay không kịp, kẻ bị giết, người thì đùa, người thì tự vận, còn binh chết tại cửa Phong kỳ có dư hai muôn. Hớn chúa thất kinh nhảy lên ngựa chạy với vài tên nội thị riết vào thành, lại bị tướng của Quách ngạn Oai là Tào Anh và Vương Báu đương phá cửa Đông thị môn cản lại. Còn Sài Vinh và Hàng Thông vào cửa Vạn thọ môn ; Vương Tuấn vào cửa Diêm táo môn, rồi hiệp nhau phá tới Huyền vô môn, giết binh tướng của Hớn thấy nằm như núi.

Hồi thứ ba mươi ba

*Lý thái Hậu tìm kiếm từ quân
Quách nguyên soái nối ngôi bửu vị*

Nói về Hớn chúa lên ngựa chạy với ít tên nội thị tới cửa thành, thấy thôi binh tướng của Quách ngạn Oai hằng hà vô số đương phá cửa Huyền vô, bèn thất kinh liền quày ngựa trở ra, lại thấy ở ngoài có một đạo binh của Quách ngạn Oai kéo vào, Hớn chúa thất kinh liền hoành ngựa chạy

qua hướng Tây. Khi ra khỏi cửa Tây huê môn rồi, dục ngựa chạy đặng một đôi xa, lại thấy một đạo binh đương phất cờ, ó mà kéo lờn nữa. Lúc ấy mấy tên nội thị chạy theo, đều bị đập mất hết, Hồn chúa không biết tình lý nào, liền dục ngựa chạy liền qua phía tả. Chạy một đôi thấy có một cái chùa, ngoài cửa đề là Bạch vân tự. Bèn xuống ngựa đi thẳng vào tới nhà phượng trượng, thì nghe ở ngoài binh ó và lại ngựa theo tới liền. Hồn chúa bèn núp mà nghĩ rồi than rằng ; « Vận nước đã suy, thời ta lại ững, nên trời khiến cho Quách ngạn Oai dấy binh mà phá kinh thành tối bại làm vậy, dầu có thác đi cũng chẳng liếc ; song uổng công cho Tiên đế thuở trước khó nhọc mà tranh lấy giang san này. Nay mình tọa hưởng mà giữ không xong, để cho thuộc về tay kẻ khác, lại làm cho Mẫu hậu không chỗ nương thân, thì mặt mũi nào còn thấy hàng trăm quan và lễ thứ nữa. Ấy cũng bởi sự bất minh của mình mới ra đến tàn bại này, thì còn sống làm chi. » Thau rồi liền mở dây ngọc dải ra tự vụn mà thác. (Vua này trị đặng ba năm, hưởng thọ đặng 21 tuổi).

Nói về Quách ngạn Oai đặng trọn thắng, bèn khiến đóng cửa thành rồi vây nhà tư phủ của Tô phụng Kiết bắt gia quyến hết thấy là 194 người. Đang lúc ấy Quách ngạn Oai khấn ngự lâm quân vào cung bắt Tô hoàng hậu (1) dẫn ra giam lại, đợi cho Sĩ ngạn Siêu bắt Tô phụng Kiết đặng, rồi sẽ chém một lượt mà trả thù cho Sĩ hoàng Triệu.

Khi ấy Lý thái hậu ở tại An lạc cung, bỗng thấy nội thị vào tâu rằng : « Nương nương ôi ! Không xong rồi, Hoàng thượng ngự giá đồng với các quan ra mà thối binh Quách ngạn Oai, sao tin tức đều chẳng thấy, nay Quách ngạn Oai đã đem binh nhập thành phá tan hoang rồi, lại bắt Tô hoàng hậu đem đi đâu không biết. Xin nương nương định lễ nào cho an thiên hạ. » Lý thái hậu nghe báo thất kinh, liền hỏi rằng :

(1) Con gái Tô phụng-Kiệt.

« Nội thị hãy theo cùng ta, đừng ta ra mà xem thế sự ra làm sao cho biết. » Nói rồi liền bước ra mới khỏi cung, có Thái giám chực đó, quì mà tâu rằng : « Xin Nương nương phải trở vào chớ ra mà bị điều hại, vì ngoài này bây giờ bất kỳ chỗ nào, đều có binh giặc ngăn đón nghiêm ngặt lắm. » Lý thái hậu nói : « Người còn can gián làm chi, nước đã hầu mất, mà thân ta cũng chẳng kể chi, để ta liều thác ra cho thấy mặt Quách ngạn Oai mà hỏi coi ấu chúa mất còn cho-biết, rồi ta có liệu phận ta. » Thái giám nghe nói vậy chẳng dám can gián chi nữa liền theo Thái hậu qua tới Phấn cung lầu, vừa tới cửa thì có binh tướng Quách ngạn Oai ngăn lại, Thái giám liền bước tới trước mà nói rằng : « Chẳng phải là ai đâu, ấy là Thái hậu trào Hồn đó, người muốn ra mắt Quách nguyên soái dặng nói một đôi lời về việc nước, xin chư tướng hãy cho đi báo cho Quách nguyên soái ngài hay coi có dặng chẳng. » Các tướng ấy nghe nói liền sai người đi báo. Kế có lệnh tiễn tới rước Lý thái hậu. Thái hậu liền bước tới kim loan điện. (Vả chẳng Lý thái hậu là người đôn bà rất hiền đức, cả thiên hạ đều kính phục. Khi chồng người là Lưu thái Tổ (1) còn đương trị vì, thì Quách ngạn Oai làm quan bộ hạ ở nội các, Lưu thái tổ đãi Quách ngạn Oai cách thân tín chẳng ai bì. Còn Lý thái hậu trọng Sài thị phụ như là vợ Quách ngạn Oai tử tế như chị em ruột. Cho nên nay Quách ngạn Oai tuy có lòng tiếm soán mặc dầu, song bụng cũng còn vì với như xưa).

(Xem tiếp tập 19)



(1) Lưu-trí-Viên.

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

S A I G O N

Điện thoại : 20 678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Quách ngạn Oai ngó thấy Lý thái hậu thì mặt có sắc mặt cỡ, không biết nói làm sao, liền thối lui ít bước rồi quì mà tâu rằng : « Tôi xin triều kiến Nương nương. » Lúc ấy các lương của Quách ngạn Oai thấy vậy, không dám đứng, đều quì sát rạt. Lý thái hậu liền truyền chỉ cho bình thân, Quách ngạn Oai cùng chư tướng đều tạ ơn rồi đứng dậy chầu hai bên. Thái hậu hỏi Quách ngạn Oai rằng : « Vì cớ nào mà Quách nguyên soái cử binh về đánh phá trào đô xã tắc tan hoang như vậy ? Tình củ nghĩa xưa Nguyên soái quên rồi hay sao ? » Quách ngạn Oai tâu rằng : « Tôi cũng nhớ sự hậu ơn của Tiên đế, cũng ước ao giữ cho trọn niềm tôi chúa ; ngặt vì ấu chúa hay nghe lời kẻ gian thần, mong lòng mà trói cho tôi vào nơi tử địa. Bởi đó cho nên cực chẳng đã tôi phải đem binh về, là cố ý muốn trừ cho đảng đứu gian, cho xã tắc được vững an nghiệp cả, chớ tôi chẳng có sanh di chí, xin Nương nương xét lại cho tôi nhờ. » Lý thái hậu nói : « Nguyên soái khéo thì thôi, như ấu chúa có lòng phụ bạc Nguyên soái đi nữa, thì Nguyên soái cũng nghĩ ơn xưa một chút mới phải. Vả lại khi trước tiên đế có lòng dãi Nguyên soái như tình thủ túc, việc chi cũng đồng ưu đồng lạc ; lúc đánh Nam dẹp Bắc rồi mà lập nên đảng xã tắc này cũng biết sự ơn đều nghĩa mà đền cho trước công hầu rất trọng, lại nấy việc chấp chưởng binh quyền. Đến lúc Tiên đế người lâm băng lại không vời quan nào mà gửi gắm việc hậu lai, lại vời cho đảng Nguyên soái mà ăn cần di chúc việc thác cô mà thôi. Tiên đế vững lòng mà

giao các việc đại sự ấy cho Nguyên soái, cũng bởi thấy Nguyên soái là người trung nghĩa, sao sao Nguyên soái cũng hết lòng mà phò xả tặc. Ai ngờ ngày nay Nguyên soái đã bán đồ nhi phố, biến cái lòng xưa mà khinh dể ta là mẹ góa con mồ côi, mong lòng làm phản, mà đoạt cơ nghiệp này, ta e trời đất chẳng lý dung cho Nguyên soái lâu dài được.» Nói rồi bèn khóc ròng. Quách ngạn Oai nghe Lý thái hậu nói mấy điều tự nhiên cũng phải cảm động, khóc mà nói rằng: « Xin Nương nương miễn chấp, như ngu thần mà cử binh về đây là chẳng phải quyết sanh lòng khác, mà có ý về trừ cho đảng gian thần Tô phụng Kiết và báo thù cho Sử bình chương, sau là sửa sang giềng mối cho chúa thượng, chứ tôi đâu dám làm sự chi trái lẽ với triều đình. Xin Nương nương nghĩ lại cho tôi nhờ.» Thái hậu nói: « Nguyên soái nói rằng lòng không dị chí, sao Nguyên soái lại dám đấu binh với ấu chúa kia? » Quách ngạn Oai nói: « Việc ấy tại Tô phụng Kiết và đem binh mà đánh tôi thì tôi phải cự với và chứ tôi có làm điều chi phạm đến chúa thượng ở đâu, xin Nương nương hãy xét lại.» Thái hậu nói: « Nguyên soái nói rằng không làm điều chi phạm tới ấu chúa, vậy chứ ấu chúa ngự giá ra trận rồi sao không thấy hồi trào mà đi mất đi? » Quách ngạn Oai tâu: « Tôi tưởng có khi chúa thượng lúc loạn quân rồi người chạy lạc đi đâu đó, chưa kịp nhập trào, chứ lý đâu lại đi mất đi. Vậy xin Nương nương chớ ngại, để tôi sai chur tướng đi kiếm tìm chúa thượng dựng hộ giá về trào, rồi tôi sẽ thối binh về Phần châu mà thủ đạo thần tử mà thôi.» Lý thái hậu nghe tướng thiết, liền lau nước mắt rồi từ giả Quách ngạn Oai đi với nội thị trở về An lạc cung.

Nói về Sử ngạn Siêu rượt theo Tô phụng Kiết, Phụng Kiết nhờ ngựa giỏi nên bỏ Sử ngạn Siêu xa hơn một dặm đường. Sử ngạn Siêu nổi giận quát nà ngựa rượt theo tới, Tô phụng Kiết ngó ngoái lại thấy vậy thất kinh, liền giục ngựa chạy đến một đồi xa, may đâu thấy một cái miếu cũ ở gần bên

Đương, Tô phụng Kiết liền hoành ngựa vào đó, lật lật nhảy xuống, rút dao cầm đứng núp một bên kiến cửa ngõ mà tính rằng : « Mình là văn thần, nếu ra sức mà cự trường dang với nó là hồ tước, thì ắt phải bị nó giết, chỉ bằng núp đây đợi chờ nó vô mà chém nó mới xong. » Tính rồi bèn giờ dao đèn, đứng lẳng lặng đợi Sứ ngạn Siêu. Khi ấy Sứ ngạn Siêu chợt theo tới cửa, vừa muốn xốc vào, bỗng thấy một luồng âm phong ở trong cửa miếu thổi ra rất mạnh, nổi bụi lên mù mù, không thấy đầu hết, lại nghe có tiếng than khóc van vãn. Sứ ngạn Siêu liền nghi trong bụng, không dám vào, bèn thoái ngựa lại. Bỗng nghe có tiếng trên không kèn rằng : « Bớ em ! Chớ nóng nảy vào đó không nên đâu, có thằng gian thần Tô phụng Kiết nó cầm đoản đao đương đứng chờ em vô đây nó chém đó, phải cẩn thận. » Lời nói ấy vừa dứt thì gió bụi liền tan mất. Sứ ngạn Siêu nghĩ biết là hồn anh mình đến kêu, liền khóc rằng : « Ca ca ôi ! Ca ca có hiền lành mà cứu em khỏi đều tai họa thì em cũng nguyện bắt cho đặng thằng gian thần ấy mà báo thù cho ca ca ! » Nói vừa dứt lời, bỗng nghe lạc ngựa và tiếng binh reo kéo tới rầm rầm. Sứ ngạn Siêu liền chạy lại xem thì thấy đạo binh Vương Tuấn và Hàng Thông thì kèn vó mà nói rằng : « Nhị tướng quân, mau vào đây mà vây bắt Tô phụng Kiết với tôi, vì tôi trượt nó dữ vào trốn trong miếu này. » Vương Tuấn và Hàng Thông nghe liền đốc binh truyền phủ vây bốn phía. Lúc ấy Tô phụng Kiết đương cầm đao núp trong cửa thấy có binh đến tiếp thì không dám núp đó nữa, bỏ chạy vào trong mà trốn. Mới dứt đầu vô nhà chánh điện thì thấy bỗng một người giống như Sĩ hoằng Triệu cầm cây gươm đứng đón tại cửa hét lớn rằng : « Thằng gian hùng, mi hại ta, nay mi chạy đâu cho khỏi. » Nói rồi liền đánh trên mặt Tô phụng Kiết một cái rất mạnh. Phụng Kiết té xiêu, bất tỉnh như sự ; kể Vương Tuấn, Hàng Thông và Sứ ngạn Siêu vô tới, thấy Tô phụng Kiết nằm đó, liền dạy quân trời ké, khiến thẳng về biên lương ra mắt Quách ngạn Oai. Khi ấy Sứ ngạn Siêu bẩm với Quách ngạn Oai rằng : « Xin Nguyên soái hạ lệnh đem

vợ chồng Tô phụng Kiết và nội gia quyến của va cho tôi kể
sống anh chị tôi, rồi chém phứt cho rồi. » Vương Phát can
nghi : « Khoan đã, để tôi phân một đôi lời, trước là cho Nguyên
soái trường tri, sau cho Sử tướng quân rõ : Nghĩ vì Tô phụng
Kiết sát tấu mà giết linh huynh thì duy có một mình va
mà thôi, theo ý tôi tưởng thì chém một mình va hay là vợ
va nữa thì đủ rồi, chớ nội gia quyến của va có can hệ
chi mà tướng quân muốn chém cho hết người ta đi. Hoàng
chị nay tướng quân có lòng giúp Nguyên soái vào đến
Biện lương đây thì trước hết có phải là tướng quân muốn
cho nhơn dân triều sĩ người ta phục mình chăng ? Chớ như
tướng quân nằng nặc việc tư thù, mà muốn giết trọn cả thân
tộc của Tô phụng Kiết đi, tôi e một là rúng động lòng
trời, hai là làm cho kinh động trong lễ thứ, thì sợ e sanh
đều oán vọng chăng ? Vậy xin tướng quân hãy chém vợ chồng
Tô phụng Kiết mà tế linh hồn của linh huynh mà thôi. Còn
bao nhiêu tôi xin tha. » Sử ngạn Siêu nói : « Quân sư phản
như vậy hợp bụng tôi lắm. Chớ như Tô hoàng hậu là con
ruột của Phụng Kiết ở tại Chiêu dương cung cũng hay sát
tấu nhiều sự bất minh, làm cho người người phải ghe pho
bị hại. Đến đời ngày nay phải đại loạn triều đình như
vậy, cũng bởi Tô hậu mà ra. Vậy tôi xin quyết Tô hậu mà
tế linh hồn anh chị tôi cho luôn một cuộc. » Vương Phát
nói : « Tướng quân nói như vậy tôi e không dặng. Vả chẳng
Tô hậu thiết bề ngoài là con Tô phụng Kiết, còn trung luận
là Hoàng hậu chánh thất của chúa thượng, dầu cho linh
huynh thuở còn sanh tiền cũng là đạo làm tôi, nghĩa quân
thần rất trọng, lý dẫu lại làm đến sự ấy, xin tướng quân hãy
xét lại. Nếu tướng quân không nghe, có bắt Tô hậu mà làm
lòng hành thì tôi e linh huynh dưới cửu tuyền cũng không
vui lòng về sự ấy. » Sử ngạn Siêu nói : « Quân sư can gián
thì tôi vâng, song ý tôi cũng nằng nặc quyết một xin giết cho
đặng Tô hậu mới an lòng. » Vương Phát nói : « Thôi, tướng
quân có nhứt định mà giết Tô hậu thì nghe tôi phân lời này.
Đó là dặng lương toàn : Tôi có nghe rằng Hôn chúa đã tự

đến tại Dạch vân tự rồi, chỉ bằng khiến cho Tô hậu tự đi mà thác theo, ví cũng như trã thù dặng vậy. » Quách ngạn Oai nghe Vương Phát nói như vậy thì dứt Sử ngạn Siêu rằng : « Thôi, Sử đệ chớ cố chấp làm chi, hãy nghe theo lời Quán sư đi. Huống chi lệnh huynh khi trước cũng nước vì dân mà thác, thác như vậy cũng rạng danh với đời. Ngày nay bọn chúng làm dặng như vậy, cũng là rõ ràng cho linh hồn lệnh huynh lắm. » Sử ngạn Siêu thấy Quách ngạn Oai khuyên lơn như vậy, bèn khóc mà nghe theo, rồi xiu bày hương án lập bài vị vợ chồng Sử hoàng Triệu đề lên. Khi ấy Quách ngạn Oai khiến quân trời kẻ vợ chồng Tô phụng Kiết và con dâu là bốn người, đem ra để quì trước, Quách ngạn Oai lại truyền cho các quan văn võ tại trào và chư tướng tại Phan châu đều tựa gối mà xem cuộc tế ấy. Các việc xong rồi, Sử ngạn Siêu cầm đao bước tới rót rượu, khóc mà nói rằng : « Vong linh hồn anh chị, lúc sanh tiền chánh trực, tử hậu cũng thanh minh. Nay cúi xin anh chị có linh thì về mà nhậm cuộc lễ này, kéo bấy lâu mắc lấy sự oan ức. » Vái rồi bèn lạy, lạy rồi đứng dậy, mặt đỏ phừng phừng, cầm đao đưa trước mặt Tô phụng Kiết mà mắng rằng : « Mi là đồ ngỗ quốc khinh quân, ý quyền quốc. trượng mà đồ hiền tạt năng, muốn hại mi mi nói một tiếng thì thác cả bà con, ghét người nào mà làm cho tàn bại mới nghe. Ngoài cõi Phan trấn chịu sự oan ức của mi làm đã hết sức. Nay ta nói thiệt, trời đã giúp cho ta dựng cơ hội này thì ta quyết mổ bụng mi, dặng lấy gan mà tế anh ta mới vừa lòng. » Nói rồi một tay nắm cổ Tô phụng Kiết, một tay cầm đao mổ bụng lấy lá gan để trên bàn hương án, rồi lạy và khóc rằng : « Nay em giết dặng thù hơn rồi xin tạ ơn huynh và tâu tâu có linh thì về mà chứng chiếu. » Lạy rồi bèn đứng dậy chém luôn vợ, con và dâu của Tô phụng Kiết ; ai thấy cũng đánh lòng. Cuộc tế xong rồi, Sử ngạn Siêu liền lạy mà đền ơn cho Quách ngạn Oai rằng : « Nay tôi đã trã dặng đại thù này, cũng nhờ có ơn thế của Nguyên soái. Vậy ơn ấy tôi xin ghi vào dạ ngàn năm chẳng dám quên. » Quách ngạn Oai liền bước lại đỡ.

Sử ngạn Siêu dậy mà nói rằng : « Việc ấy cũng nhờ có thiên công và trong chư tướng giúp sức, chớ chẳng phải một mình ta mà dựng việc. Thôi tướng quân hãy an lòng mà lo việc nước cùng ta. » Sử ngạn Siêu liền tạ ơn rồi đứng dậy, bèn tạ ơn luôn các tướng sĩ tại Phàn châu. Lúc ấy Quách ngạn Oai hạ lệnh cho các quan văn võ kéo thuyền nhập trào bắt Tô Hạp ép phải tự tử, rồi đem táng một bên lăng của vua Ân đế.

Khi các việc xong rồi, ngày thứ Quách ngạn Oai hội các quan, bèn nhập trào tâu cho Lý thái hậu hay rằng : « Vua Ân đế đã tự tử tại Bạch vân tự rồi. » Và nhứt nhứt các việc đều tâu hết cho Lý thái hậu nghe. Lý thái hậu nghe liền nhào lặn mà khóc. Lúc tỉnh lại các quan tâu rằng : « Triều đình một ngày mà không chúa thì lẽ thứ phải sanh bác loạn. Vậy xin Nương nương phải định Tán quân cho thiên hạ. » Lý thái hậu nhậm tâu, liền hạ chiếu lập Tán quân là Lưu Chí em của vua Ân đế, đương làm Tiết độ sứ tại Hà đông ; vẫn cũng là con của Tấn dương công Lưu Sùng. Khi Lý thái hậu sai sứ qua Hà đông rước Lưu Chí, vừa đi rồi ; kế quân vào báo có giặc Khiết đơn đánh tại biên đình rất gấp. Thái hậu nghe thất kinh, liền thảo chiếu sai Quách ngạn Oai đem binh đi cứu cấp. Quách ngạn Oai lãnh mạng cử binh đi liền. Khi binh mã tới tại Đàng châu rồi dừng lại đó mà nghỉ ngơi, trong đêm ấy các tướng sĩ không ngủ, cứ nhóm ba dăm bảy lại mà tính với nhau rằng : « Từ bọn ta khởi việc đại sự này tại Phàn châu, thì quyết lập cho Đặng Nguyên soái lên ngôi,ặng anh em mình ngày sau còn trông việc phong thế ấm tử. Không dè đâu bọn ta cất binh mã dẹp đảng sự rối loạn rồi, ngày nay triều đình còn muốn lập tông phái của nhà Hồn nữa, thiệt là ức lắm. Nay dầu đến đời nào thì chịu, chớ phục nhà Hồn ắt không cam tâm. » Vương Phát nói : « Chư tướng luận đều ấy thiệt nhằm ý ta lắm, vậy việc này chẳng nên trì hoãn, đến mai sớm chư tướng hãy nghe theo lời ta như vậy... như vậy... thì xong. » Hối thầy nghe cả mừng, liền trông cho mau sáng mà cử sự.

Rạng ngày vừa lúc hừng đông, Quách ngạn Oai thúc đẩy mới ra lệnh cho tam quân khởi hành ; bỗng nghe chiêng trống rền tai. Bèn không hiểu việc chi, liền nghi cho tam quân sanh lòng làm loạn, bèn hối bẻ cửa lại. Xảy thấy chư tướng đều kéo tới hối quân mở cửa. Khi cửa trại vừa mở thì chư tướng đều kéo nhau vào rần rộ. Quách ngạn Oai thấy thất kinh, không biết chuyện chi, liền hỏi rằng : « Chư tướng không lo việc xuất binh mà trừ giặc, lại đến đây làm chi lạ vậy ? » Hết thấy đều trả lời rằng : « Chúng tôi liệu muôn thác mà theo Nguyên soái bấy lâu, tướng việc cử đồ đại sự xong rồi thì lập Nguyên soái lên ngôi ; không dè ngày nay đã lập người khác, nên ức lòng anh em tôi lắm. Vậy nay anh em chúng tôi đến xin tôn Nguyên soái lên ngôi Thiên tử, xin Nguyên soái bằng lòng. » Quách ngạn Oai nghe liền thất kinh mà nói rằng : « Ủy ! Chư tướng muốn vậy sao xong, vả nay Tán quân đã nghị lập rồi, nếu mà biến cải đi sao cho phải lẽ. Huống chi việc ấy là quan hệ lắm, sao chư tướng dám bảo ta như vậy ? » Vương Phát nói : « Lòng thiên hạ đã nhứt định rồi, xin Minh công chớ ngại. » Vương Phát nói chưa dứt lời thì Vương Tuấn đã khoát cờ vàng trên mình Quách ngạn Oai, rồi hết thấy đều qui sát rập mà tung hô : « Vạn tuế, vạn vạn tuế. » Lúc ấy ở ngoài tam quân cũng đồng tung hô tiếp với nhau, nghe xa có hơn 10 dặm. Tung hô rồi các tướng sĩ đồng hộ giá Quách ngạn Oai thẳng về trào tức Hoàng đế vị. Khi về tới trào Quách ngạn Oai vào tàu cùng Lý thái hậu rằng : « Vì chư tướng có sự đồng ý mà ép tôi như vậy, nên cực chẳng đã tôi phải theo. Vậy tôi xin Thái hậu miễn chấp, và tôi cũng xin phụng thờ nhà tôn miếu của Đại Hồn cũng như xưa vậy. » Lý thái hậu nghĩ lại Quách ngạn Oai có binh quyền lớn, dầu có nói thế nào cũng không ai nghe, liền chịu theo. Bèn hạ chiếu phế Lưu Chi xuống tước Trương ân công, tôn Quách ngạn Oai lên ngôi.

Ngày ấy Quách ngạn Oai tức vị, các quan văn võ đến triều bái rồi, liền hạ chiếu phong Lý thái hậu lên tước Chiêu thành thái hậu.

Qua ngày thứ làm lễ tế cáo thiên địa cùng xã tắc rồi, bèn phê chiếu đại xá cho lễ dân, Quách ngạn Oai nghĩ lại mình là tôn phái của Quách thúc công của đời nhà Châu thuở trước, nên lấy hiệu nước là Hậu Châu, và cải niên hiệu là Quảng thuận nguơn niên. Phong cho vợ là Sài thị phu nhân làm Chánh hậu ; phong cho Sài Vinh làm Tấn vương ; Vương Tuấn làm Bộc đô Tiết độ sứ ; Sử ngạn Siêu làm Kinh dinh Tổng đô ; Hàng Thông, Ngự dinh Đoàn luyện sứ Nguyên soái ; Vương Báu, Tào Anh, vân vân, đều thăng lên chức Tổng binh. Còn Vương Phát thì phong cho tước Ấp vương hầu đại tướng quân, Kiểm quân quốc lại phong cho những kẻ giữ thần của nhà Hậu Hán như Phạm Chấn làm Hữu thừa tướng ; Cồ Nho, Tả thừa tướng ; Đậu Nghi, Hàn lâm học sĩ. Còn bao nhiêu kẻ tướng sĩ khác đều gia thăng nhứt cấp.



Hồi thứ ba mươi bốn

*Vương Phát từ quan nuôi mẹ.
Khuôn Dẫu tránh nắng ăn dưa.*

Châu vương Quách ngạn Oai tức vị, phong công thần cho các tướng sĩ rồi, thảy ai nấy đều tạ ơn lãnh sắc mạng mà lui ra ; duy có Vương Phát không đẹp, liền quì mà lạy rằng : « Ngụ thần rất cảm ơn Bệ hạ về sự phong thưởng ấy, song tôi nghĩ lại phận tôi có một mẹ già, tuổi dư 80 mà không người phụng dưỡng ; nên tôi xin Bệ hạ bãi chức cho tôi về cố lý, đặng lo bề thần kính mộ khan cho mẹ tôi ấy là điều ước nguyện của tôi bấy lâu, xin Bệ hạ miễn chấp. » Châu vương nghe liền thất kinh mà nói rằng : « Quân sư phản lời ấy làm cho trẫm rất buồn. Vả chẳng từ khi gặp đặng Quân sư cho đến nay, thì việc chi cũng đều dự kiến kỳ công ; nay trẫm đặng như vậy thì cũng nhờ có

Quân sư vận trù quyết sách. Ấy vậy trước lặc chưa bường
đặng mấy ngày sao Quân sư lại muốn bãi dịch mà qui cố
lý thì lấy làm ức lòng trăm lăm. Vậy trăm xin quân sư chớ
nại việc cần lao, hãy ở lại trước là khuôn phò Xả tặc, sau
giúp trăm cho đặng yên bề cõi một ít lâu ; đều ấy chẳng
phải là may cho một mình trăm mà thôi, song cả thiên hạ
đều như sự đức hóa của Quân sư, xin Quân sư xét lại nào. »
Vương Phát tâu : « Xin Bộ hạ chớ nên quỵu luyến, vì
tôi đã xét phận tôi mạng bạc tài sơ, nếu như tôi mà ràng
buộc sự trước lặc vào mình, e phải mang sự tổn thọ. Huống
chỉ tôi lại có mẹ già mà không người phụng dưỡng. Xin Bộ
hạ hãy lấy việc hiếu trị vi tiên, cho tôi về cố thổ đặng lo
hề nuôi mẹ tôi trong lúc già yếu, cho trọn niềm mẫu tử.
Ấy cũng là sự ơn đức của Bộ hạ ban cho tôi đó. » Châu
vương nói : « Như Quân sư có lòng báo hiếu thì trăm cũng
đáng khen ; ngặt trăm mới đặng làm chúa thiên hạ, thì
ăn chưa đặng no, ngồi chưa an chiếu. Một mai Quân sư mà
thối trào rồi, nếu triều trung có việc chi tặc trở thì biết
chị ai. » Vương Phát tâu : « Vận nước mới hưng, hổng
dở tôi xem cũng vững, xin trên Bộ hạ sửa¹ trị thì noi
theo đức Thuấn, Nghiêu, dưới các quan, khuôn phò vịnh
theo gương lành của ông Cao, ông Giao thì tự nhiên
thiên hạ đặng thái bình, hà tất Bộ hạ phải lo xa làm
chi cho nhọc thánh thể. » Châu chúa thấy Vương Phát quyết
chí từ, dầu cầm cho mấy cũng không đặng, bèn phán rằng :
« Như Quân sư quyết dạ hồi hương thì trăm xin một điều :
Như ngày sau trong trào có việc chi xây đồn, trăm sai
người đến triệu, xin Quân sư chớ từ nan. » Vương Phát
tâu : « Ngu thần đã thọ đại ơn của Bộ hạ, như hậu nhứt
Bộ hạ đòi thì lý nào tôi lại dám không vâng. » Châu chúa
cực chẳng đã phải nhậm lời, rồi truyền chỉ bày Ngự yển (1)
đặng đưa Vương Phát lên đường. Vương Phát liền tạ ơn
lành ngự yển rồi bái biệt lui ra. Châu chúa có tình quyến

(1) Thuở xưa kia vua dài yển quan nào, thì chẳng phải là dọ tại tào. Quan
ấy dọg lãnh ngự yển đem về dinh của mình.

luyện không muốn cho Vương Phát đi, lại nghĩ công ơn hiền khiến quan chánh tư khai kho, xuất vàng bạc châu báu một xe mà ban cho Vương Phát. Vương Phát thọ lãnh rồi, bèn tạ ơn mà về. (Nguyên Vương Phát đã dự toán trước biết rằng : Trời ứng vận cho nhà Hậu Châu Quách ngạn Oai khôngặng lâu dài, cho nên không muốn ở mà làm quan. Lại biết chẳng khỏi bao lâu sẽ có chơn chúa ra đời, mà an ban thiên hạ, nên quyết chí về chốn quê tục mà mai danh ẩn tích).

Khi Vương Phát đi rồi thì Châu chúa trở vào thương nghị cùng các quan rằng : « Từ ngày trăm tức vị đến nay, trăm xem một hai cõi còn chưa muốn phục tùng, vậy chừ khanh có mưu kế chi mà làm cho mấy cõi ấy phải nghiêng mình mà quật lụy trăm chẳng ? » Nói chưa dứt lời thì có Hàn lâm Học sĩ là Đậu Nghi quì mà tâu rằng : « Mấy cõi mà chưa muốn hàng phục Bộ hạ đó, thì duy có Tấn dương của Lưu Sùng oai thế mạnh mẽ lắm. Nên phải ngăn ngừa cho kịp, e Lưu Sùng nghe Bộ hạ dẹp nhà Hồn mà tức vị đây, ắt là va không bằng lòng, sao va cũng kết liên với Khiết đơn mà cự với Bộ hạ chớ chẳng không đâu. Xin Bộ hạ chọn hai người danh tướng ra trấn Phần châu và Bá linh quan là chỗ yếu địa. Dầu Lưu Sùng có viện binh Khiết đơn mà đến đó cũng không bề chi. » Châu chúa nghe rồi liền hạ chiếu sai người đi.

Nói về Lưu Sùng tại Tấn dương nghe Quách ngạn Oai cử binh đánh Biện lương, làm cho vua Ân-đế phải chạy thất lạc, và phải tự ái mà thác rồi, bèn nổi nóng tính đem binh về mà cứu an Xã tắc ; bỗng nghe có chiếu của Lưu thái hậu đến triệu Lưu Chí về mà lập lên ngôi Thiên tử thì Lưu Sùng rất mừng, liền nghĩ rằng : « Tướng là tôn ai kia, chớ như triều đình nghị lập con mình, thì còn đem binh mã về mà làm chi. » Nghĩ rồi bèn bãi việc binh. Kế đó có chiếu ra liền, phước Lưu Chí, nói rằng đã tôn Quách ngạn Oai rồi, thì Lưu Sùng giận hết sức, liền chiếu cớ làm phản. Bèn đoạt 12 châu tại đất Hà đông mà làm vua, lấy hiệu nước là Bắc Hồn.

Phong cho Trịnh Kỳ làm Tả thừa tướng và Triệu huê Quốc làm Hữu thừa tướng. Và chiêu binh mãi mã thêm, dựng đánh với Quách ngạn Oai. Tin ấy thấu về tới Biện lương, Châu chúa Quách ngạn Oai nghe liền thất kinh, bèn hạ chiếu sai Sài Vinh lập tức trở về Phần châu, sắp đặt binh mã đặng ngăn giặc. Nếu không có việc chi thì rước Sài hoàng hậu về trào cho luôn cuộc ; sai Hàng Thông ra trấn ải Bá linh quan. Hai người liền lãnh mạng cử binh đi.

Khi Sài Vinh đến Phần châu, bèn cho bốn bộ nhập thành, còn Hàng Thông thì thẳng ra Bá linh quan.

Sài Vinh vào tới soái phủ các quan văn võ tiếp rước xong rồi, bèn sai người đem 300 lượng bạc qua Tâm châu, kiếm chủ quán nhà họ Trương gia mà đến ơn về sự đau ốm, và liền thiếu ngày trước. Khi sai người đi rồi, liền đặt bàn hương án, quì mà tâu rằng : « Nay có lệnh Thiên tử sai tôi về rước cô nhập trào, đặng hưởng ngôi Chánh hậu, vậy xin cô hãy sửa soạn rồi chờ một đôi bữa, như việc biên cảnh không đâu chi dấy động thì con sẽ hộ giá cô hồi trào cho an một mối. » Sài nương nương nghe rất mừng, liền hối dọn yến tiệc đặng đãi Sài Vinh và các quan tại Phần châu. Khi yến tiệc xong rồi Sài nương nương bước ra ngoài dạo kiển, và đàm đạo với Sài Vinh, rồi bị cấm mào, bèn trở vào nằm mê mang. Khi ấy Sài Vinh thấy cô mình bị ương yếu như vậy thì lo sợ hết sức, nhứt diện cho đòi lương y điều trị ; nhứt diện thảo bốn chương sai người về trào tâu cho vua hay.

Người sai về tới kinh đô, vào ngọc môn trao lời biểu ấy cho Huỳnh môn quan, Huỳnh môn quan liền tiếp vào dâng cho Châu chúa, Quách ngạn Oai xem qua rồi, bèn lo sợ hết sức, liền phê hồi chiếu dặn Tấn vương Sài Vinh phải phụng dưỡng Sài hoàng hậu cho mau mạnh, rồi thì lập tức phải đưa về trào. Khi chiếu chỉ về tới Phần châu, Sài Vinh bày hương án bái mạng lãnh rồi thì lo thúc lương y điều trị cho Sài hoàng hậu. Đến khi Sài hoàng hậu đặng an rồi, Sài Vinh vào

tàu đặng tổ việc mình phải ra ải Bá linh quan đặng dặn bảo Hàng Thông việc trấn thủ cho nghiêm nhặt. Rồi trở lại đặng cô cháu hồi trào bá mạng. Sài hoàng hậu nhậm lời cho đi.

Nói về Triệu Khuôn Dã và Trịnh Ân từ khi đuổi Hàng Thông đi khỏi trấn Bình dương, bá tánh trong xứ ấy đều kính trọng hết sức, nên năn nỉ cầm ở lại Thất thánh miếu có hơn bốn tháng. Những quân hung dữ dật lạc bấy lâu trong trấn ấy, cùng là các xứ gần đó, thấy sự oai nghi của Khuôn Dã và Trịnh Ân thì sợ mất vía, đều lánh mà đi nơi khác. Bởi có ấy nên trong xứ Bình dương thiên hạ dặng ở an lành lâu thanh lợi, lại càng kính phục Khuôn Dã và Trịnh Ân như thần. Kẻ dâng rượu thịt, người đem cỗ bàn, cho ăn uống phở phở, cứ mỗi ngày ba bữa không lười bữa nào. Hai người ở đó lấy làm khoái chí vô cùng. Ngày kia nhằm lúc trời nóng nực, Khuôn Dã chịu không nổi, liền kêu Trịnh Ân rằng : « Tam đệ, trời nóng nực lắm. Vậy anh em mình hãy đi dạo chơi một hồi cho mát. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca có nực thì đi đi, chớ tôi mắc uống rượu trong lúc ăn cơm đã say rồi, đi không đặng. Tôi ngồi ngoài chái đây chơi cũng mát vậy. » Khuôn Dã thấy Trịnh Ân không chịu đi, liền ra sau thặng ngựa, rồi nhảy lên đi một mình. Khuôn Dã không biết đi đâu cho mát, liền thặng vào rừng Giã kê. Đến nơi nhảy xuống buộc ngựa tại gốc cây kia, rồi bẻ lá sắp dưới đất ngồi mà nghỉ. Nghỉ một lát có hơi gió mát, liền nằm xuống ngủ quên một giấc cho tới xế qua mới thức dậy. Khi thức dậy khô cổ bắt khát nước, bèn ngó chung quanh mà ngắm nghĩ rằng : « Ở đây rừng khô cỏ cháy chắc là không có khe suối chi hết rồi. Thôi, để mình lên ngựa đi chỗ khác, kiểm coi có nước chăng. » Nói rồi bèn mở ngựa nhảy lên đi. Đi một hồi lâu, xem bốn phía không thấy khe suối chi hết. Mới ngó trông, thấy xa xa có một người nằm ngủ dưới cùm cây liễu, liền giục ngựa tới đó thì thấy một bên người ấy, có để một cái gánh đầy những dưa bầu. Khuôn Dã đương khát nước, muốn mua dưa mà ăn, nhưng nghĩ trặc nhớ lại không có đem liền

theo. Bèn đứng ngẩn ngơ một hồi không biết tính làm sao, mới nghĩ rằng : « Thôi, để kêu va dầy ; năn nỉ với va coi có bằng lòng bán chịu thì mua. » Nghĩ rồi liền kêu : « Anh kia ! Anh kia ! dầy mà bán dưa cho người ta. » Kêu hai ba tiếng, người ấy cũng ngũ không hay chi hết. (Nguyên người bán dưa ấy tên là Vương phát Tử, có tánh trung hậu lắm, từ thuở nhỏ cho đến lớn cứ việc thủ phận làm ăn, chớ hề tham của ai. Ai có gièm siểm húng hiếp tới mình thì cũng không giận hờn chi. Cứ việc ăn ơ tử tế với kẻ nghịch với mình luôn luôn. Bởi vậy cho nên người ta kêu là Phật Tử thì cũng chịu vậy, chớ chẳng cãi chối chi. Vương phát Tử thường mỗi năm đến mùa hạ thì mua dưa trong các xứ, gánh qua ải Bá linh quan mà bán, một mà lời hai, cho nên ngày ấy gánh đi tới đó mệt rồi nằm ngủ quên).

Lúc ấy Vương phát Tử ngủ mê, đương chiêm bao thấy một con rồng nằm trong cái hang khô, ngóng cổ ra ngó Phật Tử mà gặt dầy, via Phật Tử thấy vậy thì nói trong bụng rằng : « Rồng này mắc cạn trong hang khô, chắc là bị khát dầy chớ gì. Vậy để mình đi kiếm nước mà cho nó uống coi có phải vậy chăng. » Nói rồi liền lấy cái chậu trong gánh, chạy đi kiếm suối mức một chậu đem lại, thì coi bộ rồng ấy mừng múa nanh vút một hồi, rồi kẻ miệng uống một hơi cạn queo. Uống rồi liền vùng dầy, vút bay ra đi mất. Vương phát Tử giật mình thức dậy mới biết là chiêm bao, liền ngó thấy một người mặt đỏ cỡi một con ngựa hồng đứng trước mặt. Bèn lồm cồm ngồi dậy, chúi ghèn rồi ngó Khuôn Dẫn. Khi ấy Khuôn Dẫn ngồi trên ngựa mỉm cười rằng : « Có khi tại tôi làm mất giấc ngủ của chú đó. Vậy tôi xin lỗi chú, vì tôi có một việc cần kíp mà thương lượng với chú, xin chú miễn chấp. Vẫn là tôi đi chơi lỡ đường bị khát nước hết sức ; tôi thấy dưa của chú thì muốn mua một hai tráiặng ăn cho đỡ khát, song tôi quên đem tiền, như chú có lòng tốt thì bán cho tôi vài trái, rồi giá cả bao nhiêu, xin chú theo tôi đến tại chợ Bình dương

trấn tôi sẽ trả cho bằng hai, chẳng biết chú nghĩ có đúng
chăng? » Vương phật Tử nghe rồi ngẫm nghĩ rằng : «Ồi
này mình ngũ, chiêm bao thấy một con rồng đỏ mắc cạn
trong hang khô, thì mình múc cho một chậu nước, rồng
ấy uống rồi thì vụt bay ra đi mất. Bây giờ lại thấy người
mặt đỏ này nói rằng khát nước, muốn ăn dưa, hay là điếm
chiêm bao ấy ứng cho người này đây chăng? Nếu phải vậy
thì người này sau chắc là sang cả lắm. Vậy dưa của mình
đây cũng không mấy đồng một trái mà sợ, thôi liều ít trái
mà cho va đỡ khát, dầu va có trả tiền hay không cũng
không hề gì. » Nghĩ rồi đáp lại rằng : « Hảo hơn muốn ăn
mấy trái thì ăn đi, như sau có gặp lời thì trả, bằng không
thì thôi, giá không bao nhiêu mà ngại. » Khuôn Dẫn nghe
nói rất mừng thầm rằng : « Nếu trên đời có người như vậy
thì đi đâu có sợ chi là đói khát, khen cho người bụng dạ
rất tốt. » Nói rồi liền nhảy xuống buộc ngựa nơi bụi bên
còn Vương phật Tử lật đật lựa một trái dưa lớn, cắt hai
ra trao cho Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn đang lúc khát nước hai
tay bưng, ngồi xuống gốc cây ăn một hơi hết trơn, Vương phật
Tử thấy vậy chạy đi cắt một trái nữa đem lại, Khuôn Dẫn tiếp
ăn luôn nửa trái nữa. Ăn đã khát rồi nghĩ rằng : « Mình
đi chơi gặp dưa ăn đã mát bụng, e nồi Tam đệ ở nhà nó nhia
thèm. Thôi, để chịu khó đem nửa trái này về cho nó. » Nói
rồi liền lấy nửa trái dưa ấy để dẹp lại một bên. Vương phật
Tử thấy vậy thì hỏi rằng : « Hảo hơn không ăn nữa trái đi
đi, để làm gì? » Khuôn Dẫn đáp rằng : « Ta để lại để đem về
cho em ta. » Vương phật Tử cười rằng : « Tôi tưởng hảo hơn
ăn đã rồi, ai dè để lại để đem về cho linh đệ. Thôi, ăn đi
cho đã khát, rồi tôi đưa cho hai trái nữa mà đem về. » Nói
rồi bèn thò tay vào gánh lựa hai trái rất lớn để ra ngoài.
Khuôn Dẫn thấy rất mừng thầm liền lấy nửa trái kia ăn luôn.
Ăn rồi bèn hỏi Vương phật Tử rằng : « Vậy chờ chú đi bán
ở đâu bây giờ? » Vương phật Tử nói : « Tôi sẽ đi đến ải Bả
lĩnh quan. » Khuôn Dẫn hỏi : « Từ đây đến ải ấy xa hay
gần? » Phật Tử nói : « Chừng 6, 7 mươi dặm. » Khuôn Dẫn

hỏi : « Dưa đó bán bao nhiêu một trái, có lời hay không mà đi đường sá xa xuôi như vậy ? » Vương phật Tử nói : « Nhu các năm thì không lời bao nhiêu, chớ như năm nay chắc phải có lời nhiều, vì trong trào Tần quân mới lúc vị, có sai Nguyên soái tên là Hàng Thông đem hơn 10 muôn binh ra trấn tại Bá linh quan. Nhắm lúc này trời nóng nực đây, nếu lỏi qua tới đó thì dưa này cầm bỏ bán cũng có 200 quan. Bởi vậy đường xa xuôi cho mấy tôi cũng chẳng ngại. » Khuôn Dẫn nói : « Vậy Đồng kinh đã đổi cự chúa rồi sao ? Chú biết tân quân là ai chăng ? » Vương phật Tử nói : « Hảo hơn chưa rõ việc ấy sao ? Ấy là Phàn châu Nguyên soái Quách ngạn Oai chớ ai. » Khuôn Dẫn nghe rồi mừng thầm rằng : « Nếu nhà Hôn thiện vị rồi thì mình phải lo về mà thăm viếng sung thân, kéo lưu lạc bấy lâu không biết mặt khỏe đường nào. » Vương phật Tử liền hỏi rằng : « Tôi xem diện mạo hảo hơn chẳng phải là người ở chốn quê, vậy hảo hơn ở đâu, tới đây có buôn bán vật chi hay việc gì ? » Khuôn Dẫn nói : « Quê quán tôi tại Đồng kinh, tôi đến đây có ý nhân du, chớ không có làm việc chi hết. » Phật Tử nói : « Như hảo hơn đi nhân du như vậy cũng không ích gì, chi bằng đến Bá linh quan, Hàng nguyên soái đương thân dụng những kẻ tài trí trong việc binh gia, vậy hảo hơn qua đó mà đầu quân dựng lập danh phận cho vinh hiển với đời chẳng là khá hơn sự nhân du như vậy. » Khuôn Dẫn cười rằng : « Đầu quân là sự khuất tưng người ta mà vinh hiển với gì ? » Phật Tử nói : « Hảo hơn nói như vậy thì lầm ; vả chẳng như Hậu Hôn Cao tổ hoàng đế Lưu trí Viễn là người chủ, chẳng phải là một tên quân sảo mà mà xuất thân hay sao ? Đến sau còn làm đến bậc chí tôn như vậy, hảo hơn quên đi sao ? » Khuôn Dẫn nghe Phật Tử nhắc đến tích ấy liền nghĩ trong bụng rằng : « Người này nói thiệt có như vậy. Thôi, để mình nghe lời và đến Bá linh quan mà chơi một chuyến coi làm sao cho biết. » Nghĩ rồi liền hỏi Phật Tử rằng : « Vậy chớ chú tên chi cho tôi biết, đợi ngày sau như tôi có gặp thì tôi sẽ thối tiền đưa lại cho. » Vương phật Tử

cười rằng : » Hảo hơn khéo thì thôi, mấy trái dưa giá là bao nhiêu ; tôi nói thiệt dầu sau tôi có gặp cũng không đòi. Còn muốn biết tôi thì tôi tên là Vương phật Tử đây. » Khuôn Dẫn nói : « Tôi cảm ơn Vương ca đó, còn tôi đây là Triệu khuôn Dẫn ở tại Đồng kinh. » Nói rồi bèn thuật sự tích giết ngự nhạc của vua Hồn cho Phật Tử nghe. Thuật rồi liền lấy hai trái dưa gói lại, mớ ngựa nhảy lên từ giả Vương phật Tử mà về miếu. Còn Vương phật Tử thấy diện mạo Khuôn Dẫn và lời ăn tiếng nói thanh bai như vậy thì khen thầm hoài. Khen rồi lại nói trong bụng rằng : « Khuôn Dẫn thiệt đáng mặt anh hùng ngày sau ắt đứng sang giàu lớn lắm. » Nói rồi bèn cất gánh qua Bá linh quan.

(Xem tiếp tập 20)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

- Tam Quốc (3 cuốn) 75 \$
- Thuyết Đường (2 cuốn) 30
- Tiết Nhơn Quý chinh đông 10
- La Thông Tảo bắc 10
- Bắc du Chơn Võ 10
- Nam du Huê Quang 8
- Đông du bát tiên 8
- Dương văn Quảng bình nam . 10
- Tiết Đình San Chinh Tây (3 cuốn) 45
- Xuân thu oanh liệt 12
- Phong kiếm xuân thu (3 cuốn) 45
- Phấn Đường (2 cuốn) 30
- Tây Du (4 —) 68
- Tam hạ nam đường (2 cuốn) 20
- Bạch xà Thanh xà 8

Mua sỉ hay mua lẻ, hỏi tại nhà in

TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ ba mươi lăm

*Triệu Khuôn-Dẫn đánh bạc dặng kể tử,
Hàng-tổ-Mai thủ tiết gặp phu-quân.*

Khuôn Dẫn về tới nhảy xuống ngựa ôm hai trái dưa bước vào. Trịnh Ân thấy chạy lại mừng và hỏi rằng : « Úy ! Dưa ở đâu mà nhị ca mua vậy ? Khéo phá tiền thì thôi ; trong thế mua về cho Lạc tử ăn cho khỏe đây chứ gì. » Và nói và đưa tay rước hai trái dưa đem lại ghế, chẳng cần chỉ là dao móc, lấy đập bể, rồi ăn luôn vỏ và hạt. Trịnh Ân và ăn và khen om sòm. Ăn rồi lại hỏi Khuôn Dẫn rằng : « Nhị ca mua dưa đó hết bao nhiêu mà ngon lung vậy ? » Khuôn Dẫn : « Có mua chác chi mà hỏi. » Nói rồi liền thuật lại sự gặp Vương phật Tử cho Trịnh Ân nghe. Trịnh Ân nghe rồi nói : « Mấy thuở mà gặp dặng một người hảo tâm như vậy. » Nói rồi bèn khen hoài. Khi ấy Khuôn Dẫn giữ sự Quách ngạn Oai làm vua và sự Hàng Thông đương chiêu binh mãi mã tại Bá linh quan cho Trịnh Ân nghe, rồi bảo Trịnh Ân đi đến đó mà đầu quân. Trịnh Ân nói : « Ủa ! Quách ngạn Oai nào mà quên phước đi kia, để tôi nhớ lại coi. »

Trịnh Ân nhớ rồi nói : « À phải rồi, phải rồi, thường khi tôi có nghe đại ca nói với tôi rằng : Anh có người dượng, tên là Quách ngạn Oai, nếu phải người ấy mà làm vua rồi,

thì đại ca làm sao cũng tìm đến mà dựa hơi chớ chẳng không. Vậy anh em mình cũng nên tới Bá linh quan mà dò coi có đại ca chăng ?» Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ muốn thì mai anh em mình sẽ đi. » Nói rồi kể tối, hai người dùng cơm rồi đi nghỉ.

Qua ngày thứ, Khuôn Dẫn và Trịnh Ân thức dậy sớm, cho đòi bá tánh đến đóng từ giả mà đi.

Nói về bá tánh trong chợ Bình dương trấn, nghe có lệnh đòi tới miếu Thất thánh, không biết có việc chi, đều kéo nhau già, trẻ đến chật sân. Khi ấy Khuôn Dẫn kêu mấy người trưởng lão vào mà phân rằng : « Nay hai anh em ta tính qua ải Bá linh quan đóng phòng làm một người bằng hữu, nên ta cho đòi chúng vị đến đóng từ tạ mà đi. » Các trưởng lão thưa rằng : « Nếu nhị vị có việc cần đi tìm anh em, thì chúng tôi đâu dám cầm. Song chúng tôi xin nhị vị có tìm được lệnh hữu rồi, thì cũng trở lại đây kể chúng tôi có lòng trông đợi. » Trịnh Ân nói : « Bá tánh đừng lo, có ta bảo lãnh cho, như nhị ca ta không chịu trở lại thì ta sẽ trở lại một mình mà bảo hộ cho, chẳng hề chi. » Nói rồi liền gói áo quần để đó, chạy đi bắt ngựa trắng yện, rồi lấy cây côn tảo vác lên vai, hỏi Khuôn Dẫn đi. Khuôn Dẫn liền từ giả bá tánh, cầm đao nhảy lên ngựa mà đi. Còn Trịnh Ân thì chạy bộ theo sau.

Ngày kia tới ải Bá linh quan, Khuôn Dẫn và Trịnh Ân riết vào thành thông thả, vì lúc ấy trào Hồn đã thiện vị rồi, nên việc tra xét bắt buộc Khuôn Dẫn đều bỏ hết, không ai cố lời nữa. Khuôn Dẫn và Trịnh Ân vào thành, thấy phố xá nhà cửa dọc ngang, thiên hạ đông đảo rất phiêu ba, chẳng kém chi hơn chỗ kinh thành.

Lúc ấy hai người vào trong một cái quán kia, tiểu nhị ra tiếp rước. Khuôn Dẫn trao ngựa cho tiểu nhị dắt đi vào tào. Rồi hai anh em bước vào lựa một cái phòng khách sạch

đã, cất đồ hành lý rồi, kẻ tiều nhị bưng nước rửa mặt. Rửa rồi tài tiều nhị dọn một mâm cơm và rượu bưng vào, hai người mời ngồi ăn uống. Khi dùng cơm rồi, Trịnh Ân nói với Khuôn Dẫn rằng : « Nay nhị ca, bây giờ trời đương trưa nắng, nằm đây cũng nực nội lắm, chi bằng đi dạo chơi ngoài thành thì một hồi cho mát. » Khuôn Dẫn nói : « Tam độ muốn vậy thì đi. » Nói rồi bèn kêu tiều nhị vào giao đồ đạc, khóa khóa cửa lại, rồi hai người đồng ra đi. Đi một lát thì tới, Khuôn Dẫn thấy một chỗ tầu lâu, khách thương đương ăn uống nhộn nhạo, thì nói với Trịnh Ân rằng : « Trời nóng nực như vậy mà đi đầu đầu, chi bằng lên đây uống rượu chơi cho vui. » Trịnh Ân nói : « Như vậy thì khoái lắm. » Nói rồi hai người liền quẹo vô tầu lâu. Vô tới, lên lầu kiểm chỗ ngồi, tầu bảo chạy lại hỏi rằng : « Nhị vị quý khách muốn dùng những món chi ? » Trịnh Ân nói : « Mi dọn rượu thịt cho ngon đem đây. » Tầu bảo dạ, chạy xuống múc hai bầu rượu và một mâm hai đĩa thịt bò bưng lên. Trịnh Ân ngó thấy nồi giãn tròn mắt mừng rằng : « Đồ súc sanh, ta bèo mi đem rượu thịt cho ngon và đồ ăn cho tử tế, sao mi dọn có hai đĩa thịt bò đồ vết trách cho ai ăn đó ? » Tầu bảo thất kinh, song cười gượng rằng : « Xin gia gia chớ nóng nảy, bieri vì bây giờ đã xế chiều rồi, cho nên trong quán đã hết món ngon. Xin nhị vị gia gia dùng đỡ thịt bò mà uống rượu, như muốn ăn đồ ngon thì mai sớm trở lại đây chẳng thiếu chi. » Khuôn Dẫn thấy tầu bảo nói mềm mỏng như vậy, thì cao Trịnh Ân rằng : « Thôi, tam độ chớ rầy nó làm chi, tam độ hãy uống cầm chừng ngồi đây mà đợi qua xuống coi có cái chi mua đem lên cho mà ăn. » Trịnh Ân thấy Khuôn Dẫn nói như vậy, thì kéo bầu rượu lại và ngồi uống mà đợi. Còn Khuôn Dẫn chạy xuống, bước ra đường rào kiểm một hồi, thấy có một thằng nhỏ đứng tại ngã ba, tay xách một con cá, miệng rao rằng : « Ai muốn đánh sập ngựa với tôi mà ăn con cá này thì lại đây. » Khuôn Dẫn nghe rồi, xem thằng nhỏ ấy thì thấy điệu mạo nó liền biết là đứa lanh lợi, chớ không phải đứa ngu lục, xem rồi liền kêu mà hỏi rằng : « Nhỏ kia, mi

muốn bán mấy tiền thì đem lại cho ta mua cho, chứ mi ở đó mà rao như vậy, mi không sợ con cá nó trư đi sao ? »
Thằng nhỏ ấy nghe Khuôn Dấn kêu mà nói như vậy thì ngó một hồi, rồi cười mà trả lời rằng : « Tội tương khách quan không phải là người ở đây sao chứ, cho nên không nhiều việc của tôi làm ăn. Có muốn đánh sập ngựa với tôi, như ăn tôi, bắt lấy con cá này ; như thua thì phải chuộc tiền. Còn như khách quan có mua cá tươi mà ăn, thì đi chỗ khác mà mua, chứ tôi không bán đầu mà trư. »
Khuôn Dấn nghe thằng nhỏ ấy nói mấy điều, thì nghĩ trong bụng rằng : « Thằng này tuy nhỏ mà việc ăn nói coi oai xồm quá đi kia. » Nghĩ rồi bèn kêu mà hỏi rằng : « Mi muốn đánh sập ngựa làm sao nói cho ta nghe thử ? » Thằng nhỏ ấy trả lời rằng : « Nghĩa là lấy tám đồng tiền mà sập lên bàn tay, rồi dẫn xuống đất một lược, hoặc ngựa thì phải ngựa hết, hoặc sập thì cho trọn tám đồng. Như khách quan mà dẫn dắt như vậy thì bắt không con cá này về mà ăn, còn như bảy đồng sập, một đồng ngựa, hay là bảy đồng ngựa một đồng sập, thì phải chung cho tôi mỗi lần là năm chục đồng điều. Như vậy đó, có muốn đánh thì đánh, bằng không thì thôi. » Khuôn Dấn nghe rồi cười rằng : « Nếu vậy mi muốn đánh thì ta đánh với. » Thằng nhỏ ấy nói : « Như khách quan quyết đánh mà ăn con cá của tôi, vậy thì phải lấy tiền ra hăn hỏi, rồi sẽ gầy sòng mà đánh. »
Khuôn Dấn thấy thằng nhỏ ấy giao gắt như vậy thì nghĩ thầm rằng : « Thằng nhỏ nó nghĩ mình lớn mà gạt nó sao kia. » Nghĩ rồi bèn móc tiền ra đưa cho thằng nhỏ ấy coi mà rằng : « Mi có thấy chưa ? » Thằng nhỏ ấy thấy rồi, liền lấy tám đồng tiền điều trao cho Khuôn Dấn, Khuôn Dấn lấy sập trên tay rồi dẫn xuống đất thì thấy bảy đồng sập, còn một đồng đương lăn, vừa ngã bề ngựa, Khuôn Dấn thấy vậy la lên rằng : « Sập ! Sập ! » Thì đồng tiền liền ngã lại bề sập. (Ấy bởi có thần hộ giá theo phò Khuôn Dấn, nghe Khuôn Dấn la như vậy, liền chạy lại kê miệng thổi một cái, đồng liền lật lại bề sập). Khi ấy có

người ta đứng coi xung quanh thấy vậy, lấy làm lạ, vỗ tay mà cười. Còn Khuôn Dấn mừng quá sức, lật đật xách con cá mà đi. Thăng nhỏ ấy chạy theo nắm áo kéo lại, Khuôn Dấn day lại cười lớn rằng : « Ủa ! Ta dần dần làm đồng sắp hết, thì ta ăn con cá này chớ, sao mi kéo ta mà không cho ta đi kìa ? Thôi, như mi không muốn cho mất con cá của mi, thì mi lại ngã ba đường cái kia đứng mà kêu bằng cha ba tiếng cho lớn, thì ta sẽ cho mi tiền không biết bao nhiêu mà kể. » Thăng nhỏ ấy cười mà trả lời rằng : « Tôi chơi nghề này, thuở nay ăn của người ta biết là bao nhiêu, nay đâu có thua mười con đi nữa, cũng không lý tôi đi hạ mình mà kêu khách quan bằng cha, đặng khách quan thối liên lại. Huống chi làm con người thì có một ông cha mà thôi, nếu ham sự tiền bạc mà kêu kẻ khác bằng cha nữa thì xấu hổ lắm. Thôi, khách quan chớ nói chơi làm gì, tôi mà kéo khách quan lại đây, chẳng qua tôi là thấy đồng tiền vừa ngã bẻ ngựa rõ ràng, sao khách quan hiểu nó ngã sắp, thì nó lật lại y như lời, nên tôi xin khách quan có phép chi mà làm như vậy đặng, thì dạy tôi rồi sẽ đi. » Khuôn Dấn nghe thì cười rằng : « Nào ta có phép chi ở đâu mà mi bảo ta dạy mi. » Nói rồi bèn nghĩ rằng : « Nó muốn vậy để mình nói đối với nó chơi. » Nghĩ rồi bèn nói : « Ta nói cho mi biết : Phép của ta, đó hay lắm ! Gọi là phép Ác tiên thừa. Số là khi trước ta năm chiêm bao, thấy một vị thần kim truyền cho ta. Nay đâu mi cho ta một ngàn lượng bạc đi nữa, ta cũng không truyền cho mi, nói cho mi biết. » Thăng nhỏ ấy nghe nói, liền buông áo Khuôn Dấn, Khuôn Dấn vội vã xách con cá đi riết về tửa lâu. Còn thăng nhỏ ấy không biết làm sao, cứ việc ngó chừng mà đi theo, Khuôn Dấn vô lời, bước lên lầu, Trịnh Ân thấy liền hỏi rằng : « Cả ở đầu coi bộ còn tươi dữ vậy, nhị ca mua bao nhiêu đi ? » Khuôn Dấn trả lời rằng : « Có mua chác chi mà hỏi, cá cừ bạc đó. » Trịnh Ân nói : « Cừ bạc ở đầu mà mua thua bằng cá như vậy ? » Khuôn Dấn liền thuật sự tình sắp ngựa lại cho Trịnh Ân nghe. Trịnh Ân nghe

rồi cười rằng : « Nếu vậy thì anh em mình đã tới thời rồi còn gì. » Nói rồi bèn kêu trừu bảo và hỏi rằng : « Mi đem con cá làm cho mau, đừng anh em ta uống rượu. » Khi nói chưa dứt lời, bỗng thấy thằng nhỏ ấy ở dưới lầu chạy lên lại quì trước mặt Khuôn Dấn mà nói rằng : « Cha ơi ! con đến làm lễ mừng cha đây. » Khuôn Dấn thấy vậy thì cười ngất mà rằng : « Ủa ! Mi đã nói với ta như vậy, sao bây giờ mi lên đây mà kêu ta bằng cha, mi không mắc cỡ sao kia ? » Thằng nhỏ ấy cười rằng : « Hồi nãy ở ngoài đường, nếu tôi kêu khách qua bằng cha, thì e thiên hạ người ta cười, chớ như chỗ này có ai mà sợ, không lẽ Hắc gia gia đây đi cười tôi sao. » Luôn dịp này tôi xin nói việc gia sự của tôi cho khách quan nghe : Số là tôi có mẹ chớ không cha, mẹ tôi vẫn là người ở Đại danh phủ ; năm trước tại Đại danh phủ bị thất mùa đói khổ, nên mẹ con tôi mới xiêu lạc đến đây, đang tìm bà con, té ra tìm ai không được, rồi không có thể mà trở về bốn quán. Mẹ con tôi tính phải trụ ở lại đây, song không có thể chi mà độ nhật, may đâu mẹ tôi còn năm sáu chỉ bạc, tôi mới bày chước lấy tiền ấy, cứ mỗi bữa sớm mai ra chợ mua một con cá, rồi đi đánh sập ngựa với người ta. Tự bấy lâu không ai ăn được tôi, tôi nhờ lấy đó mà nuôi mẹ tôi mỗi ngày. Nay tôi bị thua khách quan hết vốn hết lời rồi, nên tôi phải đến bà mình mà kêu khách quan bằng cha, xin dạy phép ác liễn thần ấy cho tôi, thì tôi rất đội ơn. » Khi ấy Khuôn Dấn chưa kịp nói làm sao, thì Trịnh Ân kêu rằng : « Nhị ca, nó đã nói hết tình rồi, thôi, trả liễn con cá cho nó, kéo tội nghiệp. » Khuôn Dấn liền hỏi tên nhỏ ấy rằng : « Bậu năm nay mấy tuổi, và tên họ chi, nói cho ta biết ? » Tên nhỏ ấy trả lời rằng : « Tôi tên là Lộc Ca, năm nay mười tuổi. » Trịnh Ân nghe, liền nói rằng : « Thằng nhỏ mười tuổi mà ăn nói lanh lợi quá, vậy thì nhị ca nên nuôi mà làm con đi. » Khuôn Dấn thấy Trịnh Ân nói như vậy thì mừng, liền hỏi Lộc Ca rằng : « Lộc Ca, ta muốn nhận mi làm con nuôi, vậy mi có

chịu hay không ? » Lộc Ca thưa rằng : « Khách quan có lòng đoái thương, thì con đâu dám không. » Nói rồi liền cúi lạy Khuôn Dẫn bốn lạy, đứng dậy chạy qua xá Trịnh Ân bốn xá, Trịnh Ân thấy vậy nổi giận nguyền Lộc Ca một cái rồi nói với Triệu Khuôn Dẫn rằng : « Nhị ca coi đó mà coi, cái thằng thiết ăn ở vô lễ, nó lạy cha nuôi nó mà thôi còn bị đây thì nó xá xá cầm chừng. » Khuôn Dẫn nói đỡ rằng : « Xin Tam đệ chớ chấp, vì cháu nó chưa hiểu cuộc anh em của mình. » Nói rồi liền lấy một đĩnh bạc trao cho Lộc Ca mà rằng : « Con lấy bạc này đem về cho mẹ con, con để con cá lại cho chú con uống rượu. » Lộc Ca tiếp lấy đĩnh bạc rồi liền nói với Khuôn Dẫn rằng : « Chớ chi phụ thân dạy con cái phép ác, tiền thân luôn đi, đừng con có về mà khoe với mẹ con. » Khuôn Dẫn thấy vậy thì nghĩ rằng : « Ấy là lời mình nói chơi với nó, chớ phép tắc chi đâu có. » Nghĩ rồi bèn tính thế làm cầm chừng cho Lộc Ca đi cho rồi, liền bảo Lộc Ca rằng : « Phép ấy chẳng có chi khó, con hãy đưa tám đồng tiền đây dâng cha làm phép cho thì xong. » Lộc Ca nghe lời đưa tám đồng tiền cho Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn lấy cầm trên tay, làm bộ đọc lăm thăm ít tiếng và kê miệng thổi một cái rồi đưa lại cho Lộc Ca mà dặn rằng : « Con về cứ việc mua cá và lấy tám đồng tiền này mà đi đánh như cũ. Khi dẫn xuống hồ muốn sấp thì kêu một tiếng, có sắp, còn muốn ngửa cũng kêu một tiếng thì có ngửa. Mà nhứt là đừng có truyền lại cho ai. Còn như chừng nào có thiếu tiền xài thì đến quán của họ Vương gia mà kiếm cha thì cha có đó. Thôi, con hãy về đi. » Lộc Ca nghe rất mừng liền từ tạ xuống lầu mà về, khi ấy Trịnh Ân vỗ tay cười ngất rằng : « Nhị ca xài có một đĩnh bạc mà dâng một con cá rất ngon, lại thêm một đứa con nuôi nữa. Thiết đáng khen cho nhị ca ; này rượu đây em thưởng cho ít chén, uống chơi cho vui. » Nói rồi kể từ bữa bùng cá lên, anh em ngồi lại ăn uống cho tới tối mới đi về quán.

Nói về Lộc Ca về tới nhà thấy mẹ là Hàng tổ Mai đang ngồi trông thì chạy vào mừng rỡ rồi lấy đĩa bạc ra khoe, Tổ Mai thấy vậy cũng mừng mà hỏi Lộc Ca rằng : « Bữa nay con đi sao đáng lời nhiều như vậy ? » Lộc Ca thưa rằng : « Xin mẹ đừng rầy con, thì con sẽ thuật một chuyện này cho mẹ nghe : Đĩa bạc này chẳng phải của tôi đánh đâu mà ăn đâu ; ấy là bạc của cha nuôi của con cho con, đừng về mà nuôi mẹ đó. » Tổ Mai nghe rồi quả rằng : « Đồ súc sanh, mi khéo nói cợt với ai vậy ? Cha nuôi nào ở đâu mà cho mi. » Lộc Ca liền đọc đầu đuôi sự đánh dấu với Khuôn Dẫu lại cho mẹ mình nghe. Tổ Mai nghe rồi hỏi rằng : « Người tử tế như vậy mà con có biết tên chẳng ? » Lộc Ca thưa rằng : « Tên chi thì con không biết, song con có nghe rằng là người ở Đông kinh, tướng mạo khôi ngô, mặt đỏ hồng hồng. » Khi ấy Hàng tổ Mai nghe rồi, ngẫm nghĩ trực nhớ đến sự khi trước tại Đại danh phủ. (Nguyên Hàng tổ Mai khi trước ở tại Đại danh phủ lúc gặp đặng Khuôn Dẫu rồi, cho đến khi Khuôn Dẫu từ biệt mà đi, thì thề nguyện giữ trọn tiết, không hề hoà nguyệt với ai nữa. Sau gặp lúc tại phủ Đại danh mất mùa thiên hạ đói khổ, người thất lạc xứ này, kẻ phiêu lưu qua xứ khác. Lúc ấy Tổ Mai nhận một đứa con của người chị mà làm con nuôi, mới đặt tên là Lộc Ca, thì coi như con ruột, mẹ con điều dắt đến ai Bá linh quan mà tìm nhà cô, đặng mà đút lúc cơ hàn, không dè đến nơi thì nghe cô đã qua đời rồi, nhà cửa cũng tiêu điều hết, mẹ con không thể trở về, nên ở lại đó. Hàng tổ Mai mới bày chước cho Lộc Ca đi mua cá đánh sắp ngựa như vậy, đặng mà chi độ qua ngày tháng). Bèn nghĩ trong bụng rằng : « Thắng này nó nói sao giống bộ Triệu công tử dữ kia. Thôi để mai biểu nó thỉnh người ấy đến đây coi có phải chẳng. » Nghĩ rồi liền nói với Lộc Ca rằng : « Vậy thì mai sớm con thức dậy, chạy bong đến đó mời người ấy tới đây cho mẹ hỏi thăm một chút. » Lộc Ca thưa rằng : « Tôi không đi đâu, mẹ. » Hàng tổ Mai hỏi : « Vì làm

sao mà con không đi đó ? » Lộc Ca nói : « Mẹ là góa bụa mà muốn cho người ấy đến nhà làm chi ? Con e thiên hạ người ta thấy vậy mà đâm tiếu mẹ con mình chẳng. » Hàng tử Mai nghe liền nạt rằng : « Con là con nít, con biết hơn mẹ hay sao ? Vả chẳng dính bạc của mẹ đem về đó, mẹ nói rằng của người ấy cho mẹ. Biết phải là của người ta cho, hay là của mẹ gian lận của ai ; cho nên mẹ muốn cho người ấy đến cho mẹ biết mặt mà cảm ơn người ta, hoặc hỏi coi có quả vậy, thì mua gạo thóc mà ăn, còn hoặc như mẹ có lầm lỗi mà gian lận của người ta thì mẹ năn nỉ mà trả lại, chớ để nghe lời mẹ mà xài lung đi, không biết chừng người ta đến kiếm mẹ mà đòi, hoặc là buộc mẹ đây, rồi lấy chi mà thôi lại cho người ta. » Lộc Ca nói : « Con không có sự chi gian lận mà mẹ sợ. Thôi, để sáng ngày con sẽ đi mời người ấy tới đây thì mẹ rõ chơn tình. » Nói rồi kể tới mẹ con lo dọn dẹp dùng cơm, rồi đi nghỉ.

Sáng ngày Lộc Ca thức dậy chạy tới quán họ Vương gia thấy Khuôn Dân và Trịnh Ân đang ngồi uống trà, Lộc Ca và cười và xốc vào ôm Trịnh Ân. Trịnh Ân cũng mừng và hỏi rằng : « Cháu đến chi sớm vậy. Có chuyện chi hay sao ? » Lộc Ca liền đứng dang ra thưa rằng : « Tôi vâng lời mẹ tôi đến với phụ thân tôi đậu nhà cho mẹ tôi nói chuyện. » Trịnh Ân nghe nói vùng cười lớn rằng : « Đó, ta biết rồi chớ gì. » Lộc Ca hỏi : « Cháu biết cái chi mà cười vậy ? » Trịnh Ân nói : « Chẳng phải là mẹ cháu thấy cháu có cha nuôi rồi, nên mẹ cháu muốn kêu cha nuôi cháu đến mà lấy làm chồng hay sao ? » Lộc Ca nói : « Thôi đi chú, chú đừng có nói chơi, để cho phụ thân tôi đi kéo mẹ tôi trông. » Khuôn Dân nói : « Lộc Ca ! Mẹ thì không có cha, mẹ lại làm con nuôi của ta, oay mẹ mẹ khiến mẹ thỉnh ta đến nhà, ta e nam nữ thọ thọ bất thân thiệt là khó lắm. » Lộc Ca nói : « Tôi cũng đã nói với mẹ tôi rằng : Đàn bà góa bụa mà mời đàn ông tới thì khó coi lắm. Song mẹ tôi không nghe, lại ép tôi phải đến mà mời choặng phụ thân đến, đừng mẹ tôi hỏi coi

có phải là phụ thân cho tôi đánh bạc hôm qua đó, hay là của tôi gian lận của ai. Tôi cũng có nói với mẹ tôi về sự đánh bạc và cất nghĩa đòi ba phen mà mẹ tôi cũng không chịu nghe chút nào, biếu một hai đi mời phụ thân đến cho đặng mà thôi. » Khi ấy Trịnh Ân ngồi ngó Khuôn Dẫn và vỗ tay cười hoài, rồi nói : « Nhị ca đi đi, còn sợ nỗi chi kia. Chớ phải mời tôi thì tôi chạy hồi này. » Khuôn Dẫn nói : « Thời tam độ hãy đi với qua chớ. » Trịnh Ân nói : « Được, tôi đi với. » Nói rồi sửa soạn thay quần áo, kêu tiểu nhị vào giao chìa khóa phòng, rồi mỗi người cầm một cây quạt lông ra đi, và bảo Lộc Ca dẫn đường.

Khi đi tới cửa ngõ, Lộc Ca đứng lại nói với Khuôn Dẫn và Trịnh Ân rằng : « Phụ thân với tam thúc đứng đợi một chút, để tôi vào nói trước cho mẹ tôi hay, rồi tôi sẽ ra mà tiếp vào. » Khuôn Dẫn nói : « Phải, mi đi đi. » Lộc Ca xò cửa bước vào nói cùng Hàng tổ Mai rằng : « Tôi đã mời đặng cha nuôi tôi đến, còn đứng đợi ngoài cửa, nên vào thưa lại cho mẹ hay. » Hàng tổ Mai nói : « Con ra mà thỉnh người vào đi. » Lộc Ca liền trở ra mời. Khuôn Dẫn và Trịnh Ân vỗ tay thì thấy nhà ba căn dọn dẹp sạch sẽ, Khuôn Dẫn và Trịnh Ân liền bước lại chỗ ghế giữa, đứng ngó xung quanh. Lúc ấy Hàng tổ Mai đứng trong rèm ngó ra, xem kỹ một hồi lâu, biết chắc là Triệu Khuôn Dẫn, thì trong bụng mừng quá đời, liền bước ra chào rằng : « Chào công tử, từ mấy năm nay công tử thất lạc đi đâu mà để cho thiếp trông đợi. Nay xui cho đặng gặp nhau như vậy, thì quá rất may. » Khuôn Dẫn thấy vậy thì mừng quá sức, liền chạy lại nắm tay Hàng tổ Mai, rồi hai người mừng rỡ chuyện vãn với nhau một hồi rất lâu. Khi ấy Trịnh Ân thấy Khuôn Dẫn cứ ràng rịt chuyện vãn với Hàng tổ Mai hoài, mà không ngó đến mình thì giận hết sức, vùng nói lớn rằng : « Cha chả ! Bữa nay gặp đặng gái lịch rồi, cho nên không tưởng đến lạc tử nữa ; nếu nhị ca muốn vậy thì ở đó, từ rày sắp tới đừng có nói tới lạc tử nữa, để lạc tử đi chỗ khác cho an phận. » Nói rồi liền bỏ ra đi.

Hồi thứ ba mươi sáu

*Thiên Lộc mắc mưu vì bói cá,
Hàng Thông bị nhục bởi binh con.*

Trịnh Ân giận bỏ ra đi. Khuôn Dẫn thấy vậy chạy theo
miếu lại mà nói rằng : « Xin tam đệ chờ phiến, để qua nói
sự tích lại cho mà nghe : Thường khi qua có nói với em
rằng qua có gá nghĩa với một người tiểu thiếp tên là
Hàng tổ Mai ; bấy lâu cách mặt một đũa một nơi, nay
thình cớ mà gặp đặng, thì sao cho khỏi vui mừng chuyện
vãn với nhau cho phỉ tình mơ ước, mà Tam đệ đi
chấp nhứt, giận qua sao cho đành. » Trịnh Ân nghe, liền hết
giận mà nói rằng : « Ấy là nhị tẩu lâu ở bên Đại danh phủ
khi trước đó sao ? Nào tôi có biết ở đâu, Thôi, tôi xin lỗi
nhị ca, để tôi vào ra mắt chị dâu. » Nói rồi liền trở vào chấp
tay chào Hàng tổ Mai. Hàng tổ Mai cũng đáp lễ lại tử tế, rồi
khiến Lộc Ca bưng trà cho Khuôn Dẫn và Trịnh Ân giải
khát. Khi ấy Khuôn Dẫn hỏi Hàng tổ Mai rằng : « Bấy lâu
không nghe hiền thiếp thai nghén lần nào, vậy chờ thặng
ấy con hay là cháu đó vậy ? » Hàng tổ Mai nói : « Nó là con
của chị tôi, khi nó mới đặng tám tuổi thì chị tôi mang bệnh
mà qua đời, nên tôi thấy vậy mới nuôi nó mà làm con. Tuy
số nhỏ mặc lòng, song nó lanh lợi chẳng ai bì đặng, mà ở
với tôi hiền thuận cũng không chỗ nào trách đặng. Bởi vậy
nên tôi thương nó lắm. » Khuôn Dẫn nói : « Thiết nó là đứa
đàn nói rất khôn ngoan, tôi lấy làm tiếc cho nó không phải là
con ruột thịt của tôi. » Trịnh Ân hứ một cái mà rằng : « Nhị
ca khéo nói thì thôi, ruột không ruột lại làm sao ? Tẩu tẩu
nuôi nó mà đỡ đầu con, rồi dày ở với nhị ca sanh sôi ra,
mặc sức mà nuôi. Ẽ sau nhị ca có con nhiều dòng, mà phải
sinh việc sơ bạc trong tôn tự đi chớ. » Khi ấy Hàng tổ Mai
và Khuôn Dẫn thấy Trịnh Ân nói vậy, đều tức cười. (Bởi
Trịnh Ân nói vậy nên sau tại Nam thanh cung Bắc hiền vương

là con của Hàng phi sở sanh, vì mẹ là người vi tiện, nên không đứng nối ngôi cho Tống thái Tổ. Cũng bởi cứ ấy, cho nên Đỗ thái hậu lúc lâm băng, có di chiếu cho Thái tổ, dặn phải truyền ngôi cho em là Khuôn Nghĩa mà thôi, dặn cho khỏi việc vua chúa ấu xung mà phải sanh điều oán đoạt).

Lúc ấy ba người đương ngồi đàm đạo với nhau, Lộc Ca bước lại thưa cùng Triệu Khuôn Dẫn rằng : « Nay phụ thân và tam thúc ví cũng như người trong nhà, chẳng còn ngại sự chi nữa. Nhưng nhà mẹ con tôi đây tuy nhỏ mặc lòng, song cũng đủ nơi cho phụ thân và tam thúc ký ngụ. Vậy xin phụ thân và tam thúc dọn về đây mà ở cho luôn cuộc, chớ ở nơi quá thì không ai phục thì, lại phải tốn hao nhiều. Xin phụ thân nhậm lời. » Khuôn Dẫn nghe rất mừng, liền trả lời rằng : « Con nói điều ấy cha nghe rất phải. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca ở thìặng, chớ tôi ở e chật hẹp mà bất tiện chăng? » Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ phản điều ấy sao phải. Vả anh em mình tuy bất đồng tông, chớ ví cũng như niềm cốt nhục ; há đi kiêng nể việc đây đó làm chi. Thôi, qua xin tam đệ hãy bằng lòng mà đi với cháu, đừng đem đồ đạc về đây mà chung cùng với nhau cho dễ. » Trịnh Ân nghe, liền đi với Lộc Ca đến quán lấy đồ hành lý và cỡi ngựa đem về, Khuôn Dẫn lấy bạc trao cho Lộc Ca đi chợ đừng mua rượu thịt và các vật đem về cho Hàng tổ Mai lo nấu, dọn cho Khuôn Dẫn và Trịnh Ân ăn uống, đến canh khuya mới đi nghỉ.

Ngày thứ Khuôn Dẫn thức dậy sớm, kêu Lộc Ca mà bảo rằng : « Lộc nhi, cha tưởng có khi con ngựa nó khát nước lắm, vậy con hãy đem nó ra kiếm giếng mà cho nó uống nước, rồi dắt về bỏ cỏ cho nó ăn. » Lộc Ca vâng lời liền dắt đem kiếm nước cho uống. Lộc Ca cho uống rồi cỡi về dọc đường, thấy một người gánh một gánh cỏ khô đi bán. Lộc Ca kêu, hỏi giá cả rồi bảo người ấy gánh theo về nhà mua cho ngựa ăn. Khi vô tới nhà hèn nhảy xuống, kẻ gánh cỏ theo liền, Lộc Ca bảo để xuống hốt cho ngựa ăn, rồi lấy tấm phao

bạc mà trả cho người bán cỏ. Trịnh Ân ra thấy thì khen rằng : « Cháu tôi nó làm như vậy xong lắm. » Người bán cỏ nói : « Thiết chú nhỏ này lanh không ai bằng, gánh cỏ của tôi đáng năm chĩ mà chú trả cho tôi có tám phân, tôi nài nỉ hết sức mà chú cũng không chịu cho thêm. Làm thế này cũng như Sài điện hạ hôm qua, biểu quân đòi tôi gánh một gánh cỏ tới cho ngựa ăn rồi làm lơ, nhứt điều không có. Nếu buồn bán mà gặp như hôm qua vậy ít người, hôm nay như chú nhỏ này ít người nữa thì đủ xách bị rồi. » Lúc ấy Khuôn Dẫn ra đứng lóng tai nghe, liền bước lại hỏi rằng : « Sài điện hạ ấy tên chi, điện mạo ra làm sao, chú biết thì nói cho ta nghe thử ? » Người bán cỏ nói : « Tôi nghe nói chớ không biết điện hạ ấy ra làm sao, mà tên chi cũng không rõ, và một lần người ra thì ngồi trong kiệu, có quân nạt đường tiền hô hậu ủng rất oai nghiêm, tôi có dám léo lại gần đầu mà biết đặng. Thôi, xin khách quan chớ hỏi dang ca làm gì, xin cho tôi thêm đặng lời về mà lo việc buôn bán kéo hết ngày đi. » Khuôn Dẫn thấy người bán cỏ ăn nói thiết tha, liền lấy một chĩ bạc nữa mà cho. Người bán cỏ được thêm bạc thì rất mừng, liền gánh gánh mà đi. Người ấy đi rồi, Khuôn Dẫn day lại nói với Trịnh Ân rằng : « Tam đệ có nghe người bán cỏ nói đó chăng ? Sài điện hạ mà va nói đó qua chắc là đại ca chớ không ai. » Trịnh Ân trả lời rằng : « Tôi cũng tưởng chắc là đại ca, vậy thôi thì để mai nhị ca hãy đi với tôi, đến đó đón kiệu lại, rồi giở quách màn ra mà coi, như phải đại ca thì tốt, bằng không phải mà họ từ đó đến mình thì chừng ấy sẽ hay. » Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ tính việc lỗ mãng như vậy hoài. Sự ấy phải cho có ý chĩ mà coi đi xem lại mới đặng, chớ làm thế đó chắc là phải sanh giặc chớ không vừa đâu. » Khi ấy hai người đàm đạo việc đi tìm Sài Vinh cho đến chiều, kể Hàng tổ Mai dọn cơm ra ăn rồi đi nghỉ. Khi ấy Khuôn Dẫn gặp Hàng tổ Mai tuy là tình cũ nghĩa xưa mặc lòng, song không có lòng yêu mến cho lắm. Bèn cứ việc ngủ riêng với Trịnh Ân mà thôi.

Qua sáng ngày, Lộc Ca thức dậy sửa soạn đồ cuộc đánh cá chợ mà đánh cá nữa. Khuôn Dân thấy vậy thì khuyên rằng : « Con ơi, nếu có cha và chú con ở đây, thì việc y thực trong nhà coi cũng vừa đủ. Vậy con hãy bỏ nghề ấy đi, còn làm chi nữa. » Lộc Ca thưa rằng : « Như con ở nhà mà du hí cũng vô ích, chi bằng đi kiếm gậy sòng, hoặc may có ăn được một hai đồng, thì con lấy đó mà mua một hai bầu rượu cho tam thúc nhậu chơi cũng đỡ. » Trịnh Ân nghe rất bằng lòng, liền nói với Khuôn Dân rằng : « Cháu nói nó nói rất phải, thôi, nhị ca để cho cháu nó đi, rồi nó đem rượu về cho anh em mình say sưa mà chơi không vui sao ? » Lộc Ca nghe Trịnh Ân nói xuôi như vậy, liền chạy suốt ra đi. Ra tới chợ mua một con cá, bỏ một nhánh liễu xoắn vào mang rồi xách đi kiếm người đang gậy sòng mà đánh. Ngày ấy Lộc Ca ra gặp sòng nào thì ăn sòng nấy, thiên hạ đều lắc đầu. (Ấy cũng bởi tại lời Khuôn Dân nói với Lộc Ca hôm nọ, cho nên có thần kỳ theo giúp. Hễ Lộc Ca muốn sắp thì có sắp, muốn ngựa thì có ngựa, vì có ấy cho nên ai đánh cũng phải thua). Lộc Ca ăn được tiền nhiều, bèn mua hai bầu rượu lỉnh cỉnh chạy về mới tới cửa Trịnh Ân thấy rất mừng lật đật chạy ra hỏi rằng : « Tiểu ở đâu mà cháu mua rượu nhiều như vậy ? Bữa nay cháu khá lắm sao ? » Lộc Ca trả lời rằng : « Nhờ có cha tôi truyền phép Ấc tiên thần, cho nên tôi đánh đâu thì ăn đó. Tôi có mua ba bầu rượu đây, đem về cho cha tôi và tam thúc uống chơi giải buồn. » Khuôn Dân nghe thì mừng thầm rằng : « Món nói chơi, mà nó làm coi cũng khá quá đi kìa. » Khi ấy Lộc Ca đi như vậy ba ngày thì ăn đủ vừa ba, chẳng hề thua tại đồng nào. Mà mỗi khi đi thì đều có mua rượu, cho nên Trịnh Ân thấy vậy thì càng vui mừng mà khen ngợi hết sức.

Qua ngày thứ tư, Lộc Ca đi cho tới xế qua mà chưa về, Trịnh Ân ở nhà thêm rượu, ngó hoài mà không thấy, bèn nói với Khuôn Dân rằng : « Bữa nay chừng này mà chưa thấy cháu về, tôi định chắc nó ăn nhiều lắm đó nhị ca. Nó về đây tôi tưởng

có mua rượu không thiếu chi. » Nói vừa dứt lời, bỗng thấy Lộc Ca ở ngoài cửa bước vô, song bộ đi xui xị ; Trịnh Ân đương nằm vít đờc, liền lồm cồm ngồi dậy nhẩy xuống chạy ra hỏi rằng : « Sao cháu về trễ mà coi bộ cháu không đựng vui vậy ? Cháu ăn hay thua mà không thấy mua rượu ? » Lộc Ca đứng xểu mếu muốn khóc mà không trả lời chi hết. Trịnh Ân hỏi nữa, đến đôi lần mà Lộc Ca cũng làm thinh. Trịnh Ân liền nổi giận mắng rằng : « Thằng súc sanh này mi khi tao dữ kia. Sao tao hỏi mi đôi ba lần mà mi không chịu nói, mi làm bộ tịch gì vậy ? Ăn thì nói ăn, thua thì nói thua, ai giết mi sao mi sợ mà câm đi vậy. » Lộc Ca cũng không nói chi hết, cứ đứng thúc thích hoài. Khuôn Dần thấy vậy thì hỏi rằng : « Lộc nhi, con làm bộ gì vậy, ai ăn gian ăn lận chi của con sao ? Hay là bị ai hiếp đáp chi thì nói đi cho cha biết. » Lộc Ca liền thưa rằng : « Cha ôi, không xong rồi, có một người trai nhỏ kia, hiếp đáp tôi đã quá tay. Song va là con nhà quan quyền có ai mà dám phản xữ chi việc ấy được cha. » Trịnh Ân nghe, nổi nóng rằng : « Thằng nào hiếp cháu, thì cháu nói đi, đâu nó con ai trối kệ, nói đi cho mau đừng chú đi vặng cổ nó cho. » Lộc Ca nói : « Ủy ! sao dám chú, va là công tử con của Hàng nguyên soái là ông trấn đất này. Bữa nay sao rui cho tôi lại gặp va, va kêu tôi lại đánh với va hơn năm quận dẫn, va thua tôi hết. Đã không chung thì chớ, va lại dạy quân tùy tùng giết ngang con cá của tôi rồi kéo nhau mà đi về. » Trịnh Ân nghe nổi nóng mắng rằng : « Quân đó thiệt cả gan rồi, đã đánh thua người ta mà không chung, lại giết của người ta nữa. Dù cho nó là con ông Nguyên soái hay ông vua đi nữa tao cũng không sợ. Tức lắm, vậy cháu hãy đi với chú, đừng chú tìm nhà nó mà giết cả bà con nó cho rãnh. » Khuôn Dần nói : « Khoan đã, vậy mà Lộc nhi, con có biết Hàng nguyên soái ấy tên chi chẳng ? » Lộc Ca thưa rằng : « Ông soái ấy tên chi thì con không biết cho rõ, song con có nghe người ta kêu là Nguyên soái Hàng Thông. » Khuôn Dần nói với Trịnh Ân rằng : « Ủa ! Nói vậy thì quả là Hàng Thông

mà mình đánh đó rồi chớ ai. » Trịnh Ân nói : « Có lý nào thắng sức sanh ấy mà làm đến bậc Nguyên soái như vậy sao ? » Khuôn Dẫn nói : « Tuy nói làm vậy, chớ không biết chừng, nó cũng không phải là dở hơn mình đâu. Thôi, để mai ta bảo Lộc Ca đi đánh cá như vậy nữa, rồi anh em mình theo núp mà bắt choặng thắng con nó thì tẻ nó ra chớ gì. » Hai người lính như vậy rồi kể lối.

Ngày thứ thức dậy sớm, cơm nước rồi, Trịnh Ân xách cây côn tảo, bởi Khuôn Dẫn và Lộc Ca đi. Ra tới chợ, Lộc Ca chạy đi mua một con cá, rồi xách đi xăm xăm đến trước Soái phủ. Bỗng thấy con của Hàng nguyên soái đứng dưới gốc cây Dương mà xem quân lính duyệt ngựa. Lộc Ca liền chỉ mà nói với Trịnh Ân rằng : « Thằng ngang dọc với tôi kia kìa chú ! » Trịnh Ân đứng lại xem, rồi nói với Khuôn Dẫn rằng : « Thằng nhỏ ấy có thiệt phải là con Hàng Thông hay chẳng nhì ca ? Như phải là nó, đừng tôi riết tới đánh nó ỉt cây cho đã nư giận của tôi. » Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ đừng có nóng, khoan đã. Để biểu Lộc Ca nó lên mà gây việc ăn thua đi, còn tam đệ với qua thì núp lối này, đừng xem coi thời sự làm sao, rồi sẽ ra tay, chẳng nên gấp. » Trịnh Ân nghe lời, liền hỏi Lộc Ca đi cho mau. Lộc Ca xách con cá đi riết tới, rồi kêu Hàng thiên Lộc rằng : « Công tử, đánh sắp ngửa với tôi nữa chơi. Tôi chẳng cầu đòi bổng coi sự hôm qua đâu. »

(Xem tiếp tập 21)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Thiên Lộc thấy Lộc Ca thì nói rằng : « Ủa ! Thằng tiểu tử này còn đến nữa kìa. Con cá hôm qua nóươn đi, khôngặng ngon, chớ còn bữa nay tươi hay không đó vậy này ? » Nói rồi bèn khiễn đưa thủ hạ giựt phứt con cá. Lộc Ca liền kêu lớn rằng : « Chú ơi, nó đã giựt con cá rồi, lại cho mau. » Trịnh Ân nghe liền vội vã xách cây côn tảo chạy lại nói lớn rằng : « Quân này ở đâu mà ngang dọc dữ vậy ? Dám giựt con cá của mõ. » Và nói và huơ cây tảo đánh đùa, nhào lặn hết ba bốn tên tùy tùng. Hàng thiên Lộc ngó thấy thì hồn vía mất hết, thấy Trịnh Ân thì nhớ lại là người đã có gặp khi trước tại rừng Giã kô, liền hoảng hốt mà la rằng : « Ủy ! Không xong rồi, chạy bớ bây, chạy. » Nói rồi đều kéo nhau mà chạy như giông về thành. Chạy được một đôi, rúi bị Trịnh Ân theo kịp, nắm đặt áo của Hàng thiên Lộc, vạt xuống mà đánh thối la lết. Thiên Lộc la khóc đã lạt giọng mà Trịnh Ân cũng không chịu thôi tay. Lúc ấy quân giữ thành nghe la, chạy ra xem, thấy vội xa xa thì biết là công tử của mình bị người ta đánh, lật đặt vào soái phủ bầm cho Hàng nguyên soái hay. Khi ấy Hàng nguyên soái đương ngồi tại nhà khách, ra hiệu cho các tướng sĩ đem binh tới giáo trường đợi có diễn dượt. Bỗng nghe quân vào báo rằng : « Công tử đương bị người ta đánh ! » Liền nổi giận lôi đình, nhứt diện hối cho tướng đem binh đến giáo trường mà đợi, nhứt diện sai gọi rồi lên ngựa đi với ít tên quân ra xem coi ai dám cả gan

mà đánh con mình như vậy. Đến nơi thấy vậy thì giận quá sức, xem lại thì thấy một người mặt đen, biết là Trịnh Ân, là kẻ cố thù, liền hét lớn rằng : « Bớ thằng mặt đen kia, sao mi cả gan dám tới đánh con ta vậy ? Ta nói thiệt, ngày nay trời khiến cho mi lại đến đây, thì ví như nhục huyền hổ khải rồi, nói cho mi biết. » Nói rồi huơ thương lướt tới đánh đũa Trịnh Ân. Trịnh Ân vừa giáp chiến, kẻ Khuôn Dẫn xách cây thần sát côn tới trước mặt Hàng Thông và nói lớn rằng : « Có mở đây, bớ Hàng Thông ! Mi đừng khoe sức mạnh. » Nói rồi bèn huơ côn mà đánh Hàng Thông. Hàng Thông ngó thấy Khuôn Dẫn thì rụng rời tay chơn, liền quảy ngựa mà chạy như tên. Khuôn Dẫn rượt theo kịp, cho một cây, Hàng Thông té nhào xuống ngựa. Khuôn Dẫn nhảy đạp trên ngực Hàng Thông và đánh thối bắt kẻ đầu đuôi. Lúc ấy Trịnh Ân thấy vậy liền tha cho Hàng thiên Lộc chạy, xách cây lại nói với Khuôn Dẫn rằng : « Để cho tôi phụ với. » Nói rồi bèn giơ cây tảo đánh dưới chơn Hàng Thông. Hàng Thông chịu không thấu, liền nói lớn rằng : « Triệu công tử ôi ! Xin thứ tay cho tôi nhờ. Vì nay tôi đang chức chưởng quyền nguyên soái tại đây, thì danh vọng ấy chẳng phải như xưa tại Đại danh phủ và Bình dương trấn. Xin công tử hãy vì sự thể diện ấy cho tôi nhờ một phen, kéo thiên hạ họ sĩ tiểu tôi lắm. » Khuôn Dẫn và Trịnh Ân cũng không nghe, cứ việc mắng nhiếc Hàng Thông và không cho dậy.

Nói về Tấn vương Sài Vinh vắng chỉ ở tại Phàn châu phụng dưỡng cô mình dặng mạnh rồi, ngày ấy ở tại phủ không có việc chi, nên tính đến Soái phủ dặng thám việc binh tình của Hàng Thông coi ra thế nào. Đi dọc đường gặp Hàng thiên Lộc đến quì trước kiệu mà kêu oan. Tấn vương liền dạy quân ngừng lại mà hỏi rằng : « Tiểu tướng ấy làm cái gì vậy ? » Hàng thiên Lộc quì mà bẩm rằng : « Thiên tử ôi, xin cứu cha tôi với ! Tôi là con của Nguyễn soái Hàng Thông đây, vì có hai tên cường nhơn ở đàn không biết, bắt cha tôi mà đánh đã gần chết, xin ngài mau

«*an* là lịnh cứu cấp, kéo để trễ một chút nữa, thì cha tôi
vong mạng chứ chẳng còn. » Tấn vương nghe tâu nổi giận
nói rằng : «*Vậy* Ngự lâm quân đầu, phải lập tức đến bắt
quân cường nhưn ấy cho ta. » Ngự lâm quân liền vàng lịnh
đi liền. Đến nơi áp vào vây Khuôn Dẫn và Trịnh Ân. Có
một tên quân vạm vỡ, mà võ nghệ cũng siêu quần, tướng
là người tầm thường, cầm dây nhây vô phía sau lưng
Trịnh Ân, đang bắt tay mà trói kẻ lại, không dè Trịnh Ân
thoi một cái té lăn ra xa lắc.



Hồi thứ ba mươi bảy

*Mộc linh quan, Khuôn Dẫn thuật tâm sự.
Giám quân phủ, Hàng Thông chịu cầu nhiều*

Nói về Ngự lâm quân thấy Trịnh Ân làm dữ vậy, đều nổi
giận áp vào mà bắt, té ra bị Trịnh Ân đánh nhào lăn ra bết.
Rồi đứng dang ra mà vây cầm chừng, chớ không dám xóc
vò nữa. Vây một hồi lâu, không biết tính thế chi mà bắt
choặng Trịnh Ân, tưng phải nói dờ rằng : «*Ờ* chú Húc
hóa kia, chú đã phạm tội hành hung, mà đánh soái lịnh của
triều đình, hay có lịnh Vương gia ở Phàn Châu sai Ngự lâm
quân đến bắt chú, chú không tuân thì chớ, lại đánh luôn
quân sĩ như vậy ; nếu Vương gia người rõ dặng, ắt tính
mạng chú nan bảo rồi, nói cho chú biết. » Trịnh Ân không
nghe chút nào, cứ việc đứng chống cây mà mắng nhiếc om
vòm. Lúc ấy Khuôn Dẫn chống cây thần sát còn trên bụng
Hàng Thông đứng coi Trịnh Ân cự với Ngự lâm quân, đến
chừng nghe nói có lịnh Vương gia ở Phàn châu đến bắt
mình, thì nghĩ trong bụng rằng : «*Không* biết Vương gia ấy
có phải là đại ca mình chẳng ? Như phải thì chẳng nói làm
chi, như không phải đây, ắt là khó lắm. Vì bây giờ có Ngự
lâm quân đến rồi, không biết chừng có binh đến liếp nữa.

nếu có binh lời đồng, thì mình cứ sao cho lại. Chi bằng tha
Hàng Thông rồi kêu tam đệ lánh đi chỗ khác chỗ xong. »
Nghĩ rồi bèn cúi xuống nắm cổ Hàng Thông kéo dậy, đưa một đi
rua nói rằng : « Ta lấy lòng hơn mà tha mi, mi đi đi cho
rảnh. » Hàng Thông rất mừng lật đật đi một nước. Khi ấy
Trịnh Ân thấy vậy thì chạy lại nói với Khuôn Dẫn rằng :
« Sao nhị ca lại tha Hàng Thông đi, không để cho tôi đánh
thêm ít cây nữa. » Khuôn Dẫn nói : « Thôi, tam đệ, vì bây
giờ đây Hàng Thông vì chẳng phải như hồi thuở trước đây.
Va làm đến bậc Nguyên soái chấp chương binh quyền
cũng lớn, một mai triều đình mà hay dựng sự anh em mình
làm hoành hành như vậy, rồi cứ binh mã đến mà cứu va,
thì mình có hai anh em, cứ sao cho lại. Vậy chúng ta phải
lánh đi cho mau, chớ trì hoãn ắt là phải bị bắt mà mang lấy
sự xấu hổ. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca phân đều ấy em nghe
rất phải. Thôi để tôi đi trước phá vây dựng anh em mình
lánh đi cho mau. » Nói rồi hai người mới ra tới vòng
quân chưa kịp phá vây, kể nghe quân hô rằng có Tấn vương
đem binh tới, Tấn Vương Sài Vinh liền bối quân riết kiệu vào
vòng quân, liếc thấy Khuôn Dẫn thì trong bụng mừng quá
đôi, hỏi quân đề kiệu xuống. Bèn bước xuống chạy lại
nắm áo Khuôn Dẫn mà rằng : « Uý ! nhị đệ, làm chi ở đây
mà gây việc thô lỗ như vậy ? » Khuôn Dẫn day lại thấy Sài
Vinh thì mừng quá sức, nhảy đại lại ôm mà nói rằng : « Uý !
em nghe rằng có một vị Vương ở Phần châu đến, song em
không đề là đại ca, nay gặp dựng như vậy, thiệt là trời
khiến rất may. Vậy em xin Đại ca miễn tội. » Khi ấy Trịnh
Ân thấy Sài Vinh đi có bộ oai nghi như vậy, liền chạy lại
mừng mà rằng : « Ủa ! đại ca, đại ca làm cái chi mà
đang loan xa phụng táng, coi bộ sang dữ vậy, Lạc tử rất
mừng cho đại ca. » Khuôn Dẫn thấy Trịnh Ân nói vậy liền
nạt rằng : « Thôi đi tam đệ, chớ khá nhiều lời mà chầy
nên. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca rầy tôi làm sao, vì tôi mới
mừng cho đại ca dựng chức Vương tử thì tôi đây cũng dựng

«Chức Vương đệ, chứ tôi có nói đều chi phạm hay sao mà
nhị ca sợ kia. » Sài Vinh nói : « Thôi, tam đệ, chứ nói câu
nào, vậy hai em hãy theo ta vào soái phủ rồi sẽ phân trần
cùng nhau. » Nói rồi bèn hối quân đem ngựa lại cho Khuôn
Dẫn và Trịnh Ân đi, Trịnh Ân lại nắm áo Tấn vương mà
nói rằng : « Này đại ca. khoan đã, để xử việc này cho em
trời sẽ đi. Vì con của Hàng Thông ý thế, giết của tôi hết
một con cá, vậy xin đại ca dạy nó phải trả lại cho tôi nướng
trưa, chờ để cho nó ăn thì tức em lắm. » Tấn vương nghe
nói tức cười, song không hiểu sự tích làm sao mà Trịnh Ân
nói như vậy, liền can rằng : « Tam đệ muốn ăn mấy con
cá thì về đình đây ngu huynh sẽ bảo quân nó làm cho mà ăn
thiếu chi mà đòi bọng kia. » Nói rồi Tấn vương liền lên kiệu,
còn Khuôn Dẫn và Trịnh Ân cũng lên ngựa mà theo sau.

Nói về Hàng thiên Lộc tướng đón đặng xe giá của Tấn
Vương mà đầu cáo sự nhục của cha mình đặng có hải
người thù nghịch. Không dè tới nơi thấy sự tình như vậy
thì của chí, liền đến mà than van với cha mình, rồi khuyên
cha phải nhĩa nhục mà thôi. Khi ấy Hàng Thông thấy vậy
cũng tức chí, tính có làm sự chi mà báo thù cũng không
đặng, còn làm thình mà chịu, thì tam quân sĩ liễu ;
một nời không đến mà ra mắt Tấn quân thì sợ tước lộc
phải tiếc điều. Bèn nghĩ tới nghĩ lui một hồi, rồi về
đi tắm rửa, thay đồ triều phục, hối quân thắt ngựa đặng
đi đến đình Tấn vương mà ra mắt.

Nói về Lộc Ca núp coi Khuôn Dẫn và Trịnh Ân đánh
Hàng Thông, rồi thấy có đạo quân đến vây bắt ; té ra thấy
Tấn vương xuống kiệu chuyện vãn với cha và chú mình,
trời đến đi với nhau, Lộc Ca thấy vậy liền chạy về báo cho mẹ
đá Hàng tổ Mai hay.

Khi Tấn vương Sài Vinh đem Khuôn Dẫn và Trịnh Ân về
tới vương phủ, vào chốn thư phòng, rồi hối nội thị đem
đá, ba anh em ngồi lại giải khát và đàm đạo với nhau.

Khuôn Dẫu nói : « Em từ cách biệt đại ca tại Mộc linh quan rồi, thì từ ấy tới nay, ngày ngày đều nhớ đại ca hoài, song không biết ở đâu mà tìm. Sau em mới gặp tam đệ tại Hưng long trang, hai đứa tôi mới bốn tré mà tâm vẫn đại ca cho tới nay không dè mà gặp. Ấy là điều sở nguyện của em đã an rồi. Còn em chưa rõ làm sao mà đại ca đứng vinh hiển như vậy, thiệt là em lấy làm mừng cho đại ca lắm. » Tấn vương bèn thuật đầu đuôi các việc hoạn nạn cho đến hồi đứng vinh hiển, nhứt nhứt việc chi đều nói hết cho Khuôn Dẫu nghe. Lúc ấy Trịnh Ân nghe Tấn vương nói đến chuyện mình thì có bộ mắc cỡ, đứng ngồi xốn xang, lúc mình phải nói với Khuôn Dẫu mà chữa mình rằng : « Xin nhị ca xét cho em một chút, đại ca nói như vậy cũng ức tôi lắm. Vả chẳng khi đó tôi mắc kéo cái xe, phần thiên hạ thì đồng, ở trước cứ lo lẩn đường mà đi, đại ca ở sau để cho chúng nó lấy gói bạc phước đi, rồi lại la rầy nhiếc mắng tôi, tay không phải lỗi của tôi, song tôi cũng cam tâm mà chịu. Lúc đại ca mạng bệnh nằm tại quán, thì tôi cũng lo thuốc men cho, hề đau thì ăn xài sao choặng. Còn tôi mạnh thì phải ăn uống cho no đủ phần tôi chớ, đại ca lại trách m책 nói sao tôi xài phí cho hết tiền bạc đi. Nếu tôi không ăn uống thì còn đâu ngày nay mà thấy nhau như vậy. Đó nhị ca xét coi tôi quấy làm sao. » Khuôn Dẫu nói : « Sự làm mà hiền bạc xài phá thì cũng chẳng nói làm chi. Qua phiên tam đệ sao lúc đại ca đau ốm, nằm nơi quán xá, điều cực khổ cho mấy, hay là đại ca có nóng giận rầy la đi nữa, cũng phải chịu theo mà bảo dưỡng anh em mới phải chớ. Sao lại bỏ mà đi đi, ấy thiệt tam đệ lỗi lắm. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca không rõ mà trách tôi như vậy thiệt là ức lắm. Vả chẳng khi đại ca bệnh hoạn nằm nơi quán thì m책 mang cơm cháo đều phế hết. Trong lúc ấy tôi đã hết lòng lo sợ, đi rước thầy coi mạch và hốt thuốc về sắc, cũng một tay tôi chớ có ai. Sau đại ca biết trong mình có thể mạnh được, cho nên kiếm chước mà đuổi tôi đi, chớ tôi sao lại không trông anh huynh đệ. Hay là ngày nay nhị ca thấy đại ca làm

Đặng chức Vương^o tôn, Vương tử rồi mà muốn sơ bạc tôi chăng ? Thôi, nhị ca ở lại mà nhờ, để tôi là phụng hèn phải lánh đi chỗ khác. » Nói rồi liền bước ra đi. Khi ấy Tấn vương Sài Vinh lật đặt chơn không kịp chuốc hải, chạy theo nắm áo Trịnh Ân lại mà ~~ăn~~ nĩ rằng : « Tam đệ ơi, sự ấy là bởi nhị đệ hỏi, cho nên qua mới vui miệng mà nói luôn, chớ qua đây đâu có đặng quyền cao tước trọng đi nữa, qua cũng không chấp em trong những việc ấy, cùng bội bạc anh huynh nghĩa đệ đâu mà em nghi ngại. Em phải biết tiền tài như phấn thổ, như nghĩa trọng như thiên kim, em không ước lời nguyện thệ với nhau tại Huỳnh thổ ba hay sao ? Hễ qua làm quan thì em cũng làm quan như qua, hễ qua no thì em no, qua đói thì em đói, sanh tử giữ đồng. Vậy xin em chớ nóng giận làm gì. » Trịnh Ân nói : « À, nếu đại ca nói như vậy thì em có đi đâu làm chi. » Nói rồi hai người đều trở về. Tấn vương liền hỏi nội thị bày yến tiệc mà đãi Khuôn Dần và Trịnh Ân. Khi giữa tiệc, Tấn vương nói với Khuôn Dần rằng : « Nay triều đình đã phong cho tước Tấn vương, qua lại phụng chiếu về Phàn châu, mà nước Quốc mẫu. Không dè tới Phàn châu, Quốc mẫu người thọ bệnh đến nay cũng chưa mạnh, cho nên qua chưa biết ngày nào phải bỏ về kinh đô choặng. Vậy thì hai em bằng lòng ở đây ít ngày đợi cho hoàng cô mạnh rồi, qua sẽ điệu giá về kinh. Chừng ấy hai em cũng theo mà hộ giá đến triều đô, thì qua sẽ dùng dịp ấy mà tiến cử cho hai em cũng đặng quyền cao lộc cả như qua làm vậy thì qua mới đẹp dạ. » Trịnh Ân hỏi : « Như cô của đại ca thì em phải kêu làm sao ? » Sài Vinh nói : « Anh em mình tuy là dị tánh khác lòng chớ ví cũng như niềm cốt nhục. Hễ cô của qua thì cũng như cô của em vậy. » Trịnh Ân nói : « Nếu vậy thì chừng nào vào kiến giá, em sẽ xưng hô như lời đại ca dặn. » Tấn vương lại dặn rằng : « Như đến Phàn châu chừng vào mà bái yết lệnh cô, thì xin tam đệ phải ăn nói cho có khuôn phép, chớ nên xưng là Lạc tử này Lạc tử kia không đặng. » Trịnh Ân nói : « Nếu tôi không xưng tôi là Lạc tử, vậy chớ nên xưng làm sao kia ? » Tấn

vương nói : « Thôi, tam độ chớ hỏi chi cho nhiều chnyộn hễ đến đó nghe qua xưng làm sao thì em xưng theo như vậy thì không làm lỗi chi mà sợ. » Trịnh Ân nói : « Như vậy thì xong, để tôi bắt chước theo. » Bàn luận rồi kể măn tiệc, ba người đều đi nghỉ.

Ngày thứ Tấn Vương khiến quan dịch thừa lo sửa soạn kiệu và thặng hai con ngựa, dựng ba người về Phán châu. Khi các việc sẵn sàng rồi, quan dịch thừa vào bẩm cho Tấn vương hay, Tấn vương liền thỉnh Khuôn Dẫn và Trịnh Ân ra đi, Trịnh Ân ra thấy có một cái kiệu thì nói với Tấn vương Sài Vinh rằng : « Sao có một cái kiệu vậy kìa, phải sắm thêm một cái nữa chớ. » Sài Vinh hỏi : « Tam độ không muốn cỡi ngựa, muốn ngồi kiệu hay sao ? » Trịnh Ân nói : « Lạc tử có muốn ngồi kiệu lắm chỉ cho buồn, hơn có mẹ con của nhị hầu tấu đi, cho nên tôi mới xin đại ca dạy quân nó dọn một cái nữa đó. » Sài Vinh hỏi : « Vậy chớ nhị hầu tấu em ở đâu ? » Khuôn Dẫn thấy Trịnh Ân đã nói vậy ra rồi, biết giấu không dặng, nên phải tỏ thiệt đầu đuôi sự mình và nghĩa với Hàng tổ Mai cho Tấn vương Sài Vinh nghe. Tấn vương lật đặt hỏi quan dịch thừa dọn thêm một cái kiệu nữa, rồi sai quân đi rước mẹ con Hàng tổ Mai. Còn Tấn vương Khuôn Dẫn và Trịnh Ân, kẻ lên kiệu người lên ngựa kéo ngựa làm quân thặng về Phán châu. Khi về tới Phán châu. Tấn vương đề Khuôn Dẫn và Trịnh Ân ở tại dinh tướng phủ của Vương Phát ở khi trước và dặn rằng : « Nay đã gần tối rồi, qua tỉnh cho hai em vào bái yết lệnh cô mà không kịp. Vậy xin hai em hãy bằng lòng ở tại tướng phủ đây mà nghỉ, đề cho qua về soái phủ viếng lệnh cô, dựng lầu trước, rồi ngày mai qua sẽ đến rước hai em vào mà ra mắt. » Nói rồi liền từ giả lên kiệu đi. Kể mẹ con Hàng tổ Mai tới, Khuôn Dẫn và Trịnh Ân hỏi quân dọn cơm nước ăn uống xong rồi thì đi nghỉ.

Ngày thứ Tấn vương trở ra tướng phủ dắt Khuôn Dẫn và Trịnh Ân vào ra mắt Sài hoàng hậu.

Hồi thứ ba mươi tám

Phong vân hội cầu hiền nơi Sơn xá.

Long hồ tụ kết nghĩa tại Đàng châu.

Khi ấy ba người vào tới soái phủ. Tấn vương vô trước lên cho Sài hoàng hậu hay, rồi trở ra đem Khuôn Dẫn và Trịnh Ân vào quì trước rèm. Khi ấy Khuôn Dẫn và Trịnh Ân xưng hô rằng : « Nay chúng tôi là người hàn vi tên là Triệu Khuôn Dẫn và Trịnh Ân đến bái yết Nương nương, và xin chúc cho Nương nương thiên tuế ; thiên tuế. » Hai người lạy rồi, liền đứng dậy khoanh tay ngó xuống đứng hầu hai bên. Lúc ấy Sài hoàng hậu đương ngồi trên long sàng, liền bước xuống khoát rèm mà xem, thì thấy Khuôn Dẫn tướng mạo khác phàm, như vật rất nghi biểu, còn Trịnh Ân thì vai hùm lưng cọp, diện mạo cũng oai phong. Xem rồi thì trong lòng mừng thầm mà nghĩ rằng : « Hai gã này chẳng khác chi cột chống trời, rừng ngàn biên, nếu hai gã ấy làm bạn với cháu mình, thì thiệt là xứng đáng lắm. » Nghĩ như vậy, bèn hỏi Sài Vinh rằng : « Hai gã này thiệt là bằng hữu thiết nghĩa của cháu hay sao ? » Sài Vinh bảo rằng : « Ấy thiệt là anh em chi thiết của cháu. » Sài Nương nương nói : « Thôi cháu hãy đem hai gã ấy ra nhà công khách mà nghỉ ngơi, đợi cho ta định mạnh rồi, khi về tới Kinh đô ta sẽ tâu mà xin quyền trước cho. » Khi ấy ba người đều tạ ơn, lui ra nhà công khách, vừa muốn khiến quân bày tiệc ; xảy thấy quân vào báo với Sài Vinh rằng : « Có ba người khách quan ở Đông kinh đến, xưng là cố hữu của ngài, nên còn đứng ngoài viên môn mà đợi lệnh. » Sài Vinh nói : « Nếu vậy thì cho người ta vào đây gọi ta xem. » Tên quân liền vâng lời lui ra thỉnh vào, còn Sài Vinh thì ngồi mà trông ; kể ba người ấy vào, thì Sài Vinh thấy là Trương quang Viễn, La ngạn Oai, còn một người nữa thì không biết là ai. Khi ba người vừa bước vào thềm, Sài Vinh và Khuôn Dẫn liền chạy ra tiếp rước, dắt vào mời

ngồi, đãi trà nước rồi, Sài Vinh liền hỏi rằng : « Người này là ai, xin nhị hiền đệ nói lại cho ta biết với, đừng có vui vầy cùng nhau. » Khi ấy Khuôn Dẫn tiếp mà trả lời rằng : « Ấy là em ruột của tôi tên là Khuôn Nghĩa đó. » Sài Vinh liền mừng rằng : « Nói vậy là em của nhị đệ sao ? Ủy ! rất may cho chúng ta đang hiệp nhau một nhà như vậy, thì quá đổi là vui. Nào ta có hay ba anh em đến như vậy đâu, đừng mà có đi tiếp cho rõ tình huynh đệ, vậy xin ba em miễn chấp. » Kế Trương quang Viễn tiếp mà nói rằng : « Từ Tân quân lúc vị rồi, thì anh em tôi nghe huynh trưởng đang thọ phong vương vị, anh em tôi lấy làm mừng hết sức, muốn đến mà thăm ; té ra nghe lại thì huynh trưởng đã phụng chiếu ra Phần châu mà nước Quốc mầu, cho nên chúng tôi thẳng ra đây đang mừng cho huynh trưởng. » Lúc ấy Trương quang Viễn đang nói chuyện với Sài Vinh, thì Khuôn Dẫn đứng dậy bước trái ra, thấy Khuôn Nghĩa lại đang xa, rồi kẻ miệng vào tai Khuôn Nghĩa mà hỏi rằng : « Sao, cha và mẹ ở nhà bình an thế nào, chị em nó phụng dưỡng song thân có tử tế chăng ? Còn mấy em đi đây có ý kiếm qua mà nói việc chi hay không ? » Khuôn Nghĩa trả lời rằng : « Huynh trưởng chớ lo, song thân ở nhà mạnh khỏe như thường, còn lâu lâu cũng gửi niềm liết phụ với huynh trưởng mà phụng thờ cha mẹ rất cần lao. Song lúc trước mầu thân nhớ huynh trưởng và lo sợ hết sức, nên khóc hoài không ngớt ; nói cho phải, từ khi Tân quân người tức vị rồi, kể đại xá thiên hạ thì tội của huynh trưởng đã tha bổng rồi, cho nên lúc này mầu thân mới định an lòng, nên bảo tôi đi kiếm huynh trưởng coi hạ lạc ở đâu cho biết. » Khuôn Dẫn nghe rất mừng, rồi hai anh em trở lại ngồi đàm đạo với Sài Vinh và mấy người kia. Khi ấy Sài Vinh rất vui lòng, vì thấy bằng hữu lúc xưa còn nghèo cực, nay mà được tụ hội với nhau như vậy. Như lúc ấy bèn nói với các người ấy rằng : « Các em, nay ngu huynh có một việc, muốn phân cớ cho các em nghe, chẳng biết các em có đẹp lòng chăng ? » Các người ấy đều thưa rằng : « Huynh trưởng có việc chi thì nói

đi cho mấy em nghe, có chi mà phòng ngại. » Sài Vinh nói :
« Nay thừa lúc Tàn quân mới tức vị, mọi việc đều duy tân ;
vậy anh em mình phải đồng tâm hiệp lực mà khuôn phò xã tắc
trước là cho vững an bờ cõi, sau lập thân danh cho rõ
niềm dưỡng dục. Bọn mình đây tuy là bằng hữu quyến
thức với nhau đã lâu, song thuở nay không gặp nhau đặng
như vậy. Nay đủ mặt, nên qua muốn cho các thân đệ cùng
qua, noi theo hội đảo viên, mà tế cáo cùng trời đất đặng kết
nguyên cùng nhau, có chung đồ hoạn nạn, chẳng biết ý các
em nghĩ làm sao ? » Khuôn Dân và mấy người kia đều nói :
« Huynh trưởng nghĩ như vậy thì đẹp lòng các em lắm. »
Sài Vinh nghe rất mừng liền hối kẻ thủ hạ lo sắm sửa đồ tế
lễ dọn ra trước dinh, lên nhang đèn rực rỡ rất nghiêm trang.
Khi ấy mới khiến quan điền lễ làm một cái văn mà chúc cáo
cùng thiên địa, rồi hết thấy mấy anh em vái lạy thề nguyện
với nhau rồi, mới phân ngôi thứ là : Sài Vinh làm cả ; Khuôn
Dân đệ nhị ; Trịnh Ân đệ tam ; Trương quang Viên đệ tứ ; La
ngạn Oai đệ ngũ ; còn Triệu khuôn Nghĩa thì đứng về bậc
em út.

Việc tế lễ ước nguyện xong rồi, Sài Vinh khiến quân bày
tiệc nơi dinh soái phủ, rồi mấy anh em đều ngồi lại ăn uống
đàm đạo với nhau rất vui. Lúc gần mãn tiệc, Triệu khuôn
Dân đứng dậy nói với Sài Vinh rằng : « Em có một việc, xin
nói lại cho huynh trưởng tường tri, và xin đại ca hãy nhậm
lời, vì em đây thất thồ vong gia cũng đã lâu lắm. Nay thân
mẫu của em, nhớ em mà buồn rầu ví như kẻ khát nước cầm
gáo mà trông ; vậy xin huynh trưởng dung cho em về thăm
viếng song thân của em ít ngày, rồi em sẽ trở ra mà phò thái
gi, chẳng biết ý huynh trưởng có đẹp chăng ? » Sài Vinh nói :
« Như lệnh đường ở nhà, tuy vậy mà bình an vô sự, nhị đệ
cũng chẳng gấp chi. Xin nhị đệ rón đợi trong ít ngày đây cho
định có mặt rồi, thì chừng ấy anh em mình sẽ họp gia luôn
mà về kinh đô, chẳng là có anh có em với nhau không đẹp
sao. » Khuôn Dân thấy Sài Vinh phân như vậy thì không dám

nói chi nữa, lính phải đợi. Bèn ép trí ngồi lại lấy rượu mà làm khuây. Lúc ấy nội bọn ăn chơi đăm đạo với nhau cho đến thâm canh mới bãi tiệc mà nghỉ. Từ ấy Sài Vinh cứ lo chăm sóc việc thuốc men cho Sài hoàng hậu, còn mấy anh em Triệu Khuôn Dã thì ở tại dinh vương phủ. Sài Vinh cũng lo bề đãi đằng rất hậu.

Ngày kia khi dùng cơm sớm mai rồi, Khuôn Dã nói với mấy anh em rằng : « Các em, nếu bọn mình mà ở không như vậy thì phải sanh những điều tệ, chi bằng đi săn bắn chơi cho vui, hơn là để nằm ngồi lầy lắt làm vậy. » Các người kia đều nói rằng : « Nhị ca tính như vậy phải lắm, thôi, anh em mình sửa soạn đi chơi cho vui. » Khuôn Dã nói : « Như vậy các em hãy sửa soạn cung mã khi giải rồi thì đi. » Mấy người đều vâng lời lo sắp đặt xong rồi, bèn lên ngựa đi với Khuôn Dã ra khỏi thành, nhắm hướng Bắc thẳng tới. Đi gần nửa ngày mà không thấy một con thú chi thấp thoáng. Lúc tới gần một cái sông kia tên là Thái thanh hà, chỗ ấy có đồng ruộng và rừng bụi lúp xúp. Khuôn Dã mới truyền cho mấy người kia áp bao từ cụm rừng, và ruộng đuổi cho cầm thú chạy ra mà bắn. Tò ra vậy cụm nào thì ruộng đuổi hết hơi, không thấy con thú nào hết ; vì lúc ấy nhằm lúc mùa hạ trời nắng chang, các loài diều thú hồ bao ngày thì kiếm chỗ thâm lâm hang hốc mà núp, đợi cho chiều tối mới ra đi ăn. Lúc ấy bọn Khuôn Dã đảo soát chỗ này qua chỗ kia, hơn một buổi cũng không thấy con chi cả : rồi ngàn ngoi muốn bỏ mà đi chỗ khác. Bỗng đâu nghe một cái rẹt, Trịnh Ân lệ mắt, thấy liền kêu Khuôn Dã mà rằng : « Nhị ca, con gì mới chạy đó, tôi xem giống hình như con thỏ vậy. » Lúc ấy Trương quang Viễn, La ngạn Oai và Khuôn Nghĩa cũng ngó thấy, đều rộ lên rằng : « Phải, nó là con thỏ bạch mới chạy đó, chúng ta hãy theo nó cho mau. » Nói rồi năm người liền giục ngựa rượt theo ra tới đồng trống. Con thỏ bạch ấy chạy như tên bay, mấy người ấy cũng thúc ngựa riết theo gần tới, không dè con thỏ ấy nhào một cái

rồi chạy như tên bay qua phía Bắc. (Con thỏ này chẳng phải thiệt là thú rừng, vẫn là một vì sao nhị thập bát tú ở trên thượng giới hiện xuống, đặng khiến cho Khuôn Dẫn tưởng là thỏ rừng mà rượt theo, để gặp một người anh tài, phòng sau giúp cho Khuôn Dẫn an bang định quốc mà thôi). Lúc ấy Khuôn Dẫn thấy vậy giận hết sức, giục ngựa rượt theo, lấy tên lấp vào cung bắn một mũi trúng trên lưng. Con thỏ ấy không chết cũng mang tên mà chạy nữa. Khuôn Dẫn thấy vậy càng rượt theo một mình hơn ba mươi dặm. Bỗng thấy trước mặt có một cái lầu trang, xem phong quang rất u nhã; còn con thỏ ấy chạy tới đó, thành linh nổi lên một trận âm phong, rồi chạy nhào vô cửa ngõ lầu trang ấy. Khuôn Dẫn chạy tới đó, nhảy xuống ngựa kiểm một hồi không thấy chi hết. Song thấy các thứ bông ở xung quanh lầu trang ấy phát mùi hương thơm bát ngát. Bèn đứng mà xem thì thấy lầu trang ấy, phía trước có rừng cổ rất cao, còn phía sau thì núi non vọi vọi, địa cảnh rất tốt. Xem rồi thì nghe văng vẳng có tiếng đàn giọng cao thấp, ý vị như người có lòng ái quốc ưu quân. Khuôn Dẫn nghe rồi, nghĩ rằng : « Tiếng đàn của người này thiệt rất thâm trầm, chắc cũng là cao hơn hẳn sĩ chi đây. Thôi, để mình vào đó xem coi người ra làm sao cho biết. » Nghĩ vừa rồi, xây nghe vó ngựa rần rần chạy tới, Khuôn Dẫn dấy lại thì thấy Trịnh Ân, Trương quang Viễn và mấy người kia tới. Trịnh Ân nói : « Sao, nhị ca có bắt đặng con thỏ ấy chẳng, đưa cho tôi coi, đặng đem về uống rượu chơi. » Khuôn Dẫn lấy tay khoát Trịnh Ân rồi ngoắt hết thầy lại và bảo làm thinh lặng lặng mà nghe. Mấy người đều nghe lời nhảy xuống ngựa nắm cương đứng bình tĩnh mà nghe, ai ai cũng lấy làm đẹp, duy có một mình Trịnh Ân không biết tiếng đàn cầm, liền chạy lại hỏi Khuôn Dẫn rằng : « Ở trong nhà ấy họ khảy đàn chi kỳ vậy đại ca ? » Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ, mi khéo hỏi rợn thì thôi, người ta khảy đàn cầm chớ đàn chi kia ? » Trịnh Ân hỏi : « Khảy đàn là làm sao, mà tôi nghe không hiểu cái chi hết đi vậy ? » Khuôn Dẫn nói : « Đàn ấy là đàn thuở trước của vua Nghiêu chế

ta, hể tánh của ai làm sao thì đờn nó ra tiếng y như vậy. Giả tí như tam độ, có tánh lỗ măng thì đờn nó kêu tiếng lỗ măng, như người nào tánh cương bạo thì đờn ra tiếng dữ dằn; người nào có tánh nhu nhược thì đờn nó kêu nhu nhược; còn như người nào có tâm chí lớn thì đờn nó kêu tiếng thanh nhã làm cho kẻ khác nghe mà mê, cho nên qua nghe tiếng đờn qua biết người ấy chẳng phải là phạm tục. Chắc cũng là người hiền sĩ mà thôi.» Khuôn Dẫn nói vừa dứt lời, lại tiếng đờn dứt rồi lại nghe ca rằng :

*Thiên hạ than van dân cực khổ,
Bối hờn không có vua chọn tồ.
Trong mấy năm nữa loạn lại sanh,
Núi sông lại thuộc nhà Châu Tô.*

Khuôn Dẫn nghe lời nói với mấy anh em rằng : « Đó, các hiền đệ có nghe chăng? Lời ca ấy có phải là phạm tục ở đâu. » Nói rồi bèn quyết ý vào mà xem, đang coi người ấy ra làm sao. Liền bảo mấy người kia theo mình, thì Trịnh Ân, Quang Viễn và hết thấy đều dắt ngựa theo. Khuôn Dẫn bước vào kêu mở cửa. Khi ấy người đang đờn ca trong nhà, lóng tai nghe tiếng ngựa hí, kể có người kêu cửa, thì biết có kẻ đến thăm, liền hối tiểu đồng chạy ra xem. Thấy khách nhưn đều là diện mạo nghiêm chỉnh, liền bước ra chào rằng : « Liệt vị quý khách ở đâu mà đến, có việc chi chăng? » Khuôn Dẫn trả lời rằng : « Mi hãy vào báo rằng : Chúng ta là người ở Đông kinh, đến đây có ý thăm người hiền sĩ đang mà làm quen lớn. » Tiểu đồng nghe nói, liền trở vào thưa lại cho người ca ấy nghe. Người ấy nghe có quý khách đến, liền sửa soạn khăn áo, bước ra tiếp rước. Ra đến nơi, thấy năm người đang đứng cầm cương ngựa mà đợi, xem diện mạo cả năm đều là người đáng mặt tài ngổ nhưn vật khác phạm. Lúc đó Khuôn Dẫn thấy người ấy bước ra, bèn liếc xem, thì thấy đầu bịt khăn vuông, mặc áo nho phục, diện mạo trang nhã, phải thủ thiếp một người đại hiền. Xem rồi thì khen thăm, kể người ấy bước tới vòng

Tay mà hỏi rằng : « Tôi chẳng hay quý khách đến, nên cố thất bề viên tiếp ; vậy tôi xin thỉnh vào thảo trang trà nước chơi cho vui. » Khuôn Dẫn nói : « Tôi xin lỗi Tiên sanh, vì bọn tôi đến mà làm rộn ràng cho Tiên sanh. » Nói rồi cả năm người đều trao ngựa cho kẻ tùy tùng, rồi liền bước theo vào thảo trang. Người ấy mời ngồi, và hỏi tiểu đồng đem trà mà đãi. Khi uống trà rồi, Khuôn Dẫn mới hỏi người ấy rằng : « Chẳng dám nào Tiên sanh tên họ chi, xin nói cho tôi biết với. » Người ấy khép nép trả lời rằng : « Tiểu sanh là họ Triệu tên Phỗ, hơn vì thấy đời bất loạn, chẳng muốn xuất thân, nên tình bề ở ẩn tại đây, lo việc đọc sách, cấy ruộng cho qua ngày tháng. Vậy tiểu sanh xin hỏi các vị tôn giá là người quê quán ở đâu và tên họ chi, xin nói cho tôi biết, kẻ tôi không rõ, e có thất lễ chẳng? » Khuôn Dẫn trả lời rằng : « Tôi đây là Triệu Khuôn Dẫn ở Đông kinh, con của quan Chỉ huy sứ là Triệu hoằng Ân. » Nói rồi bèn nói tên họ của bốn người kia cho Triệu Phỗ nghe. Triệu Phỗ nghe rồi liền nhắm lại, thiết tưởng Khuôn Dẫn là đường đường đế vương chi tướng. Triệu Khuôn Nghĩa cũng chẳng khác chi, còn Trịnh Ân và hai người kia oai phong lẫm lẫm, đáng là người anh kiệt lương tài. Nhắm rồi, bèn nói trong bụng rằng : « Miêu quang Nghĩa thiết là thần tiên chứ chẳng phải chơi, ngày trước và đến thăm mình có nói rằng : Bữa nay có chúa và tôi, năm người đến tề trang hỏi thăm mình và lại bói cho mình một quả rằng : Mình ngày sau có mạng triều đình phong đến tước Tể tướng, phò hai đời vua, mà mình không lấy chi là tin. Nay có năm ông này đến, có khí quả như vậy. Ấy là đại phước của vạn dân, nên khiêu chơn long xuất hiện mà tế thể an dân. Dầu có lâu lắm thì trong mười năm nữa Triệu gia cùng dựng cơ cứu ngũ. » (Nguyên cách ít ngày trước có Miêu quang Nghĩa đến phỏng lăm Triệu Phỗ và toán cho Triệu Phỗ mấy điều ấy, rồi thì đi chài lưạ chỗ khác.) Lúc Triệu Phỗ đang nghĩ như vậy, thì Khuôn Dẫn hỏi rằng : « Khi này chúng tôi còn đứng ngoài, nghe ai ở trong

này vừa ca vừa khảy đàn có giọng rất thanh nhã, ấy là tiên sanh hay là ai vậy ? » Triệu Phổ trả lời rằng : « Ấy thật là tôi, tôi ca và đàn quấy quá như vậy đừng giải khuấy, chớ hay ho chi mà công tử hỏi. » Khuôn Dẫn nói : « Ủy, lời ca ấy đủ tỏ cho thiên hạ biết rằng tiên sanh có tài lễ thể an bang đó, chớ có cao chi mà tiên sanh phải nói khiêm nhường như vậy. Tiên sanh mà ở ẩn đây, là vì bấy lâu không có ai biết dụng hiền tấn năng đó mà thôi ; chớ như nay lại Phan châu có Sài điện hạ, cũng là anh em giao hậu với tôi, người đương có chọn hiền tiến năng. Vậy xin tiên sanh chớ ngại, hãy ra mà giúp thế an bang, cho rõ danh tiết kẻ hiền lương. » Triệu Phổ nói : « Công tử khiến vậy tôi nghe cũng phải, song tôi lo cho tôi là đứa tiểu sanh, học hành không bao nhiêu, nếu có ra mà giúp, thì sợ chữ bất năng trí quân, trách dân mà phụ sự đại đức của người đi chầu. » Khuôn Dẫn nói : « Xin tiên sanh chớ nói khiêm từ. Vả chăng ý tôi đã vọng quyết sự ấy rồi, đã vậy mà anh tôi là Sài điện hạ lúc này đương cầu hiền như khát nước; hễ nghe ai có tài trí thì trọng dụng không biết bao nhiêu. Thiệt là lúc phát thời cho tiên sanh xuất thế, xin tiên sanh chớ ngại, hãy theo cùng tôi đến Phan châu thì rõ sự tình. » (Nguyên Triệu Phổ là vì sao Tả phụ, vàng sắc Ngọc Đế xuống phàm mà giúp Tống trong hai đời vua, còn hai anh em Triệu Khuôn Dẫn và Khuôn Nghĩa nguyên cũng là hai vì sao ở trên Loug huê hội, Ngọc Đế cho xuống phàm ; cho nên lúc gặp được Triệu Phổ rồi, thì tình ý đều hợp nhau, nên việc chi cũng đều nghe nhau như giòng nước chảy.)

(Xem tiếp tập 22)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Khi ấy Triệu Phồ thấy Khuôn Dẫn có tình cầu khẩn như vậy thì suy nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Nhưng vậy nay trời đã gần tối rồi, xin công tử và liệt vị quý khách ở lại thảo trang tạm nghỉ một đêm, rồi ngày mai tôi sẽ tính. » Nói rồi bèn khiến gia đồng đem ngựa của mấy người ấy mà cột nơi nhà sau, và cắt cỏ cho nó ăn, rồi hối dọn một tiệc nơi thư phòng, thỉnh nội bốn năm người vào ăn uống.

Lúc ấy sáu người ngồi lại ăn uống, khi thì luận việc xưa, khi thì đàm việc nay, Triệu Phồ nói xuôi như nước chảy. Khuôn Dẫn thấy vậy rất mừng, lại trách thăm sao gặp Triệu Phồ muộn màng. Khi ăn uống một ngày một khuya, thì Trịnh Ân, Khuôn Dẫn và mấy người kia ăn uống đã mỏi, song còn đợi Khuôn Dẫn và Triệu Phồ uống cho cạn chén đã, rồi buông đũa mà đi nghỉ, té ra thấy hai người ngồi rớt mọp nhậu cặm chừng, mà nói việc này sang qua việc khác ; Trịnh Ân ngồi đã mỏi, buồn ngủ, nên giận tức mình nói với Khuôn Dẫn rằng : « Nhị ca tẻ thì thôi, cò uống bao nhiêu thì uống phứt cho rồi, đừng lui mà đi nghỉ, chớ để ngồi mà nhậu cặm chừng, lại đàm luận việc chi ở đâu, nghe không hiểu cái chi hết. Thôi, xin nhị ca uống phứt đừng dẹp mà nghỉ cho xong. » Khuôn Dẫn nói : « Như tam đệ không muốn nghe, thì ta xin tiên sanh khiến gia đồng nó dọn chỗ mà đi nghỉ. » Nói rồi bèn thỉnh Triệu Phồ nhậu cạn ly, Triệu Phồ hiểu ý bèn khiến gia đồng triệt tiệc, rồi cùng nhau đi nghỉ.

Sáng ngày thức dậy, Triệu Phổ khiến gia đồng dọn cơm sớm mai, khi ăn uống rồi, bèn vào chốn thư phòng mở rương lấy một phong thư đem ra trao cho Khuôn Dẫn mà nói rằng : « Ngày trước có một vị tiên sanh tên là Miêu quang Nghĩa, đến chuyện văn cùng tôi. Lúc ra đi có đưa cho tôi phong thư này, lại dặn tôi nếu có gặp ngài thì làm sao cũng đưa lại cho ngài, và nói va sẽ đến tại Đông kinh mà hầu đón ngài. » Khuôn Dẫn tiếp phong thư, liền mở ra xem, thì thấy thư ấy nói rằng : « Triệu Phổ có tài giúp vua việc nước, chẳng nên gặp mà bỏ qua; như ngày sau Công tử có thăng lên đế vị rồi thì sao sao cũng phải dụng lấy người này. Xin ngài hãy ghi vào dạ, chớ quên. » Xem rồi bèn nói trong bụng : « Người này thiệt rồi lắm, đi lời đầu thì nói những chuyện như vậy; nếu đương kim Thiên tử người rõ đặng ắt là mình phải mang lại. » Trịnh Ân nghe liền hỏi : « Thư của thằng cha thầy bói nó nói cái chi vậy nhị ca ? » Khuôn Dẫn trả lời dối rằng : « Va nói Cháu chúa mới lúc vị, có phê chiếu đòi qua phải mau mau về mà viếng song thân của qua, chớ chi. » Trịnh Ân nói : « Trông là chuyện chi, chớ như việc ấy ai cầu nó thầy lay. Anh em mình lại không biết hay sao. » Nói vừa dứt lời, kẻ tiểu đồng đem trà ra. Triệu Phổ mời uống. Uống rồi thì Khuôn Dẫn thúc Triệu Phổ đi. Triệu Phổ liền dặn bảo việc nhà, giao lại cho kẻ gia đồng rồi sửa soạn ra đi. Khi ấy thiếu ngựa cho Triệu Phổ cỡi, Trịnh Ân thấy vậy thì nguyện đi bộ, nhượng ngựa lại cho Triệu Phổ. Lúc ấy nội bọn đều lên ngựa thẳng chỉ về Phàn châu. Đến soái phủ, Khuôn Dẫn xuống ngựa vào trước, ra mắt Sài Vinh mà thuật tự sự việc đi săn gặp thổ bạch rượt theo rồi lại gặp đặng Triệu Phổ, nhứt nhứt đều nói hết cho Sài Vinh nghe, rồi nói : « Người ấy còn đứng đợi lệnh ngoài cửa viên môn, xin đại ca hãy ra mà rước vào. » Sài Vinh nghe nói liền hỏi Khuôn Dẫn ra mời Triệu Phổ vô. Triệu Phổ đều noi ra mắt Sài Vinh. Sài Vinh mời ngồi, bèn xem diện mạo thì biết là người hữu vương tá chi tài, thì trong bụng

đi mừng thăm. Nội ngày ấy phong cho Triệu Phổ tham
hức Tham quân, đợi chừng về trào sẽ tiến cử cho Chúa
vương đại dụng.

Hồi thứ ba mươi chín

*Khuôn Dàn xạ long giải Hồng thủy
Trịnh Ân vẫn lộ bị người khi*

Qua ngày sau Sài Vinh khiến bày diên yển, thốt đãi Triệu
Phổ và chư tướng tại Phan châu. Đương khi giữa tiệc, quân
chạy vào báo rằng : « Thiên tuế ôi ! Không xong rồi, họa
đến lớn lắm. Vì sông Thái thanh hà đương khi không, sao
nước lại tràn lên có dư mười trượng. Nhà cửa cửa như
đều ở hai bên mé sông đều trôi hết, lẽ thứ chết không biết
bao nhiêu. Bấy giờ đây nước đã lóng gần tới cửa đông môn
rồi ; xin Thiên tuế nghĩ lẽ nàoặng cứu cấp bá tánh. » Sài
Vinh nghe báo rất kinh hãi, kêu Khuôn Dàn, Trịnh Ân và
các chư tướng rằng : « Ở liệt vị hiền độ, sông Thái thanh
hà sanh điềm rất quái, vậy xin liệt vị hiền độ hãy theo ta
ra đó xem coi đường sức thế nào cho biết. » Nói rồi thì nội
bọn quan quân ở Phan châu đều đi với Sài Vinh, ra chưa
lời cửa thành thì có quân vào báo nữa rằng : « Nước đã ào
lội cửa Đông môn rồi. » Sài Vinh và chư tướng nghe báo,
liền chạy riết ra tới Đông môn, liền leo lên cửa vọng lầu
đứng mà xem, thì thấy thối nước đã linh lóng ba bên bốn
bề, sóng đánh ầm ầm tợ như bão tố. Kể một lát nước đương
lên ngập tới vách thành gần ngả. Khi ấy Sài Vinh thấy vậy liền
xiêm chơn mà kêu trời rằng : « Trời ôi ! Nếu như tôi là đấng
thần thánh, mạng bạc không phần hưởng đặng trước lộc của
chầu vương người phong cho tôi chỗ này, thì xin trời đất
lấy làm tai họa mà hại một mình tôi mà thôi, có đâu
lại sanh hồng thủy này cho cả thành đều bị sự trầm luân
thiên hạ chết trôi nổi như vậy. » Trời chưa dứt lời, bỗng

nghe gầm một tiếng, làm thôi nổi sóng ba đào, lâu dài đều
rừng chuyển dờng như muốn sập. Sài Vinh thấy vậy càng
thêm sợ hãi, mặt cắt không đặng một chút máu. Lúc ấy có
Triệu Phò đứng gần một bên thấy đều quái dị như vậy,
bèn nói với Sài Vinh rằng : « Dám bẩm Điện hạ, xin Điện
hạ hãy an tâm, vì tôi tưởng như vậy : Từ xưa đến nay, phàm
biển giả sông rạch nào cũng có Thủy bá Long thần người
chấp chưởng việc nước lớn nước ròng cũng là những sự tai
họa, hoặc là hồng thủy hoặc là thủy trướng, vân vân. Những
đều hại ấy chẳng phải là mấy vị thần đó muốn làm sao
thì làm cho đặng, ít nữa phải có Thiên tào sắc mạng thì mới
đặng cho. Ví như nay có Thiên tào sắc mạng khiến sự hại
ấy cho lẽ thứ, thì dầu cho Điện hạ lo sợ cách nào cũng
không khỏi, song tôi xem thế đó chắc là có nghiệt long sức
vật chi đây nó mới làm hung như vậy. Vả sách có chữ rằng :
« Hễ thánh chúa ra đời thì có một trăm sự linh theo phò hộ,
còn hễ vì đại tướng xuất thế thì có bát điện oai phong theo
mà che chở. Vậy xin Điện hạ hãy nghe lời tôi, khiêu bày
một cuộc tế lễ mà khấn các vị Thủy bá Long thần
vì các vị ấy có vì sự oai phước của Điện hạ
mà cứu đặng sanh linh chẳng. » Sài Vinh nghe lời
Triệu Phò, hỏi các quan biện đồ tế lễ tam sanh, đem dọn
đại vọng lâu cửa Đông môn. Bèn lên nhang đèn rồi đứng vài
lạy rằng : « Nay tôi phụng mạng Thiên tử, trấn tại Phàn
châu, từ ấy đến nay tôi không làm điều chi bạo ngược với
dân, cũng không làm sự trái lẽ trong thiên hạ ; nay lại
khiến có việc đại tai hồng thủy, làm cho sanh linh bị khổ
khổ như vậy. Tôi nguyện dâng một mình tôi đây mà tế
thế cho trăm họ tại Phàn châu. Như chẳng phải vậy thì xin
Thần minh nhậm lời mà lệnh sóng gió cho mau và thôi hồng
thủy trong giây phút, cho tôi thấy sự linh hiển. Rồi đây,
ngày nào tôi sống mà về dựng để đô thì tôi sẽ lâu cùng Thiên
tử xin tế lễ mà tạ ơn ấy cho chư thần. » Vái rồi bèn đốt giấy
tiền vàng bạc, rồi ngó xem bốn phía, thì thấy sóng gió
không bớt chút nào, mà nước lại càng ngày càng dâng lên.

gần tới vách thành (Nguyên sự phong ba bão chương này
bởi tại Quách ngạn Oai mà ra. Quách ngạn Oai vốn tướng
tinh là con Hắc long ở trên thượng giới, vâng chỉ Ngọc đế
xướng phạm đặng dượng nên quắc vận nhà Hậu Châu trong
Đông, phòng lo bờ cõi giang san cho thành khoảh, đặng
đi dành cho ngày sau Triệu khuôn Dã, dựng nghiệp Tống
trào ba trăm hai mươi năm. Khi Quách ngạn Oai lúc vị
cửi bên lo an bài các việc trong nước ; ngày kia nhằm lúc vô
sự trực nhớ đến Sài hoàng hậu đương ươn yếu còn ở tại
Phân châu, nên rầu buồn, mới vào cung mà nghĩ, nằm lại
ngủ quên. Lúc ấy tướng tinh xuất ra thẳng qua Phân
châu có ý đến thăm Sài hoàng hậu. Khi tới tại sông Thử
thanh hà thì biến thành một con Hắc long làm thôi nổi sóng
gió dượng nước lên nhà cửa như vật chi, đều sập và trôi
nổi chành ghề, thiên hạ chết không biết bao nhiêu mà kể.
Thành Phân châu khỏi sự hư hao là vì có ba người chánh
mạng thiên tử đứng trên cửa vọng lâu, là Sài Vinh có phần
lưu vua trong bảy năm và Triệu khuôn Dã và Khuôn Nghĩa
là chơn mạng của Tống trào, cho nên có các chư thần thủy
long đều mà phù hộ ; chẳng có vậy thành Phân châu phải tiếm
hủy rồi. Khi ấy tướng tinh Quách ngạn Oai vùng vẫy muốn
vào thành, song có chư thần cản trở, nên trụ lại một chỗ
mà làm thôi ba đào chuyển động, ngược dẫu lên rồi hợp
xuống ; lại ngay trên chỗ ấy có nổi một vùng mây đen kịt
ai vậy thấy đều kinh hồn. Sài Vinh, Khuôn Dã, Khuôn
Nghĩa, Trương quang Viễn, La ngạn Oai, Triệu Phô và Trịnh
Ân đều rồi trí không biết rờ vào đâu, cứ than trời trách đất
sợ chết mà thôi.)

Khi ấy Trịnh Ân đứng chỗ nào thì sóng đều tại động lên
một chỗ nấy, rút lui ngoi. Bèn giận hết sức, tránh hoài mà
không khỏi, chạy bên này bên kia thề thốt om sòm, rồi nói :
« Trời ôi ! Chuyển này Lạc tử phải tiêu rồi, còn chi mà kể. »
Nói rồi liền nghe rền một tiếng rất lớn, kể sóng bủa lên mặt
biển, Trịnh Ân nổi nóng, làm gán đứng tỉnh lại một chỗ

nhắm theo luồng sóng thì thấy xa xa có một vật chi không biết, đen đen, tròng lộn lộn xuống rất lạ. Trịnh Ân liếc định nhìn gần mà xem, thì thấy rõ một con chi, giống hình như chú, đương múa nạnh vút và đập đuôi trên mặt nước, văng lên trắng giả. Trịnh Ân thấy vậy la lớn rằng : « Ủy có con quái chi không biết, nó đương tắm kia kia. » Nói rồi thì kêu Khuôn Dẫn biểu coi. Khuôn Dẫn hỏi : « Đâu ? Con quái ấy ở chỗ nào, chỉ cho mau, cho ta xem thử. » Trịnh Ân lấy tay chỉ mà rằng : « Chỗ đen đen đương làm dọn nước đó, nhìn không thấy sao ? » Khuôn Dẫn xem rồi nói : « Thiệt qua thấy con chi không biết nó đương vung vẩy hung lắm. » Trịnh Ân nói : « Nếu vậy ắt khó lòng, thôi để tôi xách cây côn lao lên ra đó giết nó phứt đi không thì nó sẽ làm ngã thành trì rồi anh em mình cũng chết. » Khuôn Dẫn nói : « Qua e cây búa vẫn lắm, đánh không xiết nó đâu, chớ chi có cung tên, dặng qua bắn nó thì hay hơn. » Nói rồi liền sai người đi lấy. Gặp phút có cung tên đem tới. Khuôn Dẫn tiếp lấy, bèn rường lên bắn một mũi trúng con thú ấy. Thú ấy bị thương liền nhún một hốt rồi tan mất. Khuôn Dẫn thấy vậy thất kinh ; còn Trịnh Ân thì vỗ tay cười rằng : « Hay lắm ! Con quái ấy bị tên đã lặn mất rồi. » Lúc ấy Sài Vinh và ai nấy lại lĩnh ngựa ra xem, thì thấy nước dục bày vách thành gần một thước kể một lát rút cạn như khi bình thường. Song thấy nhà cửa sập trời, thiên hạ chết không biết bao nhiêu. Sài Vinh thấy vậy thì có ý thương xót và buồn bực, song gượng làm vui, rồi kéo nhau trở vào Soái phủ, hỏi quan bày tiệc rượu mà mừng về sự hồng thủy đã qua. Khi ấy Sài Vinh rót một chén rượu trao cho Triệu Khuôn Dẫn mà rằng : « Nay nhờ một mũi tên của hiền đệ mới trừ diệt con quái ấy, vậy xin hiền đệ uống chén rượu này là của bọn anh em đây, thưởng công cho hiền đệ. » Khuôn Dẫn đứng dậy nói : « Ấy cũng bởi sự hậu phước của huynh trưởng, chớ em đây có gì chi mà huynh trưởng đi bồi lễ ấy cho quá lễ. » Nói rồi liền lãnh chén rượu. Sài Vinh cũng rót một chén trao cho

Trịnh Ân, rồi đổ mấy anh em ăn uống đàm đạo với nhau cho tơi tởi mới bãi tiệc.

Sáng ngày Sài Vinh cho một đạo quân đem tiền bạc bố thí cho dân, dựng cất nhà cửa lại và lo chôn cất những kẻ bị hại trong cơn hồng thủy.

Nói về Hắc long là tướng tinh của Châu chúa Quách ngạn Oai bị Khuôn Dẫn bắn một mũi tên, liền biến về nhập vào bồn thần. Lúc ấy Quách ngạn Oai đương nằm ngủ tại long sàng, vùng tỉnh giấc dậy rên la, nhào lộn một hồi, rồi bất tỉnh như sự. Một lát lâu mới tỉnh lại mắng rằng : « Bờ thẳm mặt đồ kia, mi với ta có thù oán chi mà mi bắn con mắt ta ? Họ vệ đâu, bắt trói nó lại cho trằm. » Khi ấy kẻ Thị thần thấy vậy đều kinh hồn, liền quì mà tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ, bộ hạ đương ngồi giấc nơi thâm cung, có ai mà mặt đồ dám vào đây, hay là bộ hạ chiêm bao chăng ? Xin bộ hạ định thần mà tỉnh lại. » Châu chúa nghe Thị thần tâu như vậy bèn tỉnh lại mà hỏi rằng : « Bây giờ là chừong nào ? » Thị thần tâu : « Đã mãn giờ Tị, giao qua giờ Ngọ rồi. » Châu chúa nói : « Nói vậy trằm năm chiêm bao, vĩa trằm ra tới Phàn châu, bị một tên mặt đồ kia, nó bắn vào con mắt bên tả của trằm, cho nên nhức nhối lắm. Vậy Thị thần hãy coi có thương tích chi chăng ? » Quan Thái giám liền bước lại xem, rồi tâu rằng : « Nơi trông đen có dấu như huyết lưu ra vậy. » Châu chúa nghe thất kinh, liền đòi Ngự y vào điều trị ; cũng lúc ấy bèn thảo chiếu sai người ra Phàn châu nói cho Sài hoàng hậu hay rằng mình có bệnh gấp, và khiến phải lập tức về Kinh đô.

Khi ấy Sứ mạng tới Phàn châu, vào soái phủ. Sài Vinh liếp chiếu chỉ, rõ sự tình rồi, nhứt diện vào tâu lại Sài hoàng hậu hay, nhứt diện khiến chư tướng điem ba ngàn binh đặt hộ giá Sài hoàng hậu về Biện lương. Nội ngày ấy Sài Vinh liền cử động phơn mã phò Sài hoàng hậu về trào, còn việc

bính chánh bính quyền tại Phan châu, thì phú cho Hàng Thông ở lại mà quản thủ.

Trong lúc đi đường nhằm tiết nóng nực, phần thì Sài hoàng hậu chưa đặng mạnh, cho nên ngồi trong loan xa cả ngày thì có ý mệt mỏi, nên khiến Sài Vinh dừng binh lại mà nghỉ. Sài Vinh vâng lời, liền hạ lệnh hạ trại cho binh nghỉ.

Lúc ấy Khuôn Dân, Triệu Phồ và anh em nội bộ, ở trong vòng binh chịu nực không nổi vì trời nóng lắm, đều kéo nhau đi kiếm chỗ hóng mát. Thấy một cụm cây kia gần lối đó, ai nấy đều trải áo khăn ra ngồi mà nghỉ, Trịnh Ân muốn đi kiếm chỗ mà tắm cho mát, bèn lại nói cùng Khuôn Dân rằng : « Nóng nực quá mồ hôi hoai chịu sao cho nổi Nhị ca ? » Khuôn Dân nói : « Nực thì ngồi đây, hóng gió một lát, cho nó mát mát. » Trịnh Ân nói : « Thôi nhị ca chịu khó đi tắm với tôi chơi cho khỏe. » Khuôn Dân hỏi : « Đi tắm ở đâu bây giờ ? » Trịnh Ân nói : « Tắm ở dưới sông hay ở dưới suối nào đó vậy chớ ở đâu. » Khuôn Dân nói : « Ồi ! Ngồi đây cũng mát vậy, ta không muốn đi. » Trịnh Ân biết rủ không đặng, bèn day lại rủ Trương quang Viễn, Quang Viễn nói : « Tôi không biết lội, Trịnh huynh đi đi. » Trịnh Ân day lại rủ La ngạn Oai, Ngạn Oai nói : « Tôi cũng không muốn đi. » Trịnh Ân thấy rủ ai cũng từ chối hết, bèn cười rồi day lại rủ quyết Khuôn Dân, Khuôn Dân cũng không chịu đi, Trịnh Ân cực chẳng đã rủ tới Triệu Phồ, Triệu Phồ bèn cười mà từ rằng : « Thôi đi ngại, tôi ốm yếu lắm, theo ngại không xong đâu, ngại đi đi. » Trịnh Ân thấy Triệu Phồ nói vậy, bèn cười gượng song có ý giận lại buồn, rồi nói lẩm thầm rằng : « Mình muốn đi tắm, mà rủ ai cũng không đặng thiệt là tức lắm. » Khuôn Dân nghe, liền trả lời rằng : « Người ta muốn đi hay không thì tự ý, còn tam đệ có đi, thì đi đi, bằng không thì thôi, chớ căng răng cái chi đó. » Trịnh Ân nói : « Các người không đi thì tôi đi một mình

cứng đặng vậy. » Nối rồi bèn lấy áo vắt vai, nhắm hướng tây đi riết. Trịnh Ân và đi và giận, đi một hồi lâu, hơn ba dặm đường mà ngó chừng hoài không thấy ao suối chi hết. Bèn đứng lại ngầm nghĩ rằng : « Xứ gì mà đồng khô cỏ cháy không sông suối chi hết, bây giờ biết đi kiếm đâu cho có. Thôi trở lại cho xong. » Nghĩ rồi lại nói : « Cũng không xong, nếu về không đây chắc là mấy thằng cha ở nhà uó cười, hời đâu mà chịu. Thôi, đề ngồi đây coi có ai đi đường tới đây khỏi thăm coi chỗ nào có sông suối, mà lắm cho đặng rồi sẽ về. » Nói rồi bèn ngồi xuống coi chừng bốn phía. Trịnh Ân ngồi rất lâu, ngó hoài mà chẳng thấy một người nào, bèn nổi giận rằng : « Xứ gì mà không có người ta đi, chết hết hay sao kia. » Nói rồi đứng dậy đi nữa. Đi đến một đôi xa, may đâu thấy một người đi cắt lúa gánh về, và đi và chạy trước xa xa. Trịnh Ân giơng theo kịp thò tay nắm gánh lại. Người ấy cũng cứ việc đi, tưởng là người đi đường khuấy chơi, lại càng ráng sức gánh chạy mau hơn nữa. Trịnh Ân nổi giận rằng : « Mi thiệt muốn chạy hay sao ? Đặng ta cho mi chạy. Ta có ý theo kịp mi, đặng hỏi coi chỗ nào có sông suối chi mà lắm cho mát, mi muốn cái gì, mà không chịu ngừng lại ? » Nói rồi bèn nắm cứng, và chạy và xô đưa tới cho người ấy chạy chơi. Người ấy phần thì gánh nặng phần bị Trịnh Ân phá như vậy, liền nổi nóng mà nói rằng : « Ai đó, chơi cái chi lạ vậy, buông ra chứ không tôi nổi xung thì chết, nói cho mà giữ hồn. » Trịnh Ân nổi giận rằng : « Mi muốn làm dữ sao ? » Nói rồi xô một cái rất mạnh, người gánh lúa té quỵ xuống văng gánh. Bèn giận quá sức, song đây lại thấy diện mạo Trịnh Ân đen thui như vậy thì sợ hết hồn, liền la : « Oai ! Oai ! » Rồi lết ra xa lắc, mà nói với Trịnh Ân rằng : « Chú là người ta hay là ma quỷ, nói cho tôi biết. » Trịnh Ân nói : « Mi khéo làm bộ thì thôi, chứ chi hồi này mi chỉ sợ hay là suối cho ta thì thôi có đâu ta giận mà xô mi như vậy. » Người ấy thấy Trịnh Ân kêu mình bằng mi kia mi nọ lại giận hơn nữa, muốn ra tay đánh với Trịnh Ân, thì e đánh

không lại, túng thế phải giã vui mà hỏi Trịnh Ân rằng : « Chú muốn hỏi sông suối để làm chi, muốn đi tắm phải không ? »
Trịnh Ân nói : « Phải, bất kỳ sông suối nào, miễn là mi chí chỗ cho ta, đừng tắm cho mát thì thôi. » Người ấy nghe rồi mừng thầm rằng : « Thằng hắc tử này, coi bộ nó ngang dọc mà lại hung hăng lắm. Thôi, để chĩ bày cho nó đi đến chỗ Đào tam Xuân ở, cho xa đường đừng bị đánh chơi cho bẽ ghét. » Nghĩ rồi bèn nhắm chỗ mà chĩ cho Trịnh Ân rằng :
« Kia kia, chú đi riết tới cụm cây cao đó, chỗ ấy có một cái suối nước trong lắm, tắm thì chắc là khỏe. » Trịnh Ân nghe người ấy nói vậy tưởng thiệt, không thêm nói chi hết, vỗ áo lên vai, cong lưng chạy riết.



Hồi thứ bốn mươi

*Trịnh tử Minh đánh kẻ giữ vườn.
Đào tam Xuân trối người lơ mông*

Trịnh Ân chạy đến nơi một đồi mồi hơi nhỏ giọt, kiểm dáo dác một hồi lâu, không thấy sông suối chi hết. Bèn giận căm gan mới biết là bị gạt. Đi lều lảo ngã này qua ngã kia, rồi tính muốn trở ra mà về. Té ra đi tới cái vườn vườn kh, lần lần tới thấy cửa ngõ. Trịnh Ân bước trở tới dòm và xem, thì thấy một đùm dưa hấu, trái lớn trái nhỏ nằm thối lình lình, mừng hết sức mới nghĩ trong bụng rằng :
« Mình đi cũng đã mệt mà lại khát nước, chỉ bằng vào đây, hái nhậu ít trái dưa này mà đỡ khát, rồi sẽ đi kiếm nước mà tắm có khi xong. » Nghĩ rồi xốc vào lựa bô mấy trái lớn đập ra mà ăn, chẳng cần coi có ai hay không. Ăn hết trái này tới trái khác ; đến đôi chỗ đó hết cả trái lớn mới bước lại chỗ khác, thò tay lật một trái hết sức lớn. Bỗng đâu nghe có tiếng tăng hắng, Trịnh Ân quay lại thấy một người đi vô cửa rồi đóng lại. Ấy là Viên Công ở giữ vườn

đi chợ về). Viên Công đóng cửa rồi, day lưng đi vô, thấy Trịnh Ân đương ngồi đập dưa mà ăn, quăng vô thoi đầy đất, Viên Công nổi giận chạy lại mắng rằng : « Thằng da đen mặt nám này ở đâu mà ngang vậy. Sao mi dám vào đây ăn trộm dưa của người ta ? » Trịnh Ân đương cắn miếng dưa thấy vậy liền để xuống cười rằng : « Ta đi lỡ đường vào đây thấy dưa của người trồng tốt trái, đẹp bụng nên ta ăn ít trái chơi. Vậy của là bao nhiêu, mà người khéo làm bộ mặt quỷ thần với ai vậy. » Viên Công nói : « Của người ta trồng đồ mồ hôi xót con mắt, người ta để cho nó lớn dặng bán lấy tiền, sao chú là đồ khất lạc ở đâu, dám ăn trộm của người ta, rồi nói là đẹp bụng. Chờ người ta đây có công khó mà chưa biết là đẹp bụng hay không đó nói cho chú biết. » Trịnh Ân nói : « Nếu người nói vậy thì thôi, ta không thèm ăn nữa. » Viên Công nói : « Chú đừng nói ngang, chú ăn hỏi giờ mấy trái, thì chú phải trả tiền rồi mới dặng đi khỏi chỗ này, nói cho chú biết. » Trịnh Ân nói : « Bây giờ này ta nhứt điều cũng không có, tự ý người muốn làm chi thì làm đi. » Viên Công nói : « Chú thiệt nói ngang hử ? Dặng ta kêu chủ ta ra đánh chú cho văng cái da đen chú cho chú coi. » Trịnh Ân nổi hành hung đứng dậy rằng : « Mấy trái dưa đó quý lắm sao, mà mi dám sỉ nhục ta đến nước đó. » Bèn nhứt điện nói, nhứt điện đá Viên Công một cái nhào lặn chết giắc. Trịnh Ân bỏ đó, lại ngồi hái dưa ăn nữa. (Nguyên vườn dưa này là của một vị Viên ngoại kia tên Đào thư ng Nhân, người tánh ăn ở rất trung hậu, song vợ chồng đã qua đời rồi, có hạ sanh ba người con : hai trai, một gái. Con lớn tên là Đào Long, còn thứ là Đào Hồ, còn con gái út tên là Đào tam Xuân, lịch sự chẳng có ai bì, vô nghệ tính thông cũng không ai dám sánh. Thường ngày cứ việc xem binh thư đồ trận, lên ngựa xạ tên cũng giỏi ; thiên hạ trong xứ ấy xa gần đều kính phục. Đến đôi hai anh trong nhà thấy vậy cũng kiêu. Đào tam Xuân vẫn là một vị sao trên thượng

giải, Ngọc để cho xuống đặng sau giúp Tống Trào. Bởi vậy nên sau Tống thái tổ (1) tam hạ Nam Đường bị vây lại Thọ châu, Tam Xuân lãnh soái ấn đem binh đi cứu giá giải vây cho các tướng sĩ, bắt Lưu kim Đình tại Song lô sơn, cầm Tống kế Diệt tại Nhị long sơn, chém Tứ thủy vương là Sở Báu đều là danh tướng của binh giặc. Đào tam Xuân vẫn là đồ đệ của bà Kim Báu Thánh mẫu; trong lúc còn đi học, thì bà có đoán quẻ cho Tam Xuân, sau đặng phong đến bậc vương phi vương hầu. (Nay tuổi đã đặng mười tám rồi).

Ngày ấy Tam Xuân đương xem binh thư nơi thư phòng, bỗng thấy a huân vào báo rằng : « Có một người da đen, bộ tướng rất kỳ, đến ăn trộm dưa, lại đánh Viên Công đã quá tay, xin cô liệu lẽ nào. » Tam Xuân nghe báo nổi gan, bèn hỏi gia đình rằng : « Chúng bây mau tới trước bắt trời thề cầm lặc ấy cho ta. » Gia đình vâng lời kéo nhau chạy đi trước. Tam Xuân bèn sửa soạn theo liền. Đến nơi thấy Viên Công thôi tóc tai bụi nhui, mặt mày không có một chút máu. Còn Viên Công thấy có Tam Xuân ra, bèn lật đật đứng dậy xờ vờ xưng vưng, lại mà thuật lý sự cho Tam Xuân nghe, rồi nói rằng : « Xin tiểu thư phải cầu thận cho lắm, vì thằng đó nó có sức mạnh vô cùng, nó còn ngồi hái dưa ăn kia kia. » Tam Xuân nghe rồi bèn khoát Viên Công, và dặn gia đình cùng thị nữ rằng : « Các người chớ làm chộn rộn, e nó hay mà chạy mất đi, để ta bắt nó rồi bọn bây sẽ chạy lại mà trời nó, rồi khiến vào để trước sân cho ta, đặng ta hành tội nó cho nó biết chừng. » Viên Công và thị nữ cùng gia đình đều vâng lời đứng tại cửa vườn mà đợi. Khi ấy Tam Xuân vo tay áo, xăng quần lên gọt, bèn nhắm chỗ Trịnh Ân ngồi mà đi riết lại. Lúc ấy Trịnh Ân đương ngồi cứ việc ăn hoài, hết trái này tới trái khác, lấy làm khoái khẩu lắm. Đến chừng nghe có tiếng người đi tới, Trịnh Ân liếc mắt lên xem, thấy Đào tam Xuân đi gần tới, song làm lơ

(1) Triệu Khuôn Dã.

ngó chử khác cứ việc ăn và nghĩ trong bụng rằng : « Con đồ muốn đến nói chuyện chi sao kia. » Nghĩ rồi bèn xit tới hái một trái nữa rất lớn, Tam Xuân vừa đi vừa thấy vậy, thò gài mà mắng thăm rằng : « Thằng Hắc lặc này nó khi đi mình giữ bầy, ta mà đánh mi không nứt máu ra thì mà đừng kể ta là người. »

Lúc ấy Viên Công đứng đợi tại cửa, thấy vậy thì sợ cho Tam Xuân sẽ bị Trịnh Ân đá như mình chằng, bèn nói nhỏ với a huân tên là nàng Lạp Mai rằng : « Cha chả ! Tôi coi bộ không xong rồi đó cô, tôi e cho Tiểu thơ phải bị thằng Hắc lặc đó, chớ chằng không đâu, vì nó có sức mạnh lắm. » Khi ấy có nàng Xuân Hương tiếp mà trả lời rằng : « Coi vậy chớ không hề chi đâu, Tiểu thơ cũng có đủ sức mạnh mà trừ nó được chớ chằng không. Vậy lúc trước Viên Công không nhớ hay sao : Khi đó có một hình đồng nặng gần bảy tám trăm cân, mà năm sáu người sức lực vạm vỡ xúm lại gỡ thử, làm thôi đổ mồ hôi mà không nhút nhút chút nào. Khi ấy Tiểu thơ thấy vậy, lại xách lên mà đi hều hều, Viên Công quên hay sao ? Huống chi nay là thằng Hắc lặc ấy mà sợ. » Nàng Lạp Mai nói : « Bình như Tiểu thơ hay nói bọn mình là đồ vô dụng, mỗi sự đều chề đề đi ; như nay cô có rủi mà bị thằng cha đẹp đó nó đánh một hai thoi cũng vừa, chớ chằng đến nỗi chi mà sợ. » Nói rồi thì cười với nhau.

Khi ấy Đào tam Xuân bước trờ tới trước mặt Trịnh Ân, Hy tay xia vào mặt Trịnh Ân mà mắng rằng : « Thằng mặt đen kia ! Ai bỏ của ra trồng dưa này cho có trái lớn như vậy, mà mi lại làm ngang đến ăn dưa của người ta, rồi lại đánh người ta nữa là nghĩa gì ? Mi nói cho mau, chớ không mi chết không kịp trời, nói cho mi biết. » Trịnh Ân cũng không nhút nhát, liếc Đào tam Xuân một cái rồi nói rằng : « Con kia, mi nói cái chi đó mà lặc tử nghe không thông vậy ? » Đào tam Xuân nghe nói nổi xung, nhẩy tới một tay nắm cổ Trịnh Ân như đều xột gà, còn tay kia thì cầm roi quất thối loạn

đã. Trịnh Ân bị đau hết sức mà nghĩ lại không dám la, làm gan mà chịu. Vì tưởng như là con gái đàn bà thường, nổi lỗi ba đều rồi thì thôi, không dè đàn bà mà mạnh khỏe nước đó, Tam Xuân và đánh Trịnh Ân và mắng thôi om sòm. Lúc ấy Viên Công và a huân đứng đằng xa thấy vậy, liền chạy lại mà nói lớn rằng : « Cò nắm nó cho chắc kéo nó vùng vẫy sứt ra mà chạy đi. » Trịnh Ân nghe thì giận hết sức, vùng tợn lực vùng vẫy, song làm chi không nổi, tí cũng như một tấm vách tường đè trên cổ vậy, tưng thễ lấy hai tay bới bới dưới đất mà chịu. Chúng thị nữ và a huân thấy vậy đều lúc cười mà nói chơi rằng : « Ủa ! Chú đũa kia chú làm cái chi vậy ? Chú muốn moi lỗ mà chôn chôn sao ? » Chúng nó lại nói với Tam Xuân rằng : « Đánh nữa cô, đánh cho va biết, đừng sau va đừng léo đến đây mà làm ngang như vậy nữa. » Đáo tam Xuân đứng lúc giận nghe a huân nói vậy, thì càng đánh liên chiến, Trịnh Ân tưng thễ phải la rằng : « Thời, bỏ cô, thời, tôi mới làm bị lần thứ nhất xin cô tha. » Đáo tam Xuân ngưng tay mà hỏi rằng : « Mi còn làm phách nữa thời, đừng la cho mi một nỗi nữa cho mặt da đen lồi da trắng cho dễ coi nào. » Lúc ấy Viên Công thấy vậy muốn trả thù cho phận mình, bèn nói với Tam Xuân rằng : « Khi nãy chú đá tôi, chú nói : « Tao đánh mi cho thấy cha chủ của mi, tao mới nghe. » Đáo tam Xuân càng thêm giận, bèn huơ roi đánh Trịnh Ân có dư hai ba chục nữa. Trịnh Ân đau quá, kêu trời gào lên giọng. Còn Viên Công thấy vậy thì vỗ tay cười rằng : « Chú Hắc tặc kia, chú bị phong giết hay sao mà la chói lói vậy ? Chú đá giỏi lắm mà, sao bây giờ có cò tôi đó chú không đá coi thử. » Tam Xuân thấy vậy bèn la át Viên Công rằng : « Thằng khốn đó, mi chớ có nhiều lời. » Viên Công liền bước trái ra sau. Tam Xuân liền dạy a huân đem dây trói kẻ Trịnh Ân rồi dắt vào cột nơi nhà sau.

Đoạn Đáo tam Xuân vô nhà ngồi nghiêm chỉnh, có thị nữ hầu rất đông. Còn Trịnh Ân thì bị trói vào cột để ngoài nhà hậu đường mà ngó lên.

Trịnh Ân liếc xem Đào tam Xuân rồi nghĩ trong bụng rằng : « Có này coi bộ nó giống như hình La Sát trong mấy cái miếu hoang, hèn chi dữ tợn lắm. » Nghĩ rồi thì ngồi mà tự hỏi rằng : « Mình lắm, bởi vì tưởng nó là một đứa con gái thường, cho nên khi dễ mà không cần thận. Có dè đâu mà nó mạnh bạo quá sức trai. Uy ! Nay mình bị nó đánh cho đã như rồi, nó còn trối kệ, lại cợt như vậy mà không chịu tĩa ; nếu ngày mai đây mà mình không về, để cho nhị ca rõ đặng chơn linh, thì mặt mũi nào mà thấy anh và mấy người kia. Thứ nhất anh Triệu Phồ, là người trối gà không chột, anh nói kia nói nọ thiệt là khó chịu lắm ! » Nghĩ vừa dứt thì đây trối nơi tay càng ngày nó riết vô đau quá sức, Trịnh Ân tức mình muốn mắng đại Đào tam Xuân, lại e ngọn roi vào mình nữa thì chịu không thấu ; trong bụng lại đói, muốn xin một bữa cơm mà ăn nhưng sợ thất chí khí của mình đi. Trịnh Ân nghĩ đi tính lại, không biết làm sao cho Đào tam Xuân tha, đánh lừa kêu mà nói với rằng : « Này có kia, Lạc tử có làm lỡ ăn hết mấy trái dưa, thôi, bao nhiêu thì nói phứt đi, rồi thả Lạc tử, Lạc tử chạy về lấy tiền trả cho, chớ để như vậy khó coi lắm ! » Đào tam Xuân nạt rằng : « Mi gạt ta phải không ? Mi muốn ta bảo thị nữ nó đánh nữa chăng ? » Trịnh Ân nín cảm, không dám hử môi nói chi nữa. Đào tam Xuân mới nghĩ rằng : « Coi chú bọm thiệt rất kỳ khôi, đã bị như vậy mà không kiên dè, mở miệng ra thì nói ngang dọc. Muốn đánh chàng và một hồi nữa rồi thả cho rảnh, lại e dỗi chị dâu mình họ nói mình phạm con gái không giữ chốn khuê môn, để đi bắt người ta mà đánh đập, rồi các chi lại nói thêm bớt với hai anh mình sự nọ sự kia. Còn như tha chú chàng đi, thì chắc là hai anh mình về, hai chi lại thêm dèter quá hơn nữa. Không biết chừng nước lũ họ khuấy nên hồ chớ chẳng chơi. Thôi, chi bằng để chú bọm đó, chờ hai anh mình về rồi họ tha hay là làm sao tự ý. » Nghĩ rồi bèn dặn thị nữ rằng : « Mấy đứa bây coi chừng bọm ấy, để đợi hai anh ta về sẽ hay. » Nói rồi bèn quay lưng vào phòng mà ngủ. Trịnh Ân thấy Đào tam Xuân đi rồi, bèn nghĩ trong

bụng rằng : « Con này nó không chịu thừa mình, nó lại dận giữ mình đây mà đợi anh nó về sẽ hay. Cha chú, anh nó ra làm sao nữa. Nói thiệt, nếu tao mà ra đặng khỏi đây, tao cũng nguyện trở lại giết mi cho đặng tao mới nghe. » Nói rồi bèn ngồi đó mà chịu.

Nói về Triệu Khuôn Dã thấy trời gần tối, không thấy Trịnh Ân về, thì ngồi không yên, mới nói với mấy người kia rằng : « Đây chú huynh đệ, không biết tam đệ nó đi tầm xú nào mà chừng này chưa thấy về, tôi sợ e chắc có chuyện chi chớ chẳng không. » Trương Quang Viễn nói : « Có khi va tầm mát rồi, va đi sa đàng chớ có chuyện chi mà lo. » Khuôn Dã nói : « Ta sợ khi nó tầm, tánh nó thì hay láu láu mà hột chơn hột cẳng cũng không biết chừng. » La Ngạn Oai nói : « Chừng nào va về thì về, chớ biết đâu mà nói. »

(Xem tiếp tập 2)

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

- Tam Quốc (5 cuốn) 75 \$
- Thuyết Đường (2 cuốn) 30
- Tiết Nhơn Quý chinh đông 10
- La Thông Tảo bắc 10
- Bắc du Chơn Võ 10
- Nam du Huệ Quang 8
- Đông du bát tiên 8
- Dương văn Quảng bình nam 10
- Tiết Đình San Chinh Tây (3 cuốn) 45
- Xuân thu oanh liệt 12
- Phong kiếm xuân thu (3 cuốn) 45
- Phấn Đường (2 cuốn) 30
- Tây Du (4 —) 68
- Tam hạ nam đường (2 cuốn) 20
- Bạch xà Thanh xà 8
- Phi Long (3 cuốn) 51
- Mua sĩ hay mua lễ, hỏi tại nhà in

TIN - DUC THU - XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Triệu Khuôn Dẫn thấy La ngạn Oai nói vậy, thì hứ một cái, rồi trong lòng lo sợ cho Trịnh Ân, nên nói với Trương quang Viễn và La ngạn Oai rằng : « Vậy hai em phi đi với qua, đừng kiểm coi có gặp nó chăng, chờ đề ngồi đây mà chịu sao đừng. » Hai người liền vàng lời, rồi cả ba đều lên ngựa nhắm theo đường Trịnh Ân đi mà kiểm. Ba người cỡi ngựa đi đã xa hết sức, mà không thấy sông rạch chi, cũng không thấy bóng dáng Trịnh Ân chỗ nào, Khuôn Dẫn lo sợ tháo mồ hôi, bèn dục ngựa đến một đồi nữa rất xa, bỗng thấy có ít người đang gặt lúa và nói chuyện với nhau rằng : « Anh có hay chuyện thằng cha Hắc hớn ấy nó ăn trộm dưa của người ta chăng ? » Khuôn Dẫn lóng tai nghe nói là Hắc hớn thì dừng ngựa lại mà nghe nữa cho rõ, coi họ nói cái gì. Trương quang Viễn hỏi : « Huynh trưởng làm cái chi mà gò ngựa lại đó ? » Khuôn Dẫn nói : « Trương độ không nghe mấy người gặt lúa kia họ nói chuyện với nhau đó sao ? Thôi, đừng nói nữa. Để cho ta nghe thử. » Khuôn Dẫn, nghe người kia hỏi lại rằng : « Thằng cha đó nó ở đâu, mà nó ăn trộm dưa của ai ? » Người họ liền thuật các cuộc nơi vườn dưa cho người kia nghe, rồi thì cãi lẩy với nhau sự ấy. Khi ấy Khuôn Dẫn nghe rõ, liền biết là nói công cuộc của Trịnh Ân, bèn mắng thăm trong bụng rằng : « Cha chả ! thằng Hắc tặc quá tay rồi, mề ăn làm chi đến đồi ra lệ lậu xấu hổ như vậy kia, thôi để hồi thăm thử mấy người này coi, Tiểu thơ ư là con ai ở đâu, đừng tới đó mà xem coi tam đệ có quả

bị trời trăng như vậy chẳng. » Nói rồi bèn kêu : « Hai anh kia, chờ Tiểu thơ mà hai anh nó chuyện đó, là con của ai, nhà cửa ở đâu vậy hai anh ? » Một người trong bọn gật đầu nghe, liền day lại xem, thấy diện mạo Khuôn Dấn thì biết chẳng phải là người phạm tội, còn Trương quang Viên và La ngạn Oai thì bộ tịch cũng khôi ngô, đáng là người võ tướng, nên trả lời cách cung kính rằng : « Chẳng biết tam vị ở đâu ? Hỏi thăm Tiểu thơ có việc chi chẳng ? » Khuôn Dấn nói : « Anh em ta đây là người ở Đông kinh, vì có một người anh em mặt đen mà cao lớn, hơn lúc rảnh đi dạo chơi mà không thấy về, nên chúng ta đi kiếm. Tới ngang đây nghe mấy người nói chuyện cùng nhau rằng : Có Tiểu thơ nào đó, bắt một người mặt đen, cho nên chúng ta muốn biết cho chắc, đang đến đó mà kiếm coi có phải vậy chẳng ? » Nông phu (1) đáp rằng : « Tam vị hãy đi qua phía đông bắc, tới chỗ cụm cây cao kia, rồi hỏi thăm nhà thì biết, nhưng mà tôi dặn tam vị có đến đó, thì phải cho cẩn thận, chớ không ắt là khó dễ lắm. » Khuôn Dấn hỏi : « Vì làm sao mà khó dễ đó ? » Nông phu trả lời rằng : « Uý ! Tiểu thơ ấy tên là Đào tam Xuân, chẳng phải là gái tầm thường. Tuy là phận gái mặc lòng, song sức lực mạnh quá nam hơn, mà văn vật cũng chẳng ai bằng. Hễ ai mà làm chi bất bình tới chị ta, thì chị ta đánh chết chớ chẳng dung, bởi vậy cho nên thiên hạ sợ mà kêu là Mưu đại Trùng. Vậy tôi xin bày cho tam vị việc này : Tiểu thơ ấy khó lắm, e tam vị đến nói việc chi, chắc là bất thành, song chị ta có hai người anh biết chiều hiền đãi sĩ, vậy thì tam vị đến kiếm choặng hai người ấy, thì dầu cho việc chi khó cũng xong. » Khuôn Dấn ban đầu nghe rằng : Đào tam Xuân đánh Trịnh An gần lặn tử nhưt sanh, rồi còn trời lại mà không chịu tha thì có ý giận hăm hăm quyết bắt choặng Đào tam Xuân mà chặt làm hai khúc mới vừa lòng. Sau nghe lại rằng : Tam Xuân có hai người anh từ tể biết đạo lý, bèn bớt giận, rồi

(1) Người làm ruộng.

chắp tay nói với Nông phu ấy rằng : « Tôi cảm ơn các anh, thôi, các anh ở đó mà làm ăn, để anh em tôi đi, coi lễ nào cho biết. » Nói rồi bèn hỏi Trương quang Viên và La ngạn Oai giục ngựa liền.



Hồi thứ bốn mươi mốt

*Miêu Huấn đoán số biết cá rồng,
Khuôn Dẫn mến tài làm mai chước.*

Đi một đôi xa, Khuôn Dẫn ngắm nghĩ, lấy làm lạ mà nói cùng Quang Viên và La ngạn Oai rằng : « Đây hai em, qua đây đi lưu lạc cũng gần khắp trong thiên hạ, cũng thấy nhiều kẻ anh tài, song gặp ai thì họ đều từng phục qua hết. Duy có con Mâu đại Trùng này thì chưa biết. Cha chả ! Nó đầu giỏi thế nào đi nữa, nó cũng phải kiên Triệu khuôn Dẫn chứ dám làm chi kia. » Trương quang Viên và La ngạn Oai nói : « Anh em tôi tưởng hễ mình là anh hùng thì người ta cũng hào kiệt chớ, cho nên đi đây thì nhĩ ca tinh làm sao, nói cho hai em biết trước, nếu có bề nào đừng có lo thể thần, mà giúp đỡ nhau. » Khuôn Dẫn nói : « Hai em đừng lo, để việc ấy có qua, không hề chi mà sợ. Dù nó mình đồng gan sắt đi nữa, ta cũng ráng hết sức bình sinh mà trừ nó cho. » Hai người thấy Khuôn Dẫn nói vậy như vậy, bèn hừng chí mà đi sâu suốt.

Nói về hai người anh của Đào tam Xuân là Đào Long và Đào Hổ, sẵn dịp đi chơi nghe nơi làng Vĩnh Ninh có một người thầy bói tên là Miêu quang Nghĩa bói giỏi lắm, mới lui ở tạm tại miếu quan Thái Đức, hai anh em muốn đến coi việc lưu cự trong nhà, bèn giục ngựa đến đó quyết đi coi. Nơi nơi thấy trước miếu có hai câu liên rằng :

* *Biết rõ anh hùng chưa gặp vận,
Xét tường tể tướng lúc giầu lên.*

Còn nơi vách trước miếu có mấy câu thơ chiều bài như vậy :

*Lạ là qua Thục kiểm quân binh,
Quyết đoán như ta chẳng vị tình.
Nhấn với Vương tôn cùng quý khách,
Ghé đây mà hỏi việc tiền trình.*

Đào Long xem rồi thì nói với Đào Hồ rằng : « Ông này ông khoe tài như vậy, mà không biết sự học hành ông ra làm sao. Vậy anh em mình hãy vào coi chơi một quẻ cho biết sức. » Đào Hồ nói : « Vậy thì đi. » Nói rồi hai anh em thẳng vào thấy có một đạo nhơn đương ngồi xem sách, coi bộ tướng khác phàm. Khi ấy Miêu quang Nghĩa lại đặt đứng dậy chào hỏi rồi, phân lân chủ mà mời ngồi. Đào Long nói : « Bấy lâu tôi nghe đồn rằng : Tiên trưởng đoán quẻ hay như thần, nay anh em tôi đến, chẳng dám nào xin Tiên trưởng coi giúp cho anh em tôi một quẻ, và xin lấy lời chính trực mà đoán thì anh em tôi sẽ huân công cho, và cảm ơn vô cùng. » Miêu quang Nghĩa nói : « Phàm đoán quẻ cho ai cũng vậy, tôi cũng cứ lời thiệt nói ngay, chẳng giao giũ chút nào. Vậy thì nhị vị hãy viết cho tôi hai chữ Bút đi. » Đào Long nghe lời viết hai chữ trao cho Quang Nghĩa. Quang Nghĩa tiếp lấy đề trên bàn gỗ, thấp nhang, đọc thần chú rồi bêu trang quẻ mà nói với Đào Long và Đào Hồ rằng : « Quẻ này ứng cho song thân của nhị vị đã tạ thế rồi, song nhị vị gặp đặng vợ hiền nội trợ cả hai, sau con cháu cũng đặng vinh hiển. Còn nhị vị sẽ có một việc vui mừng cho trung anh em chi đây. » Nói rồi thì bảo Đào Long rằng : « Khách quan nói cho tôi một giờ bất kỳ là giờ nào, tôi đoán thì coi chừng nào có quới nhơn phát động đến mà giúp cho nhị vị đây. » Đào Long vụt nói : « Giờ Thìn. » Quang Nghĩa toán một hồi rồi nói : « Khách quan nói cho tôi một giờ nữa coi. » Đào Long nói : « Tôi muốn giờ Dần. » Quang Nghĩa phân toán qua việc Ngũ hành rồi đoán rằng : « Vả chăng Dần thì thuộc Hồ ở tại Đông bắc là cung Cấn, Cấn

thuộc Sơn, nghĩa là trên núi có mây mưa. Còn Thìn thì thuộc Long ở tại Đông nam về cung Tốn, Tốn thuộc Địa; nghĩa là ở trên núi có cộp reo làm gió máy, còn dưới đất rồng vùng vẫy giông tố chuyển động trong trời đất. Ấy vậy quẻ này ứng điềm Long Hồ phong vân chi triệu, thiết là tốt lắm. Nội ngày nay, tại giờ Dậu có bốn vị quới nhơn đến nhà của nhị vị, vậy nhị vị phải về lập tức mà nghinh tiếp người ta cho trọng hậu, thì ngày sau sự công danh phú quý của nhị vị ở tại nơi tay của người mặt đỏ trong bốn người ấy. Thôi, nhị vị hãy về đi, chớ khá diên trì mà thất cơ hội ấy. » Hai anh em Đào Long và Đào Hồ thấy Quang Nghĩa bói như vậy cũng không lấy chi làm tin, liền công đức một nén bạc, rồi từ giả lên ngựa mà về. Ra đường Đào Long nói với Đào Hồ rằng : « Thuở nay thiên hạ đồn Miêu quang Nghĩa là bói giỏi, nay va nói cho anh em mình mấy điều đó, ý em có tin chăng ? » Đào Hồ trả lời rằng : « Ý huynh trưởng làm sao thì em không biết, chớ ý em chẳng có chút nào mà tin được. Vả lại việc đời thì cứ đường ngay lẽ thẳng mà đi, chuyện sang hèn thì tự như trời xui cho mà thôi. Chớ va nói vậy tin sao được. » Đào Long nói : « Em nói vậy nghe cũng phải. » Hai anh em giục ngựa và đi và chuyện vãng vிரi nhau, về gần tới nhà thì mặt trời đã xế chiều, Đào Long ngó mong lối trước thấy có vọi ba người cỡi ngựa chạy tới. Bèn xem lại rồi thấy trong ba người ấy có một người diện mạo khôi ngô, mày lăm mắt phụng, mặt hồng, Đào Long liền kêu Đào Hồ rằng : « Bớ hiền đệ, em có thấy chăng ? Miêu quang Nghĩa nói chắc là trúng lắm. Người mà cỡi con ngựa đen đó, qua coi sao không khác chi với lời va nói. Vậy hiền đệ hãy xem lại coi có phải vậy chăng. » Đào Hồ xem rồi nói : « Đã biết vậy mặc lòng, thôi thì huynh trưởng hãy làm như vậy : Hai anh em mình xuống ngựa đứng thình lình vào nhà, lấy nghĩa bằng hữu mà đãi họ, rồi thủng thình lình sẽ hỏi ra thì biết. » Đào Long gật đầu, rồi hai anh em liền xuống ngựa, đi tới trước mặt Triệu khuôn Dẫn mà nói rằng : « Chào tam vị, tôi xem bộ tam vị đi đường xa, có

Khi một mỗi, xin thỉnh về tề trang (1) uống nước. » Khi ấy Khuôn Dẫn dừng ngựa lại mà hỏi rằng : « Nhị vị tên họ chi nhà cửa ở đâu ? » Đào Long trả lời rằng : « Tôi tên là Đào Long, em tôi là Đào Hồ, nhà ở trong xóm kia. » Khuôn Dẫn nghe nói là Đào Long và Đào Hồ, thì rất mừng thầm rằng : « Họ nói rằng anh em Đào thị là người lương thiện biết đều, nay thiệt quả như vậy. Thôi, để mình vào đó mà hỏi thăm coi tam độ có quả bị như vậy chăng ? » Ngồi rồi bèn nói : « Nhị vị có sự hậu tình với ba anh em tôi, tôi cũng rất cảm ơn, vậy thì đi. » Hai anh em Đào Long liền quây ngựa lại dẫn lộ Vô tới nhà, ba anh em Triệu Khuôn Dẫn xuống ngựa, Đào Long hỏi kẻ gia đình ra rước ngựa dắt đi cho ăn, rồi thỉnh ba anh em Khuôn Dẫn vào nhà. Mới bước vào Khuôn Dẫn có ý dòm kiểm coi có Trịnh Ân chăng, liếc thấy vợ chàng ta bị trói ngồi nơi xó vách tại nhà hậu đường, thì cười thầm rằng : « Vui cho thằng Hắc tặc lắm ! Bội tình làm vui mà hay gây họa, cho nên bị như vậy thì vừa hết sức. » Nói rồi bèn lấy Trương quang Viên và La ngạn Oai bảo đừng nói chi lời Trịnh Ân, để vậy cho Trịnh Ân mắc cỡ chơi một hồi, rồi sẽ liệu thế mà cứu.

Lúc ấy năm người phân chủ khách ngồi lại, trà nước rồi, Đào Long hỏi tên họ và xứ sở của ba anh em Triệu Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn trả lời rồi, thì Đào Long nói : « Nói vậy tam vị cũng là Công tử cả ba, anh em tôi không biết. » Nói rồi bèn hối trong nhà sửa soạn một tiệc đặng đãi ba anh em Triệu Khuôn Dẫn.

Lúc ấy Trịnh Ân ngồi dưới nhà hậu đường nghe khách nói chuyện, bèn dòm lên thấy Khuôn Dẫn, Quang Viên và La ngạn Oai, còn không biết Đào Long và Đào Hồ là ai. Thấy rồi nói thầm rằng : « Nói vậy nhị ca có quen lớn với hai thằng ấy, mà không biết hai đứa nó có bà con chi với con mình hay chăng ? Sự này cũng lạ, nhị ca đến đó sao không cứu mình, để

(1) Lời khêu trong rằng : Nhà mình không đáng.

ngồi mà nói chuyện coi bộ vinh vang dữ kia. Đã vậy lại không thêm ngó đến mình mới là dễ giận cho chớ. » Nghĩ rồi bèn muốn kêu Khuôn Dẫn, song ngó lại trong mình thì lơ thẹn, còn không kêu cho Khuôn Dẫn biết mà cứu cho mau, đề sự trời trăng cũng khó chịu. Trịnh Ân tính đi tính lại không biết làm sao, mới ngồi nghĩ một hồi, rồi ngó lên thấy Khuôn Dẫn thì chẳng nói làm chi, ngất chỗ Quang Viên và La ngạn Oai là vai em, ba người đều ngồi chuyện vắng cười rân với Đào Long và Đào Hồ. Trịnh Ân nổi nóng không kè chi, bèn đỏ miệng lên ngó chăm chỉ Đào Long và Đào Hồ mà mắng rằng : « Người trong nhà của bầy bắt buộc tao như vậy, bầy bằng lòng lắm sao ? Bầy về mà không thêm nói sự chi phải quấy, đề ngồi mà đàm đạo hoài với nhau vậy sao ? Tao nói thiệt, tao mà thoát ra được thì cả bọn bầy không đầu mà đội trời, nói cho bầy biết. » Đào Long nghe mắng vẫn vắn, liền ngó xuống nhà hậu đường, thấy có một Hắc hớn mặt đen thúi bị cột mà ngồi đó, bèn lấy làm lạ mà hỏi gia đình rằng : « Người đó là ai vậy ? Làm cái chi mà đến đòi cột ngồi đó. » Gia đình thưa rằng : « Người ấy ăn trộm dưa, bị tiểu thư bắt được, dạy chúng tôi cột tại đó, đợi đại gia về sẽ phát lạc. » Đào Long nghe liền lắc đầu mà nói rằng : « Người ta có ăn lớn lúc một hai trái, thì của là bao nhiêu mà làm như vậy, Tiểu thư nó khéo thì thôi. » Gia đình nói : « Bởi người ấy ngang dọc đánh Viên Công cho nên mới ra thân thể như vậy đó đại gia. » Đào Long nạt rằng : « Bầy đừng nhiều chuyện, mở mà thả đi, đừng để làm rộn không cho ta đãi khách. » Gia đình nghe không dám trì hoãn chạy xuống cắt dây cho Trịnh Ân. Dây vừa đứt, thì đưa gia đình ấy sợ Trịnh Ân đánh, nên đâm đầu chạy như đông. Trịnh Ân đứng thông thả rồi, liền ngó lên kêu Khuôn Dẫn rằng : « Bớ nhị ca, nhị ca thấy Lạc tử như vậy cho nên làm mặt lạ đó phải không ? » Khuôn Dẫn nghe liền chạy xuống hỏi rằng : « Ai mà trời tam đệ tại đó vậy ? » Trịnh Ân nói : « Con khốn ở nhà này chớ ai. » Khuôn Dẫn nói : « Vì làm sao vậy ? Tam đệ cũng không phải dở, mà đề cho đờn bà con gái nó bắt mà làm nhục đến nước

đó. » Trịnh Ân nói : « Uy ! nhị ca chưa biết, chứ con đó nó giỏi quá tay. » Khuôn Dân hỏi : « Nó giỏi cái gì ? » Trịnh Ân nói : « Tôi không đề, cũng tưởng nó là đòn bả con gái thường vậy, có đề đâu nó nắm tôi thành lình mà tôi vùng vẫy cũng không nổi, rồi đó nó bắt nó cột luôn như vậy. » Khuôn Dân giả đồ không tin, bèn lắc đầu rồi hỏi Trịnh Ân rằng : « Vì làm sao mà nó không thả. » Trịnh Ân chưa kịp trả lời, kẻ Đào Long lóng tai nghe Khuôn Dân nói chuyện với Trịnh Ân mà xưng hô với nhau là anh em, bèn lấy làm lạ, chạy xuống hỏi Khuôn Dân rằng : « Công tử, vậy chứ người này là quới hừ của Công tử, hay là anh em chi vậy ? » Khuôn Dân trả lời rằng : « Phải, va là nghĩa đệ của tôi đó, song không biết vì cớ chi mà va bị trói tại đó như vậy. » Đào Long nghe, lật đật chạy lại vuốt ve Trịnh Ân, rồi thỉnh luôn lên nhà trên, rót rượu hai tay đưa cho Trịnh Ân, và cười và xin lỗi rằng : « Vả chẳng em tôi nó còn thơ dại, không biết mà phạm đến quới nhờn, xin quới nhờn đừng chén rượu này mà dung thứ cho anh em tôi. » Trịnh Ân mặc cỡ, không biết nói làm sao. Khuôn Dân thấy vậy, liền khuyên giải cho phui pha hai đảng.

Lúc ấy Đào Long khiến dọn tiệc, thỉnh bốn anh em Triệu Khuôn Dân ngồi trên, còn hai anh em mình thì ngồi dưới mà lo việc thiết đãi, khi giữa tiệc, Khuôn Dân hỏi Đào Long rằng : « Từ khi anh em tôi đến đây, sao song thân của nội vị ở đâu vắng mà không thấy ra vào ? Còn nhị vị có anh em là mấy người, sao cũng không thấy ai nữa ? » Đào Long nói : « Song thân tôi đã khuất rồi, còn tôi có ba anh em, hai đứa tôi đây, và một đứa em gái nữa. Anh em tôi thừa phụ nghiệp, cứ giữ việc ruộng nương mà làm ăn. Còn em gái tôi tên là Đào Tam Xuân, nay nó đang mười tám tuổi, chưa có nơi nào ; từ nhỏ đến lớn nó cứ ái mộ việc binh thư, lo lập rèn võ nghệ hoài. Nó có tánh lung lẳng lắm, không kễ chi lời anh chị, là bởi nó cổ sức mạnh và giỏi hơn người, cho nên hay gây mà đánh với kẻ khác thường lắm. Bởi đó cho nên mới phạm tội đến tôn hừ đây (là Trịnh Ân). » Khuôn Dân nghe

rồi ngẫm nghĩ rằng : « Con này thiệt nữ trung tượng phu chứ phải chơi đâu. Chớ chi mình thấy; đừng coi nó có khá đũa, thì nói mà cưới cho Triệu khuôn Nghĩa, có khi đừng chớ chẳng không. » Nghĩ rồi bèn nói với Đào Long rằng : « Tôi muốn nói với nhị vị một chuyện, mà không biết có đáng chẳng ? » Đào Long nói : « Công tử muốn nói chi thì nói đi, chẳng sao mà ngại. » Khuôn Dần nói : « Bấy lâu tôi đi xứ này quá xứ kia, thấy cũng nhiều tay hảo kiết, mà nay đến đây nghe lệnh mui là gái trí dũng mưu mô như vậy, nên tôi ước ao cho thấy lệnh mui một khi, coi hình dung người ra làm sao. Chẳng biết ý nhị vị nghĩ có đáng chẳng ? » Đào Long nói : « Như việc chi dù khó cách nào tôi cũng phải ráng với Công tử, chớ như chuyện ấy tôi không dám chắc. Như vậy để tôi vào chốn thư phòng của em tôi, mà thương nghị với nó coi rồi tôi sẽ trả lời cho Công tử biết. » Nói rồi bèn đứng dậy mà đi.

Lúc ấy Tam Xuân ở trong thư phòng nghe hai anh mình về ở ngoài trò chuyện với khách, thì không biết là ai, mới kêu a huân mà hỏi rằng : « Hai anh ta đương uống rượu nói chuyện với ai ngoài trước đó ? Còn thằng ăn cắp dưa đó, đã tính làm sao cho nó chưa ? » A huân thưa : « Tôi thấy hai cậu về, rồi thả chú ấy ra, lại thỉnh vào tiệc mà xin lỗi, coi bộ trọng đãi chú lắm. » Tam Xuân nghe liền nổi giận rằng : « Lấy làm hồ thẹn cho hai anh ta lắm. Không đánh nó ít chực mà đuổi nó đi, để cho nó ăn uống cho uống. » Nói vừa dứt lời thì thấy Đào Long bước vào, bèn vội vã đứng dậy chào, rồi hỏi rằng : « Sao đại ca không đánh thằng ăn cắp dưa ít chực mà đuổi nó đi cho rảnh, lại thỉnh nó mà đãi đằng tử tế như vậy, tôi không hiểu ý đại ca sự nó là làm sao. » Đào Long liền thuật tự sự của Miêu quang Nghĩa nói, cùng là gặp mấy anh em Triệu khuôn Dần, rồi thỉnh về nhà và nhứt nhứt các việc đọc lại cho Đào tam Xuân nghe, Tam Xuân nghe rồi, bèn khen thĩm Miêu quang Nghĩa rằng : « Thấy bói như vậy khá khen. » Nói rồi bèn hỏi Đào

Long rằng : « Nói vậy có người mặt đỏ ngồi ngoài đó nữa sao ? » Nguyên Đào Long chịu miệng với Khuôn Dẫn vào đứng nói cho Đào tam Xuân ra cho Khuôn Dẫn xem, mà chưa dám thổ lộ, thấy Tam Xuân hỏi như vậy, thì mừng mà trả lời rằng : « Em không tin thì bước ra đó mà xem, coi có quả như vậy không. » Tam Xuân nói : « Từ xưa đến nay, duy có Quan Công đời Tam quốc là người mặt đỏ, thiệt em cũng muốn ra xem một chút cho biết. » Nói rồi bèn vụt đi liền, đi ít bước liền nghĩ lại mà nói với Đào Long rằng : « Này đại ca, em muốn ra cho biết, mà nghĩ lại e nam nữ thọ thọ bất thân, khó lắm đại ca. Đã vậy mà cũng không biết tên tuổi người ta là ai, em tưởng lại không nên ra làm chi. » Đào Long nói : « Này em, chớ chừa ấy tên là Triệu Khuôn Dẫn, vẫn người gốc ở Đông kinh, con của Đô chỉ huy sứ Triệu hoảng Ân đó. Nhơn dịp người đi dạo lối Quảng tây mà về đến đây, kẻ gặp em người là Trịnh Ân đi chơi, mà ăn dơ của chúng ta, bị em đánh, rồi bắt mà cầm lại, nên người phải đi kiếm. Nghe em là gái, mà xuất từ trượng phu, nên người ước ao cho thấy em một chút cho biết ; nếu em từ mà không ra, thì qua e có lời dị nghị đó. Vả lại Triệu công tử là người quân tử, chẳng phải kẻ thường như dầu, dầu em có ra đó cũng chẳng phòng chi mà ngại. » Tam Xuân nghe, mới ngẫm nghĩ một hồi, rồi trả lời rằng : « Thôi, như ca ca có chịu miệng lời với người ta rồi, thì em đâu dám từ chối, vậy thì đi. » Ra đến nơi Đào Long chạy cho Khuôn Dẫn hay, rồi mời riêng một mình Khuôn Dẫn vào nhà trong. Khuôn Dẫn mới bước vào, Tam Xuân ngó thấy liền cúi lạy. Khuôn Dẫn cũng đáp lễ lại, rồi Tam Xuân liền quay trở vào tức thì. Khuôn Dẫn thấy dung nhan Đào tam Xuân rồi bèn nghĩ ngại mà chắc lưỡi nói thắm rằng : « Việc mình tính cho em mình, mà coi lại diện mạo con này không dặng, thiệt cũng khá tiếc. » Nghĩ rồi bèn trở ra với Đào Long, ngồi lại mà uống rượu. Khuôn Dẫn ngồi lại nghĩ nữa rằng : « Như Đào tam Xuân, tuy là có sự dũng lược, việc binh pháp cũng tinh thông, mà uống thay, Trời lại xui cho gái như vậy. Lại có tánh hung hăng càng càng quá đi. Như mình mà muốn

nói nó cho em mình thì đừng rồi, e ngày sau phải sanh điều bất tiện, thì em mình nó trách hơi đầu mà chịu. Thôi, chỉ bằng đề nói cho tam đệ, có khi phải hờu, Tam đệ có tánh ham vui ngang dọc mà lại lỗ mãng, nếu hai đứa đó mà đụng gặp nhau, thì xúng vớ xúng chổng lắm. Sau tam đệ nó có nghinh ngang, thì có con nọ kèm chỗ nó, nó mới là bỏ cái tánh cũ đặng. » Nghĩ rồi, bèn khởi đầu mà nói với Đào Long rằng : « Như tài của lệnh mục đó phải kiếm một nơi cho xúng đáng mới đặng, chứ người tầm thường tôi o không đặng đó hiền khiết. » Đào Long nói : « Công tử nói rất nhảm, bởi vậy cho nên em tôi nó kén lựa hoài mà chưa khứng nơi nào. » Khuôn Dần nói : « Như em tôi là Trịnh Ân đây chưa bề hôn phối, tôi tưởng cũng xúng đôi với lệnh mục lắm. Nếu hiền khiết mà đẹp cho tôi là người mai mối, thôi thì gả phước lệnh mục cho tam đệ tôi đây, tôi coi thiệt là vừa đôi xúng lứa lắm, không biết ý hiền khiết ông có định chăng? » Đào Long nghe rồi nghĩ thầm rằng : « Việc hôn nhưn thì chẳng phải là dễ, nếu mình mà chịu bướng đây, ắt là khó lắm, sợ em mình nó trách móc, còn không chịu thì lấy chi mà thông nghĩa với người ta. » Nghĩ hoài không biết nói lẽ nào, Triệu khuôn Dần thấy vậy biết ý liền nói rằng : « Việc tôi nghĩ đã phải lắm, cho nên tôi mới nói vậy, huống chi em tôi là Trịnh Ân có phải là đứa bèn hạ chi mà sợ. Trịnh mỗ coi vậy, chứ có danh tiếng tự Quảng tây cho tới Giang hồ, người đều biết. Đã vậy, va cũng là bằng hữu thiết nghĩa với Tấn vương Sài Vinh là cháu của đương kiêm Thiên tử ; nay mai chi đây cũng đặng phong hầu phong bá, chứ có phải là người quê lậu chi mà hiền khiết. » Nghĩ ngại kia. » Đào Long bị Khuôn Dần nói mấy điều ấy, bèn nghĩ việc giàu sang mà ham, liền chịu miệng rằng : « Chịu thì tôi chịu, song phải dung cho tôi thương lượng với em tôi, coi ý nó ra làm sao rồi tôi sẽ cho công tử hay. » Khuôn Dần nói : « Tôi dạn hiền khiết một điều, như có tương nghị với lệnh mục thì phải lấy lời khôn khéo mà bàn,

nói sao cho thành sự mới hay, chớ đừng có hờ đi thì ngặt cho anh em tôi lắm.» Đào Long gật đầu, liền đứng dậy thẳng vào nói với Đào tam Xuân.

Nói về Đào Long thấy Triệu Khuôn Dã nói mấy điều, bèn quyết ý muốn gả Đào tam Xuân cho Trịnh Ân, song lo nói với Tam Xuân không biết cóặng chăng. Nèn ngại trong lòng rồi đánh liều ừ bưng mà đi. Còn Trịnh Ân ngồi đi thấy việc Khuôn Dã làm mai Tam Xuân cho mình thì nghĩ mà hồ thẹn, song không dám nói ra, cứ lấy con mắt nháy nhỏ dường như tỏ ý với Khuôn Dã rằng mình không chịu. Khuôn Dã biết nhưng làm lơ cứ việc nói tới hoài. Khi Đào Long đi rồi, thì Khuôn Dã bước lại kề miệng vào tai Trịnh Ân mà nói nhỏ rằng : « Tam đệ sợ làm sao, tuy vậy chớ qua coi Đào tam Xuân đáng là người trượng phu trong giới nữ trung liệt phụ lắm. Khó mà kiếm một người đôi bạn như vậy, qua nói cho em biết. Ý qua đã quyết định cho em rồi, em đừng lo chi hết. Ai hại em sao mà sợ kia. » Trịnh Ân nghe, bèn làm thinh, để tự ý Khuôn Dã nói làm sao thì làm.

Nói về Đào Long bước vô tới cửa thư phòng, khi ấy Đào tam Xuân đương ngồi xem sách, ngó lên thấy liền đứng dậy nghinh tiếp, mời ngồi, rồi hỏi rằng : « Đại ca vô chi nữa, có việc chi to lớn cùng em sao ? » Đào Long nói : « Qua có một chuyện rất chi thiết, muốn phân cho em nghe, mà không biết em có bằng lòng chăng ? » Tam Xuân nói : « Đại ca có chuyện chi thì nói đi, như phải thì em nghe lẽ đâu em lại dám cãi sao. » Đào Long nói : « Qua nghĩ vì hễ trai lớn lên thì phải định dôi, còn gái như đúng tuổi thì phải định lứa; ấy là việc đại lễ xưa nay có vậy. Nay em cũng đã lớn rồi, bởi vậy song thân của chúng ta hạ sanh có ba anh em mà thôi, qua là lớn, quyền huynh thế phụ. Qua hằng ngày lo việc gia thất cho em, mà từ bấy lâu xem khôngặng chỗ nào. Nay có Triệu công tử người hứa làm mai cho em một chỗ. Qua nghĩ lại việc hôn như là đại sự, nên qua không dám tự chuyên, phải vào bàn luận cùng em, chẳng biết ý em nghĩ lẽ nào xin nói lại cho qua biết ? » Đào tam Xuân hỏi :

« Làm mai cho ai vậy đại ca ? » Đào Long nói : « Qua chẳng nói giấu chi em, người ấy là em của Triệu công tử, tên là Trịnh Ân, người mà em bắt tại vườn dưa đỏ. » (Vấn Đào tam Xuân có mạng thọ phong đến trước Vương phi, lại phần trời xui cho phải kết duyên vợ chồng với Trịnh Ân, nên nghe Đào Long nói như vậy khiến trong bụng không chút nào giận hờn chi hết).

Hồi thứ bốn mươi hai

*Sài-Vinh dặng làm tới Đông-cung,
Khuôn-Dẫn bị trói nơi kim-diện.*

Đào tam Xuân hỏi rằng : « Vậy mà ý đại ca đành hay là không ? » Đào Long nói : « Chỗ người ta tử tế danh tiếng, anh em cũng rần rát, xin em liệu lấy. Như em bằng lòng thì nói cho qua biết, dặng qua có trả lời cho Triệu công tử người mừng. » Đào tam Xuân ngẫm nghĩ một lát, rồi cười mà trả lời rằng : « Ưng thì em sẽ ưng, song em phiền đại ca phải nói lại với Triệu công tử như vậy : nếu người chịu thì dặng, bằng không thì người kiếm chỗ khác cho em người, chớ tôi cũng chẳng vội chi việc đòi bạn đâu. » Đào Long hỏi : « Em muốn đều chi thì nói đi, dặng qua có trao lời lại, coi Triệu công tử người có đẹp cùng chăng ? » Tam Xuân nói : « Đại ca hãy ra nói lại cùng Triệu công tử rằng : Ưng Trịnh Ân thì em ưng, song kể từ ngày nay cho đến ba năm, thì em ở nhà đây mà đợi, như hạn trong ba năm đó, bất kỳ là ngày nào, hễ Trịnh Ân mà dặng triều đình phong cho trước vương vị, thì mới dặng tương lễ đến mà cưới tôi. Rồi đem tôi về thì tôi cũng bằng lòng theo. Còn như mãi kỳ ba năm mà Trịnh Ân không thọ dặng trước vương thì thôi, bảo va đừng có tới làm chi cho mất công. Thôi, tôi xin đại ca ra nói bấy nhiêu đó, thà mất lòng trước mà

đặng lòng sau. Sau này cứ lệ đó mà làm, chẳng ai dám nói
đều chi trực trực. » Đào Long thấy em mình giao gắt như
vậy thì lắc đầu, liền lui ra thuật lại tự sự cho Khuôn Dẫn
nghe. Khuôn Dẫn nghe rồi nói : « Tôi khen cho tiểu thư
thiệt là người rất có chí, như vậy mới gọi chí trượng phu
tài liệt nữ. » Khen rồi liền lần lưng lấy một cục ngọc oan
trương ra, trao cho Đào Long mà dặn rằng : « Vật báu này là
của ngu độ Trịnh Ân, xin trao lại cho tiểu thư làm tin. Như
ngày sau em tới thân vịnh như lời ước, thì sẽ tương lục lễ
đến mà cưới tiểu thư, xin hiền khiết hãy vào nói lại y như
lời. » Đào Long thọ lãnh rồi, bèn vào mà nói lại cho Đào tam
Xuân hay và giao ngọc ấy, rồi trở ra ăn uống, đàm đạo chơi
với mấy anh em Khuôn Dẫn cho đến khuya mới đi nghỉ.

Sáng ngày thức dậy, bốn anh em Triệu khuôn Dẫn liền
từ tạ hai anh em Đào Long đứng trở về. Đào Long hỏi gia
đình lựa một con ngựa rất tốt, thặng đem ra cho Trịnh Ân
cưỡi. Khi ấy bốn người lên ngựa vừa muốn hướng cương,
thì Đào Long nói : « Tôi cầu xin cho công tử và chư vị về
cho đặng công thành danh toại, chùng nào đặng tước lộc
thân vinh rồi, xin chớ quên lời ước nguyện, mà tội nghiệp cho
ngô xá mụi. » Khuôn Dẫn nói : « Việc ấy hiền khiết chứ
đo, bề nào thì có tôi đây bảo lãnh cho. » Nói rồi hai đảng
liền từ tạ nhau mà đi.

Khi bốn anh em Triệu khuôn Dẫn về tới trại thì trời
đã tối, bèn xuống ngựa vào mới tới cửa, thì Triệu khuôn
Nghĩa và Triệu Phổ hay trước, chạy ra hỏi thăm. Khuôn
Dẫn liền thuật các việc hết lại cho hai người nghe, rồi Khuôn
Nghĩa chạy lại vỗ vai Trịnh Ân mà cười rằng : « Cung hĩ
cho Trịnh huynh, ngày nay đặng thành thân như vậy, nhưng
mà tôi dặn Trịnh huynh, như ngày sau mà có phối hiệp với
chị rồi, tôi có ngũ chung với chị thì phải coi chừng, kẻo
đôi e ngọn roi của chị độc lắm ! » Trương quang Viễn thấy
vậy cũng nói chơi rằng : « Chỉ có ý đánh ảnh một lần vậy

« cho nước da ánh mặt trời, chứ lý nào anh còn có đờn như vậy nữa sao mà anh sợ. » Trịnh Ân thấy Trương quang Viễn nói chơi mình như vậy, thì mặc cỡ mà nói cho qua rằng : « Việc ấy tại nơi nhị ca, chứ tôi có ý muốn nó chút nào đâu, mà Trương đệ khéo cười tôi chi vậy. » Lúc ấy nội mấy anh em đều xúm lại điều cợt chơi với Trịnh Ân cho đến canh ba mới đi nghỉ.

Sáng ngày Sài nương nương đặt khoê rồi, bèn hạ lệnh cho Sài Vinh bạt trại mà về Biện lương. Sài Vinh liền lên ngựa hộ giá Sài nương nương đi trước, còn Triệu khuôn Dã và mấy anh em cũng đều hộ giá kéo binh đi sau với mẹ con Hằng tổ Mai.

Khi xe giá về tới Biện lương, các quan văn võ trong triều đều kéo ra quì hai bên đường mà tiếp giá và tung hô rằng : « Ngu thần dâng nghinh giá Nương nương, chúc Nương nương thiên tuế, thiên thiên tuế. » Sài hoàng hậu ngồi trong xe liền truyền chỉ rằng : « Ta miễn lễ cho chư khanh bôn thân. » Các quan đều tạ ơn đứng dậy chầu hai bên, xe giá Sài hậu thẳng tới cửa kiền môn rồi. Khi vào tới cửa ngũ phúc môn thì có Tư lễ giám quan tiếp dẫn lộ, và Thái giám đem cung nga thế nữ ra dựng đồ triều phục cho Sài hậu thay đổi, rồi mới tung hô nhập đền. Khi ấy Sài hậu vào, xem thấy đèn đài lầu các nguy nga rực rỡ, mới biết mình từ đó đặt sang cả dưới thế là độ nhứt phu nhơn. Bèn búi chầu cho các quan ai về dinh nấy, rồi nhập cung, thấy Châu chúa đang ngự tại long sàng, Sài hậu vừa quì vừa làm lễ triều kiến, Châu chúa mừng lật đật bước xuống đỡ dậy mà rằng : « Vợ chồng ta xưa đều cam khổ, nay mà đặt như vậy, thôi thì cũng đồng vinh hưởng cùng nhau, ta miễn lễ triều kiến cho ngự thế. » Sài hậu tạ ơn rồi, bèn bước lại đồng tọa với Châu chúa nơi long sàng. Lúc ấy Sài Vinh liền nhập cung triều bái Châu chúa. Châu chúa mừng rỡ, bèn cho Sài Vinh ngồi một bên, rồi đàm đạo cùng nhau. Sài hậu mới tỏ các

việc mình đau ốm tại Phan châu và nhờ có Sài Vinh hết lòng lo lắng-thuốc men mớiặng lành bệnh. Châu chúa nghe rất cảm tạ, rồi nói cùng Sài hậu rằng : « Nay vợ chồng ta đã niên cao kỹ trưởng rồi, mà việc hậu tự không ai, trăm xem lệnh diệt có tánh thuần hậu, ngày sau ắt kham việc trọng nhậm cơ đồ này, ý trăm muốn nhận lệnh diệt mà làm con, chẳng biết ý ngự thế nghĩ lẽ nào, nói lại cho trăm biết. » Sài hậu nói : « Bộ hạ tướng tình thiếp mà định lẽ ấy cho cháu, thì thiếp rất cảm tạ. Như vậy thì xă lăc ngày sau có người nối giữ-giềng mối cho Bộ hạ. » Châu chúa nghe liền dạy qua chỉ phán sự này cùng Sài Vinh. Sài Vinh từ rằng : « Ngu liệ tài sơ đức bạc, đâu dám lãnh việc trọng nhậm ấy, xin Bộ hạ chọn kẻ khác. » Sài hậu nói : « Thôi con, Thánh ý đã quyết việc ấy cho con, con hãy lạy tạ ơn đi. » Sài Vinh liền triều bái Châu chúa, rồi từ đó đến sau lấy tình phụ tử mà đăi nhau như cha con ruột. Lúc ấy Châu chúa rất vui lòng, liền truyền chỉ cho Nội giám dọn yến trong cung đặng đăi Sài Vinh ; khi uống vài từng rượu rồi, thì Sài Vinh quì mà tâu rằng : « Thần nhi có một việc xin tâu qua cho Phụ vương rõ, chẳng biết ý Phụ vương có đẹp chăng ? » Châu chúa nói : « Con muốn tỏ đều chi thì nói đi. » Sài Vinh tâu rằng : « Vốn là con có một người cố hữu tên là Triệu khuôn Dẫn, văn võ lưu thông, mưu lược toàn tài. Xin Phụ vương hạ chỉ đòi người ấy đến mà trọng dụng va, thì trông nước sẽ đặng vững an như bàn thạch. » Châu chúa nói : « Như người ấy có tài năng, thì để mai trăm sẽ làm trao, đòi đến mà phong quan tước y như lời Vương nhi xin. » Sài Vinh liền tạ ơn đứng dậy, ngồi vào tiệc ăn uống, và luận cồ đàm kim với Châu chúa cho tới canh ba mới đi nghỉ.

(Xem tiếp tập 24)



PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Nói về Triệu Khuôn Dã, Trương quang Viễn và Lã Oai về tới kinh thành, ngụ tại dinh Sài vương phủ một đêm. Qua sáng ngày đều cáo từ về thăm cha mẹ. Còn Trịnh Ân và Triệu Phổ thì ở tại đó lo giúp Sài Vĩnh trong việc binh gia tướng sự.

Khuôn Dã về tới nhà, bước vô liền cúi lạy cha mẹ, và khóc và nói rằng : « Con đã mang chữ bất hiếu, vì gây đại họa, rồi trốn đi tha phương mà lánh nạn, không lo bề sớm viếng tới thăm đặng, để cho cha mẹ chịu sầu bấy lâu, nay con gặp đặng thời xá tội, nên con về xin chà mẹ rộng lượng mà dón : tội ấy cho con nhờ. » Triệu hoằng Ân nhưn bị Khuôn Dã đã gây đại họa ấy rồi trốn đi, Hớn chúa lại hạ chiếu truy lùng thặng cấp. Lúc ấy không biết tính lẽ nào, bèn phũ vào châu Hớn chúa mà tâu sự thiệt, rồi xin bãi dịch dặng chờ ngày nào tráo đình bắt đặng Khuôn Dã sẽ xử tội liên can một lượt. May đâu gặp lúc hoán triều (1) cho nên tội ấy không tra vấn nữa, bởi đó cho nên nội nhà mới dặng bình an vô sự. Đến khi Hoằng Ân thấy Khuôn Dã về, bèn nhớ tới việc xưa, liền nổi giận mắng rằng : « Bỏnchịch tử, tao tưởng mi đã bỏ thây xứ nào rồi, nay mi còn về mà báo nữa sao ? » Đỗ phu nhưn thấy vậy, liền can gián rằng : « Ông ôi ! Xin ông chớ giận hờn làm chi nữa, con nó mới đại một lần, cho tôi xin đi, tôi chắc tự hậu

(1) Đổi dòng vua.

nữ không dám vậy nữa đâu. » Nói rồi bèn day lại hỏi Khuôn Dẫn rằng : « Vậy từ khi con lánh nạn đến này, con ở đâu mà để cho mẹ ngày trông đêm đợi hết sức vậy con ? » Khuôn Dẫn quì lạy mà thưa rằng : « Từ khi con nóng giận giết lữ ngự nhạc của vua Hồn rồi, thì con trốn qua Quảng tây mà tìm ngoại tổ và mấy cậu. Lúc đi đường, con lại gặp một người tên là Sài Vinh, con mới kết làm anh em, nay người ấy thiệt là cháu của Tân quân. Bởi đó cho nên con mới theo phò xe giá Sài nương nương mà về, đang thăm viếng cha mẹ. » Đỗ phu nhơn hỏi : « Vậy con đến Quảng tây có tìm được ngoại tổ của con chăng ? » Khuôn Dẫn liền đọc các việc lại cho Đỗ phu nhơn nghe. Đỗ phu nhơn nghe dứt bèn rất mừng. Lúc ấy Triệu hoằng Ân hết giận, bèn căn dặn Khuôn Dẫn rằng : « Nay nhờ lúc Tân quân mới tức vị, nên cha con mình mới khỏi tội, vậy từ nay sắp lên, con phải ở nhà mà lo học hành với mấy em của con, con chẳng nên đi chơi bời mà sanh sự ra, làm cho cha mẹ phải khổn như xưa vậy, thì không được. » Khuôn Dẫn nói : « Tự hậu con kinh vâng nghiêm mạng, con chẳng dám làm sự chi trái lẽ vậy nữa. » Nói rồi bèn lạy cha mẹ và xin cáo từ mà lui vào nhà trong.

Nói về Vương Phát xin bãi dịch, về nuôi mẹ đặng ít lâu. Bởi sự niên cao kỹ trưởng đã tới tuần, cho nên từ thâu người phải thọ bệnh mà thác. Vương Phát lo bề tảo táng rồi, bèn cư tang thọ chế, hết niềm hiếu thảo đạo làm con. Khi ấy Châu chúa nghe tin, liền sai sứ đến điều tang rất trọng thể, và đòi Vương Phát nhập trào dâng lo giúp trong việc chánh sự. Vương Phát ý không muốn vâng chiếu, song xem thiên văn, thì biết có chơn chúa đương ở tại trào sẽ mắc nạn. Bởi cơ hội ấy, nên phải ép lòng phụng mạng theo sứ về trào mà triều kiến thiên tử, dâng phòng sự có cứu chơn mạng thiên tử. Vương Phát về tới Kinh đô vào triều bái Châu chúa. Châu chúa vừa ngó thấy, liền bước xuống ngai đỡ Vương Phát dậy và cho ngồi. Vương Phát tạ ơn rồi, ngồi theo trước phẩm xưa của mình. Châu chúa liền

trở lên ngai, rồi nói với Vương Phát rằng : « Từ khi tiên sanh hồi hương cho đến nay, trăm cũng như mất một cánh tay, trăm ăn không ngon nằm không ngủ, cứ tư vọng tiên sanh hoài. » Nói rồi liền hạ chỉ gia phong cho Vương Phát làm Khu mật sứ kiêm Trung thư lệnh. Vương Phát liền tạ ơn, rồi tâu rằng : « Hoàng thượng thiết đáng anh minh chi chúa, trị thiên hạ động thái bình như vậy, mà còn quyển luyến kẻ ngu thần chi nữa ? Vả tôi là người tài sơ lực thiếu, e không kham việc trọng nhậm ấy chăng. Nhưng mà tôi cũng ráng cho tận trung mà phò Bệ hạ, vì này việc hiếu sự của tôi cũngặng chung mãn rồi, chẳng còn điều chi mà ràng buộc cho tôi nữa. » Châu chúa nghe rất mừng, liền truyền chỉ thiết yến đãi Vương Phát và các quan trong triều. Khi ấy chúa tôi đều vui say trọn ngày.

Qua ngày thứ Châu chúa làm triều, các quan văn võ tâu bẩm tâu rồi, bèn truyền chỉ vời Sài Vinh lên điện mà phán rằng : « Ngày trước Vương nhĩ đã tiến cử một người tên là Triệu Khuôn Dẫn, vậy người ấy ở đâu, Vương nhĩ hãy đòi đến cho trẫm xem dạng trẫm gia phong quyền tước cho. » Sài Vinh vâng chỉ, liền sai người đến Triệu phủ đòi Khuôn Dẫn nhập triều lập tức. Khuôn Dẫn liền đến kim giai tung hô triều kiến rồi quì mà đợi lệnh. Châu chúa xem đi coi lại, bèn nhận quyết là người mặt đỏ bắn mình tại Phàn châu, liền nổi giận mà khoát mạng rằng : « Thằng mặt đỏ kia, trẫm có thù oán chi với mi, mà mi bắn trẫm tại Phàn châu ? Trẫm tưởng không bắtặng mi mà làm tội, dè đâu nay mi dám mình mà nạp vào nơi lưới rập. » Nói rồi liền truyền chỉ trối Triệu Khuôn Dẫn và truy bắt toàn gia, đợi tra rồi sẽ xử trẫm một lược. Khi ấy quan Đương điện vâng chỉ, liền trối Triệu Khuôn Dẫn đem ra giam tại thiên lao. Sài Vinh thấy vậy, liền quì tâu rằng : « Triệu Khuôn Dẫn bắn Phụ vương tại Phàn châu bao giờ mà con không rõ chuyện ấy. Xin Phụ vương nói lại cho con rõ, kéo mà ức cho va lăm. » Châu chúa nói : « Số là vương nhĩ chưa rõ, vả chẳng ngày trước uơa tức

rành rang, trằm vào cung mà nghỉ, bỗng chốc chiêm bao
vía trằm đi dạo ra Phần châu, thấy tên mặt đờ này nó bắn
trằm một mũi tên, trúng con mắt bên tả, đến nay cũng còn
đau. Nên trằm muốn chém nó cho đáng tội. » Sài Vinh tâu :
« Ấy là chiêm bao mộng mị. Phụ vương tin làm chi. Vả
chẳng Khuôn Dẫn người có chí trung nghĩa, văn võ lưỡng
toàn ; nếu dùng và thì hữu ích cho quốc gia, cho nên con mới
ra sức tiến cử. Còn như Phụ vương tưởng đến chiêm
bao ấy là thiệt mà chém và đi, tội e và có thác rồi đi nữa thù
lòng và cũng còn chưa phục Phụ vương, xin phụ vương
hãy xét lại nào. » Châu chúa nói : « Trằm thấy thiệt quá
là nó ở trên thành mà bắn trằm rõ ràng Nay lý nào mà
trằm lại dung cho nó là vô tội sao ? » Sài Vinh nói : « Lúc
Phụ vương đương thanh ngộ, sao sao cũng muốn chém
Khuôn Dẫn choặng mới vừa lòng. Còn như con tưởng lại
Khuôn Dẫn có thác cũng không từặng. Nhưng vậy con
chém Khuôn Dẫn rồi thì những anh hùng hào kiệt trong tứ
phương họ nghe chuyện oan ức của Khuôn Dẫn, thà họ đem
chống địch quốc tha bang, chẳng thà đến phò Phụ vương, thì
có khi cũng phải chịu thác oan như Triệu gia vậy thì ư làm.
Xin Phụ vương lượng lại cho và nhờ. » Châu chúa nói : « Chứ
chỉ lúc nó bắn trằm đó mà có Vương nhi ngó thấy mới là biết
sự thiệt giả. Bởi sự quả quyết cho nên trằm mới trực nhưn
hành tội. Thôi, Vương nhi muốn tâu việc chi khác, đến cách
nào trằm cũng nhậm lời, chớ như việc này trằm quyết không
nghe, vậy Vương nhi chớ gán lời mà vô ích. » Nói rồi bèn
quảng lệnh tiễn sai quan Đương điện đi bắt luôn nội như
Triệu Khuôn Dẫn đặng trị tội liên can. Sài Vinh thấy Châu
chúa không nghe, phèn đứng xấn vắn, quính trong bụng không
biết lẽ nào mà cứu Khuôn Dẫn choặng. Bèn tâu khan
rằng : « Muốn tâu phụ vương, con tưởng Khuôn Dẫn thiệt
là người vô tội, nếu phụ vương không suy đi xét lại mà chém
và, ắt quốc gia khôngặng bền vững lâu dài, huống chi
phụ vương mới lên ngôi chưa đặng mấy ngày, thiên hạ trong
bốn biển còn nhiều chỗ chưa bình phục đặng. Nhất là Nam

Đường Lý Kiến và không lòng nào mà qui thuận phụ vương ;
thai là Khiết Đơn đương dõm hành xâm lấn bờ cõi : ba là
Tấn đương Lưu Sùng đã tẩm hiệu xưng tôn một cõi nữa,
va cứ lo việc kiến bề tam quân, lại tích thảo đồn lương,
chiếm binh mãi mãi rần rần rộ rộ, làm như vậy là có ý chi,
phụ vương lẽ nào mà không rõ ? Va có ý báo thù cho Hôn
đi lâu lắm, nên một mai mà ba chỗ ấy đồng hè cử binh
một lượt cự với Phụ vương, thì chừng ấy Phụ vương
dưới cờ không kể lương tướng, biết lấy ai mà đỡ gạt cho
vương ba giềng. Chớ như Triệu Khuôn Dã là người bát lăm
binh thơ, tinh thông thao lược, lại có sức trăm tướng đoạt
kỳ chi đông, vận trù quyết sách chẳng ai bằng. Con nghĩ
đại người như Triệu Khuôn Dã thì dưới thế có một, chớ
chẳng hai. Nếu phụ vương tưởng sự chiêm bao là mộng mị
mà chém va đi, thiệt là thảm ức lắm. Dề phụ vương chẳng
rõ, thử trước Quân Trọng bắn Tề hoàn Công, rồi sau Tề
hoàn Công không cố sự tư thù ấy mà dùng Quân Trọng
mới dựng nên nghiệp bá nước Tề đó, Phụ vương quên hay
sao ? Còn như Ứng Xí, lúc còn ở bên Sở Hạng Võ và làm
nhạc vua Hôn cao Tề biết mấy khi, sau va về đầu Hôn, Hôn
cao Tề không kể chi chuyện trước, lại phong quyền cao
tước trọng cho Ứng Xí, đều ấy là chi ! Có phải là Hôn cao
Tề muốn cho kẻ hiền tài thấy vậy đứng về mà đầu mình
cho đông chẳng ? Sao nay phụ vương chẳng luận mấy điều
ấy mà đung cho Khuôn Dã một phen, dầu va thiệt là
người có tội đi nữa, Phụ vương cũng phải vì nước vì
dân mà hi xả cho va, rồi trọng dụng va, lý nào va không
bắt chước gương Quân Trọng mà phò phụ vương, dầu đến
chỗ thác va cũng chẳng sồn lòng. » Sài Vinh giảng tấu thôi
đã rỏ nước miếng. Châu chúa đã không nghe chút nào,
đại còn nổi giận thêm mà khoát nạt rằng : « Thôi người
đi, va chẳng trâm với người là phụ tử chi tình, tên mặt đồ
ấy nó bắn trăm, thì người đạo làm con, lý người phải làm
sao mà báo phụ thù mới phải là đạo cha con, chớ có đầu
người lại muốn cho nó khỏi tội là nghĩa gì ? Ấy có phải là

ngươi có tình ý chi với nó chăng ? » Sài Vinh tâu : « Con chẳng ngoại tình chi với Khuôn Dẫn, song con biết va là người anh hùng cái thế vô song, nên con muốn cho Phụ vương tha tội cho va, và dùng va thì giang san, xã tắc sẽ được an như bàn thạch ; bởi đó cho nên con không sợ lời quở trách của Phụ vương mà cầu xin tha tội cho va. Xin Phụ vương xét lại. » Châu chúa nói : « Trẫm nói cho Vương nhĩ biết, chớ khá nhiều lời mà sanh đều nghịch mạng. Vả chẳng trong trào, cường binh lương tướng của trẫm thiếu chi mà phòng sợ bốn phương làm loạn kia. Ước sức không có lên mặt đồ ấy, trẫm lại chẳng làm đăng một ông vua mà bảo thủ cho yên trong thiên hạ sao ? » Sài Vinh thấy ý Châu chúa không chịu nghe, cứ khẩn khẩn một lời, bèn điên trong bụng, tính thế đã hết phương mà nói năng chi nữa, đứng sững sốt như người đã mất trí khôn rồi. Lúc ấy có một vị đại thần bước ra quì tâu rằng : « Hạ thần xin tâu một lời rất ngộ, nguyện bộ hạ dung tình. » Châu chúa xem lại thấy Vương Phát, thì phán rằng : « Chẳng hay Quan sư muốn tâu điều chi ? » Vương Phát tâu : « Hạ thần nghĩ lại Triệu Khuôn Dẫn phạm tội ấy là bởi chiêm bao của bộ hạ mà ra, chớ không ai biết có chi. Nếu bộ hạ nhứt thời thanh ngộ mà chém Khuôn Dẫn đi, tội e nội thành Biện lương đều rung động, không rõ Khuôn Dẫn phạm tội chi mà đến đời phải bị trọng hình như vậy. Còn như Khuôn Dẫn có thác rồi, cũng ức trong dạ, vì không biết mình mắc tội chi mà phải bị diệt vong. Ngụ thần cũng rõ đăng việc ấy, tuy vậy mà bắt minh cho Khuôn Dẫn tẩm, nên tôi xin Bộ hạ hãy để tâm mà suy xét lại cho va nhờ. Hoặc như bộ hạ chiếu theo lời của Sài điện hạ tâu, mà phú Khuôn Dẫn cho điện hạ tra xét lại, nếu tra ra minh bạch rồi như Khuôn Dẫn quả là người có tội, thì chừng ấy Bộ hạ phán chém va mười đầu đi nữa thì va cũng chẳng thua tội, thiên hạ nhơn dân cũng đành, lại tự nhiên người người đều yên : chuyện của Bộ hạ làm. Xin bộ hạ hãy xét lại. »

Hồi thứ bốn mươi ba

*Sài-Vinh thăm phục mưu Miêu-Huấn,
Vương-Phát lực gián cứu Triệu-gia.*

Châu chúa Quách ngạn Oai nghe tàu rồi, ngẫm nghĩ hồi lâu mới phán rằng : « Ấy là trăm vị Quốc sư lắm. Vậy đề trần bệ chiếu giao Triệu Khuôn Dã cho Vương nhĩ tra xét cho kỹ càng rồi trăm sẽ định tội. » Phán rồi thì Vương Phát và Sài Vinh nghe rất mừng liền tạ ơn, kể Châu chúa truyền bệ trào. Các quan ai về dinh nấy. Khi ấy Sài Vinh liễn tạ ơn Vương Phát, rồi chạy ra ngọ môn truyền mở trối cho Khuôn Dã. Đem Khuôn Dã về Vương phủ mà thuật tự sự trong trào cho Triệu Phô và Trịnh Ân nghe. Triệu Phô thất kinh, còn Trịnh Ân thì giận mà nói rằng : « Chuyện chi mà dữ vậy ? Chớ như đại ca là con, mà làm đến bực Tấu vương, nếu xin không dặng, sao không nói với cô, dặng cô xin giùm cho. » Sài Vinh nói : « Ta tâu mà xin cho nhị đệ thiệt gần tróc cuống lưỡi mà Chúa thượng cũng không chịu nghe, lưỡng cô nói với cô e cũng không dặng. May nhờ có Vương quân sư tâu giùm, chớ không thì còn kể chi đâu, tam đệ. » Trịnh Ân nói : « Tưởng là đại ca giỏi mà cứu dặng kia chớ, chớ nói gì người ta. » Sài Vinh thấy Trịnh Ân trách mình như vậy, không biết nói làm sao, bèn giả lơ, rồi kiếm lời mà khuyên cho an lòng Khuôn Dã rằng : « Nầy nhị đệ, nhị đệ hãy an tâm, không hề chi mà sợ. Đờ đó mặc qua, chẳng sớm thì muộn qua sẽ vào tỏ lại cho cô hay, rồi thì cô xin cho, chắc là vô tội. Vậy nhị đệ hãy về dinh nói lại cho hai bác hay, kéo hai bác không rõ mà kinh sợ cho nhị đệ lắm. » Khuôn Dã có tánh khẩn khái, tuy bị vậy chớ không hề mở miệng than van điều chi với ai hết, khi thấy Sài Vinh nói vậy thì trả lời rằng : « Vả chẳng tôi là người tội phạm của triều đình, nay Thiên tử giao cho đại ca tra xét, lý phải cầm lại đây, chớ đại ca cho tôi về, không sợ tôi trốn hay sao ? »

Nếu lòi mà trốn đi chắc là đại ca phải mang khổ. Nói thì nói vậy, chứ tử sanh hữu mạng, phú quý tại thiên. Em đây nói thiệt : thị tử như qui, sống thác chẳng nài, cũng không oán hờn chi ai, nói cho đại ca biết. Xin đại ca đừng ngại. » Triệu Phồ thấy vậy liền bước lại khuyên Khuôn Dẫn rằng : « Xin công tử chẳng nên phiền, vì tôi xét lại việc ấy cũng chẳng hề chi, đợi một hai ngày cho thánh thượng người ngoai rồi, thì điện hạ sẽ tâu mà khuyên giải nữa, lý đâu thánh thượng không nghĩ lại mà tha cho công tử sao ? » Sài Vinh nói : « Triệu tiên sanh phân lời ấy nghe rất phải, xin hiền đệ hãy an lòng, chắc không đến đổi chi mà sợ. » Nói rồi liền truyền bày tiệc đãi Khuôn Dẫn, Triệu Phồ và Trịnh Ân. Khi ấy bốn người ngồi lại ăn uống với nhau.

Nói về gia nhơn của Triệu phủ hay sự Khuôn Dẫn bị tội, liền chạy về báo cho Triệu hoàng Ân và Hồ phu nhơn hay, Triệu hoàng Ân nghe báo thì ghen ngào, còn Hồ phu nhơn thì té xỉu xuống đất. Hoàng Ân chạy lại đỡ lên, một lát mới tỉnh lại mà kêu khóc rằng : « Khuôn Dẫn ôi ! Mẹ tưởng con đã phạm tội một lần rồi, như thác đi mà sống lại, nay con về mẹ mới mừng chưa phi dạ, mẹ tưởng con biết tự hối, nay con lại tái phạm như vậy, thì còn chi mà kể, con ôi ! » Đang khi Hồ phu nhơn than khóc chưa dứt thì có gia nhơn chạy vô qui mà bẩm rằng : « Có Tấn vương sai một vị tiều quan đến tỏ cùng Gia gia và Phu nhơn xin chớ lo sợ, trong năm sáu ngày đây thì triều đình sẽ tha bổng tội cho công tử, tiều quan ấy còn đợi trước đình, muốn mời Gia gia ra đặt phân trần tự sự. » Hoàng Ân nói : « Vốn ta là cựu thần của nhà Hờn, không thọ tước lộc chi của Tấn quân, lý chẳng nên ra tiếp rước quan ấy. » Nói rồi bèn kêu Khuôn Nghĩa mà dặn rằng : « Con hãy ra mà tiếp quan ấy rồi theo người đến Tấn vương phủ mà tạ ơn rằng : Cha mắc ở mình đi đâu không đứng, cha kính dựng bốn chữ trước lộc vinh thăng ; rồi coi anh con nó ra làm sao về nói lại cho cha hay lập tức, chớ nên trễ nải. » Khuôn Nghĩa vâng lời, ra tiếp

rước liêu quan ấy, rồi hai người lên ngựa thẳng đến Vương phủ. Khuôn Nghĩa đến nơi ra mắt Sài Vinh và nói rằng : « Thân phụ tôi mắc khi ốm yếu, đi đâu khôngặng, nên khiến tôi đến cảm tạ đại đức của Vương huynh, vì Vương huynh có lòng cố cấp mà cứu anh tôi. » Sài Vinh nói : « Vậy hiền đệ phải mau mau trở về thưa lại cùng hai bác rằng : Qua kính dâng hai chữ bình an, việc chi đừng lo sợ, có qua bão hộ cho, không sao đâu. » Khuôn Nghĩa nghe rất mừng, liền day lại hỏi thăm sơ Khuôn Dẫn ít điều, rồi mau mau từ tạ Sài Vinh mà về.

Khi ấy Sài Vinh tuy ngồi nơi tiệc chớ trong lòng lo cho Khuôn Dẫn đã bấn loạn, cứ bưng chén rượu lên rồi để xuống hoài, phần thì coi trời một ngày một xế chiều, bên đứng dậy nói với Khuôn Dẫn rằng : « Hiền đệ hãy ngồi uống chơi với Triệu tiên sanh và Trịnh độ, để cho qua kiêu, vì qua có việc một chút. » Khuôn Dẫn biết ý liền nói : « Huynh trưởng đi đi. » Sài Vinh sắp lưng đi vào. Khi Sài Vinh đi rồi thì Khuôn Dẫn ngồi ăn uống tự nhiên, cười giỡn với Triệu Phô và Trịnh Ân cho đến khuya, chẳng có ý chi lo sợ về sự của mình.

Sài Vinh bị lo cho Khuôn Dẫn, nên ăn uống không ngon, xin kiêu vào phòng mà nghĩ, vô nằm mới lo rằng : « Sáng đây biết vào châu mà phục chỉ làm sao choặng. » Nói rồi bên ngồi dậy tính, tính tới tính lui than dài thở vắn, thoán mãi nghe trống đã trở canh tư, bên ngồi chống tay mà nghĩ rằng : « Mình kết anh em với Khuôn Dẫn, thì muốn cho việc anh em đồng lo đại nghĩa, nên mới ra sức mà bão cừ và giữa tráo. Tưởng anh em dặng chung hưởng trước lộc cũng như mình, té ra trước lộc đâu chưa thấy, thấy họa họa đã đến cho và trước mặt rồi ! Cha chả, tâu thế kia thế nọ mà cứu và khôngặng, lệnh trên cũng nặng nặng quyết một giết và choặng mà báo thù. Hiền chiền bao gì mà khổ dữ vậy kia, cũng may nhờ có Vương quan sư người tướng

Unh mà lâu giúp, Thánh thượng mới triệu lại mà giao cho mình tra xét. Tra làm sao bây giờ? Còn như sáng ngày đây mình mà cứ không đăng Khuôn Dẫn, để cho va bị giết đi, rồi còn mặt mũi nào mà còn ngó thấy Trương, La, Trịnh, Triệu chứ độ nữa kia. » Sai Vinh thiên tư vạn tượng như vậy, mà chưa ra mưu kế chi đặng mà cứu Khuôn Dẫn, kể gả đã gây thúc, trời rặng mây ngang. Sáng ngày coi binh sắc hẻo đơ, Sai Vinh không dám nhập trào phục chỉ, liền thảo bốn chương sai người vào lầu thề mà cáo bệnh ngang. Châu chúa xem bốn chương thấy Sai Vinh cáo bệnh, liền thất kinh thất triều, nhập vào cung nói lại cho Sai hậu hay, rồi nhứt điện hạ chỉ khiến quan Thái y viện đi khám bệnh cho Sai Vinh, nhứt điện sai quan Nội giám tam phúc đến thăm. Té ra Sai Vinh đã lên tuốt vào thăm cung của Sai hậu, bèn nói tự sự rồi xin Sai hậu đến tàu cùng Châu chúa mà xin xá tội cho Khuôn Dẫn. Sai hậu nghe lời, lật đặt đến tàu liền. Châu chúa nghe rồi, bèn nghĩ lại Sai Vinh thì mắc bệnh hoạn, và thấy Sai hậu khuyên lơn đôi ba lần, nên sự cố giết Khuôn Dẫn người ngoài mười phần còn năm. Châu chúa liền hạ chỉ giam Khuôn Dẫn lại thiên lao, chờ cho Sai Vinh mạnh rồi sẽ hay. Sai hậu lánh chiếu trở vào cung giao lại cho Sai Vinh. Sai Vinh mừng hết sức, lật đặt đi về, lại làm chuyện dối triều đình, không giam Khuôn Dẫn vào thiên lao, để cho thông thả tại dinh của mình, mà cũng không quan nào dám nói điều chi, vì ai ai cũng phải kiên vị.

Lúc ấy Trương quang Viễn và La ngạn Oai nghe Khuôn Dẫn bị tội, đều đến tại Tấn vương phủ mà thăm. Lúc ấy mấy anh em đương ngồi tại thơ phòng, đương bàn luận việc cứu Khuôn Dẫn, bỗng có quân gát cửa vào báo cùng Sai Vinh rằng : « Ngoài cửa có một vị đạo nhưn xưng là Miêu quang Nghĩa, xin vào ra mắt thiên tử. » Triệu Phồ nghe liền nói với Sai Vinh rằng : « Ủy, may lắm Điện hạ, người ấy biết toán quả âm dương giỏi lắm. Điện hạ mau mau dùng lễ mà tiếp va, tôi chắc va sẽ có phương thế cứu Triệu công

tử dễ như trở bàn tay.» Trịnh Ân nói : « Phải đó đại ca, người ấy tôi biết, đại ca đi đi cho mau. » Sài Vinh lật đật đứng dậy đi với Trịnh Ân, Trương quang Viễn, La ngân Oai và Triệu Phồ. Ra tới cửa thấy Miêu quang Nghĩa thì chào hỏi rồi thỉnh vào. Trịnh Ân chạy lại nắm tay Quang Nghĩa mà nói rằng : « Từ khi tôi gặp anh tại Bình định châu tới bây giờ, trong lòng tôi cứ hoài vọng anh lắm, nay gặp đúng đây thật là may quá sức. » Nói rồi liền kéo nhau vào dinh, kể Khuôn Dân cũng chạy ra mừng rỡ. Sài Vinh liền phân chủ khách, mời Miêu quang Nghĩa ngồi. Quang Nghĩa ngồi rồi, liền nhắm diện mạo Sài Vinh mà hỏi rằng : « Có phải là Điện hạ bị lo việc Triệu công tử mắc tội cùng triều đình, Thiên tử không khứng lòng tha, cho nên muốn hỏi tôi sự kiết hung chăng? » Sài Vinh nghe Quang Nghĩa hỏi trúng tâm sự của mình, liền thất kinh mà nói trong bụng rằng : « Cha cha, nói vậy người này thật là thần như chớ phải chơi đâu. » Nói rồi liền nắm tay Miêu quang Nghĩa mà nói rằng : « Tiên sanh thật đoán rất hay, chưa gì mà rõ dặng tâm sự của tôi, thật là rất đáng khen. Vậy xin tiên sanh đoán coi có thể chi mà cứu cho nhị đệ của tôi khỏi tội dặng, thì tôi rất trọng tạ tiên sanh, xin tiên sanh ráng cùng tôi một phen. » Miêu quang Nghĩa nói : « Xin Điện hạ chớ lo lẫn mà hao tổn tinh thần, vì cái vì sao tình ách của Triệu công tử nó lộ ra trái thời tiết, cho nên công tử phải chịu lặn đạn lao đao trong ít ngày, chớ có làm sao đâu mà sợ, chừng sao ấy nó lặn rồi thì thôi, tự nhiên vô sự. » Sài Vinh hỏi : « Vậy chừng nào sao ấy mới lặn, xin tiên sanh nói cho tôi biết, kéo tôi lo sợ chẳng biết ngần nào? » Miêu quang Nghĩa đáp rằng : « Vả chẳng đạo lý quả âm dương không cùng mà không tột, biến hóa rất mau nhiệm. Lại người sanh trong trời đất, thì mạng vận đều ràng buộc trong tám chữ là : Âm dương, Ngũ hành Tạo hóa, Cơ quan. Thường có ai biết cho tột mà tránh cho khỏi đều tai ách bao giờ. Như biết dặng mà tránh cho khỏi thì miễn cưỡng mà thôi. Bởi vậy nên ngày nay mạng vận của Triệu công tử gặp lúc nghịch thời, cho nên vì sao

Tinh ách nó lộ ra năm ba bữa, hề sao ấy lặn rồi thì tự nhiên vô sự. Dầu Điện hạ có nóng nảy bòn chòn cho mấy đi nữa cũng chẳng cứu gấp đặng. Còn như Điện hạ hỏi tôi chứ gì nào mà tại ách ấy hể, nếu tôi không nói thiệt thì e Điện hạ không an tâm, nếu tôi nói thiệt ắt phải lụy thiên cơ thì tôi phải mang lỗi với thánh thần. Còn e nổi bất lợi cho Điện hạ nữa. Nhưng mà tôi không lẽ giấu Điện hạ, thôi để tôi nói cho Điện hạ biết một chút. Song tôi xin Điện hạ chớ hề nói lại với ai mà không nên. » Nói rồi bèn đứng dậy, kê miệng vào tai Sài Vinh mà nói nhỏ rằng : « Làm như vậy, như vậy . . . thì sẽ cứu khỏi đại họa cho Triệu công tử mà lại làm cho an vững lâu dài ngoài cõi biên trấn nữa. » Sài Vinh nghe rồi, thì ngấm nghĩ bán tín bán nghi, không biết đặng. Quang Nghĩa thấy Sài Vinh có ý không tin thì nói : « Xin Điện hạ chớ hồ nghi, trong năm sáu ngày đây, sẽ có vậy chẳng sai đâu. » Sài Vinh liền tin theo như lời, rồi nhứt điện sai người nhập trào thám thính, nhứt điện bày yến diên đãi Miêu quang Nghĩa và cầm ở lại chơi, cho tới ngày thứ tư mà không thấy có chuyện chi. Qua sáng ngày thứ năm có kẻ đến báo với Sài Vinh rằng : « Nay có chư hầu các trấn đều sai quan đến dâng biểu xưng hạ. Duy có một mình Cao hành Châu ở ải Đồng quan không đến. » Sài Vinh nghe báo thì khen thắm rằng : « Miêu quang Nghĩa đoán thiệt rất hay. » Khen rồi bèn nói Quang Nghĩa rằng : « Chuyện như vậy mà tôi e vô trào tấu rồi Chúa thượng người không chịu nghe, mới tính lẽ nào nữa, Tiên sanh ? » Miêu quang Nghĩa nói : « Tuy vậy mà chắc lắm, Điện hạ hãy đi kiến giá đi, rồi có người giúp cho không sao mà ngại. » Sài Vinh nghe lời liền nhập trào kiến giá. Lúc ấy Châu chúa với Sài hậu đương ngự trong cung mà xem văn biểu của các chư trấn đến dâng hạ. Lúc ấy không thấy tờ biểu của Cao hành Châu thì nổi giận, song nghĩ lại thì sợ. Giận là giận Hành Châu sao không muốn thần phục mình, sợ là sợ Hành Châu có ý mưu phản. Vì Cao hành Châu là người trí dũng kim toàn, vang danh trong thiên hạ, lại trận đánh tại Huột châu ngày trước thì người người nghe đều vớ

mặt. Châu chúa e nỗi Cao hành Châu cử binh thì không biết lấy ai mà cự cho lại. Đường lúc lo tưởng như vậy, kể quan thị thần đến quì mà tâu rằng : « Có Tấn vương đến châu, còn đứng ngoài cung môn hữu chí. » Sai Hậu nói : « Hãy cho vào. » Quan thị thần liền trở ra truyền chỉ, Sai Vinh bước vào bái yết rồi, Sai hậu cho ngồi và hỏi rằng : « Nay con đã mạnh rồi sao ? » Sai Vinh tâu : « Con cũng chưa thiết mạnh cho lắm. » Sai hậu nói : « Con chưa thiết mạnh mà vào đây có việc chi ? » Sai Vinh tâu rằng : « Trước là tôi vào viếng Phụ vương và quốc mẫu, sau cũng có một việc xin tâu cho Phụ vương rõ. » Châu chúa nói : « Vương nhi có việc chi thì tâu đi cho trẫm nghe. » Sai Vinh tâu : « Từ tôi đặc chỉ ở nội dinh mà dưỡng bệnh thì có quân thám mã đến cáo báo rằng : Cao hành Châu ở ái Đồng quan đương chiêu binh mãi mã, ước thảo đồn lương rần rộ. Chẳng bao lâu và sẽ cử binh về quyết đánh Phụ vương mà báo thù cho Hồn chúa, cho nên con phải rình vào tâu lại cho Phụ vương rõ, đặng tính lẽ nào cho gấp mà trừ mối ấy. » Châu chúa nghe thất kinh rằng : « Nghịch tặc ấy không chịu dung biếu về thần phục trẫm, nay nó lại sanh lòng phản rồi, thì biết liệu làm sao kia ? » Sai Vinh tâu rằng : « Vả chẳng Cao hành Châu với thần nhi thế có đại thù bất cọng đại thiên, sự oán hận ấy đã lâu lắm, mà hơn vì cha con và trí dũng vô địch, cho nên con không biết làm sao mà trả thù ấy cho tiên như của con cho đặng. Nay họ tặc ấy muốn hưng binh mà đánh với Phụ vương, thì con xem thế rất khó mà cự cho lại. Xin Phụ vương tính như vậy thì hoặc may có có dịp đặng và chẳng. Trước hết Phụ vương sai tướng cử binh ra vấn tội và, và phải lên tiếng trước vì bởi tại nơi và cho nên triều đình mới dấy động can qua. Làm như vậy thì hoặc may không đánh mà an đặng, tướng lại và cũng biết nước lỗi mà phục Phụ vương. Xin Phụ vương nghĩ lại coi có phải vậy không. » Châu chúa nói : « Vương nhi tâu lời ấy, trẫm nghe cũng phải. Nhưng mà trẫm xem trong chư tướng không ai đáng lãnh mà đi chuyện ấy cho xong.

Vậy Vương nhi biết người nào thì lựa thử cho trăm năm coi. » Sài Vinh tâu : « Con mắng nghe hề khi giặc, thì phải bại, nhất chiến thì phải vong, tôi xem nội trào chư tướng không ai cự cho nổi Cao hành Châu rồi, vì thấy trận Huột châu ngày trước thì ai ai cũng đều nép sợ. » Châu chúa nói : « Nếu vậy thì có ai mà dám đi bây giờ ? » Sài Vinh tâu : « Nhưng mà con xin bảo cử một người rất xứng đáng việc trọng nhậm ấy, sao sao cũng thành công dựng. » Châu chúa hỏi : « Ý Vương nhi muốn cử ai đó ? » Sài Vinh tâu : « Con tiến cử người ấy thiết là anh hùng cái thế, song e Phụ vương không khứng ra ơn mà xá tội cho va. » Châu chúa nghe rồi mỉm cười rằng : « Ý Vương nhi muốn bảo cử tên mặt đỏ ấy chăng ? Như phải người ấy thì dầu thế nào trăm cũng không chịu. » Sài Vinh tâu : « Xin Phụ vương nghĩ lại, vì Triệu Khuôn Dã là người rất đại tài, nếu Phụ vương mà đánh sai va đi, như va không kham thì va bị Cao tặc nó giết va, ấy cũng như Phụ vương là nora chi thủ mà giết lại làm cho tiêu sự giận của Phụ vương nữa, còn như Khuôn Dã đi mà giết dựng lão tặc ấy thì : Một là trừ đại họa cho quốc gia, hai là báo dựng thâm thù cho tiên nhou của con, ba là va dựng đoái công mà thực tội của va nữa. Ấy một lần cử sự mà việc công việc tư đều xong cả hai, xia Phụ vương ra ơn mà xét lại. » Châu chúa nghe rồi ngẫm nghĩ hồi lâu mới phán rằng : « Thôi, vương nhi lui về nghỉ đi, để mai lão trào trăm sẽ tính. » Sài Vinh không chịu lui cứ việc kiếm lời thuận lỗ êm năn nỉ tâu hoài mà Châu chúa cũng không chịu chút nào. Sài hậu thấy vậy liền tâu riết mà can gián Châu chúa rằng : « Xin Bệ hạ phải nghĩ việc xã tắc làm trọng mà bớt sự tư oán, xin Bệ hạ xá tội cho Triệu Khuôn Dã dựng sai gả lãnh binh lập tức ra Đồng quan, mà trừ phẫn tặc ấy cho rồi. Nếu để trừ trừ ấy phải sanh bác loạn. » Châu chúa thấy có tiếng Sài hậu nói như vậy, bèn ngẫm nghĩ rồi phán rằng : « Nếu vậy Vương nhi lui về dinh mà nghỉ đi, đến mai sớm vào hầu chầu. » Sài Vinh nghe rất mừng liền tạ ơn, lui về vương phủ, thuật lại

sự lại cho Khuôn Dẫn, Trịnh Ân và mấy người kia hay, Trịnh Ân nói : « Đại ca thiệt hết lòng với nhị ca lòi, song chưa biết đến mai sự kiết hung ra thế nào. » Sài Vinh nói : « Chắc là không hề chi, vì qua coi ý Hoàng thượng đã muốn xá tội cho nhị đệ rồi, dầu ngày mai có bề nào, hề nhị đệ có thác thì anh đây nói thiệt cũng không sống làm chi. » Miêu quang Nghĩa nói : « Điện hạ và chư công đừng nghi ngại, tôi dám chắc đến mai Hoàng thượng sẽ tha bổng tội cho Triệu công tử, chứ không có việc chi mà lo. » Aiấy đều mừng, song còn nghi ngại, duy có một mình Triệu Khuôn Dẫn vui cười hớn hở luôn luôn. Lúc ấy Sài Vinh khiến gia thần dọn một tiệc rượu tại thư phòng, rồi bảy người đều ngồi lại ăn uống đàm đạo mà giải khuây.

Ngày thứ Châu chúa lâm đại trào, các quan văn võ triều bái rồi bèn hỏi rằng : « Nay Cao hành Châu không chịu dựng biểu về trào mà thần phục. Đã vậy lại sanh lòng phản nghịch, muốn dấy can qua cự với trăm vua, vậy các quan có mưu chi mà giúp trăm trong việc ấy chăng ? » Hỏi chưa dứt lời thì Tấn vương Sài Vinh liền ra quì mà nhắc lại sự mình đã tâu. Châu chúa nói : « Trẫm thiếu chí bình rông tướng mạnh, mà Vương nhi cứ khỗ tâm theo bảo cử tên ấy cho trăm hoài đi kia. Vả tên ấy là đứa thù nhưn của trăm, nếu trăm nghe lời Vương nhi mà trọng dụng nó, trăm e phải sanh việc biến cho triều đình, chứ chẳng không. » Khi ấy Khu mật sứ Vương Phát ra tâu rằng : « Xin Bệ hạ nhậm lời Tấn vương mà tạm xá Khuôn Dẫn, rồi phát cho va ba ngàn binh, khiến va phải ra Đồng quan bắt choặng Cao hành Châu. Như thất thì Bệ hạ cứ hai lổi ấy mà giết va, va cũng chẳng trốn đâu cho khỏi. » Châu chúa nói : « Trẫm e Khuôn Dẫn ra đi, rồi bán đồ sanh biến, trở lại mà đầu Cao hành Châu đi, thì ắt là hùm thêm vậy nữa. Chừng ấy trăm biết lấy ai mà dẹp cho nổi. » Vương Phát tâu : « Ngu thần nguyện bõ lãnh Triệu Khuôn Dẫn, như va có phần mà đầu Cao hành Châu thì Bệ hạ cứ tội mà

làm tội. » Châu chúa nói : « Vương tiên sanh tâu như vậy trăm nghe cũng đã cạn lời. Thôi, trăm cũng rộng dung cho. » Nói rồi bèn thảo chiếu tạ ơn lui ra rồi thì Châu chúa bái trào. (Vương Phát toán định biết trước rằng Khuôn Dẫn có lãnh binh đi đánh Cao hành Châu, thì dọc đường sao cũng có kẻ giúp nhưn mã thêm, cho nên tâu với Châu chúa xin phát cho Khuôn Dẫn ba ngàn binh mà thôi. Nếu xin nhiều thì e Châu chúa có bụng nghi. Lại biết rằng : Cha con Cao hành Châu tuy là anh hùng vô địch mặc dầu, song bấu mạng của Cao hành Châu không còn hưởng dương thổ đứng mấy ngày nữa. Bởi cớ ấy cho nên Vương Phát chắc ý, hễ Khuôn Dẫn xuất binh thì sao cũng nên việc dặng).

Lúc ấy Sài Vinh lãnh chiếu mang riết về dinh mừng rỡ với mấy anh em rồi, liền khai ra đọc. Trước hết thấy hai câu :

*Lãnh binh tam thiên, tặc thượng Đồng quan.
Cầm Cao hành Châu, hời dinh định đạt.*

(Xem tiếp tập 25)



Mới vừa in xong :

Tây-Du (4 cuốn).	68\$00
Tam hạ nam đường (2 cuốn).	20.00
Bạch xà Thanh xà (4 cuốn).	8.00
Phi Long (3 cuốn).	51.00

Đang in .

Bắc Tống
Thập nhị quả phụ
Phong thần

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi bốn

Triệu khuôn Dân đoái tội lập công.

Đồ nhệ Công dẫn chúng đầu hàng.

Sài Vinh đọc rồi thì sợ tháo mồ hôi liền vỗ vai Miêu quang Nghĩa mà than rằng : «Tiên sanh ôi, tội của nhị độ tuy là nặng xá mặc lòng, song chiều của Hoàng thượng phú cho có ba ngàn binh mà đánh với ai ? Cỗ gia chắc là nhị độ có xuất trận, thì mười phần phải thua hết. Vả chăng Cao hành Châu, bày binh bố trận, mai phục dẫn dụ, mọi việc đều hay ; đã vậy, con và là Cao hoài Đức đồng quán tam quân, sức mạnh muốn người cự không lại. Cỗ gia có thấy khi trước đánh với hai cha con và một trận tại Huột châu, rất đổi Sĩ ngạn Siêu và Vương Tuấn còn thất gần tán mạng thay. Huống chi nay là nhị độ, anh hùng cho mấy đi nữa, mà nhứt hơn nhứt mã với ba ngàn binh thì đánh sao cho lại. Cỗ gia lo cho nhị độ hết sức, vậy Tiên sanh có mưu kế chi mà giúp cho em ta trong cơn hiểm nguy này chăng ? » Miêu quang Nghĩa nói : « Bấy lâu lời đã nói với Điện hạ rằng : số mạng của Triệu công tử từ đây chờ đến sau mới là có sự phát đạt, phải ráng lần này mà lập công danh mới đáng, tuy bây giờ ra đi thì mười phần thấy khó hết chín, chờ xuất binh rồi thì gặp hung hóa kiết, ngộ nạn thành tường, sao sao cũngặng thắng trận mà về chứ chẳng không. Xin Điện hạ an lòng để cho Công tử đi

rồi, sao mới biết lời tôi nói hay hay dở.» Sài Vinh nói : «Tiên sinh nói tôi coi dễ lắm, song trong bụng tôi nghi ngại hoài.» Miêu quang Nghĩa nói : «Nếu Điện hạ có lòng sợ cho Công tử thì để tôi thí dụ cho mà nghe rồi tự nhiên Điện hạ bớt lòng lo.»

Miêu quang Nghĩa nói rồi liền thí dụ rằng : « Điện hạ lo làm chi cho hao tổn tinh thần, phạm việc chi đều có hươg có bại lẽ tự nhiên phải vậy ; ví như Gia Các Khổng Minh có ai mà sánh cho kịp, việc học cũng hay, mà việc cơ xảo thì thần cũng kiêu, quí cũng nết, đến khi hết thời còn không biết đâu mà ngăn ngừa ngọn gió Thu phong tại Ngũ trượng nguyên thay ; Hạng Vũ có sức xô núi cử đánh, nạt một tiếng thì ngàn người nghe đều thất xá hồn kinh, một mai thế yếu rồi, còn phải tự vạ tại Ô giang mà thác. Xưa nay biết mấy kẻ anh hùng lương tướng, khi còn thanh thời thì ai ai cũng sợ, lúc vụn thối thời suy rồi thì cũng chẳng ra chi. Vả lại tôi đã xem thiên văn, thấy vì sao tướng mạng của Cao hành Châu đã lu rồi, hòng muốn băng ngày nào không biết, cho nên tôi liệu chắc Cao hành Châu chẳng khỏi bao lâu phải tạ thế. Bởi vậy nên Triệu công tử có cử binh đến Đồng quan rồi, thì nội trong hai tháng, làm sao cũng thắng mà về, lại vinh hiển biết bao nhiêu.» Nói vừa dứt lời, thì không dè có Khuôn Dẫn đứng sau lưng nghe, bèn vỗ vai Miêu quang Nghĩa mà cười rằng : « Miêu đại nhơn nói đó phải cho nhớ lời, nếu tôi ra có thắng dặng Cao hành Châu chẳng nói làm chi, còn như thất thì về tôi sẽ đánh cho ít chục chưởng nói giời gì.» Miêu quang Nghĩa cũng cười rằng : « Như Công tử ra mà thắng dặng Cao hành Châu, y như lời tôi nói, thì về phải thưởng tôi cho đáng bực, còn như Công tử có bại trận, thì đừng có trông về mà đánh tôi, vì sa cơ một chút thì hưu hũy rồi, bởi thúở nay Cao hành Châu không hề dung cho những kẻ bại trận nơi tay va bao giờ. Song tôi xin Công tử ráng nhớ lời tôi, mà cử binh đi đi, để tôi ở tại Vương phủ đây, đợi tin báo thiệp của ngài thắng trận mà về, thì tôi sẽ dâng một tiệc khánh hạ công lao ấy. Vả chẳng Cao hành Châu với ngài nhon

kiếp trước có sự oan gia với nhau, nên nay trời đã khiến, hễ Cao hành Châu gặp ngài, thì va phải là một thác mà thôi, chớ phàn như tướng nào ra đó bây giờ, thì tôi chắc không làm chi nỡ cha con Cao hành Châu, tôi nói cho ngài biết. » Khuôn Dẫn nghe Quang Nghĩa nói mấy lời, bèn ngẫm nghĩ rằng : « Minh cũng nghe Cao hành Châu có tổ truyền đường huê thương rất giỏi, trong thiên hạ ai ai cũng đều kiền. Bởi vậy mà Vương ngạn Chương cũng bị đường thương ấy của va mà vong mạng, như nay bôn phận mình như vậy, lẽ đâu thấy vậy mà tham sanh hỷ tử rồi bó tay mà chịu thác sao ? Ví như có tội mà thác, thác ấy thiệt vô danh, chỉ bằng chiến tử nơi sa tràng ; thì danh tiếng còn lưu lại hậu thế chẳng là hay hơn. Thôi, mình cũng khẩn khái cử binh đến đó cho biết đá biết vàng. » Nghĩ rồi bèn kêu Sài Vinh rằng : « Vậy đại ca hãy điếm soạn hơn mã đi, định ngày mai em sẽ khởi hành. Dầu Cao hành Châu có tam đầu lục tý đi nữa, em cũng ráng trừ cho định va thì mới an cho. » Sài Vinh rất mừng, liền đến giáo trường chọn người ngựa lính tráng ba ngàn giao cho Triệu khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn lãnh rồi, liền về từ tạ cha mẹ mà đi. Khuôn Dẫn về tới nhà thì Triệu hoằng Ân ngó thấy, điếm nhiên không thêm nói chi tới, còn Hồ phu nhơn ngó thấy, thì rưng rưng nước mắt chạy ra mà hỏi rằng : « Con định vô tội mà về đó sao con ? » Khuôn Dẫn chưa kịp trả lời, thì Triệu hoằng Ân chỉ Khuôn Dẫn mà quát mắng rằng : « Mi là con bất hiếu, đã mấy lần ta khuyên mi chớ nên chiêu tai nặc họa mà làm rầu rĩ cho hai đứa già này, mà mi cũng không nghe chút nào, nay mi còn về đây làm chi đó ? Đi đâu thì đi cho rảnh, nếu ở đó tao giết mi bây giờ. » Khuôn Dẫn thưa rằng : « Gia gia cùng thân mẫu rồi, vì nay Châu thiên tử tạm xá tội cho con, song khiến con phải dãi tội, đề binh thẳng ra Đồng quan bắt cho định Cao hành Châu đem về, người mới chịu tha bổng. Bởi vậy nên con về bái biệt song thân, định ngày mai con sẽ cử binh. » Hồ phu nhơn nghe, vùng khóc rống, còn Triệu hoằng Ân tuy là giận mặt lòng, song nghe Khuôn Dẫn nói vậy cũng

ngay mà khóc òa, rồi nói cùng Khuôn Dẫn rằng : « Còn đi ? con có đi đến đó, thì cha e hung ãa kiết thiếu đó con. Nay thấy đặng con như vậy, chớ tự hậu chắc là con phải ra cha đó con ! » Nói rồi thì khóc mũi. Khuôn Dẫn nói : « Gia gia đi, bất quá Cao hành Châu cũng người như mình vậy, chớ lý đâu va lại có tam đầu lục tý hay sao mà gia gia sợ dữ vậy gia gia. » Triệu hoàng Ân nạt rằng : « Đồ súc sanh, mi đừng khi dễ, vả Cao hành Châu là người rất thông thao lược, lại giỏi việc thiên văn, điều binh khiển tướng không thua Tôn Tể, bày trận bố vậy chẳng sút Thái Công, đường thương pháp không ai đánh cho lại, ngồi trên ngựa mà đoán biết kiết hung, còn nghe luồng gió thì biết thắng bại. Hướng chi như mi ví chẳng khác chi chim se sẽ mới tập bay, mà muốn đua với phụng hoàng sao cho lại kia, duy có một sự thác mà thôi. Vậy nay cha chẳng có phép chi mà truyền cho con, song cha dặn mấy câu này con có đến. Đồng quan mà đối thủ với Cao hành Châu, thì phải nhớ lấy, hoặc may tánh mạng có vững mà hồi cổ thổ đặng chăng, vậy con hãy nghe cha dạy :

*Bá tánh đừng nhiều hại,
Trời chiều phải an ninh,
Nhổ trại chờ nhật xuất,
Cất dinh chọn Khương bình,
Đêm hôm giữa cướp trại,
Cánh thủ phải nghiêm mình,
Đất sừng phòng xã nước,
Đường hẹp sợ hỏa binh,
Xuất sư nên chọn ngày Huỳnh đạo,
Hạ trại phải toan chiếm thượng phong.
Rượt giặc tua giữa mai phục kẻ,
Về dinh phải sợ hậu lai công,
Hành Châu quí kẻ không lường nổi.
Cao thị đa mưu khó đẹp xong,
Tuy vậy hơn thua đều định trước,
Vàng theo thiên mạng mới là thông.*

Con hãy lao kỹ cho rõ ràng mà dùng binh, chớ khá tự-
 thị mà làm lấy đại nạn. » Khuôn Dẫn nghe rồi, thưa rằng :
 « Xưa gia gia và thân mẫu ở nhà binh yên mạnh khỏe, dầu
 con có đi, lâu thì nửa năm, mau thì bốn tháng, cũng cầu xin
 cho thắng trận mà về. » Nói rồi bèn lạy bốn lạy rồi từ biệt
 mà đi. Đồ phu nhưn thấy vậy liền nắm tay Khuôn Dẫn mà
 khóc không chịu cho đi. Hoảng Âu khuyên rằng : « Phu
 nhưn chớ bi lụy, vì con nó đã lãnh việc đại nhậm của triều-
 đình, để cho nó đi ! Chẳng nên làm chuyện cách trở. » Đồ
 phu nhưn nghe liền buông Khuôn Dẫn ra, Khuôn Dẫn cũng
 khóc mà bái tạ rồi thẳng vào hậu đường từ biệt vợ con.
 Đến nơi Đâu kim Thoàn ngó thấy liền tiếp vào phòng, vợ-
 chồng chuyện vãn với nhau. Đâu kim Thoàn hỏi : « Em có
 nghe triều đình đã xá tội cho phu quân rồi, mà buộc phải
 ra dẹp ải Đồng quan, em nghe như vậy thì lấy làm
 buồn rầu cho phu quân lắm. Song em cũng vái cùng trời
 đất xin phù hộ cho phu quân, cho mau đến nơi thắng trận
 mà về. » Khuôn Dẫn nói : « Phải, việc ấy có sắc mạng Thiên
 tử đã phú cho qua rồi. Như qua có đi, thì việc phụng dưỡng
 song thân qua cậy có hiền thê, xin hiền thê phải cần lao
 chiếu ứng, chớ khá sơ lược mà không nên. » Kim Thoàn nói :
 « Việc nội trợ ấy có tôi, xin Phu quân chớ ngại. » Nói rồi
 Khuôn Dẫn liền từ biệt ra đi. Kim Thoàn đưa ra khỏi cửa
 phòng, bèn trở lại. Khuôn Dẫn trở ra từ biệt song thân một
 lần nữa, rồi bèn nắm tay Triệu khuôn Nghĩa mà căn dặn
 rằng : « Nay qua phụng mạng cử binh ra Đồng quan thì
 nghĩ lại sự hung đã kiết thề, ví như qua có bạc mạng mà
 táng thân nơi tay Cao hành Châu rồi, thì sự cha mẹ niên cao
 kỹ trưởng qua sở cậy có em. Xin em phải hết lòng ngay thảo
 mà thế việc ấy cho qua. Còn như chị dâu em nó còn đương
 trẻ tắn, không lý nó ở vậy mà chịu trọn nghĩa với qua cho
 đứng. Em sẽ bảo nó xuất giá mà làm ăn cho kịp thời cùng
 chúng bạn. » Triệu khuôn Nghĩa nghe liền rưng rưng nước
 mắt mà khuyên rằng : « Xin Ca ca hãy an lòng mà đi cho
 sức khỏe, em nguyện cho Ca ca gặp hung hóa kiết, đời

họa ra lành. » Nói rồi bèn đưa Khuôn Dẫn ra cửa, Khuôn Dẫn liền từ biệt, lên ngựa thẳng qua Vương phủ thì trời đã xế qua. Khi ấy Sài Vinh đã khiến bày một tiệc sẵn sàng, đợi đưa Khuôn Dẫn xuất binh. Kế Khuôn Dẫn đến, bèn thâu luôn Trịnh Ân, Trương quang Viễn, La ngạn Oai và Triệu Phổ ngồi lại, còn Miêu quang Nghĩa thì không dùng đồ rượu thịt, Sài Vinh khiến dọn một mâm chay kể đó, rồi hết thảy đều ăn uống đàm đạo với nhau đến khuya mới đi nghỉ.

Sáng ngày Khuôn Dẫn từ biệt anh em, rồi lên ngựa đi với Trịnh Ân, kéo ba ngàn binh thẳng tới Đồng quan. Lúc đi dọc đường đến núi Côn minh sơn thì Triệu Khuôn Dẫn gặp được hai anh em Đồng Long và Đồng Hồ với tám ngàn lão già bèn hiệp lại một đoàn. Khi đại binh đi ngang qua xứ của Trương thái Công ở, mới hay rằng Trương thái Công đã tạ thế rồi, Khuôn Dẫn truyền dừng binh lại, ghé vào khiến quân sửa soạn một cuộc tế lễ rất trọng thể, mà tế Trương thái Công cho rửa tình cựu nghĩa với Trương quế Anh trước, sẵn dịp ấy Khuôn Dẫn thấy Trương gia không con cháu, mà bà con thân tộc cũng không, bèn kêu đoàn nô bộc đến, mà chọn một đứa rồi giao gia sản điền viên cho đứa ấy, và dặn bảo phải coi sóc mà phụng tự họ Trương cho đời đời. Và khuyên bảo những kẻ ở gần đó chẳng nên xâm lăng sốn đoạt của ấy. Nội bọn đều vâng lời. Khuôn Dẫn sắp đặt rồi, liền trở ra cử binh đi.

Ngày kia đại binh đương đi rần rộ, bỗng có thám mã đến báo rằng : « Trước đường có núi ngăn rất hiểm trở binh qua không được. » Khuôn Dẫn nghe báo, liền hạ lệnh dừng binh đóng trại, rồi bèn cho đòi quan Hướng đạo đến mà hỏi rằng : « Núi đằng trước đó, kêu là núi chi, có ai biết chăng ? » Quan Hướng đạo thưa rằng : « Núi ấy tục gọi là Thái hành sơn đồ cao mà lại có đường sá rất hiểm trở. » Khuôn Dẫn nghe nói Thái hành sơn thì trực nhớ rằng : « Nói vậy núi này có cậu mình là Đổng Công ở trên, mà xưng là Mị Cốc đại

trong đây. Song không biết còn ở đó hay không. Vậy để mình lên coi còn chăng. » Nghĩ rồi bèn nói với Trịnh Ân rằng : « Núi này chắc có cạm qua ở trên, cạm qua có binh mã nhiều lắm. Vậy tam đệ hãy thủ trại với nhị Đổng lương quân, để qua lên coi, như cạm qua còn đó thì qua sẽ tá thêm ít ngàn hơn mã mà đánh Đồng quan mới phải cho. » Nói rồi liền lên ngựa đi một mình.

Khi Khuôn Dẫn đi gần tới chun núi, vừa giục ngựa lên thì nghe trên núi có tiếng người ta nói, bèn ngó lên xem, thì thấy có ước chừng chín, mười lên lâu la đương muốn lán cây xuống. Khuôn Dẫn kêu rằng : « Bớ lâu la kia, chớ lán cây mà nhắm ta, bây phải cho mau đi báo với Mui Cốc đại vương rằng : « Có ta là Triệu công tử ở Đồng kinh đến thăm đây. » Lâu la liền chạy vào sơn trại, thuật y như lời, Đổng nhị Công nghe rồi, bèn nói với Oai sơn đại vương và Tuần sơn Thái bảo rằng : « Công tử ấy là cháu tôi, nó có tánh khấn khải, và hơn hậu lắm. Nay nó đến không biết có việc chi ; vậy phiền nhị vị Sơn chúa đi cùng em, xuống rước nó lên chơi cho biết, chẳng biết ý nhị vị nghĩ lẽ nào ? » Tuần sơn Thái bảo nói : « Có phải Công tử mà đánh hiền đệ lúc đi góp lúa đó chăng ? » Đổng nhị Công trả lời rằng : « Phải » Tuần sơn đại vương nói : « Nhứt hiền đệ muốn cho anh em ta đi rước Công tử thì đi, chẳng ngại chi. » Nói rồi bèn hỏi lâu la sửa soạn quét tước trong trại sạch sẽ, rồi ba người đều xuống chun núi rước Khuôn Dẫn lên. Đến nơi mời ngồi xong xă, Đổng nhị Công và Khuôn Dẫn cạm cháu hỏi thăm nhau rồi, Khuôn Dẫn mới hỏi tên họ của hai đại vương kia, thì một người trông hai đại vương ấy đứng dậy trả lời cách cung kính rằng : « Tôi đây tên là Lý Thông, còn người này là nghĩa đệ của tôi, tên là Châu Bá, anh em tôi vốn là người ở Trác châu, hơn bị tội giết người, nên lánh nạn trốn mà ở đây cho qua ngày tháng, chớ trong lòng cũng chẳng mến chi cuộc này. » Khuôn Dẫn nói : « Ấy vậy nhị vị đại vương

cũng là anh hùng hảo hớn, khá liếc cào nhị vị ở chốn lục lâm như vậy, ví chăng khác chi như trăn châu mỹ ngọc mà vùi dưới đáy biển. Vậy nay Triệu mỗ bất tài, phụng chỉ đem binh đến Đồng quan trừ phản tặc, nếu như nhị vị khứng lòng bỏ tà qui chánh mà theo tôi, đến đó ra sức dẹp an mũi loạn cho triều đình, để lập công danh phú quý chẳng là diệu tồ vinh tông, hơn ở chi chốn này, thì có sự chi cho khoái chí bình sanh đáng, chẳng biết ý nhị vị nghĩ lẽ nào. » Lý Thông và Châu Bá nghe Khuôn Dân nói bấy nhiêu lời, cả hai đều đẹp lòng trả lời rằng : « Anh em tôi cũng có chí ấy, song bấy lâu chẳng có ai mà chỉ dẫn, nay Công tử có lòng điều dắt, thì chúng tôi nguyện huy hạ. » Khuôn Dân rất mừng mà nói rằng : « Nếu nhị vị khứng lòng mà theo tôi, thì nội ngày mai phải khởi hành, chần nên dự dự. Còn như trong sơn trại có bao nhiêu binh mã thì nhị vị phải truyền cho chúng nó, như bọn nào chịu theo thì đi, bọn nào chẳng muốn thì thôi, cũng chẳng nên ép ai. » Lý Thông và Châu Bá nghe rồi, nhứt diện tra điếm lâu la, nhứt diện thâu góp lương thảo. Đoạn khiến bày một tiệc rất nghiêm trang mà đãi đãi Khuôn Dân. Khi tiệc vừa xong thì trời gần tối, Khuôn Dân muốn cáo từ mà xuống núi, Đổng Nhị Công thấy vậy thì khuyên rằng : « Xin cháu chờ gấp, hãy ở lại nghỉ một đêm, vì cậu đã đem bà ngoại cháu, mẹ cháu và em cháu lên ở với cậu trên sơn trại đây, vậy cháu hãy theo cậu mà vào thăm bà cháu, rồi chơi một đêm mai sẽ xuống. » Khuôn Dân vâng lời liền đứng dậy từ giả Lý Thông và Châu Bá rồi theo Đổng Nhị Công vào hậu trại thăm Đổng thái thái và Trử thị phu nhân. Lúc chuyện vãn rồi, Trử thị hỏi Khuôn Dân rằng : « Cháu ở đâu mà đến đây vậy ? » Khuôn Dân trả lời rằng : « Tôi ở tại Đông kinh, nhưn dịp lãnh binh ra Đồng quan mà trừ Cao gia phản tặc, nên ghé đây có ý thăm cậu tôi theo đường mà giúp sức. » Thái thái hỏi : « Vậy chờ cha mẹ cháu mạnh giỏi thế nào ? » Khuôn Dân thưa rằng : « Song thân tôi cũng bình an, duy có mẹ tôi thường bày thau vụn sự nhớ bà với cậu và mẹ, nói rằng không có dịp

nao mà đi thăm cho đặng, nên buồn bực lắm. » Đương lúc bà cháu nói chuyện với nhau, thì Trữ thị khiến a huân vào trong kén Đồ lệ Dung ra mắt Khuôn Dẫn. Kể đó Đồ nhị Công khiến lâu la dọn một tiệc đặng đãi Khuôn Dẫn, thì nội nhà dự tiệc, duy có Đồ lệ Dung muốn cáo từ mà lui vào phòng, Trữ thị khuyên rằng : « Con chớ ngại, hãy ngồi một bên mẹ đây đặng mà ăn uống cho vui. Ấy là anh của con đó, chớ ai lạ sao mà con đi từ chối. » Lệ Dung không dám cãi, bèn ngồi vào tiệc, rồi bà con ăn uống mà đàm đạo với nhau. Khi ấy Khuôn Dẫn ngồi cứ liếc mắt xem Đồ lệ Dung, vì khi trước có gặp một lần, song thấy không rõ, nay đặng ngồi gần nhau, mới biết Lệ Dung lịch sự dưới thể vô song, nên ngồi khen thắm hoai. Còn Đồ lệ Dung thì có phần làm đến bực Tày cung, nên ngồi ăn uống hăn hoi không chút nào kén, nên việc cử chỉ cũng theo nề nếp độ lượng. Khuôn Dẫn thấy vậy lại càng thêm kính hơn nữa. Khi ấy bà con năm người ăn uống đến khuya, Đồ nhị Công mới khiến lâu la dẹp, rồi đem Khuôn Dẫn vào nghỉ nơi phòng khách. Bèn trở ra hầu cho Thái thái nghỉ rồi vợ chồng mới vô phòng. Vừa đặt lưng xuống, bỗng thấy a huân chạy vào báo rằng : « Gia gia ôi, không xong rồi, lửa ở đâu không biết đã phát cháy tại phòng khách, sáng như ban ngày. » Vợ chồng Đồ nhị Công nghe báo hoảng kinh liền mở cửa chạy ra xem.

Hồi thứ bốn mươi lăm

Đồ-nhị-Công dùng cháu làm tân-lang.

Cao-hành-Châu khiến con về cố thổ.

Khi ấy Đồ nhị Công và Trữ thị phau phau chạy tới cửa phòng khách, dòm nơi kẹt mà xem thì thấy không phải là lửa. Có một đạo hồng quang chói lòa, sáng như mặt trời mọc. Đồ nhị Công ngó lên thấy ngay chỗ Khuôn Dẫn nằm có dạng

một con rồng đỏ, đương múa nanh vuốt, còn miệng thì phun hào quang ra chói lòa. Vợ chồng Đồ nhị Công không dám la, đứng coi một hồi lấy làm lạ, song có bụng mừng. Xem rồi hai vợ chồng trở về phòng kêu a huờn mà dặn rằng : « Bày chẳng nên leo hánh lại đó mà làm mất giấc ngủ của công tử, ta đánh đòn chớ chẳng chơi đâu. » Dặn rồi thì vợ chồng ngồi ngắm nghĩ. Trữ thị nói nhỏ với Nhị Công rằng : « Này phu quân, tôi xem rõ ràng thì Triệu công tử ngủ mê, mà có xích long đến phụ thể như vậy đó, ắt ngày sau công tử chắc có phần để vương đó phu quân. » Đồ nhị Công gật đầu mà trả lời rằng : « Ta tưởng có như vậy chớ chẳng không đâu phu nhơn. Vì lúc trước có một ông đạo nhơn tên là Miêu quang Nghĩa lên đây nói với ta rằng : Ta có một đứa cháu kêu bằng cẩu, thiệt là chơn mạng thiên tử. Ông đạo ấy lại bảo ta phải chiêu binh mãi mã, tích thảo đồn lương cho nhiều, dựng giúp cháu ta cho thành đế nghiệp. Từ ấy đến nay ta chẳng lấy chi làm tin, có lẽ đầu đêm nay lại thấy ứng điềm như vậy, nên ta chắc ngày sau cháu ta sẽ làm đến bậc Đế vương chớ chẳng không. Song việc ấy ta nói cho phu nhơn rõ mà để bụng, chớ khá nói ra cho ai biết. » Trữ phu nhơn nói : « Chuyện này cũng lạ lắm, đêm hôm qua tôi nằm chiêm bao cũng thấy một ông đạo nhơn, đầu râu đều bạc trắng, tay cầm cây gậy tre, thấy tôi thì cười mà nói rằng : « Con gái nhà ngươi tên là Lệ Dung đó, ngày sau nó sẽ có phần làm đến bậc chẳng Hoàng hậu thì cũng Thứ phi trong triều. Vậy nhà ngươi phải nuôi mà dạy dỗ nó cho tử tế. Còn khi nào nhà ngươi thấy chơn long xuất hiện ra đâu, thì rẽ nhà ngươi là người ấy chẳng sai chút nào. Khi đó tôi lại nói với đạo nhơn ấy rằng : Bọn tôi là người ở chốn lục lâm như vậy, có lý đâu con cái lại làm đến bậc Hoàng hậu, Thứ phi bao giờ, ông khéo nói cợt thì thôi. Đạo nhơn ấy lại trả lời rằng : Nếu nhà ngươi không tin thì đi theo ta, dựng ta đất đến đó cho mà coi. Vừa tôi thấy ông nói vậy, mới chạy theo ông đến một chỗ kia, thấy

thời lâu dài cung điện rất nguy nga, tôi mới đi riết vào một chỗ kia, thấy thời rục rữ, hai bên thì có thê nữ hầu, còn ở giữa có một người con gái ngồi, coi diện mạo rất huê mỹ. » Nói rồi bèn hỏi chơi Nhị Công rằng : « Phu quân biết người con gái lịch sự là ai chăng ? » Nhị Công nói : « Ta có biết ai mà nói kia. » Trử phu nhơn nói : « Ấy là con ta chớ ai. » Nói rồi bèn nói : « Khi tôi ngó thấy thiệt quả là Lệ Dung, vừa tôi nghĩ rằng : Con mình sao đặt ngồi chỗ như vậy ? Tôi mới đi xốc vào đặt hỏi nó, té ra bị phu quân cự mình dụng nhằm, tôi thức dậy, tỉnh lại mới biết là chiêm bao, kể nghe trống trở canh tư. » Đồ nhị Công cười rằng : « Ta cũng lấy làm tiếc, vì ta ngủ mê mà dụng cho phu nhơn thức dậy đi, chớ chi để cho phu nhơn hỏi thử coi, con ta nó làm chi mà ngồi đó, nó lại vô phép thấy mẹ nó, mà nó không đứng dậy mà chào, dụng phu nhơn bắt lỗi nó coi nó nói làm sao. » Trử phu nhơn cười rằng : « Ấy vậy diêm chiêm bao hôm qua đó, với sự thấy chơn long bữa nay, chẳng phải là nhơn duyên của con mình sao ? Vậy đến mai vợ chồng mình nói má' gã phước Lệ Dung cho Triệu công tử, như ngày sau Triệu gia có lên ngôi Thiên tử đặt rồi, thì vợ chồng mình đã đặt vinh hiển thì chớ, mà lại được chúng kêu là Quốc trượng nữa, có phải là sung sướng chăng ? » Nhị Công nói : « Ta đã nghe rằng, cháu ta đã có vợ rồi, phép nay mình lại đem con mình gả cho nó nữa sao ? » Trử phu nhơn nói : « Phu quân sợ làm sao, hễ Hoàng đế thì có ít nữa là tam cung, lục viện, còn nhà sang giàu thì cũng ít nữa là tam thê tứ thiếp, như con mình không phần làm Hoàng hậu, thì cũng chức Thứ phi, chớ làm sao mà phu quân sợ kia. » Đồ nhị Công nói : « Thôi, phu nhơn chớ nóng nảy, bấy lâu ta cũng có ý đó, nhưng mà ta e cho phu nhơn nói mà không giữ lời, nên ta nói thử đó mà thôi. Vậy đề sáng vợ chồng mình sẽ nói lại cho từ thân ta hay, rồi sẽ tính. » Trử phu nhơn nghe rất mừng thầm, rồi vợ chồng ngủ quên.

Sáng ngày vợ chồng Đỗ nhị Công thức dậy, vào phòng Thái thái mà bàn luận việc ấy. Thái thái nghe cũng bằng lòng, liền sai A hườn đi với Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn đến nơi chào hỏi rồi, bèn hỏi Thái thái rằng : « Ngoại tổ muốn kêu cháu đến có chuyện chi chăng ? » Thái thái nói : « Bà muốn nói với cháu một chuyện, xin cháu phải bằng lòng. » Khuôn Dẫn nói : « Chuyện chi thì bà nói đi, sao lại không bằng lòng. » Thái thái nói : « Số là cậu cháu nó chẳng có năm bảy đứa con chi, duy có một đứa con gái nay đã đến mười lăm tuổi, vợ chồng nó muốn gả con nó cho cháu, xin cháu chớ từ. » Khuôn Dẫn nói : « Cháu e làm như vậy thì mang lỗi với cha mẹ cháu chăng, vì cháu đã có vợ nhà rồi. » Thái thái nói : « Cháu đừng ngại, vậy chớ cháu không biết sao, hễ vua chúa thì phải có ít nữa là tam cung lục viện, còn như nhà sang trọng cũng ít nữa là nhứt thế nhị thiếp mới phải điệu là người vinh kẻ hèn, huống chi sự ấy bởi tại cậu mẹ cháu nó có lòng ái mộ cháu, cho nên nó mới đem con nó mà gả cho cháu, cháu đi nữa từ nan sao ? » Khuôn Dẫn nói : « Cháu dẫu dám từ nan, song cháu, một là lỗi với song thân cháu, hai là mắc lấy việc quốc gia ràng buộc cho cháu, nếu cháu mà giải đãi hai việc ấy, để đi làm chuyện tư sự trước e cháu phải mang lỗi nhiều lắm, như cậu mẹ cháu mà có lòng thương cháu, thời thì chờ khi cháu ban sư về trào rồi, cháu sẽ thừa cùng cha mẹ cháu, rồi cháu sẽ tương lễ ra mà trọng sinh, như vậy chẳng đẹp sao ? » Khi ấy Trữ phụ nghe sợ nói đề lâu mà hụt rế vua chúa đi chăng, nên kiếm thử mà khuyên Khuôn Dẫn rằng : « Cháu chẳng cần là đợi làm chi cho đến ngày ban sư về trào thì lâu lắm. Thôi, việc chi thì có bà cháu và cậu cháu định cho cháu, cũng như song thân của cháu vậy, mà đây cậu mẹ cũng không cần chi là lễ sinh, như trong mình cháu có vật chi quý đó, xin cháu hãy để lại mà làm tin cho xong. » Khuôn Dẫn nói : « Mẹ phân đều ấy cháu nghe cũng phải, song cháu mắc lãnh binh mã mà đi như vậy, thì trong mình cháu có vật chi ở đâu. » Trữ phụ nghe Khuôn Dẫn nói vậy, bèn nhắm nội cháu thân Khuôn

Dẫn thì có một cục ngọc oan ương là quý, liền bước lại gỡ ra cầm trong tay mà nói rằng : « Thời công tử để ngọc này lại đây cũng được. » Khuôn Dẫn không biết nói lẽ nào, phải ép lòng chịu vậy. Việc ấy xong rồi bèn từ giả Đồ thái thái và Trữ phu nhân, rồi thì đi với Đồ nhị Công ra nơi tiền trại. Khi ấy Lý Thông và Châu Bá khiến lâu la dọn cơm sớm mai cho Khuôn Dẫn và mấy anh em dùng rồi, Lý Thông liền điểm soạn hơn mã chọn năm ngàn binh dặng đi với Khuôn Dẫn, còn bao nhiêu thì giao lại cho Trữ phu nhân ở lại mà giữ sơn trại. Sắp đặt xong rồi, thì Lý Thông, Châu Bá và Đồ nhị Công đem năm ngàn binh theo Khuôn Dẫn xuống trại, nhập lại là một muôn sáu ngàn. Tức thì Khuôn Dẫn truyền đốt một tiếng pháo hiệu lệnh, rồi kéo đại binh thẳng tới Đồng quan.

Nói về Cao hành Châu từ ở Huột chầu thối binh về thì tâm thần bất định, lại thêm bệnh hoạn, nên không đi đâu, cứ ở tại soái phủ lo bề dưỡng tiếp. Còn Công tử Cao hoài Đức cũng không rời cha mình mà đi đâu, cứ lo việc thang thuốc cho cha và phụng dưỡng rất có hiếu đạo. Như dịp ấy thì việc cai quản binh quyền chánh vụ đều phú thác cho một mình phó soái Nhạc ngươn Phước xem xét.

Lúc ấy có tin đến báo cho Cao hành Châu hay rằng : « Quách ngạn Oai đã đem binh về đánh phá Biện lương mà đoạt lấy ngôi thiên tử rồi. » Cao hành Châu nghe rõ đặng chuyện ấy thì làm thình chịu vậy, chứ không biết tính lẽ nào. Kế ít ngày có chiếu thư của Châu chử ấn hành trong thiên hạ mà truyền rằng : « Phạm các ngoại trần chư hầu phải dựng biểu về trào mà xưng thần, thì dặng gia phang trước lộc, nếu ai nghịch mạng, thì bị gia tội phản phúc. » Cao hành Châu đặng chiếu thư ấy, xem rồi thì nổi giận, mà mắng rằng : « Lão tặc Quách ngạn Oai, cả gan dám thí quân soán quốc mà đoạt lấy ngôi trời, rồi còn muốn khi thị trong chư hầu là vô nhưn như vậy sao ? Ta nói thiệt, ta đã thò

Tước lộc của Hớn chúa, nếu ta không ra sức mà báo thù cho chúa ta, thì ta phải mang lấy hai chữ bất trung. Huống chi ta lại có lòng nào mà phò soán lạc ấy sao kia. » Nói rồi bèn giận mà té xiu xuống đất. Khi ấy Phu nhơn và Công tử Hoài Đức liền chạy ra đỡ dậy, đỡ thuốc một lát Cao hành Châu mới tỉnh lại, rồi than rằng : « Ta muốn cử đại binh đến Biện lương, dẹp Quách tặc đặt báo thù cho chúa ta ; e mỗi trời đương hưng cho họ Quách, mà khiến cho ta hao binh tổn tướng, thành ra sự vô ích, thì chẳng nói làm chi, sợ mỗi chữ hầu họ sĩ tiểu. Còn ta mà bằng an tọa thị, thì sợ hậu nhật danh bên nơi thanh sử rằng mình là anh hùng cường thế, nên chúy đao tị tiền, mà không nhớ ơn chúa nghĩa tôi ! Lại chẳng hay tận trung từ tiết. Ủy ! Khi làm cảnh như vậy mới biết là vi quân nan vi thần bất dị. » Bèn suy nghĩ hết sức không biết làm sao rồi nằm xuống mê mang.

Qua ngày sau Cao hành Châu tỉnh lại mới nghĩ rằng : « Đến nỗi này mà mình còn luận mưu xét kế chi nữa, lẽ thực nhơn chi lộc thì lý phải từ nhơn chi nạn, mới phải đạo thần tử. Minh liễu thác cũng chẳng ưc chi, e mỗi con mình nó còn ấu xung, cũng chưa thọ tước lộc chi của Hậu hớn, nếu khiến cho nó ra xông dục nơi chiến trường cũng ngặt. Thôi, chi bằng đuổi mẹ con nó về Sơn đông thì xong hơn. Như vậy thì hoặc may họ Cao còn một chút huyết mạch ấy cũng không đến nỗi phút tông diệt tự, mà lại tròn đại tiết của mình nữa. » Nghĩ rồi bèn kêu Hoài Đức đến mà dạy rằng : « Con ôi, vì bấy lâu cha tước lộc của Hớn chúa, nay tuy người đã án giá mặc lòng, song đạo làm tôi phải một lòng mà giữ niềm cố quốc mới phải : nay trời đã khiến vậy, thì cha đây quyết một liễu thác mà thôi. Chớ như phạm con chưa thọ quân ân và tước lộc chi của Hậu Hớn, nếu con ở lại đây cũng không ích chi. Vậy con hãy sửa soạn dặng đem mẹ con về tở quán tại Sơn đông mà ở, dặng lo bề ruộng nương mà độ nhật. Như ngày sau em con là Hoài Lương nó có về thì anh em phải ở với nhau cho thảo thuận mà

nuôi mẹ con cho tử tế như khi có mặt cha vậy. » (Nguyên Cao hành Châu có hai người con, con lớn là Cao hoài Đức, con thứ là Cao hoài Lượng. Hoài Lượng bị thất lạc khi còn nhỏ, chưa biết tông tích ở đâu.) Cao hoài Đức thấy cha mình khiến như vậy thì thưa rằng : « Gia gia ôi ! như Gia gia muốn bảo thủ Đồng quanặng mà bảo thủ cho Hón chúa, thì lẽ ấy con phải ở lại mà giúp Gia gia mới phải. Sao gia gia lại khiến con về cố thổ với mẹ con, rồi ở đây có ai mà giúp đỡ gia gia. Huống chi gia gia lại có bệnh hoạn, cũng-chưaặng đặng khá, xin gia gia xét lại, mà để cho mẹ con tôi ở lại, đặng nuôi dưỡng gia gia, chừng nào gia gia mạnh rồi sẽ hay. » Cao hành Châu nói : « Con phan đều ấy cha nghe cũng phải đó chút. Nhưng mà bôn phận con việc học hành cũng chưa đặng thông, nên phải về tỏ quán mà tập rèn trong đời ba năm nữa. Cha đây vì vua nên phải hết ngay, còn con muốn cho trọn thảo thì chẳng nên cãi lời cha dạy, vả lúc này cha có bệnh mặc dầu, song chẳng có điều chi mà nghỉ ngại. Cha chắc rằng : Quách ngạn Oai chẳng lẽ dám cử binh đến đây, nếu va có đến thì phải bại mà về thôi. Vậy ý cha đã quyết cho con về bôn quán với mẹ con, con phải đi, chớ chẳng nên nói đều chi dang ca. » Cao hoài Đức thấy ý cha mình đã nhứt định như vậy thì chẳng dám nài nỉ nữa, bèn lui ra mà sửa soạn đồ hành lý và xe ngựa, rồi sáng ngày sau hai mẹ con về Sơn đông.

Nói về Cao hành Châu ở lại Đồng quan một mình, cứ tính việc bảo thủ giang san và bảo thủ cho Hón chúa. Bôn tính mưu kia kể nọ, mà chưa nhứt định lẽ nào. Bỗng nghe pháo nổ rền tai ngoài ải, kế quân Thám tử vào báo rằng : « Nay Châu chúa đã sai binh mã đến chinh phạt Đồng quan, đương đóng trại ngoài thành. Vậy xin Nguyên soái định lẽ nào. » Cao hành Châu nghe báo, ngồi làm thinh mà tưởng rằng : « Châu chúa có tướng nào mà giỏi hơn ta kia. Nếu tướng nào cả gan mà đến đây thìắt phải trận vong chiến tử, chớ lo chi mà về với ta cho đặng. » Nghĩ vừa rồi thì có quân

chạy vào báo nứa. Cao hành Châu liền nổi giận, liền đứng dậy, lấy tay chỉ Biện lương mà mắng rằng : « Soán tặc Quách ngạn Oai dám khi dễ ta, thừa lúc ta bệnh hoạn mà cử binh đang khuấy rối. Ta nói thiệt, ta sẽ đánh phá người không còn một manh giáp mà về, nói cho người biết. » Nói rồi nhưt diện sai tướng đem binh đi tuần do bốn phía thành, nhưt diện lo mưu kế đang xuất binh. Khi ấy Cao hành Châu liền sai người ra thám coi tướng trào ấy là ai cho biết rồi sẽ xuất binh. Người lãnh mạng đi rồi về báo rằng : « Tướng ấy chưa có tước mạng chi của Châu trào, vẫn là con của Triệu chỉ huy sứ, tên là Khuôn Dẫn. » Cao hành Châu nghe liền thất kinh. (Vả chăng thuở ấy Cao hành Châu là tay hổ tướng trong thiên hạ đều biết danh. Đánh biết mấy trận, gặp cũng nhiều tay anh hùng mà chẳng sợ ai. Nay nghe báo tướng giặc là Khuôn Dẫn thì kinh hồn. Bởi Cao hành Châu biết ma y thần tướng giỏi, lại lúc trước làm anh em đồng liêu với Triệu hoảng Ân cho nên có đến dinh Hoảng Ân một hai lần. Nhờ dịp ấy bèn nhắm tướng Khuôn Dẫn thì biết Khuôn Dẫn có mạng đế vương. Nên khi ấy nghe Khuôn Dẫn cử đại binh thì lo sợ.)

(Xem tiếp tập 26)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Bèn ngồi ngẫm nghĩ rằng : « Tướng là tướng nào thì làm chi cho nổi mình. Chớ như Khuôn Dân thì chắc là không xong, vì có ra mà giáp chiến với va, thì ắt phải hao binh tổn tướng mà thôi, chớ có trông chi mà thắng va cho được. Vì va là chánh mạng Thiên tử, chớ không phải tầm thường. Đã vậy mà mắc bịnh hoạn làm vậy, ra mà đánh sao cho xiết. Ấy bởi trời xui hư cho nên mới gặp người quở tướng xuất binh. » Nghĩ rồi bèn than dài thở vắn, không biết liệu làm sao, kể trời tối cơm nước không ăn, vào phòng nằm mà không ngủ, trăn trở cho tới canh ba. Cao hành Châu bèn ngồi dậy bước ra ngoài mà xem sao, thấy vì sao khách thì chói sáng, chiếu nơi Châu dinh, còn vì sao bản thân thì lu, bộ như muốn rớt ngày nào không biết. Hành Châu xem rồi thì nghi sợ, liền trở vào nằm mà xuất hạn.

Thiệt là :

*Vận tới người kính phục,
Thời suy phải sợ người.*

Nói về đạo binh Khuôn Dân tới Đồng quan hạ trại rồi, trông ngày sau thì giao chiến, không đợi hơn mười ngày mà không thấy Cao hành Châu xuất binh. Khuôn Dân cũng nghi sợ quyết kế của Cao hành Châu, bèn sai người đi thám thính, té ra người thám về báo rằng : « Không thấy việc động tịnh chi nơi ai Đồng quan. » Khuôn Dân muốn đem binh đến

Đồng thành, e làm không xuê vì biết ải Đồng quan là chỗ rất hiểm địa, còn tính việc công thành cũng không xong, mà đợi hoài thì không thấy Cao hành Châu xuất chiến. Khuôn Dẫn nào nức liền mắng Miêu quang Nghĩa rằng : « Thắng cha thầy b i lỗ mũi trâu đó, nó nói phách kêu lắm, khi còn ở tại Vương phủ nó nói thời vận ta đã đến rồi, nếu cứ binh đi thì phùng hung hóa kiết, như tới Đồng quan rồi, thì chắc phải thắng trận mà về. Nay đến đây đã hơn mười ngày rồi mà chưa thấy mặt Cao hành Châu thì làm sao mà biết thắng bại, có phải nó là một đứa nói xàm chằng ? » Trịnh Ân nói : « Nhị ca chẳng nên khi dễ, vì Quang Nghĩa nói đâu thì chắc đó, vậy. nhị ca chịu phiền trong ít ngày, thì sẽ thấy việc hay của va, chứ chẳng không đâu. » Khuôn Dẫn nói : « Tam đệ chưa biết thời thế, vả chằng việc hành binh thì phải làm sao cho gấp, nếu trì hoãn thì e nôi binh của mình nó bị đi đường xa xuôi một mối, mà lại bị địch nhờn nó rộng ngày giờ mà thiết kế nữa, thì đánh sao cho lại kia. » Trịnh Ân nói : « Việc ấy thì nhị ca liệu lấy, chứ tôi đây muốn đánh chừng nào cũng được, chứ chẳng sợ ai. » Khuôn Dẫn nói : « Ta muốn đến trước cửa ải mà mắng nhiếc va, đợi va tức mình đem binh ra mà giáp chiến mới xong, nếu để chầy ngày thì e lương thảo hết đi ắt là khổ lắm. » Trịnh Ân nói : « Như nhị ca muốn cho Cao hành Châu ra mà giáp chiến, thì chẳng khó chi, tôi có một phương hay lắm. » Khuôn Dẫn hỏi : « Tam đệ có phép chi thì nói cho ta nghe thử. » Trịnh Ân nói : « Nhị ca quên sự tôi như Hàng Thông tại Giã kê làm rồi sao ? Khi đó nếu tôi không làm vậy, thì làm sao mà đánh cho được thắng nghịch tặc ấy. Nay muốn cho Cao hành Châu ra, thì dùng cách đó chắc là được lắm. » Khuôn Dẫn nói : « Nếu vậy thì tam đệ đi làm thử coi. » Trịnh Ân nói : « Kế ấy hay lắm, nhị ca làm sao mà không dùng. » Nói rồi bèn xách còn tào nhảy lên ngựa xông riết tới cửa ải, kêu mắng thối tưng bừng. Khi ấy quân gác cửa dòm thấy Trịnh Ân, liền chạy vào báo cho Cao hành Châu hay. Cao hành

Châu đương ngồi rầu lo, vì thấy bệnh một ngày một thêm, kể nghe quân báo, thì không biết tính làm sao, bèn kêu chư tướng mà dặn rằng : « Các ngươi phải ráng mà giữ lấy thành trì, đợi binh ta nhẹ rồi sẽ xuất binh mà đánh, chẳng nên tháo chạy. » Chư tướng đều vâng lệnh trở ra, cứ việc canh giữ rất nghiêm nhặt. Lúc ấy Trịnh Ân ở ngoài kêu mắng từ sớm mai cho tới chiều, mà không thấy trong ải rút rít chi hết, nên lúng thế phải trở về. Trịnh Ân cứ làm y như vậy hơn bốn, năm ngày mà cũng không thấy Cao hành Châu xuất binh. Còn chư tướng trong ải thấy bệnh của chúa soái mình một ngày một nặng, mà ngoài thì tướng giặc cứ kêu mắng hoài, kẻ thì giận, người thì sợ, mới kéo nhau vào nói lại cho Cao hành Châu hay. Cao hành Châu tức mình hét lớn rằng : « Trời khiến cho tôi có bệnh như vậy mà chịu nhục đương ấy kia. » Nói rồi bèn truyền lệnh điểm binh, mở cửa thành ra tiếp chiến.

Hồi thứ bốn mươi sáu

*Cao hành Châu liều mình báo quốc.
Triệu Khuôn Dẫn thẳng trận ban sư.*

Cao hành Châu có bệnh nặng, nên điều binh khiến tướng không nổi mà đánh với Khuôn Dẫn. Bèn tính việc hể cửa ải đợi cho mạnh sẽ xuất binh, và có ý trù huớa đặng Châu binh mỗi một, rồi đánh một trận cho thành công. Không dè chư tướng vào báo tỵ sự Trịnh Ân nhục mà có dư : mấy ngày rồi. Cao hành Châu nghe nổi giận tức mình muốn ra đánh, mà ngặt vì bệnh nặng, nên ngửa mặt lên trời mà than rằng : « Hổ mặt cho tôi, là người ăn lộc của nhà Hậu Hán, lại lãnh lấy tước cao, mà chẳng hay báo thù cho nhà Hán, lại để cho địch nhưn nó khi dễ như vậy, thì còn sống làm chi. Thà đem binh ra đánh tử chiến với nó

một trận, dầu thích cũng đành lòng mà trả nợ nước. » Than rồi bèn hạ lệnh khai cửa ải xuất binh. Khi ấy Cao hành Châu ráng ngồi dậy, dặng đi ra ngoài mà xem binh, mới đứng dậy liền bị đau phúc thống, té nhào bất tỉnh. Kê tả hữu thấy vậy thất kinh, liền kêu lương y chẩn mạch, rồi cho uống thuốc một lát mới tỉnh lại. Cao hành Châu gượng ngồi dậy, biết binh trong mình không thể gượng dặng, bèn than rằng : « Nay con ta đã về Sơn đông rồi, còn ta ở lại một mình đây, mà mắc bệnh trọng như vậy thì thành trì giữ sao cho trọn dặng. Chắc là vận sự phải hư hĩ rồi còn chi mà trông cậy. Vậy để ta trang một quẻ coi, thử sự hưng suy lẽ nào cho biết. » (Nguyên Cao hành Châu, Sử kiến Đảng Thạch kính Đảng và Vương Phát là học trò của Kim phản sư. Khi còn nhỏ đều học binh thư đồ trận lâu thông chẳng ai dám sánh, lúc học rồi thì bốn người đều từ tạ mà về thì Kim phản sư có dạy thêm cho mỗi người một phép riêng, chẳng ai biết dặng. Sử kiến Đảng thì biết phép Tiên định, Vương Phát biết số Đại lục nhâm, Cao hành Châu thì thông phép Mã tiên thần, nghĩa là trước đầu ngựa đoán dặng việc thắng bại ; còn Thạch kính Đảng thì lập dặng phép múa gươm, trong một trăm bước thì chém tướng giặc rút xuống ngựa. Đã vậy bốn người đều thông hiểu việc thiên văn địa lý, vận nước hưng suy cũng biết trong tay). Cao hành Châu nói rồi bèn khiến kê tả hữu dọn bàn hương án, rồi ráng đứng dậy, lại thắp nhang đèn, cầm tám đồng tiền đưa lên ngang trán mà vái rằng : « Khải lệnh vô tư Quan thánh đế, Hựu thọ Đình hầu, nay nhằm tháng sáu, ngày mười ba, kiến sanh là giờ ngọ, đệ tử Cao hành Châu, năm mươi bốn tuổi, cầu xin một quẻ. Vì nay vận Hôn đã mất rồi, Quách ngạn Oai đoạt ngôi Thiên tử, đệ tử nguyện chẳng đầu Châu, thà thác mà không dâng ải Đồng quan này cho kẻ nghịch. Đã vậy đệ tử mắc lấy bệnh trọng, chẳng hay xuất chiến, lại bị kẻ địch hơn nhọc mả khi dễ. Đệ tử là phụng mệnh không rõ việc nên hư lẽ nào, xin Quan thánh đế giúp một quẻ cho lành, như mệnh giới dặng mà khôi phục nhà Hôn

thì cho hào thanh long xuất hiện, bằng không động thì cho hào bạch hồ tán thân cho tôi biết. » Vái rồi bèn xủ quả bạc lần, thì thấy bạch hồ hờm cửa táng môn mà choán hào bôn thân. Cao hành Châu thấy vậy kinh hồn, mặt không có một chút máu, biết mạng lý đã tới tuần thời rồi, liền khiến kẻ tả hữu dọn bàn hương án, rồi lại ngồi mà nghĩ rằng : « Tiếc thay cho mình có sức đánh tan ngàn người mà nay trời cho bịnh trọng, nên chẳng hay việc chinh chiến, lại xuôi cho một quả rất xấu, đã vậy lại giục cho con nó phải đi xa, giặc đến liền bèn cửa, biết lấy ai mà làm việc. » Khi ấy Hành Châu than thân trách phận, nằm xuống ngồi dậy không chút nào an. Kể thấy trời tối, kẻ tả hữu thấp đèn trong dinh rồi, thì Cao hành Châu liền kêu đến mà dạy rằng : « Bữa nay bãi chầu cho các người, các người về nhà nghỉ. » Nói rồi thì quân hầu đều tạ ơn lui ra hết. Hành Châu liền lấy viết mực làm một cái chúc thơ, để ngoài bao rằng : « Cao hành Châu kính thơ này lại cho Triệu công tử khai khám » Viết rồi bèn dẫn kỹ lưỡng trên bàn trước mặt rồi ngó về hướng Sơn đông mà than rằng : « Phu nhơn và hài nhi ôi ! Kể từ ngày nay thì vợ chồng cha con phải lìa nhau mớiặng. Vậy vợ và con hãy ở lại chốn dương trần, để cho ta sanh ký tử qui cho an phận. » Nói rồi bèn thò tay rút bửu kim, day mặt lại hướng Biện lương, giáo nha thiết xỉ mà mắng rằng : « Bớ Quách ngạn Oai, ta đây sống chẳng hay giáo nhục mi, thác xuống âm phủ cũng nguyện nhai hồn nhà gã. » Mắng rồi thì than trách rằng : « Vả lại như mình từ khi mười bốn tuổi xuất trần khởi đầu tay, thì chém Vương ngạn Chương cho đến nay, giết biết mấy kẻ anh hùng nơi chiến địa ; có dè đâu ngày nay mình cũng dùng cây bửu kim này mà hại lấy mình. Ấy vậy mới biết rằng : Trời xanh trả đũa nỡ không sai một mảy. » Than rồi bèn rơi lụy, tay liền hươi bửu kim đưa ngang qua họng mà thác liền, song tay còn chống gươm ngồi vững như lúc sanh tiền, sắc chẳng đổi.

Có bài thơ than rằng :

*Trung nghĩa gìn lòng khí lắm nhiên,
Thân này quyết sánh với thành liên,
Nào hay trời chẳng chịu lòng thể,
Nỡ khiến tướng quân mạng chẳng tuyền.*

Sáng ngày quân hầu đến, thấy cửa mở y như bữa trước, đều lấy làm lạ mới đi riết vào, thì thấy Cao hành Châu ngồi mà tay chống gươm, còn máu thì rơi cùng thân thể. Quân hầu ấy coi lại thì thấy họng đã đứt rồi mà con mắt còn thần nhần tự nhiên như sống, sắc mặt cũng chẳng khác chút nào. Quân hầu thấy vậy đều thất kinh, liền chạy báo cho Phó soái Nhạc nguyên Phước hay. Nguyên Phước nghe thất kinh, liền đi với chư tướng đến soái phủ, thấy Cao hành Châu tự vịn rồi, thì cùng nhau đều thương tiếc. Nhạc nguyên Phước nói : « Liệt vị ôi, nay Nguyên soái đã tự vịn rồi, thì ăi Đồng quan vô chúa. Vậy chúng ta đây binh và tướng quã, khó nổi mà thủ thắng cho được, chi bằng đầu đi, cho khỏi việc nhơn dân đổ thán thì hay hơn. Ta lại có nghe rằng : Châu thiên tử cũng khoan dung đại độ, lý đâu lại hẹp lượng với chúng ta sao ? Vậy chẳng biết ý liệt vị nghĩ lẽ nào. » Chúng tướng đều trả lời rằng : « Đại nhơn phản lời ấy, thì lấy làm có nhơn cho sanh linh; chúng tôi đâu dám cãi. » Nhạc nguyên Phước thấy chư tướng xui theo một bề, liền tả bằng thơ kéo chư tướng ra đầu Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn tiếp hàng thơ xem rồi, mới biết Cao hành Châu tự vịn, lại thấy chư tướng ăi Đồng quan có lòng qui thuận. chắc chắn, bèn rất mừng thầm rằng : « Nay mình không đánh màặng vinh vang cũng nhờ ơn Cao hành Châu ngàn ngày, chứ chi người bền chí mà cố thủ, thì mình có róng sức cho mấy, đánh một năm cũng lấy không nổi ăi Đồng quan. Đánh mà thác nơi chiến trường cũng cam tâm, son, e nổi hao binh tổn tướng mà ra sự vô ích, nay người tự tử thiệt là may biết bao nhiêu. » Nghĩ rồi bèn chấp hàng thơ của Nhạc nguyên Phước, rồi giao việc cai quản trong dinh

trại chợ Đồng Long và Đồng Hồ, rồi đi cùng Trịnh Ân, Lý Thông, Châu Bá và Đồ nhị Công vào ải Đồng quan mà chiêu an. Đến nơi thẳng vào soái phủ, Khuôn Dẫn và nội thư tướng riết tới nhà hậu đường, thì thấy thấy Cao hành Châu còn chống bừa kìm ngồi như sống. Khuôn Dẫn thấy vậy thì thương tiếc người nghĩa khí, còn Trịnh Ân lấy làm lạ, bèn nói nhỏ cùng Khuôn Dẫn rằng : « Sao vậy nhị ca, Cao hành Châu tự vận rồi mà thấy còn ngồi đó không chịu ngã ? » Khuôn Dẫn nói : « Tam độ không rõ, vì Cao tướng quân là người anh hùng độ nhứt, có lòng trung nghĩa với Hớn trào, nay bởi mắc bệnh trọng, nên không cầm binh đặng mà đánh với bọn ta, bởi có ấy cho nên người tự tử cho tròn nghĩa với Hớn chúa, người thác rồi mà nguyên thần của người chưa chịu tan, cho nên thác rồi mà còn ngồi đó phư sống vậy, thật là đáng kính lắm. » Khuôn Dẫn nói rồi liền bước lại gần thì thấy có một phong thư, ngoài bao đề rằng : « Cao hành Châu kính thư này cho Triệu công tử khai thác. » Khuôn Dẫn không hiểu ý chi, bèn lấy rồi mở ra đọc rằng :

Hậu Hớn thần, Nguyên soái Cao hành Châu, kiêm lãnh Tổng quân ải Đồng quan. Nhơn vì trọn ngay cùng chúa, nên phải tử tiết mới an phận ; trước khi tạ thế, thân bút tỏ lấy thư này, hèn để lại đặng cho Công tử hằng tưởng.

Vả tích nhứt, ông thân của công tử cùng tôi có giao bài với nhau mà kết bạn đồng liêu, đặng khuôn phò Hậu Hán. Lúc ấy tôi có đến nhủ quan Đồ chỉ-huy một hai lần, thường hay xem tướng công-tử, tôi biết chắc : công-tử có chơn mạng đế-vương. Nay gặp lúc Hớn vận cáo chung, Châu trào tiếp trị, khiến cho công-tử cử binh đến đây nhằm lúc tôi mang bệnh trọng, nên chẳng cự chiến cùng công-tử được, ấy thật là trời xui đại phúc cho công tử. Bởi tôi nắm giữ niềm tận trung báo chúa, cho nên công-tử mới chiếm đặng đại công, vậy tôi xin thác cổ cùng công-tử, xin công-tử chớ lờ : Tôi sẽ sanh có hai đứa con, đứa lớn tên là Hồi-Đức, đứa nhỏ tên là Hoài-Lượng, đứa sau nó thất lạc hồi nhỏ thì chẳng nói làm chi, chớ như Hoài-Đức

tuy còn thư bé mặc dầu, song nó là một đĩa trứ như đồng-hực, lại có tài an bang định quốc chẳng ai bì. Như hậu nhưt công-tử có phần khai cơ soạn nghiệp, thì xin dùng lấy nó, tôi chắc nó không có chỗ nào sai siển cùng công-tử. Khi ấy tôi dầu ở chốn cửu-tuyền, chớ cũng mang đại ơn, đại đức ấy của công-tử. Thôi, mấy lời oan ký, xin công-tử miễn chấp.

CAO-HÀNH-CHÂU đón thử.

Khuôn Dẫn xem thơ rồi than thở một hồi lâu, đoạn khiến trong chur tướng rằng : « Chur vị ôi ! Cao nguyên soái lúc sanh tiền thì trung trực, tử hậu cũng đáng vị thần minh, vậy chur vị lo sắm cho ta một bàn hương án cho tinh vi, đặt ta tế một chút cho rõ tiết kể anh tài. » Nói rồi thì bàn hương án dọn vừa xong, Khuôn Dẫn bước lại thấp nhang đèn, rồi chắp tay mà vái rằng : « Nay Cao nguyên soái có lòng ngay thẳng nên khiến cho Triệu mỗ đăng toàn đại công. Vậy như ngày sau quả thiệt như tôi mà đăng chiếm ngôi Thiên tử rồi, nếu tôi gặp đăng linh lang thì tôi nguyện hết lòng yêu dụng và bảo hộ cho con cháu người đăng vinh hiển đời đời chẳng dám sai. » Vái rồi vừa cúi lạy, bỗng nghe trước mặt xẹt lên một liếng, Khuôn Dẫn ngó lên thấy thầy Cao hành Châu vừa ngã xuống, (Ấy bởi Triệu khuôn Dẫn có mạng đế vương, làm vua tổ nhà Tống mười bảy đời, cho nên linh hồn Cao hành Châu không dám chịu lạy, thầy bèn ngã). Khuôn Dẫn thấy vậy liền rút rựa, đốt giấy tiền vàng bạc, chắp tay xá một cái, rồi khiến quân triệt bàn hương án. Khi ấy Khuôn Dẫn tính làm cho có bình cờ, đặt về trao tương công thực tội, nên cực chẳng đã phải cắt lấy đầu Cao hành Châu niêm vào một cái hòm nhỏ, rồi cho đòi thợ mộc đến mướn chạm một cái đầu giả bằng trầm hương, ráp vào thầy Cao hành Châu, rồi tâu liệm mà chôn tại dưới chơn núi. Khuôn Dẫn khi xưa dựng một cái bia bằng đá, cho ngày sau con cháu dễ tìm.

Khi các việc xong rồi, qua ngày thứ Khuôn Dẫn giao ấn soái và các việc cai quản tại Đồng quan cho Nhạc ngươn

Phước. Rồi cùng Trịnh Ân, Lý Thông, Châu Bá và Đỗ nhị Công khiển quân điếu thủ cấp Cao hành Châu về trại. Khi ấy Nhạc nước Phước và chư tướng tại Đồng quan đều đưa đến đó rồi trở lại. Lúc ấy Khuôn Dẫn liền thuật các việc lại cho Đồng Long và Đồng Hồ nghe, rồi liền cử đại binh trở về Biện lương. Khi đại binh về tới Thái hành sơn, Khuôn Dẫn và Đỗ nhị Công bàn luận cùng nhau rồi, Đỗ nhị Công ghé lại sơn trại lo đem gia quyến và chuyển chở tài vật về Biện lương. Còn Khuôn Dẫn và mấy tướng kia thì kéo binh thẳng về trào.

Đỗ nhị Công về tới sơn trại, hỏi lâu la chở chuyển sẵn vật và lương thảo lên xe rồi, bèn hỏi nội bộ lâu la kẻ nào muốn theo thì đi, còn kẻ nào không chịu thì phân phát lương tiền, cho về buôn quán mà làm ăn. Các việc xong rồi, Đỗ nhị Công vào thỉnh mẹ mình lên xe, đi với con là Hồ lệ Dung. Còn hai vợ chồng thì lên ngựa đồng với lâu la hộ tống gia quyến về kinh đô.

Nói về Khuôn Dẫn đem binh về đến kinh thành đóng trại tại cửa Bắc môn, rồi vào Vương phủ ra mắt Sài Vinh và thuật hết các việc đi đánh Đồng quan cho Sài Vinh nghe, Sài Vinh rất mừng. Lúc ấy Miêu quang Nghĩa liền đến cung hạ Khuôn Dẫn rằng : « Tôi mừng ngài đi đánh Đồng quan đang đại công mới về. » Nói rồi bèn nhắc rằng : « Việc tôi đoán cho ngài khi đó, bây giờ ngài đã tin hay chưa ? Tôi nói phỏng nội trong hai tháng, mà nay mới bốn mươi ngày ngài đã đem binh về đây, lời tôi nói đó có lằm hay chăng ? » Khuôn Dẫn nói : « Thiệt bấy lâu tôi có lòng khinh dễ liên sanh lắm, vậy từ rày sắp lên tôi chẳng có vậy nữa, xin tiên sanh miễn chấp. » Miêu quang Nghĩa nói : « Tôi đâu dám chấp ngài. » Kể Sài Vinh khiển quân dọn tiệc, nhứt diện mời Khuôn Dẫn tiếp phong, nhứt diện sai người ra truyền cho bốn họ binh đâu về đội ngũ đó. Khi ấy Khuôn Dẫn khiển người ra thỉnh Trịnh Ân, Đồng Long, Đồng Hồ, Lý Tường

và Châu Bá vào ra mắt Sài Vinh, Sài Vinh liền thỉnh luôn vào tiệc mà vui mừng cùng nhau.

Khi ấy Khuôn Dẫn nhớ cha mẹ nên ngồi không lâu, liền nhận sơ vài chén, rồi xin kiếu mà về. Tối nhà mừng cha mẹ, anh em, vợ con vừa xong, thì kẻ bọn Đồ nhị Công đến. Bà con xúm lại mừng rỡ cùng nhau chẳng xiết. Triệu hoằng Ân khiến vật trâu heo đãi đãi rất hậu.

Ngày thứ Châu chúa lâm triều, các quan văn võ đến chầu đủ mặt. Huỳnh môn quan vào tâu rằng : « Có Triệu khuôn Dẫn đi hạ Đồng quan mới về, còn đương hầu chỉ bộ hạ tại ngọ môn. » Châu chúa liền hạ chỉ cho vào. Khuôn Dẫn vào tới kim giai, triều kiến rồi quì tâu rằng : « Tôi từ lãnh chiếu bộ hạ ra đánh Đồng quan, đến núi Côn minh sơn có Đồng Long và Đồng Hồ ra chịu đầu ; lúc tới Thái hành sơn thì có Lý Thông, Châu Bá và Đồ nhị Công ra hàng phục. Hai chỗ ấy binh mã đứng một muôn ba ngàn. Khi tôi đem binh đến Đồng quan, thì Cao hành Châu nghe bèn tự vận mà thác, nên tôi lấy thủ cấp điệu về dâng cho bộ hạ xem. » Châu chúa nghe, thì nghĩ thầm rằng : « Cao hành Châu là tướng vô địch, rất đối mình cũng còn sợ va thay. Huống chi gã này tài cán chi mà va sợ, không đánh lại tự vận mà thác đi. Hay là gã này muốn lập thế mà đối mình chẳng ? » Nghĩ rồi bèn hỏi : « Người nói vậy, chớ thủ cấp ấy ở đâu đem cho trẫm xem thử ? » Khuôn Dẫn tâu : « Ngụ thần còn để tại ngọ môn. » Châu chúa liền hạ chỉ cho đem vào. Quan chấp điện vâng chỉ ra ngọ môn khiến quân đem vào trước điện khui ra, rồi hai tay bưng thủ cấp Cao hành Châu dâng lên cho Châu chúa xem. Châu chúa ngó xa xa thì nghĩ thủ cấp giả, liền truyền chỉ đề lên ngai mà xem cho rõ. Khi ấy nội thị liền rước lấy thủ cấp ấy lên để trên ngai. Châu chúa coi lại mới chịu phải là thủ cấp của Cao hành Châu. Xem rồi bèn thấy hai con mắt Cao hành Châu có tinh thần như sống, mới rửa óc mà thành bình, liền hạ chỉ bãi triều.

Khi ấy Tấn vương Sài Vinh thấy vậy, liền cho đòi thầy Thuật sĩ là Lữ tông Nhứt đến mà cầu đảo, đặng giải bệnh Châu chúa. Lữ tông Nhứt bàn rằng : « Chẳng qua là vì sao Cơ tinh của bộ hạ lộ ra nhằm lúc nghịch thời, cho nên bộ hạ mắc lấy tai ương, muốn cho tật bệnh ấy tiêu trừ, thì phải lập đàn cuộc nơi đồng nội mà quí tế thì yên. » Sài Vinh liền vào cung tâu lại cho Châu chúa nghe, Châu Chúa chịu, liền hạ chỉ lập đàn cuộc nơi giữa đồng ngoài cửa tây môn. Khi đàn cuộc lập thành rồi, thì quan Hữu tư chọn đặng ngày mồng một tháng mười, Tấn vương Sài Vinh và các quan họ già Châu chúa đến đó, thượng đài mà tế lễ khấn cầu một ngày, rất nghiêm trang. Cuộc tế xong rồi, Châu chúa truyền chỉ cho các quan họ già trở về. Đi dọc đường thì bệnh thêm nặng. Về tới cung Châu chúa liền hạ chiếu giao việc trào cho Tấn vương Sài Vinh.



Hồi thứ bốn mươi bảy

*Lưu Sùng bình vây Lộ châu thành,
Hoài Đức đoạt đặng Tiệp phương ấn.*

Ngày kia Châu chúa tuy là bệnh mặc lòng, song đòi quần thần nhập cung mà bàn luận chằm chước về việc binh trệ trong nước. Lúc ấy trong quần thần có một vị quan, lên vào mặt tấu cùng Châu chúa rằng : « Vả tôi có nghe trong đình thần và bộ hạ của các quan dị nghị cùng nhau rằng : Bấy lâu bộ hạ có lòng thương phạt bất minh. Vậy xin bộ hạ tra cứu việc ấy cho nghiêm minh, đừng răn những kẻ buong lờ oia vọng bất tường, nếu để vậy tôi e phải sanh loạn trong nước. Châu chúa nghe liền trách các quan rằng : « Trẫm biết trong quần thần có một hai người muốn đem lời trách trẫm, càng là để cho kẻ bộ hạ mình dị nghị trẫm rằng : Bất minh trong việc thương phạt. Chẳng hay những việc bất minh của

trăm thế nào ? Nghĩ lại từ lúc trăm tức vị đến nay; trăm chẳng hề ăn mặc xa xỉ, cũng không có lòng trọng liêm của dân, sao nay có lời oán vọng trăm là nghĩa gì ? Chẳng biết những kẻ ấy có công chi mà dám dị nghị trăm như vậy là. » Quào thần nghe thì không biết là ai, đều quì mà chịu tội, rồi hứa rằng : « Nếu chúng tôi rõặng vị quan nào, thì sẽ thượng sớ xin trăm thả. » Châu chúa nghe rất đẹp, liền bãi châu cho các quan ai về dinh nấy. Rồi từ đó đến sau việc dị nghị ấy đều dứt.

Nói về Triệu Khuôn Dã ngày kia ở tại giáo trường mà về với Trịnh Ân. Đi dọc đường thấy có một tòa lầu rất cao cạnh bên đường. Khuôn Dã nói với Trịnh Ân rằng : « Ta nghe thiên hạ đồn rằng, chỗ ấy là Hi long lâu của triều đình rất xinh tốt. Vày hai đưa mình vào đó xem chơi một khi cho biết. » Trịnh Ân nói : « Ngự ca muốn thì em đi với. » Nói rồi hai người đi riết vào đó mà xem bốn phía, thiệt rất xinh lịch. Xem rồi Trịnh Ân nhảy lên lan can ngồi ngó ra ngoài mà coi địa cảnh, còn Khuôn Dã thì tính hay lục tặc, liền bước ra phía sau dạo chơi, thấy trên thượng lương có một con hắc long đương nằm múa nanh vuốt. Khuôn Dã thấy vậy thì nổi giận rằng : « Ừa ! Con quái nầy ngày trước ở tại Phàn châu làm cho thiên hạ ngất ngor, nay mi còn muốn đến đây hại ta nữa sao ? » Nói rồi liền phò tay mở sớ loan đoái, đưa lên không đọc thần chú, rồi vụt lên một cái, liền hóa ra cây thần sát còn, Khuôn Dã nhấc ngay đầu hắc long ấy đánh một cái rất mạnh. Hắc long ấy bị đánh liền hóa một luồng mây đen mà bay đi mất. Khuôn Dã thấy vậy trở ra nói lại cho Trịnh Ân nghe, rồi hai người đều thất kinh bỏ ra mà về.

Nói về Châu chúa bệnh càng ngày càng nặng, nên việc nước đều phú cho Sài Vinh xem xét. Sài Vinh cũng lo bề phụng dưỡng ngày đêm, ăn không ngon, ngủ không yên. Ngày kia Châu chúa tỉnh giấc lại, nói cùng Sài Vinh rằng : « Trẫm tưởng số trời đã liền định cho trẫm phải thác về tay

Triệu khuôn Dẫn, vì mới đây trăm chiêm bao, vía trăm dạo chơi nơi Hí long lâu, cũng bị va đánh trăm một cây, nên bây giờ trong mình trăm đều đau như bị đánh trăm roi. Trăm tưởng chẳng bao lâu trăm phải tạ thế, vậy trăm đi chúc việc hậu sự cùng người như vậy : Vả chẳng thuở trước, lúc trăm còn phò nhà Hậu Hán, trăm có đi Tây chinh với Lưu thái tổ. Đương lúc hỗn chiến mà lấy kinh thành thì tự mặt trăm thấy mười tám cái lăng của những vị tiên đế, đều bị người đào phá tan hoang, là vì làm sao vậy ? Là bởi trong mấy lăng ấy có chôn theo hoặc vàng bạc, hoặc đồ châu báu nhiều lắm. Cho nên trăm xin trời cùng Vương nhi một điều : Nhứt là khi trăm có băng rồi, thì chẳng nên dùng đồ trang sức mà liệm trăm, cũng không nên đem theo những đồ châu báu quý vật. Thứ nhứt chẳng nên lập cung viện nơi lăng mà để cho kẻ cung nhưn ở giữ. Hãy giao việc phụng tự ấy cho ba mươi nóc gia ở gần đó mà thôi. Cũng đừng để những hình nhưn bằng đá, hoặc là ngựa voi chỉ bằng đá cũng không được. Liệm trăm trong một cái hòm bằng đồ gốm, nơi huyết chẳng nên xây đá. Xây kim tinh bằng gạch thường, còn kẻ đồ dịch thì cấp hai tên ở giữ thì đủ. Song phải lập cho trăm một cái mộ bia bằng đá, khắc chữ trên ấy như vậy : « Châu thiên tử bình sanh háo kiệm, di mạng dụng bổ y ngổa quan » (1). Làm mộ bia như vậy mà để trước lăng của trăm, thì trăm mới an phận đợi chờ chốn cửu tuyền. Vậy mấy lời trăm dặn, xin người phải nhớ lấy ! » Di chúc rồi bèn băng, Châu chúa trị được ba năm, hưởng thọ năm mươi ba tuổi. Khi ấy Sui hậu và Tấn vương ai khóc chẳng xiết.

Khi Châu chúa băng rồi, thì quần thần đều tỵ đến ai động, và lo tần liệm, để nơi Biên điện. Lúc ấy Bình chương sự là Phạm Chất nói cùng các quan rằng : « Nay Chúa thượng đã an giá rồi, thì trong thiên hạ đều náo động. Vậy xin định thần hãy lập Thái tử lên, đừng lo bề tiếp thống cho au

(1) Nghĩa là vua nhà Châu thuở sạch tiền hay ưa việc tiết kiệm, nên lúc làm băng có di mạng lại phải liệm đồ bỏ vải và dùng hòm bằng gốm mà chôn nơi lăng này.

xã tắc. » Nói rồi bèn truyền quốc lệnh, tôn Tấn vương Sài Vinh lên ngôi Thiên tử, cáo nhà Thái miếu xưng hiệu là Thế Tôn hoàng đế. Nội ngày ấy liền cải niên hiệu là Hiền đức ngươn niên. Thế Tôn tức vị rồi, bèn phong Phùng Đạo làm Thái sư, còn bao nhiêu đình thần đều lãnh y cựu chức. Các việc xong rồi, Thế Tôn lo táng Châu chúa nơi Tân trịnh và truy phong là Thái tổ hoàng đế. Tôn Sài hậu lên Hoàng thái hậu, rồi hạ chiếu đại xá thiên hạ và lợi nhơn trong cả nước. Từ ấy hễ triều đình có việc chi thì Thế Tôn đều tiên cáo cho Sài thái hậu hay rồi mới nghị cùng các quan mà thi hành. Lúc ấy Thế Tôn có ý muốn phong chức trong cho Khuôn Dẫn và Trịnh Ân, bèn vào nói cùng Thái hậu, thì Thái hậu can rằng : « Ta chẳng phải muốn yếm miệt hai gã ấy. Song ta nghĩ vì tiên đế đã bị gã mặt đỏ bắn một lần tại Phan châu, sau đánh một lần nữa tại Hí long lâu, tuy là chiếm bao mặc lòng, song nguơn thần của tiên đế bị lấy đó mà báng. Nếu Vương nhi muốn phong cho hai gã ấy gấp như vậy, thì e tội phạm tiên đế lắm ? Chi bằng đợi một hai ngày, chừng nào bình định đặng Bắc Hớn cùng là Nam Đường rồi, sẽ phong Vương phong Hầu cho hai gã ấy ta cũng bằng lòng vậy. » Thế Tôn nghe Thái hậu nói vậy, phải vắng theo rồi đình việc ấy lại mà đợi. Nhơn dịp ấy cho nên các tướng mới đầu, như : Đồng Long, Đồng Hồ và nội bọn không có người nào dặng phong chức chi hết. Còn Triệu Khuôn Dẫn và Trịnh Ân thì cứ ngự độ mà xưng hoải. Bởi vậy cho nên trong mấy người ấy không ai bằng lòng. Ngày kia Trịnh Ân nói với Khuôn Dẫn rằng : « Này nhị ca, hồi trước có phải là đại ca thường hay nói với hai đứa mình rằng : Ngày nào anh làm đặng Thiên tử rồi, thì anh phong vương cho nhị ca, phong hầu cho tôi. Mà vì có nào ngày nay chẳng thấy chi hết, hay là đại ca dặng sung sướng rồi mà quên mình đi chăng ? » Khuôn Dẫn trả lời rằng : « Số là tam độ chưa rõ, chớ việc ấy đại ca đã có nói cùng Sài thái hậu mà xin phong cho hai anh em mình trước hết. Song thái hậu có

đứt rằng : Vì tiên đế chừa bao một lần trước bị bắt, lần sau bị đánh, cho nên tiên đế phải mang bệnh mà băng di. Việc ấy đại ca không muốn tra cật ra làm chi, vì bởi mình là anh em đồng tịch đồng sàng với anh. Chớ như người khác thì ắt là phải làm quĩ không đầu rồi. Nếu nay mà đại ca phong chức chi cho hai đứa mình, thì tui bụng tiên đế, vì có chữ rằng : *Tam niên vô cải ư phụ chi đạo khả vị hiếu hi*. Bởi đó cho nên bọn ta mới là còn toàn thân bạch thủ, nhưng mà anh em mình được xưng là ngự đệ thì cũng là vinh đến còn gì nữa. Để một hai ngày đây như có đi đánh Bắc Hồn và Nam Đường, nếu như mình mà chiếm được đầu công thì có lo chi là quyền cao lực trọng. Chờng ấy đại ca phong cho mình mà lại khởi mang tiếng. Còn bây giờ đây qua đến tam đệ, hễ có vào chầu thì phải xưng hô là Thánh thượng hay là Bệ hạ, chớ đừng quen theo khi trước, mà kêu là đại ca, Lạc tử nữa thì không nên. Nếu tam đệ mà ăn nói thô lỗ thì ắt là quốc pháp bất vi thân, cho nên phải giữ lấy. Còn như tam đệ muốn tước Vương, tước Hầu thì rằng mà lập công với triều đình thì có, chớ chẳng nên gắp. » Trịnh Ân gật đầu nghe theo. Rồi từ đó đến sau Khuôn Dẫn cứ kèm mà dạy Trịnh Ân học hành. Ban ngày thì chữ nghĩa văn chương, tối thì dạy lễ nghi đủ đủ. Lâu lâu Trịnh Ân bỏ đứng lách ặc nói thô lỗ.

Nói về Bắc Hồn chúa Lưu Sùng nghe Châu chúa băng rồi, bèn rất mừng, liền hội đình thần văn võ mà thương nghị rằng : « Từ Quách ngạn Oai soán đoạt cơ nghiệp của tiên nhưn trẫm, thì trẫm ghe phen muốn đánh báo thù, mà bởi binh vi lương quã. Nay Quách ngạn Oai đã khí thế rồi, trẫm muốn dấy can qua mà lấy Trung nguyên lại, đặt khôi phục Hồn trào. Vậy các quan phải giúp sức cho trẫm. » Nói rồi liền sai sứ thần đem vàng bạc châu báu qua cống sứ cho Khiết đơn đặt xin binh giúp. Khi ấy chúa Khiết đơn đặt đồ hỏi lộ ấy bèn rất mừng, liền sai Gia luật Kỳ làm Nguyên soái, Dương Tương lãnh chức liên phòng, cử hai muôn binh, thẳng qua Bắc Hồn giúp Lưu Sùng.

Khi Lưu Sùng nghe binh Khiết đơn đến giúp, liền cử Bạch tùng Huy làm Nguyên soái và Trương nguơn Huy làm Tiên phưởng, giao cho con lớn là Lưu thừa Quân và Thân quân sứ là Đinh Quí ở lại mà thủ thành Tấn dương. Bèn xuất thân cử hai muôn binh đi với Bạch tùng Huy và Trương nguơn Huy, ra hiệp với binh Khiết đơn, rồi kéo thẳng tới đánh Ai Lộ châu.

Khi ấy tướng trấn Ai Lộ châu là Lý Quân, nghe Bắc Hớn chúa tá binh Khiết đơn, đang qua đánh phá Trung nguyên, thì hội chư tướng nghị mưu kế mà tiếp chiến thì đại tướng là Mộc hiệp Quân nói : « Xin chúa soái chớ lo, nếu như Bắc Hớn có cử binh đến đây, thì mặc tướng bắt tài mặc lòng, nguyện lãnh binh ra đánh, bắt Lưu Sùng về nạp nơi huy hạ cho. » Lý Quân nghe rất mừng, liền truyền lệnh điềm binh sẵn mà chờ. Ngày ấy binh Bắc Hớn tới hạ dinh trại rồi, Lưu Sùng thương nghị với Trương nguơn Huy rằng : « Bấy lâu ta biết binh tướng Lộ châu là đồ bất tài và nhất lăm. Vậy người hãy đem một muôn binh đến phục tại Ba sơn nguyên, đợi địch binh kéo ngang qua đó rồi thì ta cùng người hiệp mà đánh một trận, chắc làặng trọn thắng. » Trương nguơn Huy lãnh mạng kéo binh đi rồi thì Lưu Sùng sai tướng của Khiết đơn là Dương Tương đem năm ngàn binh đến giao chiến với Ai Lộ châu và dặn rằng : « Tướng quân có đánh thì giả bại mà dẫn dụ cho binh giặc rượt theo, còn ta sẽ có kế mà thắng đặng. » Dương Tương lãnh mạng kéo binh đi rồi thì Lưu Sùng bèn lo việc tiếp ứng.

(Xem tiếp tập 27)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

PHI - LONG

DIỄN NGHĨA

Sáng ngày nghe trong Ai Lộ châu nổ một tiếng pháo, thì kẻ đó Mục hiệp Quân kéo binh ra, hươi thương giục ngựa tới mà mắng rằng : « Mi là đồ bội quốc phản quân, sao dám đẩy binh mà phạm biên cảnh của chúa ta, mi phải mau mau thối về, bằng không ta bêu người dưới cờ cho người biết sức. » Khi ấy Hớn tướng Dương Tương nổi giận liền hươi đao xốc ngựa ra tiếp chiến. Hai tướng đánh với nhau hơn mười hiệp. Dương Tương liền trá bại mà chạy. Mục hiệp Quân thừa thắng, rượt theo gần tới Ba sơn nguyên, nghe nổ một tiếng pháo, kẻ lấy phục binh của Trương nguơn Huy ào ra. Hàng trước Dương Tương kéo binh trở lại, hai tướng áp lại hỗn chiến với Mục hiệp Quân. Mục hiệp Quân trở tay không kịp, bị Trương nguơn Huy chém một đao nhào xuống ngựa. Lúc ấy Hớn binh thừa thắng giết binh Lộ châu rất nhiều. Binh Lộ châu còn sót lại bao nhiêu đều chạy tuốt về thành bế cửa lại. Còn Trương nguơn Huy và Dương Tương đứng trọn thắng kéo binh về trại.

Lúc ấy Lý Quân thấy Mục hiệp Quân bị thác nơi chiến trường, lại binh mã hao cũng quá tay, thì biết đánh không lại. Bèn nhứt diện giao cho bộ tướng là Lưu Viện và Vương Chơn giữ thành, nhứt diện thảo văn biểu sai người về kinh báo mà cáo cấp. Khi ấy Thế tôn xem văn biểu, liền nổi giận hội đình thần mà thương nghị, rồi muốn lập tức ngự giá thân chinh. Đình thần tâu rằng : « Vả chăng bệ hạ mới đăng

bộ hạ, lại hơn tám cũng chưa bình phục. Nay bộ hạ muốn ngự giá thân chinh mà trừ giặc ấy, chúng tôi e bất tiện, xin bộ hạ sai đại tướng ra mà dẹp, thì ắt cũng phải xong. » Thế Tôn nói : « Nếu trăm chẳng thân chinh, thì Lưu Sùng càng khi trầm. Bởi vậy cho nên va mới thừa lúc đại tang của trăm đem binh đến mà phá rối như vậy. » Thái sư Phùng Đạo cũng tâu mà can rằng : « Việc chinh chiến là chỗ lẫn lộn mũi dạn, tôi e Bộ hạ ra đó thì phải có điều bất trắc, nên ngu thần quyết xin bộ hạ chớ đi, xin bộ hạ khiến tướng ra đó ắt cũng phải xong. » Thế Tôn nói : « Thuở trước Đường Thái tôn đăng thiên hạ, thì mỗi trận đều có người xuất thân, hoặc chiến, hoặc đốe chiến thay, huống chi nay là trăm sao ? » Phùng Đạo tâu : « Ngu thần e Bộ hạ chẳng hay như Đường Thái tôn vậy chăng ? » Thế Tôn nói : « Lưu Sùng làm vua trong mười hai châu ấy, trăm tướng binh mã cũng không bao nhiêu, va ý mạnh là vì bởi có Khiết Đan giúp, chớ như trăm người ngựa đông, mà binh giáp cũng cường thịnh trăm chắc phá Lưu Sùng dễ như trở bàn tay. » Phùng Đạo tâu : « Thiệt ngu thần chưa dám chắc bộ hạ mà hay đến bực ấy. » Thế Tôn nghe Phùng Đạo tâu như vậy, thì có ý hờn, song nghĩ Phùng Đạo là tôi người lão của tiên triều, cho nên dẫn tri mà bỏ qua, không muốn sanh sự trách móc làm chi. Lúc ấy duy có một mệnh Khu mật sứ là Vương Phất đầu chịu bảo giá cho Thế Tôn thân chinh mà thôi. Thế Tôn nghe theo liền hạ chiếu xuất binh. Kế Triệu khuôn Dâu ra tâu rằng : « Vả chẳng bộ hạ mới tức vị, thì các tôi yên hùng dũng sĩ, ai ai họ cũng còn ở ngoài phan trấn, vậy chẳng nên đòi về làm chi. Tôi lại e binh Bắc Hân còn sắc sảo lắm, chẳng phải là dễ bề mà dẹp cho mau đứng. Như bộ hạ muốn thân chinh thì xin bộ hạ phải hỏi chư tướng đến giáo trường, đặt tuyển duyệt mà lựa một tướng đi Tiên phương cho giỏi mới đáng. » Thế Tôn nói : « Ngự độ phạm lời ấy trăm nghe rất phải. » Nói rồi liền hạ chỉ đòi hết các võ tướng đến giáo trường, đặt tì võ mà lựa người đi Tiên phương.

Ngày thứ Thử Tôn ngự giá đến diễn võ trường, các quan
giếp hội rồi. Khuôn Dẫn tâu rằng : « Phép chiến trận thì lấy
mạnh làm hơn, còn muốn biết giỏi dở, thì lấy tên mà làm
đệ. Xin bệ hạ cho duyệt cung mã trước, đừng coi như ai bắn
hay thì chấm chánh Tiên phuông, còn người nào sút hơn
một chút thì nhậm lấy chức Phó tiên phuông. » Thử Tôn
nghe rất đẹp, liền truyền chỉ lập hồng tim, rồi khiến các
tướng võ đều ra tể thí. Lúc ấy bên phía tả, có một tướng
cầm cung lên ngựa ra nói lớn rằng : « Tôi xin xạ hồng tim
trước, rồi sau sẽ tể thí việc cử đánh. » Ai nấy đều coi lại là
Phụ mã Trương vĩnh Đức. Trương vĩnh Đức liền rước
cung thúc ngựa chạy qua trước tường đài, nhắm hồng tim
bắn luôn ba mũi tên đều trúng cả ba. Lúc ấy trống giục,
binh ó khen dõ. Vĩnh Đức liền hoành ngựa trở lại trước
tường đài mà bái mạng đứng lãnh ấn Tiên phuông. Thử
Tôn rất đẹp liền truyền chỉ ban ấn Tiên phuông cho Vĩnh
Đức. Kế bên hữu, có một tướng cỡi ngựa ra hét như lôi
sấm : « Tiên phuông ấn xin giam lại đó, có tôi đây. » Thử
tôn xem thì thấy là ngự đệ Trịnh Ân. Trịnh Ân liền giục
ngựa đến trước tường đài, rồi nhảy xuống mà tâu rằng :
« Nay ngu thần đã tập việc cung mã chẳng thua ai, xin bệ
hạ cho tôi tể thí với Phụ mã trước mặt bệ hạ, đừng xem coi
ai giỏi dở, rồi sẽ ban ấn Tiên phuông cho người ấy. » Thử
tôn thấy vậy thì nghĩ trong bụng rằng : « Thắng lỗ phu này
nó tập cung mã bao giờ, mà nay nó lại muốn tể thí kia. »
Nghĩ rồi bèn phán : « Vậy tam ngự đệ làm thử cho trẫm xem. »
Trịnh Ân lãnh mạng, liền nhảy lên ngựa, trở ra chạy ngang
qua tường đài nhắm hồng tim cũng bắn luôn ba mũi tên đều trúng
vừa ba. Lúc ấy trống cũng giục và binh ó mà khen rùm như
Trương vĩnh Đức, Trương vĩnh Đức thấy vậy thì nói với
Trịnh Ân rằng : « Việc xạ tên thì tướng quân cũng chẳng
thua kém chi tôi. Vậy tướng quân dám thí võ cùng ta chăng ? »
Trịnh Ân trả lời rằng : « Ta đây lại chịu sút Phụ mã sao ? »
Nói rồi hai người liền hoành ngựa trở ra, vừa muốn tể thí, thì
Khuôn Dẫn nghĩ trong bụng rằng : « Nếu để cho hai người

đau chiến với nhau thì sao cũng phải một người bị thương tích, chi bằng bày thế này thì tiện hơn. » Nghĩ rồi bèn kêu mà nói lớn rằng : « Nhị vị khoan đã, để cho ta tâu lại với Thánh thượng, người định lẽ nào rồi sẽ hay. » Hai người liền dừng ngựa lại hầu chầu. Khuôn Dàn bước tới vào quì tâu cùng Thế tôn rằng : « Vả chăng Trương Vĩnh Đức là người chớ thân của Bộ hạ, còn Trịnh Ân là nghĩa đệ của ngu thần. Nếu để cho hai đảng đấu với nhau, ví cũng như lưỡng hồ tranh đấu thì tất hữu nhứt thương. Vậy ngu thần thấy dưới trướng đài có một con thạch lân ước nặng ngàn cân, xin Bộ hạ khuyển hai tướng ấy, như ai cử nổi, đi lên đài và xuống đài đặng hai bên thì sẽ ban ấn Tiên phượng. chớ như việc đấu võ thì cho tôi xin. » Thế tôn nghe liền nhận lời, rồi truyền chỉ khiến Trịnh Ân và Trương Vĩnh Đức làm y như lời Triệu Khuôn Dàn xin. Hai người vâng lệnh nhảy xuống ngựa, hô thương giáo, bước tới trướng đài, thấy thạch lân đề cao năm thước, dài bảy thước. Khi ấy Trương Vĩnh Đức, vo tay áo xốc tới xách lên, ráng hết sức bình sinh, đi lên đài rồi trở xuống, đem lại đề chỗ cũ, thì coi bộ đổ mặt tía tai thở không kịp. Trịnh Ân nói : « Để ta thử cho tướng quân coi. » Nói rồi liền thò tay xách thạch lân, lên đài, rồi xuống coi bộ cũng đổ mặt tía tai, thở hào hển. Lúc ấy hai bên quân sĩ cũng ó lên khen dấy nơi giáo trường. Kế đó lại thấy một tướng còn thiếu niên, đầu đội mạo võ trang, mặc áo sắc xanh, ở một bên cửa trướng đài xốc ra nắm thạch lân chạy theo vòng bình một hồi, rồi đem lại đề y như cũ, bộ như không, mặt chẳng đổi sắc chút nào. Thiên hạ đều ó lên rằng : « Thiệt giỏi, đáng khen, như vậy mới gọi là đại tướng quân cho. » Khuôn Dàn thấy lấy làm lạ bèn kêu tiểu tướng ấy vào mà hỏi tên họ, tiểu tướng ấy đáp rằng : « Tôi là họ Cao, tên Hoài Đức, con trưởng tử của Cao hành Chấn, hơn vì cha tôi đã tạ thế rồi, cho nên tôi mới mồ côi lưu lạc Giang hồ bấy lâu. Nay nghe Thánh thượng chọn người đặng đi đánh Bắc Hồn, nên tôi đến cầu

may có đặt làm một tên quân bộ tốt, đặt vậy thôi cũng đẹp chí bình sanh. » Khuôn Dân nghe liền kinh hãi mà nghĩ rằng : « Vả chẳng Cao hành Châu là cừu nhơn của Chúa thượng, lẽ đâu người lại chịu dụng con của va ba giờ. Song liều tướng này dũng lực quá nhơn; diện mạo nên trang hồ lóng ; nếu để cho va đầu chỗ khác thì uổng lắm. Thôi, để vào tàu cho Chúa thượng rõ, như người không chịu vậy thì mình phải bảo cữ cách nào, cho đẹp lời đãi thác của Cao hành Châu mới xong cho. » Nghĩ rồi liền vào tâu tự sự cùng Thế tôn, Thế tôn nghe nói đến con Cao hành Châu thì cả giận mà mắng rằng : « Con của tộc tử Hành Châu đó sao. Nếu vậy thì bắt mà chém nó cho trảm. » Khuôn Dân cả kinh liền can rằng : « Việc ấy chẳng nên ! Xin Bệ hạ xét lại. Vả chẳng việc hình phạt thì ai làm tội này. Đã biết Cao hành Châu có tội cùng Bệ hạ mà nay người đã thác rồi thì còn oán hận làm chi. Chớ như con của người có tội chi cùng Bệ hạ mà Bệ hạ muốn gia trọng hình. Huống chi Bệ hạ đương khởi binh mà đánh Bắc Hân. Thế phải chọn người tài trí mà dùng mới phải, hởi vậy lời quân ngữ có nói : *Thiên quân dĩ đức chớ nhứt tướng nan cầu*, Cao Hoài Đức là người dũng lực thặng nhơn, nếu bệ hạ dùng va thì va lại không liều thác mà giúp bệ hạ sao ? Nếu bệ hạ không nghe mà giết người vô tội nơi diễn võ trường thì tôi e những anh hùng dũng sĩ trong thiên hạ đều kinh động mà lánh nơi xa, chớ chẳng kể nào dám léo tới mà phò bệ hạ, xin bệ hạ xét lại. » Thế tôn nghe liền đổi giận ra vui mà phán rằng : « Ngự đệ phân mấy đều trảm nghe cũng có lý, vậy để trảm dụng cho. » Nói rồi bèn hạ chỉ triệu Hoài Đức đến mà phán rằng : « Vì trảm nhớ sự cừu thù với lão thân của nhà ngươi, nên trảm có thịnh nộ. Song trảm nghĩ lại không lẽ nê cố việc tư thù, phở công sự, mà giết người cho đành. Ấy vậy việc vô nghộ của nhà ngươi thì trảm dùng được rồi, còn việc kị xạ chẳng biết nhà ngươi có đặt giới như vậy chẳng ? » Hoài Đức tâu : « Tôi từ thuở còn thơ bé thì tập bá ban võ nghệ đều thông.

Tất cả chỉ việc kị xạ là đầu mối việc của con nhà tướng, mà bộ hạ đi nghị ngại. » Thế tôn thấy Hoài Đức nói vậy liền truyền chỉ, cấp cung mã dặng duợt thử. Hoài Đức kinh mừng lui ra lên ngựa, sai ba vòng, rồi dương cung bắn ba mũi đều trúng hồng tim. Khi ấy Thế tôn cả đẹp liền phong chức Ngự đệ vệ cho Hoài Đức. Khuôn Dẫn qui tâu rằng : « Tài như Hoài Đức, mà bộ hạ chưa chịu trọng dụng, còn nghị ngại đều chi ? Vả nay Phụ mã với nghĩa đệ của Ngự thần đương tranh ấn Tiên phương với nhau, mà chưa biết ai cao thấp, vậy xin bộ hạ ban ấn ấy cho Hoài Đức, cho khỏi đều dị nghị trong ba quân, thì hay hơn. Đã vậy nếu như bộ hạ đãi Hoài Đức cho đến hực, dầu đến chỗ thác đi nữa Hoài Đức cũng chẳng hề phụ bộ hạ, xin bộ hạ nghĩ lại. » Thế tôn nhậm lời liền khiến Tư quan đem ấn Tiên phương ban cho Hoài Đức và thưởng kim huê ngự tửu. Hoài Đức tạ ơn lui ra rồi thì Thế tôn truyền chỉ phân giá về trào.

Ngày thứ Thế tôn lâm trào, thỉnh Thái hậu vào dự việc trào chánh, bèn giao việc tham lý chánh sự cho Đại học sĩ Đậu Nghi và Bình chương Phạm Chất. Phong Triệu khuôn Dẫn làm Thân quân sứ, Trịnh Ân làm Phó sứ, Trương Vĩnh Đức làm Giám quân, Vương Phát làm Quân sư ; Trương quang Viễn, La ngạn Oai và Đỗ nhị Công đều làm Tiết đạt sứ ; còn Đồng Long, Đồng Hồ, Lý Thông và Châu Bá thì phong làm Biều tướng. Cũng lúc ấy, Thế tôn hạ chỉ triệu Phàn châu Tiết đạt sứ là Sử ngạn Siêu, Đãng châu Tiết đạt sứ là Mã toàn Nghĩa và Hà nam Tiết đạt sứ là Lưu Từ về trào. Khi ấy các tướng sĩ đều thọ chỉ hộ giá vua Thế tôn ra đón Bắc Hồn. Duy có Miêu quang Nghĩa từ chối mà đi vào đả không chịu dự triều. Ngày ấy Thế tôn phân định rồi, liền truyền chỉ cử binh độ qua sông Mạnh tân, đi riết tới ai Thiên tỉnh quan mà hạ trại, thì Tiên phương Cao hoài Đức lo việc hậu phận mà xuất chiến.

Nói về Thiên tĩnh quan là ải địa đầu của Bắc Hân, như binh Lưu Sùng vây Lỵ châu rất gấp, song vua Thề tôn không chịu đem binh giải vây Lỵ châu mà lại đánh Thiên tĩnh quan là muốn dùng kế vây Ngụy mà cứu Triệu.

Khi ấy quân thám mã thấy binh Châu hạ trại gần ải Thiên tĩnh quan, liền chạy vào báo cho chúa tướng là Lý ngạn Năng hay. (Lý ngạn Năng vẫn là tướng có danh tại trào Bắc Hân, khi ra trận thì hay dùng cây trường thương, sức mạnh ngàn người đánh không lại. Bởi vậy cho nên Lưu Sùng mới sai ra trấn chỗ địa đầu mà ngăn giặc). Lý ngạn Năng nghe liền nổi giận, bèn nài nịt rồi tức thì đem binh xuất trận.

Khi ấy Cao hoài Đức thấy trong ải kéo binh ra, bèn lên ngựa kéo binh ra tiếp chiến, Hoài Đức thấy diện mạo Lý ngạn Năng rất hung ác, đầu thì đội mũ kim khôi, mặc thiết giáp, cưỡi ô thanh mã, tay cầm cây trường thương đồng. Hoài Đức hỏi tên họ, thì Lý ngạn Năng trả lời rằng : « Ta là Tổng binh của Bắc trào giá hạ, tên là Lý ngạn Năng, trấn thủ ải Thiên tĩnh quan đây nói cho người biết. » Nói rồi bèn hỏi Hoài Đức rằng : « Chúa mi đã đoạt thiên hạ của nhà Hán mà làm vua đất Trung nguyên thì còn ức nổi chi mà dấy cau qua đến đây, muốn đi tìm chỗ chết sao ? » Hoài Đức nói : « Bốn biển cũng một nhà, Ngô Việt đều qui một mối, chúa người cường chiếm một góc đất, mà không chịu dựng biều hàng phục Trung đô thì thôi, chúa người lại hay xâm lấn biên cảnh của Thiên trào. Nay Thiên tử phát binh ra vấn tội, vậy thì người phải mau mau hiến quan ải mà đầu đi cho khỏi thác, bằng nghịch mạng để cho ta phá thành trì rồi dầu châu ngọc cũng nát, nói cho mi biết. » Lý ngạn Năng cả giận liền giục ngựa hươi thương đâm đũa Hoài Đức, Hoài Đức tiếp chiến. Hai người đại chiến với nhau hơn hai mươi hiệp, Lý ngạn Năng biết sức cự không lại, liền hoành ngựa mà chạy. Kế đó đạo binh Khuôn Dân ào tới hiệp với Hoài Đức rồi rượt theo, giết binh Hân hằng hà sa số, Lý ngạn Năng dẫn bại binh

nhập thành, bẻ cửa lại. Khuôn Dẫn và Hoài Đức áp binh đến vây, rồi công phá hơn mười ngày mà lấy không được. Cao Hoài Đức thấy vậy, bèn luận kế cùng Khuôn Dẫn rằng: « Vả chăng tôi xem ải này thành trì chắc lắm, khó nổi dùng sức mà đánh cho được, vậy phải dụng trí thì lấy mới được cho. Tôi xin lãnh hai ngàn binh mai phục lối gần đây, còn công tử thì kéo binh đi nói trá rằng đánh không được nên phải lui binh. Rồi trong ba ngày thì công tử đem binh trở lại, đóng hiếp với tôi mà lấy thành, thì chắc là được trong tay. » Khuôn Dẫn nói: « Kế ấy rất phải, vậy chúng ta phải thi hành cho mau. » Nói rồi thì Cao Hoài Đức liền đem binh đi mai phục, còn Khuôn Dẫn thì hạ lệnh cho chư tướng giả kể rút binh mà về. Khi ấy Lý ngạn Năng hay, không hiểu cớ chi, liền sai người đi thám thính. Người ấy về báo rằng: « Cũng thấy thiệt Châu binh đã rút binh sạch trơn. » Lý ngạn Năng ngỡ là sự thiệt, liền truyền mở cửa ải cho quân lính ra vô như lúc bình thường. Qua ngày thứ ba, quân lại vào báo rằng: « Châu binh đã kéo binh trở lại. » Lý ngạn Năng thất kinh, hối chư tướng bẻ cửa ải lại, rồi bỏn thân thương thành mà đốc thúc việc cố thủ cho bền chắc.



Hồi thứ bốn mươi tám

Hoài Đức dùng trí lấy Thiên linh,

Khuôn Dẫn ráng sức đánh Cao binh.

Nói về Lý ngạn Năng hối chư tướng bẻ cửa ải, phân binh mà giữ thành rồi. Bèn lên cửa vọng lâu thấy Triệu Khuôn Dẫn và Sử ngạn Siêu giục ngựa tới mắng rằng: « Bớ Lý ngạn Năng, nếu người không dâng ải mà hàng phục chúa ta, để cho bọn ta công phá thành trì được rồi, thì một ngọn cỏ cũng không dung. » Nói rồi liền đốc binh áp vào phá ải. Lý ngạn Năng thấy vậy liền khiến binh tướng trong ải lên

thành, lăn cây và đá xuống. Khi ấy Châu binh chịu không thấu dang ra hết. Không dè đêm ấy ước chừng canh ba, quân thủ thành chạy báo cùng Lý ngạn Năng rằng : « Phía cửa hậu có lửa cháy. » Lý ngạn Năng nghe liền đem binh đến cứu. Mới ra khỏi cửa thành chưa kịp cứu lửa, thì thấy một tướng mặc bạch bào, cỡi bạch mã, buoi trường thương xốc tới mà nói lớn rằng : « Tặc tướng, chạy đi đâu cho khỏi. » Nói chưa dứt lời liền thích Lý ngạn Năng một thương nhào xuống ngựa. (Tướng ấy là Cao hoài Đức). Hoài Đức thích Lý ngạn Năng rồi liền riết vào chém binh tướng, phá cửa hậu cho binh Khuôn Dẫn vào. Khuôn Dẫn đến nơi, nhứt điện hạ lệnh cấm không cho cướp phá cửa dân, nhứt điện truyền quân dân chữa những nhà cửa bị hỏa hoạn ngoài ải. Rồi truyền lệnh dựng cờ chiêu an vỗ về bá tánh vừa yên rồi, thì lo làm sự chấm đầu công cho Cao hoài Đức, dâng sớ ngày dựng cho Thế Tôn.

— Ngày thứ vừa hưng đông, Thế tôn ngự xe giá đến, các tướng sĩ nghinh tiếp vào ải triều bái, thì Khuôn Dẫn liền dâng sớ mà tâu các việc lấy ải Thiên Linh quan cho Thế tôn nghe và ngợi khen Cao hoài Đức trước mặt vua Thế tôn rằng : « Hoài Đức thiết người trí dũng kiêm toàn, việc dụng binh cũng xuất chúng, ấy cũng bởi sự đại đức của bộ hạ, cho nên khiến có người tài trí như vậy. » Thế tôn nghe rất đẹp, liền hạ chỉ ban khen Hoài Đức vô cùng. Hoài Đức tạ ơn lui ra.

Khi ấy Thế tôn đình giá ở lại Thiên Linh quan ba ngày, đặt cho tam quân giải giáp nghỉ ngơi và tra xét kho tàng. Các việc an bài rồi, bèn hạ lệnh cho Cao hoài Đức kéo binh đi liên đạo, Khuôn Dẫn lãnh trung quân, thẳng tới đánh ải Hoài châu. Lúc ấy chúa tướng ải Hoài châu là Trương chí Trung, nghe quân báo rằng : « Thiên Linh quan đã thất rồi, Châu binh lại kéo tới đánh ải Hoài châu. » Bèn thương nghị với con mình là Trương Tía rằng : « Nghĩ lại phận cha gốc là cự thủ của Trung nguyên, chẳng may lúc trước bị Bắc Hân ép uổng, cho nên cực chẳng đã phải đầu Hân dử đồ

mà thôi. Nay Châu chúa người cũ đại binh đến, đã lấy động Thiên Linh quan rồi, lại riết binh tới đây, thì cha xem thế cuộc ải Hoài châu này, làm sao mà chống cự cho được. Chỉ bằng đầu phục cho xong. » Trương Tín nói : « Gia gia nghĩ vậy cũng phải đó chút. » Nói rồi nội ngày ấy Trương chỉ Trung lập hàng biểu, thẳng đến Châu dinh chịu đầu. Khi ấy Cao Hoài Đức dẫn Chỉ Trung vào trung dinh ra mắt Khuôn Dẫn. Khuôn Dẫn rất mừng liền sai người báo cho Châu thế tôn hay. Thế tôn đi giá đến Hoài châu, chư tướng tiếp rước, triều kiến rồi, Thế tôn liền phong cho Trương chỉ Trung làm Đoàn luyện quân lý quân dân tại bốn châu, rồi hạ lệnh cho chư tướng cũ binh đi tới nữa. Lúc ấy Chỉ huy sứ là Triệu Triệu thấy Thế tôn gấp việc giặc, thì tư luận cùng Trịnh háo Khiêm là bằng hữu với mình rằng : « Tôi xem kẻ địch hơn có thế rất lớn, lẽ thì Chúa thượng chẳng nên khinh dễ việc chinh phạt mới phải. Nay chúa thượng lại muốn đánh gấp như vậy, thì tôi e bất lợi lắm. » Trịnh háo Khiêm nghe, bèn làm thỉnh, rồi đem lời ấy tâu lại cho Thế tôn hay, Thế tôn nổi giận mắng rằng : « Đồ liều tử, sao dám buông lời mà nói như vậy, động ngăn trở việc quân tình của trăm kia ? » Nói rồi liền hạ chỉ bắt Triệu Triệu đem chém mà răn tam quân. Khi ấy Thân quân sứ Triệu Khuôn Dẫn thấy vậy liền quì tâu mà xin rằng : « Lời của Triệu Triệu than đó, tôi xét lại là thực ngôn. Nếu trong tam quân có chừng năm ba người như Triệu Triệu thì tôi tưởng bộ hạ có phước đức vô cùng. Xin bộ hạ xét lại mà tha Triệu Triệu mới phải cho. » Thế tôn thấy Khuôn Dẫn can, liền đổi giận ra vui, hạ chỉ tha Triệu Triệu. Tha rồi bèn khiến chư tướng khởi đại binh thẳng tới đánh ải Trạch châu.

Nói về Bắc Hồn chúa Lưu Sùng thấy binh tướng nỗ lực công phá Lộ châu đã chầy ngày mà hạ không nổi. Bèn truyền lệnh thâu quân về đóng trại nơi phía Nam, đặt lo mưu kế mà cự địch. Bỗng nghe quân vào báo nói : « Châu binh lấy động hai ải của Chúa công rồi, lại kéo đại binh đến hồng đánh Trạch châu nữa. » Lưu Sùng liền thương nghị với chư

trúng mà lo việc thành bại. Khi ấy Liêu tướng là Gia Luật Kỳ đang kể rằng : « Châu chúa làm như vậy là có ý giải cứu Lộ châu mà thôi. Vì thấy đại vương công phá Lộ châu không nổi, nên nhơn dịp ấy mà lấy của đại vương hết hai ải, rồi thừa thắng mà riết binh tới đây. Tôi tưởng kẻ tướng sĩ của Châu đã mỗi một rồi, vậy thì đại vương khá dùng kế dĩ dật đãi lao, thừa lúc kẻ địch nhơn mỗi một, vừa binh ra tứ phía mà đại chiến một trận, chắc là phảiặng trọn thắng. » Lưu Sùng nghe rất đẹp, liền hạ chỉ phân binh làm hai đạo : Binh Bắc Hồn thì đóng về phía Đông, binh Khiết đơn đóng phía Tây giao mặt với nhau. Và lập lời ước rằng : « Như Đông thất thì Tây cứu, Tây có bại thì Đông phải giúp. Như binh nào ra tiên chiến, mà thắng đặng thì binh kia chẳng cần tiếp chiến. Phán như vậy rồi, thì Gia luật Kỳ lãnh mạng lui về dinh mà lo bốn phận.

Nội ngày ấy Lưu Sùng ngự giá cỡi binh đi với Khu mật vương là Diên Tự, Tiên phuông là Trương nguon Huy, ra bày trận thế nơi Cao bình, đặng giáp chiến với binh Châu. Khi ấy bên Châu dinh, Thố tôn đi giá với Khuôn Dẫn, Sử ngạn Siêu, Trương vĩnh Đức và Trịnh Ân đem binh ra lập trận tại phía chánh Đông. Khi ấy Lưu Sùng xem Châu binh ít hơn mình thì trong bụng mừng mà nghĩ thầm rằng : « Chớ chi biết Châu binh thừa thớt như vậy, thì chẳng cần gì phải tá binh của Khiết đơn cho uổng vàng bạc châu báu. » Nghĩ rồi bèn than thở một hồi, mới nói với tả hữu rằng : « Để trẫm cầm binh, quyết thắng bại với Châu chúa một trận, cho Khiết đơn nó ngó thấy việc dụng binh của trẫm, thì nó mới phục cho. » Nói vừa dứt lời thì có Dương Tương ở bên Tây dinh thấy Châu binh tuy là ít, song lập trận có cách thế chính tề, thì e chúa mình thấy binh Châu ít mà khinh khi việc giặc, nên sai bộ tướng là Trương Oai đến lâu cùng Lưu Sùng rằng : « Châu binh tuy là ít mặc lòng, song kẻ chiến tướng có nhiều tay anh hùng lắm, và trận thế coi cũng nghiêm trang, xin đại vương liệu lấy mà đánh. » Lưu Sùng nghe thì giận mà rằng : « Chư công chớ nghĩ như vậy

mà làm cho thổi chí tam quân. Hãy coi trăn cừm , binh mà đánh phen này, quyết thắng cho dặng mà bắt Châu chúa dặng báo thù cho Ân đồ. » Nói chưa dứt lời thì trời vùng thổi ngọn gió Đông bắc rất lớn, một lát trở qua gió Nam ; thổi thổi, quan quân mở con con mắt đã không ra, đứng cũng muốn té. Khi ấy Tư thiên giám và Lý Nghĩa đến tâu cùng Lưu Sùng rằng : « Tôi coi ngọn gió Nam này, lấy làm có thể lắm. Xin Chúa công xuất binh mà đánh đi, chắc là dặng đại thắng. » Lưu Sùng nghe lời, liền hạ lệnh tấn binh, bỗng có Khu mặt sứ là Vương đặc Trung đến can đầu ngựa mà tâu rằng : « Ngọn gió nam phong đây, chẳng phải là trợ chiến cho Chúa công đâu, xin Chúa công chớ nghe lời Lý Nghĩa mà hại sự cấp cấp. Lời ấy nên chém đầu va mới phải. » Lưu Sùng nạt rằng : « Kể ta đã quyết như vậy rồi, người chớ nói mà làm cho rúng động trong việc binh gia. Nếu người không nghe mà can gián nữa, ắt ta chém đầu người rồi mới xuất binh, nói cho người biết. » Vương đặc Trung nghe rất buồn liền lui ra. Khi ấy Lưu Sùng kéo binh ra có ý muốn thân chiến với Châu tướng, song Trương nguơn Huy hiểu ý, liền thúc ngựa tới tâu cùng Lưu Sùng rằng : « Xin Chúa công để cho mặc tướng đưa Châu binh một trận cho Chúa công xem. » Nói rồi bèn huơ đao giục ngựa xông ra trận. Lúc ấy bên Châu binh có Trương quân sứ là Phan ái Năng cũng huơ thương xốc ngựa ra tiếp chiến, hai tướng đinh với nhau hơn năm chục hiệp, Phan ái Năng sức cự không lại, kể Phó tướng Bộ quân là Hà Vi thấy vậy liền xách búa nhảy lên ngựa ra liếp. Trương nguơn Huy không sợ cũng ráng sức cự với hai tướng. Bên Bắc Hòn, Nguyên soái Bạch tùng Huy thấy vậy, cũng hoành đao giục ngựa ra tiếp Trương nguơn Huy. Khi ấy Phan ái Năng và Hà Vi liệu bề đánh không xiết, liền hoành ngựa chạy dài. Lúc ấy Lưu Sùng thấy Châu binh đã loạn rồi, bèn thân đốc tam quân ào tới bắn tên như mưa bất, Châu binh bị đại loạn chết vô số. Vua Thề tôn biết thế mình đã bại rồi, song ráng cầm búa không cho đỡ, bèn xốc tới đốc hãn chiến. Khuôn Dẫn

theo phò một bên Thế tôn mà ó lớn lên rằng : « Đương lúc Chúa thượng nguy hiểm như vậy, sao chư tướng không nỗ lực mà đánh, còn chờ khi nào nữa mới ra công ? » Khi ấy Trịnh Ân nổi giận cũng ó lớn rằng : « Chúng ta há dễ tiếc công, bỏ tay mà chịu thác sao. » Nói rồi bèn cùng Cao hoải Đức giục ngựa xông vào trận. Bắc hớn quân Lưu Hưu và Lưu Đạt nghênh chiến đánh với Trịnh Ân và Hoải Đức chưa đặng vài hiệp, thì Trịnh Ân chém Lưu Hưu, còn Hoải Đức thì thích Lưu Đạt nhào xuống ngựa. Châu binh thấy Trịnh Ân, và Hoải Đức thắng rồi thì hết thấy đều nông chí mà xốc tới. Khuôn Dẫn thúc ngựa lướt tới, Trương Vĩnh Đức thấy vậy cũng riết theo cùng hai ngàn mã kị qua Hớn trận gặp Lưu Sùng, ba người đánh hỗn chiến với nhau hơn năm chục hiệp, Trương Vĩnh Đức thừa thế đâm Lưu Sùng một thương trúng nơi vai tả. Lưu Sùng bị thương liền hoành ngựa chạy nhào. Khuôn Dẫn thừa thắng riết binh tới giết Bắc Hớn hằng hà sa số. Lúc ấy bên Châu binh phía tả dục ào tới. Mã Vô thấy Bắc Hớn đại loạn, liền hươi đao giục ngựa ra trận gặp Trương Nguơn Huy, xốc vào đánh hơn bốn chục hiệp. Nguơn Huy biết sức đánh không lại, liền hoành ngựa mà chạy, Mã Vô rượt theo, rường cung bắn một mũi trúng con ngựa lẻ nhào, Trương Nguơn Huy cũng nhào theo, rồi bị Châu tướng Mã toàn Nghĩa cho một đao vong mạng.

Khi ấy Châu binh có oai thế rất mạnh, luôn dịp ấy Sứ ngạn Siêu dẫn ba mươi kị mã riết qua Hớn dinh đánh phá tan hoang. Lưu Sùng và chư tướng cự không lại, đều bỏ trại mà chạy nhào, còn binh thì đầu Châu bắt kể kỳ số.

Còn Dương Tương ở tại Tây dinh, khi ban đầu thấy binh Hớn thắng thì mừng, sau thấy Lưu Sùng đại bại. Châu binh cả thắng lại ào tới Tây dinh, Dương Tương liền hối Gia luật Kỳ bại trại, kéo bốn bộ binh chạy qua Hàng châu mà ẩn thế.

Nói về Châu tướng là Phàn ái Năng và Hà Vi bị Trương Nguơn Huy một trận hai người đều dẫn bốn bộ binh, chạy

về phía Nam. Dọc đường lại đoạt lương thảo của triều đình đem châu cấp cho đại binh, dựng chi dụng trong lúc mình đã bại trận mà chạy như vậy. Lại điều ngôn mã đồn rằng : « Nay bị Khiết Đơ đem đại binh qua giúp Hồn, đánh binh Châu một trận, Châu binh cả bại, quan quân đều hàng đầu Hồn đã hết rồi. » Lời điều ấy thấu đến tai Thế tôn, Thế tôn liền khiển cận thần đi kiểm Phàn ái Năng và Hà Vi cấm không cho nói như vậy nữa. Khi ấy Phàn ái Năng và Hà Vi không nghe lời sứ dạy, lại bắt sứ mà chém đi. Lại đến khi Thế tôn đương đại chiến với Hồn quân tại Cao bình, thì có Lưu Từ đương dẫn hậu binh đến tiếp. Lưu Từ gặp Phàn ái Năng và Hà Vi thì hỏi rằng : « Thánh giá và binh mã ở đâu, xin nói cho tôi biết, đừng tôi đem hậu quân đến mà tiếp chiến. » Phàn ái Năng nói : « Bị Khiết đơ một trận thì chúng ta đều bại mà chạy thất lạc, còn như thánh giá và binh mã, tôi tưởng cũng bỏ Lộ châu mà chạy rồi. Tướng quân nên thôi binh mà về đi, chớ đến đó ắt phải hao binh tổn tướng mà ra sự vô ích. » Lưu Từ nghe nói cả giận liền mắng rằng : « Sao người dám bảo ta điều ấy, chúa bị nạn thì tôi phải liều chết mà cứu mới phải, lẽ đâu lại thôi mà về. Nếu làm theo như lời người nói đó, thì có khác chi là loài trâu ngựa sao ? » Nói rồi liền giục ngựa kéo binh thẳng tới. Đi một đôi xa thì trời đã gần tối, lại gặp binh Hồn đón đường. Lưu Từ nỗ lực đốc binh ào tới đánh một trận, Hồn binh cự không lại đều lui về Hà đông. Lúc ấy may lại gặp đạo binh Triệu Khuôn Dẫn đuổi theo Lưu Sùng về đến đó Khuôn Dẫn liền hiệp binh với Lưu Từ, rồi rượt Hồn binh đánh một trận nữa. Hồn binh mười phần bị tử trận hết chín, còn bao nhiêu chạy trốn chết về Hà đông.

Ngày ấy Thế tôn thắng trận rồi thì trời tối, bèn truyền định lập trại mà nghỉ ngơi ngoài đồng nội. Sáng ngày sau chư tướng đều tới lạy công. Thế tôn hạ chỉ cho chư tướng, nếu ai gặp kẻ bỏ hạ cùng binh của Phàn ái Năng và Hà Vi đã đầu Hồn rồi mà còn trở lại đó thì bắt chém.

Lúc ấy chúa soái thừa ải Lộ châu nghe binh Châu phá Hồn đã tàn bại rồi, bèn mở cửa ải ra tiếp giá vua Thố tôn vào thành. Khi triều bái rồi, Thố tôn đồ đệ các tướng sĩ trong ải rồi bèn đình giá ở lại Lộ châu, và truyền bày diên yến dâng thưởng công lao cho các tướng sĩ mình. Ông những tướng và binh của Bắc Hồn hàng đầu có hơn một muôn, thì vua Thố tôn cũng bằng lòng thân dụng và bổ đi các đạo binh. Khi Thố tôn phân khiển rồi, bèn thương nghị với các tướng và Triệu Khuôn Dã rằng : « Trẫm tưởng Lưu Sùng chạy chưa được bao xa, vậy trong chư tướng có người nào dám lãnh mạng theo mà bắt nó cho trẫm chăng ? » Khuôn Dã tâu : « Tôi nguyện lãnh việc ấy cho. » Thố tôn nghe rất đẹp, liền hạ chỉ sai Khuôn Dã, Trịnh Ân và Cao Hoài Đức đi. Ba người bái tạ lui ra, lãnh ba ngàn binh theo Lưu Sùng.

Lúc ấy Lưu Sùng bị đại bại, thân tàn binh còn ước chừng một trăm, bèn chạy về Tấn dương với Bạch Tung Huy, bắt kẻ ngày đêm. Khi đến tại một cái núi kia, thì tới chúa đều một thổ không ra hơi, lại đói đã gần chết. Lưu Sùng truyền đình binh lại, dựng lò cơm nước. Cơm nấu vừa xong, bỗng nghe Châu binh tới, Hồn binh thất kinh, trở tay không kịp đều bỏ cơm mà chạy. Khuôn Dã và chư tướng rượt theo hơn hai trăm dặm mới trở lại, về tâu cho Thố tôn hay, Thố tôn nói : « Ý trẫm muốn trừ cho tuyệt mối giặc đó rồi, mới ban sư mà về. » Nói vừa dứt lời thì thấy Phàn Ái Năng và Hà Vi vào quì tâu sự mình bại binh. Thố tôn thấy muốn chém, song chưa quyết, bèn hỏi Trương Vĩnh Đức rằng : « Vả tội của Phàn Ái Năng và Hà Vi thì chém đầu mới đáng. Song trẫm nghĩ lại quốc gia đa đoan nhiều việc, trẫm muốn xá tội cho hai tướng rồi sau sẽ khiến đoái công mà thực tội, chẳng biết ý khanh nghĩ lổ nào ? » Trương Vĩnh Đức lâu rằng : « Ngu thần nghĩ lại Phàn Ái Năng và Hà Vi thuở nay không có công cán chi, bây giờ lại ra nơi chiến trường mà làm đều tác tội ấy, dầu gia trọng hình cũng chưa vừa tội, như Bộ hạ muốn tóm thâu thiên hạ về một mối thì phải dùng sự thưởng phạt

cho cân phân : hữu công tắc thưởng, hữu tội tắc trừng : nếu quốc pháp không nghiêm thì lấy đâu mà trị cho thiên hạ phục. » Thế tôn nghe rất đẹp, liền hạ lệnh đem Phan ai Năng và Hà Vi ra trước mặt tam quân, hải tội rằng : « Nhị tướng quân chẳng phải là dõ, song có lòng muốn khi dễ trăm, nhứt là gặp giặc không đánh cho tận lực, lại bỏ mà chạy, chạy rồi còn kiếm lời thị phi ; hai là đoạt lương thảo của triều đình ; ba là chém sứ mạng ; bốn là cản trở Lưu Từ không cho đạo binh kế hậu đi tiếp ứng. Bốn tội ấy, nay triều đình luận lý ra thì không lẽ tha mạng. » Nói rồi liền dạy đem chém. Từ ấy tam quân thấy vậy đều kinh khùng, biết rằng : hiệu lệnh của vua Thế tôn rất nghiêm, nên chẳng ai dám làm điều chi trái phép nước. Luôn dịp ấy Trương Vĩnh Đức qui tâu rằng : « Thân quân sứ Triệu Khuôn Dã là người đa mưu túc trí, lại hay vì sự quốc gia mà không sợ cơn nguy hiểm. Xin Bệ hạ lấy đó mà đãi người hiền ngộ cho đáng công lao ; nếu trong tướng sĩ có như họ Phan họ Hà thì Bệ hạ lấy đầu mà dựng nên cơ nghiệp cho đáng. » Thế tôn nghĩ phải, liền hạ chỉ phong Triệu Khuôn Dã làm Điện tiền đô ngự hầu. Khuôn Dã vào tạ ơn mà tâu rằng : « Sự thắng trận Cao bình, đều là công lao của chư tướng, chứ còn tôi có công chi mà dám thọ phong một mặt, xin Bệ hạ xét lại. » Thế tôn nói : « Công lao của khanh trăm chẳng hề quên, xin khanh bằng lòng để trăm thưởng cho đồng. » Nói rồi liền luận công, phong hầu cho Trương Vĩnh Đức, Trịnh Ân, Cao Hoài Đức, Lưu Từ, Mã toàn Nghĩa, Sử Ngạn Siêu và trong chư tướng có hơn mười người. Còn Đồng Long, Đồng Hồ, Lý Thông, Châu Bá và nhiều người khác nữa thì phong làm Phó quân sứ, cũng khi ấy Thế tôn cho đòi Triệu Triệu đến mà gia phong trọng tước. Phong thưởng rồi, chư tướng đều tạ ơn mà lui ra.

(Xem tiếp tập 28)



PHI - LONG

DIỄN NGHĨA



Hồi thứ bốn mươi chín

Đơn Khuê dùng kế vây ông Triệu,

Đình Quí ráng công đánh chàng Cao,

Kể đó Thế tôn liền đòi chư tướng trở vào mà thương nghị rằng : « Trẫm muốn thừa thắng cử binh đánh rốc lới Hà đông,ặng trừ phước mũi Lưu Sùng cho yên rồi sẽ phản giá hồi trào cho luôn dịp. » Quân sư Vương Phát lâu rằng : « Bình oai của Bộ hạ đánh Bắc Hồn một trận đó rồi, thì trong thiên hạ ai mà không đem lòng khâm phục Bộ hạ. Như người địch hơn đã thua Bộ hạ rồi, thiệt Bộ hạ cũng không rõặng lòng người ta chịu phục Bộ hạ rồi, hay là còn mong lòng mà đấu chiến với Bộ hạ nữa. Tuy vậy Bộ hạ cũng phải rộng dung cho kẻ địch hơn người ta nhờ. Bộ hạ phải chằm chế, phải dĩ đức hoài chi, dĩ ân thi chi, thì tự nhiên nước tiểu bang người ta mới nghĩ lại mà thuận mạng theo Bộ hạ. Chớ bây giờ Bộ hạ lại muốn một hai dấy binh tới chốn viễn địa mà hiếp kẻ cùng đồ, tôi e phải sanh sự bất tiện, xin Bộ hạ xét lại. » Thế tôn nói : « Lời tiên sanh khuyên trẫm như vậy, trẫm nghĩ cũng phải. Song tiên sanh biết một mà chưa thấy hai. Trẫm tướng lại một lần xuất binh mà dẹp giặc tại chầu phải là dễ, nếu không thừa lúc địch hơn yếu

thế mà bình phục cho xong, thì đề sau càng thêm khó. Tỉ như Lưu Sùng đã bị đại bại mà không trừ và cho dứt, đề cho va đường thành thình thế rồi va trở lại nhập khẩu một lần nữa, thì mình lui động hơn mã choặng như lúc này có phải là khó lắm chăng? Ý trẫm đã quyết vậy rồi, xin tiên sanh chớ từ nan.» Vương Phát thấy Thế tôn không nghe, bèn làm thình mà lui ra, than thở một mình. Khi ấy Thế tôn cho đòi Nhạc ngôn Phước và Phù ngạn Khanh vào mà dạy rằng : « Vả nhị khanh là lão tướng của triều đình, có khi rông thông việc binh pháp, nay trẫm cậy nhị khanh đem ba muôn binh tới thành Tấn dương trước mà hạ trại nơi đó, rồi nhận binh mã mà lấy oai, đợi xe giá trẫm đến, rồi trẫm sẽ thi mưu kế mà công thành.» Hai tướng liền lãnh mạng cử binh đi.

Lúc ấy Thế tôn phú thác ái Lộ châu cho Lý Quân trấn thủ, bèn cùng Triệu khuôn Dẫn, Lưu Từ, Vương Phát và chư tướng đồng cử đại binh thẳng qua Tấn dương.

Nói về Bắc Hồn chúa Lưu Sùng bị đại bại, dẫn tàn binh về tới Tấn dương lo tu bổ thành trì, rồi truyền hịch chiêu binh mãi mã thêm đặt phòng việc xâm lấn nơi biên cảnh. Kế lấy Khiết đơn tướng là Gia luật Kỳ và Dương Tương ầu binh tại Hàng châu kéo về tới, Lưu Sùng liền sai Vương đắc Trung hộ tống đưa Gia luật Kỳ và Dương Tương về Khiết đơn dựng cầu cứu một phen nữa. Khi ấy Dương đắc Trung lãnh mạng đi cùng Gia luật Kỳ và Dương Tương qua tới Khiết đơn vào tâu tỵ sự bại binh tại Cao bình cho Khiết đơn chúa nghe rồi bèn nói : « Chúa tôi tướng có binh của đại vương qua giúp, nên mới khởi tam quân ra đánh cùng Châu chúa, không dè lúc bại trận, thì binh tướng của đại vương bỏ trại mà xem việc thành bại. Đến khi thấy hai đảng hỗn chiến với nhau thì kéo mà đi ẩn chỗ khác. Ấy vậy nay chúa tôi sai tôi đưa binh ấy về cho đại vương và xin đại vương giúp binh tướng khác, đặt báo thù sự thất chiêu tại Cao bình. Vậy xin đại vương định lễ nào cho tôi biết »

Khiết đơn chúa ngô cả giận rồi than rằng : « Chớ chi khi đó trẫm sai Triệu diên Thọ đi, thì có đâu mà thất như vậy. » Nói rồi bèn hạ chỉ đòi Dương Tương đến mà quở trách rằng : « Người lãnh chức Tiên phuông đem binh đi giúp Bắc Hớn, sao người dám tọa quan thành bại. Để cho Bắc Hớn bị thua như vậy ? » Dương Tương cúi đầu làm thinh, không biết nói lẽ nào, Khiết đơn chúa liền hạ chỉ bắt Dương Tương giam vào ngục, rồi nói cùng Vương đắc Trung rằng : « Tướng quân về trước báo cho Hớn chúa hay rằng : Trẫm sẽ bỏn thân cử binh đến giúp cho. » Vương đắc Trung liền bái biệt ra về.

Khi ấy Châu thế Tôn cử đại binh qua tới Hà đông đóng dinh trại tung hoành hơn bốn mươi dặm, cờ xí phất rực đông, gươm giáo húa giăng bốn phía, oai khí rất nghiêm trang. Thế tôn truyền hạ trại xong rồi, bèn khiến tướng đem binh công phá thành Tấn dương. Khi ấy Lưu Sung thấy vậy bèn truyền cho chư tướng cầm binh mà cố thủ, đợi có binh Khiết đơn tới sẽ giao chinh. Không dè Vương đắc Trung ở bên Khiết đơn về dọc đường bị Châu binh bắt đặng, dẫn về nạp cho Thế tôn, Thế tôn khiến mở tiệc, và dọn rượu thịt rất bĩ bản mà đãi Vương đắc Trung rất trọng hậu, rồi hỏi rằng : « Tướng quân đi cầu cứu tại Khiết đơn, vậy ngày nào binh ấy qua đến đây ? » Vương đắc Trung tâu : « Tôi thọ mạng của chúa tôi đang đưa Dương Tương và Gia luật Kỳ về bốn quốc rồi thì thôi, chớ có cầu cứu ở mô, mà biết việc ấy. » Thế tôn cười rằng : « Như tướng quân thiết không đi cầu cứu, thôi thì lui ra dinh ngoài mà nghĩ. »

Khi Vương đắc Trung ra dinh ngoài rồi, thì các tướng theo dụ dỗ rằng : « Anh em tôi coi Chúa thượng đãi tướng quân hậu như vậy, sao tướng quân không đi thiết mà báo an, còn giấu giếm làm chi ? Nếu tướng quân không chịu nói, để cho Khiết đơn đem binh qua tới đây, thì tướng

quân làm sao mà bảo toàn choặng. » Vương đức Trung trả lời rằng : « Chư tướng nói sao không biết nghĩ, vả chăng tôi thọ trước lộc của Hồn tráo tự thuở đến nay, dù vậy, mẹ tôi còn mạnh giỏi ở trong nước người. Nếu tôi mà nói thiệt thì Châu chúa phát binh ra ngăn Khiết đơn, chặn đường cứu viện rồi, thì nước nhà của Hồn tráo mất đi thì tôi đây chịu làm sao choặng. Thà có bề nào thì tôi liều thân thác cho tròn ơn chúa nghĩa tôi mà thôi. Chớ nói sự chi, dầu cày rằng tôi cũng vô ích. » Nói rồi kể từ đêm ấy bèn tự ái mà thác.

Sáng ngày chư tướng hay, liền báo cho Thế tôn rõ, Thế tôn than tiếc một hồi, rồi truyền lệnh cho quân sĩ tân liệm Vương đức Trung mà chôn cất tử tế và lập mộ bia rằng : « Bắc Hồn trung nghĩa Vương đức Trung chi mộ. » Kể từ quân vào báo rằng : « Khiết đơn chúa đem binh qua, kéo theo đường Hàng châu, có oai thế rất sát. » Thế tôn nghe liền cho đòi chư tướng vào mà dạy rằng : « Lưu Sung ý thế là có binh Khiết đơn qua giúp. Vậy trong chư tướng có ai dám lãnh binh ra mà phá Khiết đơn một trận cho chí bại,ặng Lưu Sung hết cày thế thần ấy đi chăng ? » Nói vừa dứt lời thì nghe dưới trướng có người ứng thỉnh mà rằng : « Tiểu tướng bất tài, nguyện lãnh binh thối Khiết đơn cho. » Thế tôn xem lại thì thấy là đại tướng Sử ngạn Siêu. Thế tôn rất đẹp, liền hạ chỉ sai Phù ngạn Khanh làm Tiền phong lãnh binh đi với Sử ngạn Siêu. Hai tướng đem mang kéo binh thẳng tới Hàng châu.

Khi ấy Khiết đơn chúa tên là Giã Tiên nghe quân báo có Châu tướng đem binh đến, bèn hạ lệnh xuất binh mà cự với Phù ngạn Khanh. Khi ấy Phù ngạn Khanh giục ngựa ra hỏi rằng : « Ngày trước chúa ta đã chiến bại Lưu Sung tại Cao bình, sao người không đem binh tới mà cứu ? Nay người lại đến đây, ý muốn nạp thủ cấp cho ta sao ? » Giã Tiên nghe cả giận, liền hươi đao xốc ngựa đến chém Ngạn.

Khanh. Ngạn Khanh vừa đỡ, thì Sử ngạn Siêu thấy vậy nổi xung, bèn giục ngựa ra tiếp mà đánh; hai người đại chiến với nhau hơn năm chục hiệp, Giả Tiên trá bại chạy về bờ sông, Sử ngạn Siêu quyết muốn lấy đầu công, nên giục ngựa vượt theo Giả Tiên. Cờn sau lưng thì Phù ngạn Khanh nã binh cắt lối. Khi Sử ngạn Siêu theo Giả Tiên đến nơi yếu địa, bị Giả Tiên bắn một mũi tên né không kịp liền nhào xuống ngựa, Giả Tiên quây ngựa lại chém đầu, rồi triệt binh phân tiền vi hậu mà đánh với Phù ngạn Khanh. Đánh một trăm hiệp đư chưa định thắng bại, kể trời tối, hai đảng thâu binh về trại.

Sáng ngày Phù ngạn Khanh sai người trở lại báo cho Thố tôn hay rằng : « Sử ngạn Siêu đã bị tên mà thác rồi. » Thố tôn than rằng : « Việc thắng bại chẳng hề chi, song chết đi một viên đại tướng của trăm, thiệt trăm thương xót vô cùng. » Than rồi bèn hạ chỉ khiến chư tướng đi đánh báo thù cho Sử ngạn Siêu.

Khi ấy Triệu Khuôn Dã tâu rằng : « Sự bại của Hà đông tôi xem chẳng sớm thì muộn, chứ như Khiết đơn tuy là binh mã rần rộ mặc lòng, nhưng vậy tôi biết chắc tôi chúa của Khiết đơn muốn làm sự phỉn phờ với Lưu Sùng mà thôi, chứ không dám đánh cho hấn hòi với binh của Bệ hạ đâu. Vậy tôi xin Bệ hạ làm như vậy thì xong : nhứt diện Bệ hạ sai tướng đem binh ngăn Khiết đơn, nhứt diện công phá Tấn dương. Nếu Tấn dương mà hạ được rồi, thì Khiết đơn đủ cuốn vó mà chạy về bờ sông. » Thố tôn nghe, liền hạ chỉ sai binh mã lớp đi ngăn Khiết đơn, lớp công phá thành Tấn dương.

Lúc ấy Lưu Sùng thấy Châu binh công thành rất gấp, còn trông binh Khiết đơn cứu thì càng ngày càng biệt, bèn lo sợ kinh hồn. Thân quân sứ Đinh Quí thấy vậy thì tâu rằng : « Xin chúa công chớ lo, Ngụ thần tuy bất tài nguyện lãnh binh ra diệt Châu tướng mà đuổi giặc cho. » Lưu Sùng nói :

«Trăm xem Châu binh có thể mạnh mẽ lắm, một mình Khanh-ra đánh sao cho xiết. » Đinh Quí tâu : « Vả chẳng việc làm tướng tại mưu chớ không phải tại dũng. Nếu Ngụ thần ra mà thôi không dặng Châu binh, thì sẽ lúh mủn kể khác. Xin Chúa công chớ ngại. » Lưu Sùng thấy Đinh Quí quyết chí, liền chặm lời. (Đinh Quí vốn và người gốc ở Sơn hậu võ nghệ giỏi có danh, cho nên thiên hạ gọi là Tam thủ tướng quân. Đinh Quí hay chuyên dùng một cây đại đao, sức mạnh đánh ngàn người cũng phải thua.) Đinh Quí liền mang cử một muôn binh đi với Lý tôn Tiết và Trần thiên Thọ ra trận khêu chiến. Bên Châu dinh Thế tôn hay, liền hồn thân xuất trận. Bên tả thì có Triệu khuôn Dẫn, bên hữu có Cao hoài Đức theo phò chiến. Cao hoài Đức liền giục ngựa ra mừng rằng : « Quân nô lặc, thấy Thiên tử sao không xuống ngựa mà thọ hàng đi cho sớm, còn chờ ta chém đầu người cho nhọc công sao ? » Đinh Quí nghe cả giận không thêm nói chi, liền huơi đao xốc ngựa ra đánh với Hoài Đức. Hai người đều là danh tướng gặp nhau đánh vừa sức, cho nên đấu chiến dư trăm hiệp mà chưa định thắng bại. Lúc ấy Lưu Sùng đứng nơi cửa vọng lâu mà xem, thấy có Châu Thế tôn thì chiến, bèn khiến Bạch tùng Huy bắn Thế tôn. Bạch tùng Huy liền văng lĩnh gương cung bắn một mũi, may trúng nhằm con ngựa, nhảy vòng lên Thế tôn rút xuống đất. Trần thiên Thọ thấy liền xông tới đâm, bị Khuôn Dẫn rước chém một đao nhằm hồ khẩu. Thiên Thọ không dám cự, liền quảy ngựa trở lại. Khi ấy bên Châu binh, Đồng Long và Đồng Hồ nhảy xuống ngựa phò Thế tôn lên ngựa mã, còn Trương vĩnh Đức, Trịnh Ân và chư tướng áp ra trợ chiến với Cao hoài Đức. Đinh Quí thấy Châu tướng ra đông, thì e mình đánh không lại, liền quảy ngựa kéo binh chạy về thành bế cửa lại. Hoài Đức rượt theo thấy điều kiêu rút lên rồi, còn cửa thành thì hể lại, bèn quảy ngựa trở về.

Khi ấy Thế tôn thâu binh về trại mà nói cùng Triệu khuôn Dẫn rằng : « Ngày nay nếu không có Nhị ngự đệ thì trẫm

phải táng thân nơi tay địch hơn rồi. » Khuôn Dẫn trả lời rằng : « Từ nay cho đến sau, tôi xin Bệ hạ chớ khá khi giặc, mà chắc lấy sự nguy hiểm như ngày nay đó. » Thế tòn gặt đầu, rồi khiến quân bày tiệc mà thưởng công các tướng.

Đinh Quí về ra mắt Lưu Sùng mà tâu tỵ sự rằng : « Châu binh rất có thổ, kẻ tướng sĩ cũng giỏi vô cùng, tôi xem chắc thì khó nổi mà đánh cho lại. » Lưu Sùng nói : « Thiệt phải vậy, vì ta xem trận ngày nay đó thì Châu tướng đánh lại hay hơn tại Cao bình hồi trước nữa. Đã vậy mà Khiết đơn không đến tiếp thì ta chẳng biết liệu làm sao. Lại không biết ở đâu mà cầu cứu nữa bây giờ. » Đinh Quí tâu : « Tôi nghe binh Khiết đơn qua tới Hàng châu, bị Châu binh ngăn lại đó, cho nên Khiết đơn cũng muốn thừa dịp ấy mà tọa quan thành bại, chớ cũng không sẵn lòng đến mà giúp. Chúa công có trông đợi cũng không ích gì. Chi bằng có lệnh công Đôn Khuê đương trấn thủ tại Giáng châu, có binh quyền lớn mà người lại túc trí đa mưu, việc dụng binh cũng chẳng kém chi Giá Các. Xin Chúa công hạ chỉ, tuyền triệu người ấy về mà giúp thì xong. » Lưu Sùng nhậm lời, liền lập chỉ sai người đến Giáng châu vời Đôn Khuê.

Ngày kia Đôn Khuê đương bàn nghị việc chánh trị, nơi phủ đường, bỗng thấy sứ Hớn chúa đến triệu, thì nội ngày ấy liền sửa soạn binh mã rồi khiến bốn người con cưỡi ba muôn binh đi với mình về cứu cấp Hà đông. Khi Đôn Khuê kéo đại binh về tới Phụng hoàng san thì đóng dinh tại đó, cách Tấn dương chừng ba chục dặm. Ngày ấy Đôn Khuê thương nghị với bốn người con rằng : « Ta nghe rằng ngày trước Lưu chúa đã bị đại bại nơi đất Cao bình, thì các tướng sĩ đều thất kinh hồn vía. Bởi vậy cho nên Khuôn Dẫn và Cao hoài Đức mới dựng nổi danh trong thiên hạ, người thì anh hùng vô địch, người thì dũng quán tam quân. Đã vậy kẻ thù hạ cường tướng cũng đông. Như ngày nay các con có ra mà đấu trận với Châu tướng thì phải cho cẩn thận, chớ khá khi dè mà mất sự oai danh của cha đi, thì cha sẽ cứ quốc pháp

mà luận tội chẳng dung, nói cho các con biết.» Khi ấy người con lớn thưa rằng : « Xin phụ thân chớ nghĩ như vậy mà làm cho mất sự oai phong của mình đi. Chớ như con đây tuy là bất tài, song nguyện ngày mai ra giao chiến, bắt sống choặng Khuôn Dẫn mới chịu hồi binh.» Nói rồi bèn xin lui về bồn trại lo sắp đặt binh mã.

Ngày thứ bốn Châu dinh hai cha con Đôn Khuê đến hạ trại tại Phụng hoàng san, thì Triệu Khuôn Dẫn vào lâu cùng Thế tôn, xin đi với chư tướng đem binh mà xuất trận. Thế tôn nhậm lời. Khuôn Dẫn bèn dắt tùy chư tướng kéo binh đến Phụng hoàng san hạ trại vừa xong, thấy Đôn Khuê dẫn bốn người con ra trận mà mắng rằng : « Chúa người đã soạn đoạt giang san của Hồn tráo rồi, còn chưa chịu an theo bờ cõi, lại muốn đến đây mà tìm sự thác cho gặp sao ? » Khuôn Dẫn nghe cả giận không nói chi, liền hươi đao giục ngựa tới chém Đôn Khuê. Lúc ấy con trưởng tử của Đôn Khuê là Thủ Tuấn xốc ngựa ra tiếp mà đánh. Đánh vừaặng ba hiệp, Thủ Tuấn biết sức cự không lại liền quây ngựa chạy dài. Kế người con thứ hai là Đôn thủ Kiệt thấy anh mình chạy rồi, liền hươi đao giục ngựa ra tiếp chiến, đánh đặng vài hiệp, thì người con thứ ba là Đôn thủ Tín thấy anh cự không xiết với Khuôn Dẫn, bèn hươi thương xốc ngựa ra tiếp. Lúc hai đảng đương đại chiến với nhau thì Hoài Đức xốc ngựa vào trận, đánh rã đạo binh của Đôn thủ Tín phân ra làm hai đoạn, Thủ Tín liền xông ngựa tới đánh với Hoài Đức. Mới đánh đặng hai hiệp, bị Hoài Đức đâm một thương nhào xuống ngựa. May có người em thứ tư là Đôn thủ Năng xốc ngựa tới cứu khỏi. Khi ấy Đôn thủ Kiệt thấy bề thế không nổi Khuôn Dẫn, liền quây ngựa chạy về trại. Bắc quân thấy vậy đều thất kinh, liền bỏ gươm giáo chạy hết. Khuôn Dẫn hoành đao giục ngựa theo chém quân Bắc Hồn hằng hà sa số, Cao hoài Đức giết cũng không biết bao nhiêu. Khi ấy hai người giục binh rượt theo hơn mười dặm mới trở lại, lấy đặng lương thảo, khí giới, giáp mã và ngựa chiến mã rất

nhiều, Khuôn Dân và Hoài Đức kéo binh về tới trại, ban thưởng cho quân sĩ rồi, liền sai người đến báo thiệp cho Châu thế tôn hay.

Còn Đôn Khuê dẫn bại binh chạy hơn mười dặm dậm, mới ngừng lại mà đóng trại, rồi điểm binh mã mất có hơn phân nửa, còn bao nhiêu đều bị thương tích. Khi ấy Đôn Khuê thương nghị với chư tướng và bốn con mình rằng : « Từ thuở ta xuất thân mà ra trận tới nay, chẳng hề bại binh lần nào, ngày nay thất một trận thật quá tay. Triệu Khuôn Dân thật là mạnh vô cùng, đã vậy lại có Cao Hoài Đức nữa thì ta lấy làm khó mà cự địch cho lại, ta không biết tính làm sao cho xong. » Nói vừa dứt lời thì nha tướng là Lưu Vũ đứng dậy bẩm rằng : « Chứa tướng chớ lo, tôi có một kế bắt Khuôn Dân dễ như trở bàn tay. » Đôn Khuê hỏi : « Người có kế chi thì nói cho ta nghe thử. » Lưu Vũ nói : « Cách đây chừng năm chục dặm, có một chỗ hiểm địa kêu là Bàn xà cốc, hai bên có núi rất cao, chính giữa có một cái đường nhỏ mà hẹp, đường ấy dài, hề vô đầu này thì ra đầu kia dặng, song đường ấy quanh co, hăm hố đá sập lòng chông khó đi lắm. Xin ngài sai hai đạo binh đến mai phục tại hai bên cửa đường ấy, rồi ngài ra giáp chiến với Khuôn Dân, rồi trá bại mà chạy vào đó, dặng dụ va. Khi ngài ra khỏi rồi thì binh mai phục hai đầu đều ồ ra, lớp vây lớp vác đá và cây má bắt hai ngõ đi, thì có lo chi mà bắt không dặng Khuôn Dân. » Đôn Khuê nghe rất đẹp, liền sai con là Thủ Tuấn và Thủ Kiệt đem ba ngàn binh đi mai phục. Và dẫn một đạo đi với Thủ Tín và Thủ Năng trở lại Phụng hoàng san khêu chiến. Khuôn Dân nghe liền đem binh mã đi với Cao Hoài Đức ra tiếp chiến. Đến tại trận, Cao Hoài Đức nói với Khuôn Dân rằng : « Đôn Khuê mới bị đại bại chưa mấy ngày mà trở lại, tôi e va có chước quỷ mưu thần chi đó. Như Tướng quân có ra giáp chiến cùng va thì phải liệu lấy, chớ khá khinh khi mà mắc gian mưu của va. » Khuôn Dân nói : « Trận hôm trước đó thì đủ hiết mưu lược của va rồi, nay va mà trở lại thì bất quá va là một đứa thất phu ỷ sức mạnh đó

mà thôi chớ có sao mà sợ. Nay ta mà đánh trận này với va, thì quyết bắt cho đặng va mới tội chi cho. » Nói vừa dứt lời, kể ba cha con Đôn Khuê giục ngựa tới, thì Khuôn Dẫn nói rằng : « Cha con mi là đồ bại binh chi tướng, chưa xuống ngựa mà chịu trời đi, còn dám ra đó mà không sợ thàc sao ? » Đôn Khuê đáp rằng ; « Mi chớ khua môi uốn lưỡi, nay ta quyết ra tay bắt cho đặng mi mà rửa hèn ngày trước, nói cho mi biết. » Khuôn Dẫn cả giận huơi đao xốc ngựa ra đánh. Bên Bắc trận Đôn thủ Năng huơi phượng thiên hạo kích giục ngựa ra tiếp chiến. Đánh đặng bảy tám hiệp, thì Thủ Năng trả bại chạy. Đôn Khuê và Đôn thủ Tín ra tiếp đánh với Khuôn Dẫn. Đánh đặng mười hiệp thì Đôn Khuê già kể lẻ xuống ngựa, Tuú Tín cứu đỡ lên, rồi cha con cũng cuốn vó chạy dài. Khuôn Dẫn rượt theo, Hoài Đức thấy vậy liền huy động nhơn mã đến tiếp. Lúc ấy Khuôn Dẫn theo vào tới cửa Bàn xà cốc rồi, song thấy cha con Đôn Khuê giục ngựa buồng cương và giựt mao kim khôi mà bỏ lại mà chạy dường như trời chết. Khuôn Dẫn nà binh rượt theo một dỗi xa, bỗng thấy cha con Đôn Khuê đầu mất, bèn sauh nghi trong bụng, liền hối quân chạy tới trước đặng coi cha con Đôn Khuê chạy ngã nào. Quân mã kị vàng lời giục ngựa riết lời xem, rồi trở lại báo rằng : « Chúng tôi xem chắc thì không thấy có ngã nào mà đi tới nữa đặng. Vì có một cái tiểu lộ, song đã bị lặc nhơn bỏ đá và cây mà lấp lại rồi. » Khuôn Dẫn nghe cả kinh, biết mình đã trúng kế, liền hối quân phản tiến vi hậu mà trở lại. Binh trở lại vừa tới Cốc khẩu thì thấy thời binh giặc đã vây hăng hà sa số, bít đường không ngã nào mà thoát ra cho khỏi. Khuôn Dẫn thấy vậy đốc sức cho binh phá vây, hơn mấy dọi cũng không đặng. Khi ấy Khuôn Dẫn và năm ngàn binh đều bị vây trong Bàn xà cốc. Còn Cao hoài Đức thì ở ngoài, mà vì binh ít cho nên cứu không kịp, ráng sức phá vây cho Khuôn Dẫn dôi ba phen cũng không xiết, Hoài Đức không biết liệu lẽ nào, tính phải dẫn binh về tâu tỵ sự Khuôn Dẫn bị vây cho Thế Tôn hay, Thế Tôn cả kinh rằng : « Ủy ! Nếu như Nhị ngự đệ với toàn quân mà bị vây nơi chỗ hiểm

địa ấy, ắt là vạn sự hưu hỉ rồi còn chi mà kể. » Nói rồi bèn phóng hỏa bài qua Đông dinh sai Trương Vĩnh Đức và Trịnh Ân lập tức đem binh đi cứu Khuôn Dân. Thế Tôn phát lệnh rồi, lại e nổi chư tướng có đi thì không tận lực, bèn hạ chỉ ngự giá đứng theo mà đốc chiến.

Khi ấy trong thành Tấn dương, Lưu Sùng nghe Đôn Khuê dùng kế vây chặt Khuôn Dân trong Bàn xà cốc, thì vui mừng hết sức, liền sai Đinh Qui, Lý Lỗ Tiết và Trần Thiên Thọ đem hai muôn binh ra đóng ngoài thành Tấn dương, đóng đề phòng mà tiếp ứng Đôn Khuê. Lúc ấy Thế Tôn cử binh mã đến Phụng hoàng san, truyền lập trận thế rồi liền sai tướng ra kêu chiến. Bên Bắc Hồn, Đôn Khuê hoành đao giục ngựa ra nói lớn rằng : « Châu binh chưa chịu lui mà về đi cho mau, còn ở đó đứng chịu thác sao ? Rất đời là Triệu Khuôn Dân còn bị ta dùng tiểu kế mà cầm cho chết đói, trong cốc trung thay, huống chi binh tướng đó lại giỏi mấy làm何. » Thế Tôn cả giận mắng rằng : « Mi là đồ tặc bội vô danh, mau mau triệt binh vây cho ngự đệ trẫm ra. Nếu không thì trẫm sẽ khiến giết bọn mi mà bầm thây như tương, nói cho mi biết. » Nói chưa dứt lời thì Trương Vĩnh Đức hươi thương giục ngựa ra đánh với Đôn Khuê. Khi ấy hai bên trống giục binh ó, còn hai tướng thì đại chiến với nhau đã dư trăm hiệp mà chưa phân thắng bại. Khi ấy Trịnh Ân thấy vậy, liền đề đao xông ngựa ra tiếp chiến, bên Bắc trận, Đôn thủ Kiệt cũng cưỡi đao giục ngựa ra nghinh chiến cùng Trịnh Ân. Bốn tướng đánh hỗn trận cùng nhau cho đến mặt trời chen lặn mới chịu thâu binh về trại. Đêm ấy Thế Tôn lo rầu cho Triệu Khuôn Dân nghĩ không an giấc, cứ trằn trọc chong đèn mà thức cho tới sáng. Sáng ngày liền sai Hoài Đức và Trịnh Ân đem binh tới Bàn xà cốc mà giải vây nữa. Hoài Đức và Trịnh Ân vâng lệnh đem binh tới nơi, liền hạ lệnh cho binh vượt lên đường núi đứng đánh thấu vào Bàn xà cốc, thì bị binh giặc phục ở trên núi, lăn đá và xạ tên xuống như mưa bất. Châu binh thất kinh liền

trở xuống. Lúc vừa muốn đóng trại nơi hai bên Cốc khải, đang lo phương thể mà giải vây cho Khuôn Dẫn, bỗng nghe một tiếng pháo nổ tại miệng đường Bàn xà cốc rồi thì thấy tên bắn ra đường như cát bay. Châu binh chịu không thấu phải bỏ mà chạy sạch trơn. Hoài Đức và Trịnh Ân lo không ra kế chi mà đem binh vào Bàn xà cốc cho đóng, tính bề lui binh về trại. Về đến nơi Thế Tôn thấy vậy càng rầu lo hơn nữa, rồi cực chẳng đã phải sai Mã toản Nghĩa, Nhạc người Phước và Lưu Từ cứ mỗi ngày đem binh ra đánh cầm chừng với Đôn Khuê, chớ không biết kế chi mà cứu cho đóng Khuôn Dẫn. Bởi đó cho nên vua Thế Tôn đứng ngồi không yên, đến đổi bỏ ăn mà lo khiến tướng luân phiên đi giải vây cho Khuôn Dẫn ngày này qua ngày kia, không biết đói khát chi hết. Khi ấy bên Bắc Hứa lại có Lưu Vô dật đi đọc kế cho Đôn Khuê rằng : « Vả chẳng lúc này Khuôn Dẫn bị khốn trong Bàn xà cốc, cho nên Châu binh lấy làm nóng nảy mà giải cứu cho gấp. Nếu vậy thì tướng quân chẳng cầu chi mà tranh việc thắng bại với Châu tướng mỗi ngày cho mệt. Tướng quân án binh lại, rồi cứ lo mà giữ cho chắc. Làm dạng như vậy thì chẳng khỏi bao lâu, Khuôn Dẫn và binh bị vây đó phải hết lương rồi thì chết đói với nhau hết, chớ chẳng cần giao chiến làm chi. » Đôn Khuê nghe lấy làm phải, liền hạ lệnh án binh. Khi ấy Thế Tôn sai tướng nào xuất trận thì đi rồi trở về không. Đến chừng rõ dặng mưu chước ấy của Đôn Khuê, thì Thế Tôn lại càng đi đứng không an, như ngồi trên bàn chông. Túng thế phải lay lắt mà chịu vậy hơn mười ngày.

Đêm kia Trịnh Ân vào tâu với Thế Tôn rằng : « Xin bệ hạ cho tôi liều thác, dặng đêm nay đem binh đi cứu nhị ca tôi chớ để vậy thì tôi chịu không dặng. » Thế Tôn nói : « Tam ngự đệ chớ nóng nảy, việc ấy chẳng phải là chur tướng không hết lòng mà giải vây cho nhị ngự đệ. Thiệt là ai này cũng đều tận lực rồi mà làm không dặng. Như bây giờ tam ngự đệ có đi thì trăm e phải hao binh tổn tướng mà thôi, chớ

chẳng có ích chi đâu. » Trương Vĩnh Đức tâu : « Nếu vậy thì xin bệ hạ xuất bằng văn mà chiêu mộ người thiện trong xứ này coi có kẻ nào biết đường quanh ngổ tất chi, mà vô dặng trong Bàn xà cốc, thì bảo họ dẫn lộ dặng đem binh vô đó cứu Triệu tướng quân dặng rồi, thì phong lạng mà thưởng công cho người ta, hoặc may có dặng chẳng. Chớ như đề vậy chầy ngày rồi » Triệu tướng quân và binh mã trong ấy tuyệt lương đi, ắt phải khốn. » Thế Tôn nghe, liền khiến văn thần thảo bằng văn đem dán nơi các nẻo đường mà chiêu mộ.

Khi ấy đã năm bảy ngày rồi mà không thấy có kẻ ứng trực. Đêm nọ Thế Tôn buồn rầu, ngủ không an giấc, bèn khiến thặng ngự mã, dặng đi với ít kẻ cận thân, ra xem các trại mà giải khuây. Lúc ấy nhằm tiết đầu mùa thu, trăng thanh gió mát địa cảnh u nhàn, Thế Tôn đương cỡi ngựa đi, bỗng nghe phía sau trại có tiếng ca văng vẳng.

Hồi thứ năm mươi

*Bàn xà cốc, Đơn Khuê lâm hại,
Thiết lung nguyên, Hoài Đức bị vây.*

Vua Thế Tôn truyền dừng ngựa lại, rồi ngồi lóng tai mà nghe.

Tiếng ca rằng :

*Trời đất nghiêng úp thì ta khó sửa sang,
Chợ căng qua khuấy rối thì ta có mưu loan,
Ngọc tốt giấu hộp kín mà hằng ngày vỡ rạn,
Người hiền ẩn nơi cao thì mỗi nước khó an,
Ôi thôi thôi, ôi thôi thôi có ai biết mà than.*

Thế Tôn nghe ca rồi thì nói trong bụng rằng : « Tiếng ca ấy, chẳng phải là người phạm phẩm chi nhơn. Vậy để mai ta sẽ sai người đi phỏng tầm coi là ai cho biết. » Nói rồi.

Bèn truyền lệnh trở về dinh. Sáng ngày Thố Tôn khiến người đi kiếm. Chẳng bao lâu thì thấy dắt một tên tráng sĩ. Tráng sĩ bước vào quì triều bái rồi, Thố Tôn mới hỏi tên họ, tráng sĩ ấy tâu rằng : « Tâu sanh họ Sữ tên Khôi, hiệu là Ngạn Thăng, con của Sữ kiến Đường thuở trước. » Vua Thố Tôn nói : « Ấy vậy tráng sĩ cũng là con nhà danh tướng. » Nói rồi bèn hỏi : « Chớ như bài ca trăm nghe đêm hôm qua đó, có phải là tráng sĩ ca chăng ? » Sữ Khôi trả lời rằng : « Ấy là tôi, bởi hơn lúc nghèo khổ lưu lạc chốn Giang hồ, qua đến Lộ châu, tôi nghe Đôn lĩnh công người chiêu binh mãi mã, nên mới vào mà đầu quân. Tôi cũng ra sức dăng mưu mọ kế kia, mà Đôn lĩnh công làm tai ngơ mặt diếc, không chịu nghe, cho nên tôi buồn đi dạo ca chơi cho giải muộn. » Thố Tôn nghe rất mừng, liền khiến tả hữu bày tiệc nơi trướng trong rồi thỉnh Sữ Khôi vào mà thiết đãi rồi nói với Sữ Khôi rằng : « Tài như tráng sĩ, có chí phò vua vặc nước, sao không kiếm chốn mà lập thân danh, để đi quật hạ người ta vậy sao ? » Sữ Khôi tâu : « Bấy lâu tôi chưa gặp thời, cho nên phải tạm thời như vậy, đợi cho qua ngày tháng đó thôi. » Thố Tôn nói : « Sách có chữ rằng : lương cầm trạch mộc chi thể, hiền thần trạch chúa chi sự. Như trâm bầy lâu nay yêu mến những người hiền tài, nay thấy tráng sĩ như vậy, thiệt trâm ngơ đi cũng khó nổi. Song không biết bụng tráng sĩ có hết lòng cùng trâm chăng ? » Khi ấy Sữ Khôi thấy vua Thố Tôn tỏ ý thiệt muốn dùng mình, bèn thưa cơ mà tâu rằng : « Bộ hạ phân bầy nhiều lời thiệt là Bộ hạ có lòng vị quốc vị dân, như vậy thì tôi đâu còn giấu giếm chi với Bộ hạ nữa, tôi tuy là nha tướng của Đôn lĩnh công trướng hạ mặc lòng, song tôi đã có lòng qui thuận Bộ hạ lâu lắm, nhưng mà không có dịp nào cho tiện, cho nên tôi làm thỉnh chịu vậy mà thôi. Nay thấy Đôn lĩnh công dùng quyết kế vây Triệu tướng quân trong Bàn xà cốc. Và lại va cũng không rõ tôi là người giao nghĩa với Khuôn Dẫn. Còn tôi thấy vậy cũng muốn lập thế thân mà giải cứu, song chưa tính được cơ hội nào cho phân minh. Nay

thấy Bộ hạ xuất bằng văn chiêu mộ, cho nên tôi mới ca như vậy dặng dọ ý Bộ hạ đó mà thôi.» Thế Tôn nghe vậy cả mừng mà nói rằng : « Nếu như tướng quân có lòng ấy, thì lấy làm may cho trăm biết bao nhiêu, Nhưng mà không biết tướng quân có kế chi cứu dặng em trăm, thì xin tướng quân nói cho trăm nghe thử. » Sử Khôi liền đứng dậy lại kê miệng nơi tai Thế tôn mà nói nhỏ rằng : « Làm như vậy, như vậy... thì xong. Kế ấy chắc là nên việc, song đề tôi về dinh nói đối với Đơn lĩnh công dặng lãnh binh vào phục trong Bàn xà cốc trước, rồi kể từ ngày nay cho đến bữa thứ ba, tối bữa ấy Bộ hạ đem binh mã đến, hễ thấy lửa phát lên thì Bộ hạ khiến tướng giục binh đánh riết vào. Khi ấy có tôi ở trong tiếp ứng, trong ngoài hiệp công với nhau mà phá, thì Triệu tướng quân sẽ thoát nạn, chớ không sao mà sợ. » Thế Tôn nghe rất mừng mà nói rằng : « Nếu kế ấy dặng thành thì ơn nghĩa ấy trăm chẳng dám quên. » Nói rồi thì Sử Khôi liền bái biệt về dinh.

Qua đến ngày thứ hai, Sử Khôi vào ra mắt Đơn Khuê mà bẩm bằng : « Tiều tướng xem Triệu khuôn Dẫn thiết là thế thượng chi hồ tướng, còn nhà Châu mà thanh suy cũng nhờ có va, cho nên từ ngày va bị vây cho đến nay, thì Châu chúa cử trọn binh trào ra mà giải vây cho va. Giải không dặng cũng đóng binh tại đó, bỏ việc triều đình mà lo cho một mình va mà thôi. Vậy từ khi tiều tướng về đầu nơi tướng hạ đến nay, chưa có công lao chút nào, nay tiều tướng xin lãnh binh bao vây Bàn xà cốc, thừa lúc Khuôn Dẫn lương tận lực suy, dặng chém lấy đầu va mà làm hiệu lệnh, như vậy Châu binh thấy Khuôn Dẫn thác rồi, thì tự nhiên không đánh mà phải lui, như vậy thì ngài khỏi sự hao quân mà dặng đại công. Ấy là nhứt cử mà dặng lưỡng toàn, xin ngài xét lại. » Đơn Khuê nghe tướng thiết, liền phát binh cho Sử Khôi đi với một tên phó tướng là Lưu Đồng, vốn là người tâm phúc của Sử Khôi. Khi ra đường thì Sử Khôi kêu Lưu Đồng lại gần mà nói tự sự rằng : « Ta nói thiết với tướng quân, ta đi đây là có ý cứu Triệu khuôn Dẫn, rồi thì đầu Châu

hồn, chớ không trở về với Đôn Khuê nữa. Vậy như tướng quân có lòng theo ta thì phải nghe như vậy : Như tối mai hễ thấy trong trại mà phát lửa lên rồi thì tướng quân cũng tới ở trong Bàn xà cộc đánh ra, còn Châu binh thì ở ngoài đánh vô. Như cứu đặng Khuôn Dẫn rồi thì công của tướng quân trọng lắm, xin tướng quân cần ký lấy, chớ khá lậu sự mà khốn với nhau cả chum. » Lưu Đông gật đầu chịu nghe. Lúc dẫn binh tới Gốc khầu rồi, thì Sử Khôi đến ra mắt các tướng ở giữ binh vây đó và trình lệnh của Đôn lĩnh công cho các tướng ấy xem. Xem rồi chẳng ai dám nói sự chi cản trở, liền triệt binh trống đường để cho Sử Khôi và Lưu Đông kéo binh thẳng vào trong Bàn xà cộc, đoạn áp lại phủ vây như cũ. Sử Khôi vô tới thấy Khuôn Dẫn đang ngồi trên một tấm đá, coi bộ buồn bực, binh mã thì còn không đặng một ngàn, mà xem thì người ngựa chi đều đối thất thanh hết ! Sử Khôi thấy vậy than thở một hồi rồi khiến binh đóng lại một chỗ, đoạn bước đến trước mặt Khuôn Dẫn mà hỏi rằng : « Công tử bị vây coi đã quá tay, vậy công tử có nhớ tôi là bạn cố nhơn tên là Sử Khôi đây chăng ? » Khuôn Dẫn khi mới thấy thì còn nghi, đến chừng biết thiệt là Sử Khôi, mới đứng dậy mà hỏi rằng : « Ủy ! Sao ân huynh vào đây đặng, có phải đến mà cứu tôi chăng ? »

(Xem tiếp tập 29)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Truyện đã tái bản

Tam Quốc	(trọn bộ 5 cuốn)	.75 \$
Thuyết-Đường	(— 2 —)	30
Tiết-nhơn-Quí chinh đông	(— 1 —)	10
Tiết-dinh-San chinh tây	(— 3 —)	45
Phản Đường	(— 2 —)	30
La-Thông tào bắc	(— 1 —)	10
Dương văn-Quảng bình nam	(— 1 —)	10
Xuân-thu oanh-liệt	(— 1 —)	12
Phong-kiếm xuân thu	(— 3 —)	45
Bắc-du Chơn-Vố	(— 1 —)	10
Đông Du Bát Tiên	(— 1 —)	8
Nam Du Huê Quang	(— 1 —)	8
Tây Du	(— 4 —)	68
Tam hạ nam đường	(— 2 —)	20
Bạch-xà Thanh-xà	(— 1 —)	8
Phi-Long	(— 3 —)	51
Bắc Tống	(— 2 —)	20

và các sách khác

Thực vật giải pháp sinh lý học (<i>Éléments d'anatomie, physiologie végétale</i>) bức Trung học, của ô. Vũ đức-Hiền soạn	24 \$
Động vật sinh lý học , (<i>Éléments de physiologie animale</i>) ô. Vũ đức-Hiền soạn	18
Tôi bị đầy Bà rá (<i>Việt-Tha</i>).	15
Bolcheviki với Mencheviki (<i>Mạc lữ-Tử</i>)	3
Nam Phương Phật tích (<i>Huyền-Mặc đạo-nhân</i>)	11

*Mua sỉ hay mua lẻ, xin mời đến
hoặc biên thư thương lượng*

NHÀ IN — ĐÓNG SÁCH

TÍN-ĐỨC THƯ-XÃ

25, đường Sabourain—SAIGON

Điện thoại : 26.678

Giấy phép số 474/TXB của Nha T.T.N.V. ngày 24-4-61

Giá : Nam-Việt 17\$(\$)

Trung Bắc 2.30